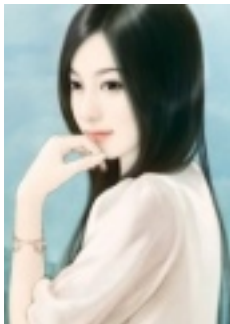


Cô Gái Trong Nắng

Contents

Cô Gái Trong Nắng	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	23
3. Chương 3	46
4. Chương 4	60
5. Chương 5	78
6. Chương 6	101

Cô Gái Trong Nắng



Giới thiệu

Cuộc sống quanh ta có rất nhiều điều thay đổi mà chính sự thay đổi lớn đó là nhờ thời gian, cũng có

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/co-gai-trong-nang>

1. Chương 1

Tôi kiểm tra đi kiểm tra lại, dòng chữ trên danh thiếp nhận được vẫn là “Watarai Mao”.

Biết là bất lịch sự nhưng tôi không thể không so sánh cái tên in trên danh thiếp với gương mặt người ngồi đối diện.

Đáp lại, đối tượng cũng tròn mắt nhìn thẳng vào tôi. Ánh mắt hệt như lúc xảy ra sự kiện nhỏ tại công viên mùa lá rụng năm nào.

Đúng là Mao rồi. Watarai Mao.

“Có phải...bạn học ở trường cấp II Tây Kamagaya...”

“Ừ. Tớ là Watarai đây. Cậu là Okuda?”

Cô đặt bàn tay đang cầm danh thiếp của tôi lên ngực, tay còn lại chỉ vào tôi. Cữ chỉ có phần hấp tấp ấy đúng là của Mao nhưng tay phải của cô đang đeo một chiếc nhẫn bạc trơn. Cảm giác thật lạ khi trông Mao bé nhỏ ngày nào giờ đang đeo nhẫn.

“Ồ? Hai người quen nhau à?”

Giữ nguyên nụ cười xã giao, anh Tanaka ngồi cạnh tôi hỏi.

“Vâng, bọn em là bạn học cấp II...Xin lỗi anh, tại em bất ngờ quá.” Mao cười ngượng ngịu, dùng ngón tay lau lau khóe mắt. “Hết kỳ I năm lớp Chín thì Okuda chuyển trường nhưng trước đó em được cậu ấy kèm học rất nhiều.”

Thật khó có thể liên kết hình ảnh Mao đang tươi cười, nói năng lưu loát với Mao của mười năm trước có biệt danh “đệ nhất bã đậu”. Ngoài ra, tóc Mao cũng có sự thay đổi đáng kể. Mái tóc cụt lủn lúc nào trông cũng như vừa mới cắt giờ đã dài chấm vai với những đường uốn mềm mại.

“Hả!” Ngồi ở ghế trong cùng, trưởng phòng ngả hẳn người ra sau rồi dang rộng hai tay, cổ làm vẻ thân thiện. “Cô được Okuda kèm học? Nghe có vẻ tội nghiệp nhỉ.”

“Vâng.”

Mao gượng cười, khẽ gật đầu rồi liếc sang tôi. Ánh mắt tinh nghịch vẫn hệt như ngày xưa.

Anh Tanaka tiếp lời trưởng phòng.

“Thật trùng hợp, bạn học cấp II ư? Thế này chẳng phải hai công ty có duyên nợ đặc biệt với nhau hay sao? Chà, tôi nói thế này có vẻ không được hay cho lắm nhỉ, ha ha ha.”

Nhận được chỉ thị ngầm của cấp trên, tôi cười hùa theo. Người phụ nữ trạc tứ tuần tên Kajio ngồi chéo tôi cũng cười theo. Theo như danh thiếp thì chị ta là trưởng phòng Quan hệ công chúng, Mao đang tươi cười kia là cấp dưới của chị còn tôi chỉ đi theo các trưởng phòng đến đây. Một bên là nhân viên quan hệ công chúng tại hãng sản xuất, một bên là nhân viên kinh doanh tại công ty quảng cáo, tuy nghề nghiệp khác nhau nhưng vị trí của tôi và Mao có lẽ giống nhau. Nghĩa là đều là “kẻ cấp tráp theo hầu”.

“Nào, quay về công việc thôi.”

Nhân lúc câu chuyện ngoài lề tạm lắng, mượn câu nói của trưởng phòng, tôi rút tài liệu từ trong cặp ra.

Nhìn Mao chăm chú đọc tài liệu được phát, tự nhiên tôi nhớ lại ngày xưa, khi tôi chỉ cho Mao cách giải toán sau mỗi buổi tan học. Nghe qua cứ tưởng tôi tài giỏi hoặc học hành chăm chỉ lắm nhưng không phải. Mao là học sinh dốt đặc cán mai. Đến nỗi một học sinh có sức học nhàn nhàng như tôi cũng phải đứng ra giúp, vì lên cấp II rồi mà Mao vẫn phải vật lộn với phép chia phân số.

Không rõ Mao có hiểu được tài liệu đang đọc không?

Mặc dù biết Mao giờ đang làm cho hãng đồ lót khá lớn là Lara Aurore có mức tăng trưởng vượt bậc trong mấy năm qua nhưng tôi vẫn cứ lo.

Tài liệu có rất nhiều con số, biểu đồ liên quan tới việc dựng bảng quảng cáo tại những nhà ga lớn trong thành phố. Tài liệu do tôi soạn, trong đó tính toán tác động của quảng cáo đối với nữ giới độ tuổi hai mươi – đối tượng khách hàng chủ lực của Lara Aurore – thông qua phiếu điều tra về lượt khách đi tàu mỗi ngày, tỉ lệ nam nữ, độ tuổi....

Đây là thành quả đáng tự hào của tôi sau khi hì hụi làm việc bên máy tính tới tận mười rưỡi tối qua, nhưng liệu Mao có hiểu được hết?

“Trong phép tính thử ở trang này, chúng tôi lấy ga Shibuya làm ví dụ vì ga này khá quen thuộc với khách hàng sử dụng sản phẩm của công ty. Như mọi người thấy, chi phí ở ga Shibuya, Omotesando hay Ginza cao hơn hẳn các ga khác. Rất cao. Thi thoảng chúng tôi vẫn bị khách hàng hỏi thẳng là sao lại cao thế. Vâng. Tất nhiên là có lý do.”

Với khiếu ăn nói từng nhiều lần hạ gục đối thủ trong các cuộc cạnh tranh, anh Tanaka tiếp tục giải thích. Đúng là nhân viên kỳ cựu có khác, rất đáng để học hỏi. Nhìn mặt chị Kajio là đủ biết khách hàng đã bị cho vào tròng. Trong khi đó, Mao cứ lật đi lật lại tài liệu với bộ mặt rất lạ. Cô ấy ổn không nhỉ?

“...Cả ba công ty A, B và C này đều được biết đến rộng rãi...hả?”

Tôi mở tài liệu, con số chỉ mức độ tăng trưởng lẽ ra phải là hai chữ số, vậy mà chẳng hiểu thế nào lại biến thành âm.

“Xin đợi một chút.”

Anh Tanaka và trưởng phòng ném cái nhìn về phía tôi – người soạn tài liệu. Đang ở trước mặt khách hàng nên cả hai vẫn mỉm cười nhưng ánh mắt thì chẳng khác gì quỷ dữ.

Tôi lòi máy tính ra bấm lia lịa. Kết quả vẫn là con số khó tin. Không khí trong căn phòng thoáng mát, rộng rãi trở nên nặng nề.

Tôi đang tự hét lên trong đầu “Phải làm sao đây” thì thấy Mao nhẹ nhàng lên tiếng:

“Ở hai trang trước...”

Mao gỡ lại tài liệu và chỉ vào con số trong bảng. Lọn tóc thả trên vai áo sơ mi trắng trôi tuột về phía trước. Chỉ thế thôi cũng khiến tim tôi đập rộn ràng.

Mao thăm dò phản ứng của bên tôi rồi ngập ngừng giải thích:

“Tôi nghĩ dấu phẩy ở đây bị lệch đi một con số. Chính vì thế mà kết quả bị thay đổi.”

“A.”

Nghe Mao nói tôi mới nhận ra sai sót của mình. Tôi sửa lại, quả nhiên, kết quả đúng như dự định. Gì thế này, tôi vừa được Mao dạy cho cách làm toán ư?

Từ đây, đến lượt chúng tôi bị khách hàng nắm thế chủ động, anh Tanaka và trưởng phòng lúng túng mất một lúc. Thế nào lúc ra khỏi đây tôi cũng bị anh Tanaka cốc đầu cho mà xem. Đáng nhẽ sang nay tôi phải kiểm tra lại tài liệu.

Đây chưa phải là báo giá chính thức, bản thân sai sót này cũng rất nhỏ nhưng lần đầu gặp khách hàng đã trình diễn vụng về thế này thì mất mặt quá. Ngồi bên cạnh anh Tanaka đang nói như ma làm để chuộc lỗi, tôi chỉ biết gật đầu. “Vâng, dạ”. Một phần do thất thế nhưng chủ yếu là tôi đã mất hết tự chủ khi thấy Mao mười lăm tuổi bỗngưng xuất hiện trước mặt mình trong hình hài một cô gái hai mươi lăm tuổi. Thế này thì thương thảo công việc làm sao được.

Không, nói cho chính xác, kể cả không vì chuyện này thì “kẻ cắp tráp theo hầu” như tôi cũng chỉ biết vâng dạ mà thôi. Vào công ty mới năm thứ hai chắc ai cũng thế.

Tôi đã muốn nghĩ vậy nhưng ngồi trước mặt tôi, Mao trông hoàn toàn khác.

“Do đó, ý chúng tôi không phải là dựng từng này bảng quảng cáo ở Shibuya hay Harajuku thì sẽ bán được từng này cái áo lót. Hơn nữa, công ty đường sắt sẽ kiểm duyệt, như đã từng xảy ra, nên không thể dựng một loạt bảng quảng cáo với ảnh người mẫu gần như khỏa thân trong nhà ga được... Dù chúng tôi rất muốn.” Mao mỉm cười với mọi người rồi tiếp tục. “Tóm lại, mục đích của chúng tôi lần này là muốn những người không thuộc đối tượng khách hàng sẽ nhớ tới cái tên Lara Aurore, dù chỉ là thoáng qua. Cụ thể, chúng tôi nhắm tới nhu cầu quà tặng của nam giới dành cho nửa kia. Ở đây không bàn đến chuyện lỗ lãi, chúng tôi giờ đã có đủ lực để làm quảng cáo rồi nên rất nóng lòng muốn làm cái gì đó to tát một chút.”

Gì thế này, Mao ngày xưa hiện đang nói năng rất gãy gọn. Trưởng phòng Kajio ngồi bên cạnh thỉnh thoảng có bổ sung thêm nhưng về cơ bản là phó mặc hết cho Mao. Ngay cả anh Tanaka và trưởng phòng bên tôi cũng rướn người lên để nghe. Tưởng đâu Mao chỉ là “kẻ cắp tráp theo hầu”, nào ngờ cô ấy đã trở thành “người được việc” từ lúc nào.

Mao bé nhỏ, hay bị bắt nạt, lơ đãng, chỉ được mỗi một khoảng tay chân nhanh nhẹn, hoặc Mao – nguyên nhân khiến tôi phải trải qua thời cấp II đen tối – giờ đã trưởng thành vượt bậc và một lần nữa lại xuất hiện trước mặt tôi. Thật kỳ diệu.

Vào ngày đầu tiên của học kỳ II lớp Bảy cách đây mười hai năm, Mao chuyển đến lớp tôi.

“Tớ là Watarai Mao.”

Giờ ra chơi, Mao đến trước mặt tôi, nghiêm mặt thông báo ngắn gọn xong liền quay về chỗ ngồi.

Tôi nhớ mình chỉ đáp được mỗi từ “Hả??” Tóm lại, ấn tượng ban đầu của tôi về Mao là Mao bị dở hơi.

Thời gian đầu, vì nhỏ nhắn, xinh xắn, tính tình lại thật thà nên Mao được bạn bè trong lớp rất quý... Vâng, đó là thời gian đầu.

Vận đen xuất hiện từ bài kiểm tra chữ Hán. Chuyện xảy ra đã hơn mười năm nên tôi không nhớ chi tiết, đại để là điểm số của Mao vô cùng tồi tệ. Chỉ được 1/10 hoặc 0/10. Tóm lại là cực kỳ thê thảm.

Sau khi chuyện học dốt bại lộ, đến lượt tính khí thất thường của Mao bị đem ra bêu riếu.

Mao rất kém các hoạt động tập thể - điều không thể thiếu ở trường học. Một việc tưởng như đương nhiên là “hợp tác với xung quanh” xem ra lại quá khó đối với Mao.

Và những đặc tính ấy được dịp hội tụ đầy đủ vào ngày hội thể dục. Đầu tiên là Mao không thể bước đều cùng các bạn khi diễu hành vào hội trường. Ở môn đi bộ, tuy xuất sắc ẵm về giải quán quân nhưng đó là tất cả những gì Mao có được. Đội chạy chân rết với sự tham gia của Mao chỉ chạy được nửa quãng đường 50 mét là bỏ cuộc, còn đội hình xếp quạt thì vỡ trận ngay khi mới bắt đầu.

Sau khi các lớp mạ dần dần bị tróc ra, trò “bắt nạt Mao” bắt đầu.

Áo khoác không cánh mà bay, ngăn bàn bị nhét giẻ ướt, ảnh chụp ngày hội thể dục bị khoét thủng mất bằng compa. Thái độ của cả lớp dành cho Mao chia thành hai chiều hướng rõ rệt. Một bên là bắt nạt, một bên là đứng ngoài cổ vũ bên bắt nạt.

Có giáo viên còn lợi dụng điểm yếu của Mao. Họ dùng Mao như “phương tiện” để khuấy động không khí trong lớp.

“Câu ‘A of B’ dịch sang tiếng Nhật là ‘A của B’ phải không nào. Câu này đến mít đặc cũng biết. Vậy Watarai, câu ‘A của B’ dịch sang tiếng Anh là gì?”

“Em không biết.”

Cả lớp phá lên cười. Hòa chung với giáo viên. Một bầu không khí thật đoàn kết, giờ học trôi qua êm xuôi.

Ngày tháng cứ thế qua đi, cho tới một hôm, không lâu sau đợt nghỉ năm mới, sợi dây thắt miệng chiếc túi kiên nhẫn cuối cùng cũng đứt. Nhưng không phải túi của Mao, mà là của tôi.

“Mao chỉ được mỗi mái tóc đẹp.”

Đứa con gái tên Ushioda vừa nói vừa đưa tay vuốt mái tóc ngắn cũn của Mao. Nhìn qua cứ tưởng đó là một hình ảnh hòa thuận nhưng thực tế lòng bàn tay Ushioda đang có một miếng bơ thực vật được phát trong giờ ăn trưa. Sau mỗi cái vuốt, tóc Mao trở nên bóng nhẫy khác thường, còn Ushioda thì quay sang nháy mắt với đồng bọn, tủm tỉm cười.

Bị làm vậy mà Mao vẫn mặc kệ. Hình như Mao tưởng mình đang được vuốt tóc một cách đầy thiện chí.

Mao ngốc nghếch chẳng rút ra được bài học nào. Qua vô số lần bị bắt nạt, Mao thừa biết Ushioda là đứa xấu tính, ấy thế mà chỉ sau vài cái vuốt ve nâng ta sẵn sàng tha thứ hết.

“Thôi ngay đi.”

Tôi chỉ định nói cho đương sự nghe thấy nhưng cuối cùng tiếng nói lại vang khắp cả lớp học. Ở tuổi mười ba, tôi đã không ngăn nổi cơn giận dữ bị kìm nén bấy lâu.

Đang vuốt tóc, Ushioda ngoảnh mặt về phía tôi.

“Thôi ngay đi.”

Tôi cúi mặt, miệng dẩu ra, nhắc lại câu vừa nói. Ushioda quay sang nhìn đồng bọn rồi nhả mặt lại khiến bộ mặt vốn đã xấu lại càng xấu hơn và nhả giọng giễu cợt.

“Hả? Sao cơ? Định làm anh hùng bảo vệ chính nghĩa à?”

Có lẽ đây là thứ mà người ta gọi là “nổi cơn tam bành”.

Tôi gạt mạnh miếng bơ từ tay Ushioda, bôi lên khắp tóc và mặt nó.

Mất một lúc, đối phương vẫn không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Tôi cũng thế. Chỉ có cảm giác ấm nóng của bơ chảy qua kẽ tay và tiếng lạo xạo của giấy bạc là vẫn còn đến tận bây giờ.

“Ế é é é.” Mãi rồi Ushioda cũng rú được lên như loài quái đản và lao ra hành lang.

Sau đó, chẳng hiểu thế nào, tôi lại thành kẻ tội đồ.

Tôi và mẹ phải cúi gập người xin lỗi ở phòng giáo viên, phòng hiệu trưởng và trước cửa nhà Ushioda.

Thật bất công. Tôi muốn công bố sự thật cho người lớn biết. Nhưng nhìn hình ảnh mẹ xanh rớt, liên tục cúi gập người xin lỗi, tôi lại chẳng nói được gì.

“Đây là chuyện thường gặp ở lứa tuổi dậy thì. Chị đừng lo lắng quá. Tôi cũng sẽ để mắt tới Kousuke nhiều hơn.”

Cô chủ nhiệm an ủi mẹ tôi.

Chắc cô chủ nhiệm cũng lỡ mờ biết được sự thật. Bởi Mao ngồi trong lớp với mái tóc bóng nhẫy.

Đến giờ thì tôi hiểu tại sao hồi đó cô chủ nhiệm vờ như không nhận ra mái tóc của Mao. Nói ngắn gọn là cô không muốn làm to chuyện. Cô muốn xử lý vụ bơ thực vật bằng “sự mất kiểm soát” của một cậu học sinh chứ không phải là trò bắt nạt với sự tham gia của cả lớp.

Nhưng dù sao đi nữa thì sau ngày hôm đó, chỉ còn duy nhất Mao gọi tôi bằng tên riêng. Tôi bị coi là nhân vật nguy hiểm, “không biết sẽ làm gì khi mất kiểm soát”.

Mấy đứa bạn thân vẫn trò chuyện với tôi mỗi khi rảnh rỗi về tuyến tàu Shinkansen E1 chạy từ Tohoku đến Jouetsu[1] giờ quay sang cư xử với tôi rất dè dặt. Chưa kể, bữa cơm ở nhà còn xuất hiện thêm món cá mòi phơi khô nguyên con và cá dăm khô. Là bởi, “trẻ mất kiểm soát” cần phải bổ sung canxi.

[1] Tuyến tàu Shinkansen 2 tầng đầu tiên của công ty đường sắt Đông Nhật Bản (E1 là viết tắt của East 1), bắt đầu khai thác từ tháng 7 năm 1994 và dừng khai thác vào tháng 9 năm 2012.

Không lâu sau đó, những tin đồn kỳ lạ về Mao không biết từ đâu lan tới.

Khi bảng quảng cáo có kích thước gấp rưỡi cỡ B1 của Lara Aurore chuẩn bị được dựng tại nhà ga cũng là lúc những câu chào hỏi về thời tiết, cách nói vòng vo, dài dòng đầy khách sáo trong email trao đổi giữa tôi và Mao biến mất. Trong các cuộc điện thoại gọi đến vì công việc, tỉ lệ chuyện ngoài công việc tăng lên, khung giờ điện thoại đồ chuông cũng chuyển từ ngày sang tối.

“Tôi không biết cậu chuẩn bị gặp ai nhưng nếu là khách hàng sẽ làm ăn lâu dài với công ty thì tuyệt đối không được làm họ phật ý nhé.”

Tôi không hề dă động rằng mình sẽ đi gặp Mao, thế mà thấy tôi mặc áo khoác, anh Tanaka liền lên tiếng nhắc nhở. Anh ấy tinh thật.

Hơn 7 giờ, tôi rời khỏi công ty ở Tây Shinjuku, lên tuyến Yamanote để đến Shibuya. Lúc tàu đi qua ga Yoyogi và Harajuku, tôi thấy cứ buồn buồn dưới gan bàn chân. Không phải là ngứa. Mà do căng thẳng quá. Chỉ đi gặp Mao thôi mà tôi thấy hồi hộp vô cùng.

Điện thoại trong túi áo khoác khẽ rung. Tôi giật mình tưởng công ty gọi quay về nhưng hóa ra là điện thoại dùng cho cá nhân tôi rung. Tôi thở phào. Có tin nhắn từ Mao, nội dung là nàng đã đến Shibuya.

Ban đầu, tôi định hẹn Mao ở ga Shibuya tuyến JR. Bảng quảng cáo của Lara Aurore được đặt suốt cả đoạn đường từ cửa soát vé Hachiko đến cửa Đông nên tôi nghĩ hẹn nhau ở đó cũng không phải là ý tồi. Với lại, hầu hết khách hàng sẽ cảm thấy vui khi thấy công việc của mình được hiển thị dưới hình thức quảng cáo.

Tôi thu lượm được kiến thức này sau một năm rưỡi làm “kẻ cắp tráp theo hầu” tại một công ty quảng cáo giao thông cỡ vừa nhưng Mao đã khiến tôi nghĩ lại khi bảo nàng muốn tránh tuyệt đối chuyện đó. Bởi rất có thể người có liên quan của Lara Aurore cũng sẽ đến xem. Không phải bọn tôi bị hạn chế gì sau giờ làm nhưng việc hai phụ trách của hai bên đối tác gặp riêng nhau để bị trông thấy kể ra cũng không tiện lắm. Nghĩ được tới cả chuyện đó chứng tỏ Mao lớn thật rồi. Nói vậy hóa ra tôi chẳng lớn được chút nào ư?

Hòa vào dòng người ào ra từ cửa ga, tôi tiến về khu trung tâm. Chỗ ngã tư scramble[2] ban này có gió đầu thu thổi qua mát rượi nhưng ra đến đoạn đường tràn ngập âm thanh, ánh sáng và hơi người này, mùa hè vẫn còn hiện diện.

[2] Đoạn giao nhau, nơi tất cả các phương tiện giao thông ngừng lại để nhường đường cho người đi bộ sang đường từ tất cả các hướng.

Mao đã có mặt tại điểm hẹn là tầng năm của cửa hàng băng đĩa lớn. Nàng đang nghe nhạc opera hay gì đó bằng tai nghe, không nhận ra tôi đang bước lại.

Lúc nghe nhạc gương mặt Mao nhìn nghiêng toát lên vẻ thông minh, điềm đạm, điều không hề có mười năm trước. Có thể vì điểm hẹn là tầng bán đĩa nhạc cổ điển nên định kiến “cổ điển = học thức” khiến tôi nghĩ vậy thôi.

Tôi không gọi Mao ngay mà đứng từ xa ngắm nàng một lúc. Cô gái nhỏ nhắn, tính tình như trẻ con dù đã học cấp II ngày nào nay trở nên vô cùng xinh đẹp. Nghĩ tới quãng thời gian mười năm vừa rồi của Mao, tôi lại thấy tiếc vì không được ở gần nàng.

“Ôi kìa!”

Trông thấy tôi, Mao liền vẫy tay gọi, tai vẫn đeo tai nghe. Tầng năm đang bật nhạc piano nhẹ nhàng mà giọng Mao cứ oang oang. Vẻ thông minh, điềm đạm bỗng chốc biến đâu mất.

Thấy khách hàng xung quanh giật mình, Mao khẽ co người lại vì xấu hổ. Cái kiểu hấp tấp vẫn hệt như ngày xưa.

Nhanh chóng rời khỏi cửa hàng băng đĩa, chúng tôi đi về cuối khu phố trung tâm ồn ào, náo nhiệt. Tôi vẫn gặp Mao trong các cuộc họp và hôm dựng bảng quảng cáo nhưng gặp ngoài công việc thì đây là lần đầu. Do vậy, đương nhiên ngồi ăn cùng nàng cũng là lần đầu tiên. Nếu như không tính việc ăn chung tại trường hồi cấp II.

“Này, sao lại là bít tết?”

Tôi hỏi lúc đi cạnh Mao. Trên điện thoại hôm qua, Mao gợi ý ăn ở nhà hàng bít tết kiểu Úc.

“Tại Okuda bảo ăn đâu cũng được. Thế nên tớ chọn bít tết. Tớ muốn ăn thịt.”

Cái kiểu thành thật tuyệt đối với mong muốn của bản thân vẫn chẳng hề thay đổi gì.

Đúng là tôi bảo ăn ở đâu cũng được, có điều chọn bít tết thì e rằng hơi nhiều năng lượng quá. Tôi nghĩ buổi hẹn đầu tiên thì nên chọn món Ý cho an toàn nhưng có vẻ Mao lại nghĩ khác.

“Đi với mấy đứa trong công ty toàn ăn ở các nhà hàng tao nhã kiểu như ‘ít ca lo’, ‘ăn chay’ thôi, tớ chán lắm rồi. Thỉnh thoảng phải ăn gì đó cho ra ăn chứ. Thế nên cậu xem này, hôm nay tớ có mặc vest đâu. Mặc cái này bị ám mùi cũng không sao.”

Nói xong, Mao khoái chí bẻ cổ chiếc áo khoác vải denim cho tôi xem. Kiểu này tối nay tôi sẽ bị cuốn theo nàng mất thôi.

“Nào, cảm ơn vì cậu đã làm việc vất vả.”

Mao cầm ly rượu lên uống với cử chỉ rất duyên dáng.

“Phù!”

Nàng trẻ môi ra, nét mặt khoan khoái. Anh Tanaka từng nhận xét “năm năm nữa Mao sẽ là một phụ nữ danh thép và đáng sợ” nhưng vẻ thư thái này mới đúng là Mao. Tôi dám chắc rằng nàng sắp trút bỏ lớp vỏ bề ngoài của một nhân viên quan hệ công chúng tại một hãng đồ lót trở về làm Watarai Mao vốn có. Bởi lẽ, lưng nàng đang cuộn tròn lại. Nàng vẫn thường làm thế suốt từ hồi cấp II mỗi khi thực sự được thư giãn.

“Cậu vất vả quá.”

Tôi nhắc lại câu cảm ơn. Hẳn Mao khổ sở lắm trong vai “cô nàng danh thép”, giống như tôi phải miễn cưỡng làm “kẻ cắp tráp theo hầu”. Tôi rất thông cảm với Mao, thậm chí còn có chút nể phục.

“Vất vả thì vất vả thật, nhưng giờ tớ đang đói đây.”

Mao đặt ly rượu xuống bàn rồi áp tay lên bụng.

“Cậu đói đến thế ư?”

“Vì tối nay ăn bữa tết nên tớ bỏ cả bữa trưa đấy. Cả buổi chiều cứ rũ ra như tàu lá héo.”

Tôi thấy mình thật ngốc khi có ý nể phục Mao.

Tôi nén cười, cho miếng bánh mì mật ong vào miệng.

Khi món salad được mang tới thế chỗ cho món khai vị, tôi chưa kịp làm gì thì Mao đã nhồm dậy chia salad ra đĩa. Động tác của nàng khiến tôi cảm thấy nàng đã nắm vững mọi kiến thức cơ bản của một người trưởng thành. Nếu so với thời cấp II từng bị các bạn mắng té tát vì đổ ụp cả bát cơm xuống sàn thì đây quả là một bước tiến kỳ diệu.

“Có gì lạ à?”

Bị Mao hỏi, tôi xua tay bảo “Không” nhưng rồi nghĩ lại:

“Bọn mình bằng tuổi nên nói thế này hơi buồn cười nhưng Mao, à quên, Watarai lớn thật rồi nhỉ.”

“Ngoài công ty, cậu cứ gọi mình là Mao. Hồi cấp II, mọi người đều gọi mình như thế.”

Giọng Mao nói khi cho miếng salad vào miệng có vẻ không được thoải mái lắm.

Đúng thế. Ở trường cấp II bọn tôi, thông thường con trai gọi con gái bằng họ, nhưng riêng Mao thì cả con trai lẫn con gái đều gọi bằng tên riêng chứ không gọi là Watarai. Có lẽ bọn bạn đều coi thường Mao nên mới có thể thản nhiên gọi như thế. Những câu như “Lại là Mao đấy”, “Lỗi tại Mao” đến giờ vẫn còn vang vọng bên tai tôi. Hóa ra Mao cũng cảm nhận được sự khinh thường ẩn trong cách gọi đó.

“Ôi, mình xin lỗi.”

Tôi nhanh miệng xin lỗi vì đã khơi lại quãng thời gian chẳng lấy gì làm vui vẻ.

“Cậu đừng bận tâm. Giờ mà còn bị gọi bằng họ thì ngại lắm, mình sẽ thấy căng thẳng như thể đang gặp nhau vì công việc. Kousuke nhỉ?”

Bất ngờ bị gọi bằng tên, tôi giật mình, đánh rơi cả cái đĩa đang xiên salad xuống đĩa.

Quan sát thái độ của tôi, Mao cười như muốn bảo “thật đáng đời”. Nét mặt nàng rạng rỡ hẳn lên.

Trong khi Mao bị tất cả mọi người trong trường gọi bằng họ thì ngược lại, người gọi tôi bằng tên chỉ có mình Mao. Kể từ sau “sự kiện bơ thực vật”.

Hồi đấy, mỗi khi bị Mao gọi là “Kousuke”, tôi lại chu mỏ lên bảo “Phải gọi bằng họ!”

Mao gật đầu, mặt xị ra như kiểu không hiểu vì sao không được gọi bằng tên, đáp: “Tớ hiểu rồi, Kousuke.” Hiểu đâu mà hiểu!

Tuy lúc nào cũng kè kè bên nhau nhưng chúng tôi không phải một cặp. Dù tôi tỏ ra lạnh nhạt thế nào đi nữa thì vẫn không ngăn được việc Mao leo đèo bám theo.

“Tớ đã học đấy.”

Mao đột nhiên nói. Trong một giây, tôi tưởng Mao đang nói tới chi phí quảng cáo. Nếu nàng phải học thì chắc là do công ty tôi rồi nhưng hóa ra không phải, đó là câu trả lời cho câu nói “Lớn thật rồi nhỉ” của tôi.

“Tớ học từ hồi cấp II nhưng lên cấp III thì học quay cuồng luôn. Thường là ngày bốn tiếng. Kết quả là cuối lớp Mười, tớ đứng đầu khối.”

“Giỏi thế!”

“Trường tớ dốt mà.”

Mao học cấp III tại một trường công lập dưới mức trung bình của tỉnh, cách Kamagaya chừng mười lăm phút đi xe điện. Nhưng nếu nhớ lại hồi mới gặp Mao thì việc nàng đỗ vào được trường đó đã gần như là một kỳ tích.

Mặc cho chúng bạn cười nhạo vì đầu óc chậm chạp, Mao vẫn luôn luôn chăm chỉ chép bài. Nhiều lần, do không chép kịp, Mao bị mấy đứa xấu tính trong lớp xóa hết bảng đi.

Mỗi lần như thế, Mao lại đến chỗ tôi xin xỏ: “Kousuke, cho tớ mượn vở.” Cho đến bây giờ, khi đã ra trường và hằng ngày mặc vest đi làm, tôi vẫn không thể quên ánh mắt của bọn bạn đứng từ xa nhếch miệng cười hời hợt.

Nhưng nỗ lực của nàng đã gặt hái được thành công. Dù chẳng có đóng góp gì song tôi cũng thấy như mình được đền đáp.

Mao tiếp tục:

“Học giỏi là vũ khí lớn nhất trong ngôi trường của xã hội. Tớ không còn bị cười nhạo, có được nhiều bạn chơi bình đẳng với nhau.”

“Vậy hẳn cậu rất vui.”

“Ừ, tớ vui lắm.” Mao dừng lại một nhịp rồi nói tiếp. “Nhưng tớ không tìm được người nào nhiệt tình gí sát trán vào trán tớ để chỉ cho phép chia phân số nữa.”

Không biết phải đáp sao, tôi nhìn ra hướng khác để lục tìm từ ngữ. Nhưng dù nhìn vào cái bu-mơ-rang treo trên tường được rọi đèn chiếu thì cũng chẳng có được câu trả lời.

Đúng lúc không khí tại bàn ăn đang dần lắng xuống thì món bít tết được mang tới.

“Oa!”

Câu cảm thán bật ra từ miệng Mao truyền đến tai tôi lúc này đang cảm như hén. Mao không nhìn tôi mà chăm chăm nhìn vào miếng thịt trên đĩa, ánh mắt lấp lánh hệt như trẻ con.

Đây mới đúng là Mao. Đang bị giáo viên mắng nhưng nếu có con bướm bay ngang qua, toàn bộ tâm trí Mao sẽ bị cuốn theo nó. Chính vì thế mà hồi cấp II, dù nhiều lần bị Mao làm cho phát cáu nhưng tôi không hề ghét sự hồn nhiên quá đỗi này ở nàng.

Tưởng như câu chuyện đã tiến thêm được một bước thì miếng bít tết lại thu hút hết mọi sự chú ý của Mao. Tôi nửa mừng, nửa lại thấy tiếc.

Miếng thịt có độ dai vừa phải, vị ngon miến chê, chỉ có điều là hơi nhiều quá. Tôi đã sai lầm khi nghe theo cái bụng rỗng, gọi miếng 280gr. Khoai tây nghiền và rau củ trần đi kèm cũng nhiều không kém, chúng kết bết cánh với salad và vài lượt bánh mì mật ong xin thêm trước đó bắt đầu bành trướng trong dạ dày tôi. Lẽ ra tôi nên bắt chước Mao, gọi miếng thịt cỡ nhỏ.

Đang phân vân không biết nên tiếp tục câu chuyện hồi cấp II hay tránh không thân mật quá trong buổi hẹn đầu thì có tiếng nhạc nước ngoài lọt vào tai tôi. Im lặng thế này cũng không ổn, tôi định lấy bài hát đó làm đề tài câu chuyện nhưng hồi ôi, tôi lại mù tịt về âm nhạc nên không biết bài hát đó tên gì.

“Thế...” Phùng má nhai bít tết, Mao lên tiếng trước. “Okuda thì sao? Sau khi chuyển trường, cậu thế nào?”

Tôi chẳng có chuyện gì hay để kể. Hè năm lớp Chín, tôi chuyển sang một trường ở thành phố Matsudo bên cạnh, năm tiếp theo vào học một trường cấp III công lập chẳng có gì đặc sắc, tốt nghiệp xong, ở nhà một năm, thi đỗ một trường đại học thuộc loại chỉ cần cố chút là đỗ, cùng lúc dọn ra sống riêng ở Takahatafudo, sau bốn năm thì tốt nghiệp với thành tích ở mức tối thiểu. Sau đó tôi bắt đầu đi làm tại công ty Japan Rail Ad chuyên về quảng cáo giao thông – công ty mà tôi chẳng chuẩn bị gì lúc đi thi tuyển – và chuyển tới sống tại căn hộ một phòng ở Kami-igusa.

Nếu là với lũ bạn cùng trải qua quãng thời gian ấy, chỉ cần mấy chuyện tầm phào kiểu như “Hôm ấy mấy mày say quắc cần câu” cũng có thể khiến cả hội rôm rả thì với người ngoài, tôi lại chẳng có chuyện gì vui để kể. Có lẽ thời cấp II đen tối ấy mới chính là quãng thời gian có ý nghĩa nhất của tôi.

“Cậu sao vậy?”

Thấy tay tôi ngừng cắt thịt, Mao hỏi.

“Hả? Tớ vừa nhớ lại quãng đời đã qua của mình.”

“Rồi sao?”

“Chẳng có thay đổi kịch tính nào.”

“Ồ!”

Mao cười sảng khoái. Trông nàng thật xinh. Dù miệng đang nhai thịt.

Ngẫm ra thì, vì là bạn cấp II nên chúng tôi mới có thể ngồi cùng bàn và nói cười thoải mái thế này. Nếu không, hẳn tôi sẽ cứng đờ như khúc gỗ khi ngồi trước mặt một cô gái xinh đẹp. Đây là còn chưa biết trước đó có thể mời được nàng đi ăn tối hay không.

Vì lẽ đó mà hình như tôi đang chơi không đẹp.

Chớp ngay cơ hội của lần tái ngộ tình cờ, tôi mời nàng đi ăn với mong muốn thu hẹp khoảng cách. Tôi hy vọng sẽ có được một mối quan hệ trên mức công việc.

Không phải tự kiêu gì nhưng có thể khẳng định là hồi cấp II Mao từng thích tôi. Lúc nào nàng cũng bám theo tôi, tôi là học sinh nam duy nhất mà nàng chủ động bắt chuyện. Tuy chưa đủ cơ sở để gọi đó là “tình yêu” nhưng ít ra thì nàng đã có cảm tình với tôi. Và tôi cũng thích nàng.

Nhưng tôi đã không đáp lại tình cảm của nàng. Vì xấu hổ. Vì không thích ở cạnh một người bị bắt nạt.

Vậy mà ngay khi thấy nàng trưởng thành và xinh đẹp, tôi liền trở mặt, quay sang tiếp cận nàng, chẳng khác gì một kẻ cơ hội!

“Kousu... Tớ gọi cậu là Kousuke nhé. Để tớ đoán xem Kousuke đang nghĩ gì.”

Mao nhìn tôi, ánh mắt như thể đọc thấu được tâm can tôi.

“Hả?”

“Cậu đang nghĩ lâu rồi chưa về thăm nhà cũ đúng không?”

Sai bét.

Cái kiểu đoán sai nhưng rất tự tin của Mao khiến tôi bật cười thành tiếng.

“Mao vẫn chẳng thay đổi gì.”

“Sao cơ? Ý cậu là tớ vẫn như học sinh cấp II à?”

Mao lườm tôi.

Nếu như ở lần tái ngộ này, Mao vẫn ngốc nghếch hết như xưa thì thế nào nhỉ?

Chẳng sao, tôi vẫn sẽ thấy vui. Dù không thích kiểu hành động bột phát của nàng, tôi vẫn sẽ cùng nàng ăn tối và bảo: “Mao vẫn chẳng thay đổi gì.”

Tôi nghĩ vậy trong lúc cố ăn hết đĩa bít tết. Tôi có cảm giác như vài phần trăm cơ thể tôi đã biến thành bò. Trong thời gian tới, tôi không muốn nhìn thấy thịt nữa.

“Ngon quá.”

Mao cũng buông dao và đĩa sau tôi một chút. Trên đĩa của Mao còn hai miếng thịt được cắt gọn ghẽ.

Thấy tôi nhìn, Mao bèn đẩy chiếc đĩa về phía tôi, hỏi: “Cậu ăn không?” Có vẻ như tôi bị hiểu nhầm là muốn ăn thêm.

Nói thật là bụng tôi sắp vỡ. Nhưng từ chối thì phí, chưa kể lại không đáng mặt nam nhi.

Tôi làm bộ như chỉ chờ có vậy rồi cầm đĩa lên.

Tôi thầm trách Mao lẽ ra đừng gọi nhiều nếu không ăn hết nhưng nghĩ lại thì Mao đã gọi suất ít nhất. Thế mà vẫn quá nhiều với nàng.

Phải rồi. Mao ăn rất ít.

Vì chẳng bao giờ ăn hết được bữa trưa nên ngày nào cũng vậy, cứ đến giờ nghỉ trưa lại diễn ra màn thử lòng kiên nhẫn giữa Mao và cô giáo chủ nhiệm. Cuộc chiến “Ăn đi” và “Em không ăn” chỉ kết thúc khi chuông báo hết giờ.

“Tớ no quá.”

Mao ngả người ra sau ghế, vẻ mặt vô cùng mãn nguyện.

“Tốt rồi.”

Tôi chúc mừng Mao đã thưởng thức được món bít tết mà không lo bị cô giáo mắng rồi cho miếng thịt cuối cùng vào miệng. Kiểu này tối nay tôi khó có thể nằm sấp mà đi ngủ.

Khi nhân viên tới dọn đĩa, chúng tôi gọi thêm đồ uống. Bụng đang no nên tôi ngại di chuyển sang quán khác, với lại về luôn bây giờ thì tiếc quá. Tôi muốn được nói chuyện thêm với Mao.

“Này nhé, tớ đã gọi món cá thịt trắng tẩm bột. Tại tưởng món đó ít.” Từ câu chuyện lượng thức ăn, Mao chuyển sang chuyện xảy ra trong chuyến du lịch Hawaii trước khi tốt nghiệp. “Thế là người ta mang ra nguyên một con cá to dùng thế này này. Nằm trên đĩa, thò cả đầu lẫn đuôi ra ngoài, con cá cất tiếng hăm dọa: Cô giỏi thì ăn hết đi!”

“Đúng là Mỹ nhỉ.”

“Bốn người bọn tớ vừa ăn hết được nửa con cá thì một con tôm hùm đỏ lừ khác được mang tới. Nhìn mặt bọn tớ, người phục vụ nháy mắt cười.”

“Đúng là Mỹ nhỉ.”

Một câu chuyện lan man, nói thẳng ra là tầm phào. Nhưng tôi nghe lại thấy vui.

Giọng Mao tuy trầm hơn so với hồi cấp II nhưng về bản chất vẫn không thay đổi. Vẫn ngọt ngào như rót mật vào tai.

Mao không muốn nhắc đến bạn bè hồi cấp II. Bạn bè cấp III cũng vậy, cách nói của nàng có gì đó hơi xa cách dù là nói với ý tốt. Nhưng khi nhắc đến bạn bè và các sự kiện hồi đại học, nàng kể bằng giọng rất hào hứng.

Sự thay đổi trong giọng kể dường như chứng minh rằng cuộc sống đời nàng diễn ra theo chiều hướng tốt. Việc Mao trông hấp dẫn như bây giờ có lẽ cũng bắt nguồn từ sự thay đổi môi trường và sự tự tin vì có được môi trường đó bằng nỗ lực của bản thân. Đến đây, tôi phải nhắc lại rằng tôi rất tiếc vì không thể ở gần nàng trong mười năm qua.

Nếu vậy thì bây giờ ở gần cũng được chứ sao?

Trong thâm tâm, mong muốn thật của tôi lên tiếng. Hẳn là do cocktail rồi. Loại cocktail Moscow Mule lâu lắm mới uống này khiến tôi lần lần giữ Mao hiện tại với Mao của mười năm trước.

Ngẫm ra thì mười năm vừa rồi của tôi thật tẻ nhạt. Cố gắng để làm một học sinh cấp III bình thường, một sinh viên đại học bình thường, một người làm công ăn lương bình thường và luôn cẩn trọng để không chệch ra khỏi khung “bình thường” ấy. Tôi đã không thể sống theo cách luôn tiến về phía trước như Mao. Tôi trở nên như vậy một phần cũng là vì Mao, nhưng nhìn nàng nhâm nhi ly rượu như con chim nhỏ uống nước thể kia không rõ nàng nhận thức được việc này đến đâu.

“Kousuke thì sao?”

“Hả?”

“Du lịch trước khi tốt nghiệp ấy. Một chuyến trải nghiệm các chuyến tàu địa phương với những người bạn trong nhóm nghiên cứu phải không?”

Tôi kể cả chuyện đó rồi cơ à. Chết thật, tôi chẳng nhớ gì cả. Men rượu lấn át hết cả tự chủ rồi.

“Cậu không nghe tớ nói à?” Mao nhìn vào mắt tôi. “Có chuyện gì khiến cậu lo lắng à? Trông cậu có vẻ suy tư.”

“Không, không phải đâu.”

“Hay cậu lại nhớ về quãng thời gian đã qua.”

“...Ồ, chuyện đó thì...”

“Rồi sao?”

Mao lại nhìn vào mắt tôi. Khi bàn chuyện công việc, mắt Mao rất sắc sảo vậy mà giờ lại tròn xoe như trẻ con. Đến hôm nay tôi mới biết là mống mắt nàng màu nâu.

Hồi cấp II dù ngày nào cũng giáp mặt nhau nhưng có lẽ tôi chẳng nhìn thấy gì. Tôi luôn ngoảnh đi mỗi khi được Mao nhờ vả, chỉ vì ngại, vì xấu hổ, vì sợ mọi người xung quanh.

Nhấp một ngụm Moscow Mule ngọt lịm, tôi đáp:

“Mười năm vừa rồi của tớ không được vui lắm.” Giọng tôi hơi lạc đi. “Vì tớ chẳng có ai để chỉ cho phép chia phân số.”

Mao trở ngón tay vào mặt mình.

Thấy tôi gật đầu, Mao ngo nguậy bảo: “Ồ, mình xin lỗi.”

Thế là tình cảm đóng băng suốt mười năm của tôi bắt đầu tan chảy.

“Mao khóa thân đi lang thang ngoài phố lúc nửa đêm.”

Tôi nghe được lời đồn khủng khiếp ấy khi vừa lên lớp Tám.

Thường thì chúng tôi sẽ chuyển lớp khi lên lớp mới, nhưng không biết may hay rủi mà tôi và Mao lại tiếp tục học chung. Dù thành viên trong lớp đã thay đổi nhưng tình hình chẳng có gì khác, chúng tôi vẫn tiếp tục cùng nhau trải qua thời cấp II đen tối. Mao bị bắt nạt, còn tôi bị bạn bè e sợ.

Tôi không quan tâm đến lời đồn về Mao vì nghĩ làm gì có chuyện vớ vẩn đó. Ít ra nhìn bề ngoài là như vậy.

Khi tôi quyết định mặc kệ lời đồn thì nó lại mọc thêm cánh, bay xa hơn theo chiều hướng miệt thị một cách trực diện. Chắc là do những liên tưởng từ từ khóa nhạy cảm “khóa thân”.

Tôi bị mấy đứa trong lớp xúi hối thách Mao. Nhưng tôi đã không làm cái việc xác minh sự thật ấy. Một phần tôi nghĩ đây là chuyện do tội Ushioda dựng lên, một phần do tôi chẳng đủ dũng cảm để nghe câu trả lời từ chính Mao.

Tôi lo biết đâu là Mao, nàng sẽ nhận ngay: “Đúng rồi, tớ từng khóa thân đi lang thang đấy.” Ở Mao toát lên vẻ nguy hiểm khiến người ta nghĩ rằng nàng hoàn toàn có thể làm việc đó, do vậy tôi luôn phải canh chừng nàng.

“Kousuke ơi!”

Dù ở hành lang hay trên đường đi học, hề trông thấy tôi là Mao lao tới như phản xạ có điều kiện. Loáng một cái đã thấy Mao xuất hiện trước mặt tôi, nơ áo đồng phục thủy thủ lúc lắc trước ngực. Nhanh như chớp.

Kể từ sau “sự kiện bơ thực vật”, Mao càng bám tôi hơn. Đúng là phải dùng từ “bám” để miêu tả được chính xác thái độ của Mao.

“Đã bảo phải gọi bằng họ cơ mà.”

“Ừ, tớ hiểu rồi, Kousuke.”

Ngày tôi cũng phải lặp lại đoạn hội thoại kiểu thế này dù chẳng thích thú gì.

“Gi thế?”

“Ừm...chẳng có gì cả.”

Nói xong, Mao tủm tỉm cười. Chuyện này cũng diễn ra hằng ngày luôn.

Một đằng là học sinh mới chuyển tới, học dốt, bị đồn có sở thích khoe thân, một đằng là nhân vật nguy hiểm, không biết sẽ làm gì khi mất kiểm soát. Xung quanh hai con người ấy không ngớt những lời xì xào, nhạo báng.

Tôi hiểu vì sao Mao bị bắt nạt. Thiếu tinh thần hợp tác, ngang bướng, đánh đá, hề bị góp ý là phản ứng lại. Đã thế còn dốt đặc cán mai. Với những kẻ chỉ mong có cơ hội hạ nhục người khác thì Mao quả là mục tiêu thích hợp.

Nhưng tôi không hiểu nổi việc mình bị người khác e sợ. Càng bức hơn khi lý do họ sợ tôi không phải vì tôi “thô lỗ” mà vì tôi “lập dị”.

Sự cảnh giác mà các giáo viên dành cho tôi hẳn đã lây sang lũ bạn học. Hồi ấy, “trẻ mất kiểm soát” đang là đề tài quan tâm của xã hội nên ngay lập tức tôi trở thành “ví dụ điển hình giúp tái hiện hình ảnh ‘trẻ mất kiểm soát’ cho các giáo viên”.

Ngoài ra cách cư xử của tôi cũng đóng góp một phần. Nếu là đứa hằng ngày vẫn nghịch ngợm, có lẽ “sự kiện bơ thực vật” đã được giải quyết bằng một câu “tại thằng bé đùa quá trớn”. Hoặc nếu là đứa ngang ngạnh, tôi đã sùu bọt mép để đổ lỗi cho đứa kia để giáo viên coi đó như một trận cãi vã thường thấy. Nhưng ngoài sở thích tàu điện ra thì tôi là một đứa trẻ ít nói, chẳng có gì đặc biệt, gây chuyện xong là sợ hết hồn hết vía. Và điều này đã hại tôi. “Một đứa trẻ ít nói bỗng nhiên có hành động bạo lực” - bước ngoặt kịch tính này đã khiến các giáo viên trở nên thành kiến.

Nhìn chung, dù mất kiểm soát hay không thì tôi vẫn thuộc loại ôn hòa, cả về ngoại hình lẫn tính cách. Cãi nhau với người khác, cáu gắt tôi cũng chỉ dám thúc nhẹ vào ngực đối phương, chưa bao giờ gây đổ máu và cũng chưa bao giờ phá đám giờ học hay đe dọa giáo viên. Trước đây và cả sau này, chỉ có một lần duy nhất tôi bơ thực vật lên đầu người khác.

“Nếu cậu phết lên bánh mì chắc đã không bị mắng.”

Mao nói như muốn chọc tức tôi. Tôi bức lắm nhưng giờ mà cáu thì sẽ thành “đứa trẻ mất kiểm soát” thật nên tôi chỉ làm mặt sừng mày sĩa.

Kể cả có vặn lại “Do ai mà thành thế này” thì Mao sẽ chỉ cười tủm tỉm, chẳng thèm nghe tôi nói. Nhưng cũng chỉ có mình Mao là không xa lánh tôi.

Tôi trở thành thực thể mờ nhạt trong lớp, chẳng có ai để trò chuyện. Kết cục tất yếu là vào giờ ra chơi và sau giờ học, tôi thường im lặng. Thi thoảng có ai hỏi, tôi giật mình, trả lời ừ ừ ừ khiến đối phương khó chịu, việc này càng đẩy mọi người xa tôi hơn.

Mao là ngoại lệ duy nhất. Chỉ có Mao đứng ngoài luồng không khí ấy và đến bắt chuyện với tôi.

Tôi đang được Mao trông cậy nhưng có lẽ thực chất tôi mới là người trông cậy vào Mao. Chính vì thế mà tin đồn kỳ lạ về Mao khiến tôi như ngồi trên đống lửa.

Nếu người bạn trò chuyện duy nhất của tôi có khuynh hướng giới tính đặc biệt thì tôi sẽ chẳng còn ai để yên tâm chơi cùng nữa. Tôi muốn Mao là một người bình thường. Nếu tin đồn đó là thật, tôi sẽ bắt Mao bỏ thói quen đó bằng mọi giá. Hay ít ra thì nếu học hành khá hơn, có thể nàng sẽ biết cách cư xử hơn.

Từ suy nghĩ rất học sinh ấy, tôi bắt đầu chăm lo chuyện học hành cho Mao. Tôi có thằng em trai kém bốn tuổi nên đã quen với việc kèm học.

Công bằng mà nói thì Mao khá dễ thương. Về tính nghịch toát lên từ cặp mắt linh hoạt rất có sức hút, mái tóc đen nhánh đến nỗi trông như màu xanh, nhìn là chỉ muốn giơ tay vuốt. Đôi môi xinh luôn mím chặt vào nhau cũng khiến ta không thể rời mắt. Nhưng nàng lại dốt đặc cán mai.

Không phải tôi đặt yêu cầu cao siêu là chỉ nhận người giỏi, có nhan sắc nhưng việc đầu óc nàng bả đậu quá mức cho phép khiến tôi cụt hứng.

Lấy ví dụ môn Toán. Mao nắm được sơ sơ về khái niệm về phép cộng, phép chia nhưng chẳng may bài đó có phân số hay số thập phân là đầu óc nàng quay cuồng. Ngay cả khi tôi cố gắng gợi ý đến sát lời giải thì Mao vẫn phải vất vả lắm mới đến được đích.

“Sao phải rút gọn? Cứ để 6/15 nguyên là 6/15 cũng được chứ sao? Làm nhỏ đi thì kết quả vẫn thế cơ mà? Cứ để nguyên đó đi.”

Mao nhất quyết giữ nguyên quan điểm với bộ mặt nghiêm trọng và đôi mắt ngăm ngấn nước.

Lớp học sau giờ tan trường chỉ còn lác đác vài đứa. Tôi nghe thấy có tiếng cười của mấy đứa ngồi ở xa.

Cổ ngứa máu đang chảy ngược lên đầu, tôi vỗ về Mao.

“Nhưng số càng nhỏ trông sẽ càng gọn đúng không?”

“Tôi không biết.”

“Gọn hơn đấy.”

“Tôi không biết.”

Một chiếc máy bay cánh quạt màu lông chuột bay ngang qua cửa sổ mở.

Tôi cố vắt óc nghĩ xem có cách nào để giải thích cho cái đứa dốt đặc cán mai này hiểu không.

“...Ừ thì...ví dụ, buổi học bốn tiếng sẽ thích hơn buổi học sáu tiếng phải không?”

“Ừ ừ.”

“Rút gọn cũng giống như thế.”

“Vậy hả?”

Tôi không chắc. Ngay cả Mao cũng tỏ ra hồ nghi, nhưng tôi mặc kệ, tiếp tục giảng.

“Tạm thời cứ coi như vậy đi. Mà sao cậu lại không hiểu được những điều người bình thường đều hiểu nhỉ?”

Thấy tôi cần nhàn, mặt Mao buồn xo.

“Mà thôi, nói nữa cũng chẳng ích gì.” Tôi nói lảng để tránh bị Mao lăn ra ăn vạ. “Có một số duy nhất mà cả 15 và 6 đều chia hết cho. Đó là số nào?”

“Ừm.” Mao nghĩ ngợi một lúc rồi đáp:

“Số 2?”

“...”

“Số 5?”

“...”

Kiểu đối thoại này ngày nào cũng có nên tôi nghĩ chắc tôi phải kiên nhẫn lắm.

Ra khỏi rạp chiếu phim mini, chúng tôi băng qua đường chính rồi vội vã chui vào quán cà phê nằm sau trung tâm thương mại như bị cơn gió lạnh xua vào.

Một ngày tháng Mười lạnh đến không ngờ. Đặt được người xuống chiếc ghế ở bàn trên tầng hai có bật lò sưởi, cả hai cùng thở phào nhẹ nhõm. Chiếc váy ngắn viền đăng ten của Mao trông rất xinh nhưng không chống chọi nổi với cơn gió bắc. Ngồi yên vị rồi mà Mao phải tiếp tục xoa đầu gối thêm một lúc.

Hôm nay là ngày nghỉ nhưng nhìn xuống cửa sổ, mọi người vẫn đi lại hối hả. Nói thế này thật không phải nhưng cà phê nóng nhâm nhi trong lúc nhìn mọi người rứt đầu rứt cổ bước đi vội vàng trong gió lạnh mới ngon làm sao.

“A, nóng quá!” Mao khê khê lên khi vừa nhấp một ngụm cà phê latte, nàng thở dài: “Chẹp. Phim vừa xem chán nhĩ.”

Ồ kìa, đợi đã. Chính Mao bảo muốn xem phim đó cơ mà. Chính Mao đòi thay đổi dù kế hoạch vốn là đi xem phim của Hollywood ở Yurakucho.

“Đúng là sai lầm. Chắc chắn phim bom tấn sẽ hay hơn.”

“Ai bảo cậu cứ đòi xem phim đấy.”

“Tại trailer[3] trên mạng hay lắm. Cứ tưởng phim thật sẽ kịch tính hơn. Trời ạ, bọn mình bị công ty phân phối phim lừa rồi. Phim này chẳng đáng để tốn phải lặn lội từ vùng sâu vùng xa tận tỉnh Chiba tới đây.”

[3] Đoạn phim quảng cáo cho một bộ phim

Mao chẳng thèm nghe tôi nói.

Từ xưa Mao đã thế này. Rất tùy hứng. Tưởng cô nàng đang tập trung cao độ để chép các từ tiếng Anh nhưng nhìn vào vở mới biết là thay vì các chữ Latin, nàng đã chuyển sang vẽ gà ếch từ bao giờ. Đã thế các nét vẽ còn rất đẹp khiến người dạy kèm như tôi không khỏi tự ái.

Chuyện xảy ra đã lâu, giờ làm việc với nhau không còn thấy Mao tùy hứng như thế nữa. Ngược lại, nàng cực kỳ kiên nhẫn. Nhất là cách nàng điều khiển, dẫn dắt người khác khi mặc cả chi phí dựng biển quảng cáo khiến một nhân viên kinh doanh quen như tôi chẳng thể nào chống đỡ nổi. Nhờ Mao mà Lara Aurore trở thành một trong những khách hàng cứng rắn nhất của Japan Rail Ad.

Nhưng bảo Lara Aurore có phải là một khách hàng khó chịu hay không thì xin thưa là không. Lấy ví dụ, khi ý tưởng của bên thiết kế không phù hợp với điều kiện của phòng quảng cáo, Mao sẽ là người đứng giữa, cố gắng tìm ra điểm thỏa hiệp cho cả hai bên. Điều này nghe có vẻ như chuyện đương nhiên nhưng trên thực tế có rất ít khách hàng sẵn sàng hợp tác. Nhiều người, dù mang danh rõ kêu, nào là “trưởng phòng truyền thông”, “chuyên viên PR”, “giám đốc kinh doanh” nhưng thuê được hãng quảng cáo xong là phó mặc hết cho bên đó, ý kiến nếu có cũng chỉ là “Liệu mà làm đi”. Vì thế, với Lara Aurore, Mao đúng là một món hời vì làm việc hiệu quả gấp mấy chục lần nhưng lương chưa bằng phân nửa mấy người kiểu kia.

Ngoài ra, Mao còn rất chu đáo, không bao giờ quên gọi điện hoặc gửi email sau mỗi lần thương thảo. Được quan tâm như thế thì dù bị đưa ra những điều kiện khắt khe đến mấy cũng khó mà giận cho nổi. Chắc vì thế mà đến cả anh Tanaka chỗ tôi cũng hâm mộ Mao.

Tiền cà phê hôm nay là một ví dụ về sự chu đáo của Mao. Mao là người trả. Còn tiền xem phim là tôi.

Không biết từ lúc nào, kiểu chia tiền bất quy tắc này đã trở thành thông lệ giữa hai chúng tôi. Việc tôi luôn trả tiền phần nhiều hơn có lẽ cũng vì Mao không muốn tôi tự ái. Tuy nghĩ rằng Mao chẳng cần làm thế nhưng sự tế nhị của nàng vẫn khiến tôi vui.

Mao bỏ nắp cốc cà phê ra bảo “để cho nguội bớt” rồi vừa thổi cà phê vừa phàn nàn về bộ phim. Nàng hoàn toàn không đếm xỉa gì tới tôi.

“Nói chung là mình không hiểu được dụng ý khi chuyển tên gốc từ ‘Thinking of you’ sang ‘Thinking you’. Nếu đã cắt công bỏ chữ ‘of’ đi thì nghĩ luôn một tên tiếng Nhật cho rồi. ‘Nghĩ về em’ chẳng hạn.”

“Ừm, phàn nàn với tớ thì ích gì. Tớ có phải người của công ty phân phối phim đâu.”

“Tớ biết, nhưng cái tựa ‘Thinking you’ đúng là dở hơi. Đọc lên chả hiểu gì, chưa kể nhìn chữ phiên âm nhờ đọc nhầm thành ‘Em đang chìm’[4] thì sao? Rõ là dở hơi. Thứ chìm ở đây chính là bộ phim đó chứ không phải là ‘Em’.”

[4] Từ “sink” (chìm) và “think” (nghĩ) được phiên âm giống nhau trong tiếng Nhật.

Chỉ vì một từ mà hăng hái đến vậy thì Mao mới gọi là dở hơi. Tuy nhiên cũng phải khen Mao vì giờ nàng đã hiểu đúng ngữ dụng của từ “of”.

Chắc là lúc thuyết phục cấp trên ở Lara Aurore, Mao cũng có thái độ thế này.

Trong một lần nói chuyện điện thoại với trưởng phòng Kajio, chị kể với tôi rằng người say sưa nói về tầm quan trọng của quảng cáo giao thông cũng như một mình xây dựng kế hoạch, lựa chọn công ty quảng cáo chính là Mao.

“Công ty chúng tôi còn trẻ nên cũng khá cởi mở nhưng một nhân viên mới làm được đến năm thứ ba mà dám phát biểu cả một bài dài như vậy trong cuộc họp thì tôi chưa thấy bao giờ.”

Ở đầu dây bên kia, chị Kajio nói xong liền phá lên cười.

Công nhân viên năm thứ ba ấy hiện đang dè dặt đưa cốc cà phê có vẻ đã hết nóng lên miệng. Hai con người trong mắt nàng chụm lại, chắc là do vô thức. Trông Mao lúc này thật yếu đuối, hoàn toàn không liên quan tới hình ảnh hùng hồn ở cuộc họp như lời chị Kajio kể.

Mao hồi cấp III và Mao hồi đại học có chụm hai con người vào nhau để thổi cà phê latte như thế này không? Biết hồi hận giờ cũng đã muộn, nhưng nếu có thể, tôi muốn nhìn thấy hình ảnh đó. Hay ít nhất là từ bây giờ, nếu nàng cho phép, tôi muốn được tiếp tục nhìn.

Tôi đang miên man nghĩ vậy trong lúc nhâm nhi cà phê thì chợt Mao ngẩng lên, hạ giọng hỏi tôi như thăm dò:

“Xin lỗi vì bắt cậu xem bộ phim chán chết đó nhé. Thế là đi tong một ngày nghỉ rồi.”

Đấy, được quan tâm chu đáo thế này thì làm sao giận cho được?

“Đâu có. Đằng nào cũng được xem mà, tớ hiểu cậu muốn nói gì.”

Tôi buộc miệng nói ra những điều không hề có trong lòng. Lẽ nào tôi bắt đầu bị Mao chế ngự mà không hay biết?

Một chiếc taxi rú còi inh ỏi chạy qua con đường kẹt giữa trung tâm mua sắm và ngân hàng. Tiếng còi xe nghe như muốn nhắc nhở tôi: “Cẩn thận đấy”.

Tôi quay lại nhìn cô gái ngồi trước mặt mình.

“Hay nhỉ.”

“Chán chết.”

“Tớ không nói về bộ phim.” Tôi nhún vai. “Tớ muốn nói, duyên số là thứ ta chẳng biết được.”

“Thế hả?”

“Ừ. Tớ đang uống cà phê với Mao ở Ginza vào một ngày Chủ Nhật. Cách đây vài tháng có năm mơ tớ cũng không hình dung ra chuyện này. Xác suất tớ làm việc tại công ty quảng cáo mà cậu chọn gần như bằng không. Sau khi tớ chuyển trường hồi lớp Chín, bọn mình chẳng còn biết người kia làm gì, ở đâu, ai ngờ lại có ngày tái ngộ trong phòng họp của một hãng sản xuất đồ lót ở Ebisu chứ.”

Mao bắt ngờ hỏi lại tôi:

“Phiên cho cậu à?”

“Phiên gì cơ?”

“Việc gặp lại tớ.”

“Đâu có.” Tôi lắc đầu lia lịa, đến nỗi xù cả tóc. “Sao cậu lại nghĩ thế?”

“Tại hồi cấp II, mỗi khi tớ đi theo Kousuke, chẳng hạn trên đường đi học về, là mặt cậu lại như đang bị làm phiền ấy.”

“Chỉ là một kiểu mặt của tớ thôi. Nếu thấy phiền thì tớ đã chẳng đứng nói chuyện tới tận một, hai tiếng với Mao ở công viên bạch quả, và cũng không làm chuyện đó.”

“Chuyện đó?”

“Chuyện đó đó.”

Giọng tôi lạc đi, gần như mất hẳn.

“À, chuyện đó.” Mao lặng lẽ cúi đầu, nhấp một ngụm cà phê.

Dù trong lòng lo Mao hiểu nhầm rằng tôi đang có ham muốn nhưng mắt tôi cứ bị hút về đôi môi của Mao. Đôi môi nhỏ nhắn, xinh xắn ấy đang phủ một lớp son nhạt.

“Mười năm rồi, nhanh thật.”

Tôi chủ động rời mắt khỏi môi Mao, khẽ lẩm bẩm.

Mao đã hai mươi tuổi nên chuyện này là đương nhiên nhưng tôi vẫn thấy lạ lẫm. Mao trang điểm.

“Nhanh thật, mới đó đã mười năm.” Mao chống khuỷu tay lên bàn, đoạn ngược nhìn bầu trời xám xịt ngoài cửa sổ. “Tương lai cũng chẳng còn mấy nữa.”

“Sao lại nói câu buồn thế? Biết là thời sôi nổi nhất đã qua nhưng giờ mới là lúc vui chứ. Nói cách khác, phải làm cho thật vui.”

Mao ngoảnh lại nhìn tôi, mỉm cười.

“Cậu nói đúng. Chúng mình phải làm cho thật vui.”

Mao không dùng từ “mình” mà dùng từ “chúng mình”. Liệu có tôi trong đó không? Tôi mong là có.

“Tớ muốn bàn với cậu chuyện này.” Tôi cố tỏ ra không vồn vã. “Lần tới sẽ đi đâu?”

Mao cuộn người lại, nói như thể sắp tiết lộ một bí mật.

“Hôm nay, vì tính khí thất thường của tớ mà hỏng hết cơm hết gạo, do vậy lần tới nhất định phải xem phim của Hollywood.”

“Ừ. Quyết định vậy nhé.”

Xong. Thế là từng bước từng bước một, tôi đã có cuộc hẹn tiếp theo.

Tôi vừa yên chí thì thấy Mao nhìn ra cửa sổ, đoạn ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo:

“Hay là không đi xem phim nữa, đi công viên giải trí? Xem phim thế đủ rồi.”

Đúng là thất thường như thời tiết.

Ngoài lời đồn ban đêm khỏa thân đi lang thang ngoài đường, còn có một lời đồn khác về Mao.

Mao không phải là con đẻ của bố mẹ.

Lời đồn xuất phát từ một đứa sống gần nhà Mao. Theo câu chuyện được lan truyền, nó chỉ trông thấy Mao khoảng một, hai tháng trước khi Mao chuyển vào trường cấp II, còn suốt cả cấp I thì không thấy.

Trong khi tôi vẫn không đủ can đảm xác minh chuyện đi lang thang trong đêm thì bỗng một hôm, Mao tuyên bố với tôi sự thật chuyện về gia đình:

“Tớ không phải là con đẻ của bố mẹ tớ đâu. Tớ là con nuôi.”

Cuộn tròn người đung đưa trên xích đu, Mao thản nhiên tiết lộ bí mật động trời.

“Ồ, thế hả?”

Tôi hồ hững đáp dù thực tế tôi ngạc nhiên đến nỗi suýt trượt khỏi mô hình jungle gym[4] đang đứng dựa vào lưng

[4] Khung sắt cho trẻ tập leo trèo.

Tôi không nhớ đang nói đến chuyện gì thì chủ đề bố mẹ xuất hiện nhưng hình ảnh Mao ngồi trên xích đu, gờ ngón trở lên dẫn tôi “Cậu phải giữ bí mật nhé, vì tớ không thích bị trêu” cùng màu lá vàng phủ đầy dưới chân Mao thì đến giờ vẫn in đậm trong tâm trí.

Mao được nhận làm con nuôi như thế nào? Bố mẹ đẻ của nàng còn không? Hay là đã sang thế giới khác? Tôi muốn hỏi Mao nhiều lắm nhưng lại chẳng thể hỏi gì. Có lẽ hỏi đấy tuy còn nhỏ nhưng tôi đã biết rằng mới học cấp II thì không nên tọc mạch vào chuyện gia đình người khác.

Mỗi lần Mao đung đưa, chiếc xích đu cũ kỹ lại phát ra tiếng ken két chói tai.

Chẳng biết tự bao giờ, việc ghé vào công viên bạch quả sau giờ tan học gần như trở thành thói quen của hai đứa học sinh lớp Tám chúng tôi. Đó là nơi có nhiều kỷ niệm hơn hẳn ở lớp học.

Lần hai đứa bị cảm lạnh vì tội ngồi nói chuyện giữa trời giá rét đến tận tối mịt là hồi đầu xuân. Lần tổ chức sinh nhật Mao chỉ bằng một lời chúc là hôm mùng 2 tháng Năm. Lần Mao nức nở, giậm chân thỉnh thoảng vì trời nóng làm kem chảy là hôm bế giảng học kỳ I. Một lần khác, tôi không nhớ rõ là khi nào, tôi bị Mao mắng vì định nhặt một con chó bị bỏ rơi về nuôi.

Công viên bạch quả là cách gọi dân dã, có lẽ công viên có tên chính thức khác. Nhưng người dân trong vùng đã lấy tên loài cây đứng hiên ngang như muốn ôm trọn cả khu đất để đặt cho công viên.

Cái công viên nhi đồng bé xíu như lòng bàn tay, chẳng có trò gì ngoài xích đu và mô hình jungle gym ấy không mấy khi có bóng dáng trẻ con. Do diện tích hẹp nên ở đây cấm chơi bóng, cách vài bước chân lại có cả một quảng trường rộng với nhiều trò chơi phức hợp nên bọn trẻ con chạy hết ra đó. Ngay cả tôi, tuy nhà ngay sau công viên bạch quả nhưng hồi cấp I cũng toàn chơi ở quảng trường kia.

Nhà Mao chỉ cách công viên bạch quả độ bảy, tám phút đi bộ nhưng hôm nào Mao cũng phải ghé vào đó ngồi nghỉ.

Với chúng tôi, công viên bạch quả là một chỗ trú ẩn. Nằm lui vào bên trong, cách đường đi học của các học sinh khác hẳn một con đường, công viên với tấm màn che hữu hiệu là hàng cây bạch quả đã giúp chúng tôi không sợ bị nhìn thấy ở cùng nhau hay bị nghe lén. Thêm nữa, bạch quả ở đây là giống đực, không ra quả nên khi lá đổi màu cũng không có ai đến ngắm.

Mao không hào hứng lắm với những câu chuyện về sở thích tàu điện của tôi nên cố nhiên, bọn tôi chỉ nói về những bức xúc, bất bình của bản thân với giáo viên và bạn cùng lớp. Về điểm này thì Mao có nhiều điều muốn nói hơn tôi, nàng lôi từng đứa theo danh sách lớp ra để xem “đứa nào đáng ghét hơn đứa nào”.

Sau khi xả hết những ầm ứ tích tụ ở trường, cuộc trò chuyện bao giờ cũng kết thúc bằng lời tuyên bố của tôi: “Vì thế, nhất định tớ phải học đại học ở Tokyo.” Với một học sinh cấp II sống ở vùng quê tỉnh Chiba khi ấy, đại học Tokyo là hình ảnh tượng trưng cho “bất cứ chỗ nào trừ chỗ này”. Chưa kể ở Tokyo còn có nhiều xe điện.

Tuy thường xuyên bày tỏ sự căm phẫn khiến tôi cũng phải dè chừng, thỉnh thoảng Mao lại làm tôi cười như nắc nẻ khi tuyên bố như thể sự thật là: “Tớ cũng sẽ học đại học ở Tokyo.” Khi đó, tôi đã nghĩ với cái đầu như Mao thì dễ được vào trường nào mà đòi.

Nhưng rồi một hôm xảy ra một sự kiện nhỏ khiến tôi nghĩ biết đâu Mao cũng có thể dễ được một trường hạng bét. Đó là việc Mao đạt điểm tuyệt đối trong bài kiểm tra chữ Hán.

Tôi không nhớ chính xác ngày tháng, chỉ nhớ lúc ấy cây bạch quả bắt đầu rụng lá nên có lẽ là cuối thu. Đó là ngày đáng nhớ nhất của tôi trong suốt gần hai năm học ở trường cấp II Tây Kamagaya. Bởi hôm đó,

ngoài sự thật Mao là con nuôi được tiết lộ và Mao bất ngờ đạt điểm mười, tôi còn có được nụ hôn đầu tiên trong đời.

Mao cẩn thận lấy bài kiểm tra cất trong túi váy đồng phục ra với nụ cười hồn nhiên.

“Bố mẹ tớ sẽ sốc lắm khi nhìn thấy cái này. Có khi còn òa lên khóc không biết chừng.”

“Thế mau đem về cho bố mẹ đi?”

Xung quanh chẳng có người nhưng tôi vẫn không bỏ được thái độ lạnh lùng. Tôi không ghét việc chơi với Mao ở công viên bạch quả nhưng bản tính tự tôn thường thấy ở độ tuổi cấp II đã ngăn tôi thành thật với bản thân.

“Không.” Đang nhìn chăm chăm vào bài kiểm tra, Mao từ từ đứng dậy. “Để sau cũng được.”

Mao đến cạnh tôi rồi ngay lập tức thoăn thoắt leo lên mô hình jungle gym. Nhanh như chớp.

Đứng bằng hai chân trên thanh sắt nhỏ trên đỉnh mô hình, Mao lại mở bài kiểm tra ra.

“Này, nguy hiểm lắm. Ngã bây giờ.”

Tôi ngược lên, mắt ngợp giữa một vùng trời xanh. Cây bạch quả rừng mình trong gió, lá rơi lả tả.

Mao đứng giạng chân nên tôi nhìn thấy hết bên trong váy. Dù bên trong có quần đùi thể dục nhưng cái kiểu tênh hênh đó vẫn khiến tôi phát ngượng. Nhưng giờ không thể giương mắt ra nhìn Mao sắp ngã thế kia.

Đứng trên đầu tôi, Mao tự hào nói:

“Mười điểm. Tớ được mười điểm. Kousuke mấy điểm?”

Bảy điểm.

“Thôi được rồi, đừng đứng trên đó nữa. Sao cậu toàn làm những việc nguy hiểm thế? Bình thường hơn được không?”

“Không nguy hiểm đâu. Cậu nhìn này, có sao đâu.”

Nói xong, Mao khéo léo di chuyển bằng hai chân trên thanh sắt. Chân tôi khuyu xuống.

“Tớ bảo nguy hiểm! Xuống ngay! Nhỡ mà ngã, chết ra đấy là không học đại học ở Tokyo được đâu.”

“Thế thì nguy to.”

Mao dừng lại rồi thoăn thoắt leo xuống. Cái dáng người đu trên hàng rào, mắt không rời khỏi bài kiểm tra cầm trên tay của Mao trông thật giống con khỉ đang bị nhốt trong lồng.

Tuy là bài kiểm tra nhỏ, chỉ có mười câu nhưng với Mao, đây là thành quả của những nỗ lực không mệt mỏi.

Số chữ Hán trong vở tập viết mỗi ngày lại tăng thêm một chút. Vâng, chính xác là tăng theo ngày. Mặc cho chúng bạn nhạo báng, chê cười, Mao không bỏ cuộc, kiên trì lấp đầy chữ Hán vào các ô trong vở. Là người hằng ngày chứng kiến những nỗ lực đáng thương ấy của Mao nên tôi cũng cảm thấy vui và tự hào khi Mao đạt điểm mười tuyệt đối.

Thò nửa người ra khỏi mô hình jungle gym, Mao đột nhiên bảo:

“Cảm ơn cậu.”

“Vì cái gì?”

“Vì quan tâm đến tớ.”

Tôi cảm thấy một sức nóng chưa từng có bùng lên trong cơ thể.

Lúc nhận ra thì tôi đã thấy môi mình đặt trên môi Mao.

Đến giờ rồi tôi vẫn không hiểu sao mình lại to gan thế. Có lẽ vì không tìm được từ ngữ để bày tỏ tình cảm nên tôi buộc phải chuyển sang hành động.

Cái chạm môi đầu tiên trong đời chỉ diễn ra trong tích tắc. Khi sự tĩnh, theo phản xạ, tôi buông ngay ra.

Tôi nhìn thấy trước hết là màu vàng của những chiếc lá đang trút xuống mô hình jungle gym. Hóa ra tôi còn nhắm mắt cơ đấy. Tôi hốt hoảng nhìn quanh xem có ai không nhưng chỉ có những chiếc lá xoay xoay trong gió.

Tôi nhìn Mao, nàng vẫn tròn xoe mắt ngạc nhiên trước việc bất ngờ xảy đến. Mặt tôi chắc cũng giống thế. Chẳng thể nghĩ ngợi được gì, giữ nguyên vẻ mặt bàng hoàng, chúng tôi quay đi để tránh cái nhìn của nhau.

Một nụ hôn vội vã chưa kịp để cảm nhận. Nhưng tôi biết có thứ gì đó đã khác trước khi đối diện với Mao. Một cảm giác rất lạ, như thể một phần của Mao đã hòa vào tôi, một phần của tôi đã hòa vào Mao.

Với một thằng nhóc mười bốn tuổi, cảm giác đó thật lạ lẫm và bất ổn.

Chẳng cần nói cũng biết trừ số ít người có sở thích đặc biệt ra thì hầu hết khách hàng của hãng đồ lót Lara Aurore nơi Mao làm việc là nữ giới. Tuy nhiên, điều này không đúng với tỉ lệ nam nữ trong hãng nên mỗi khi đến trụ sở Lara Aurore ở Ebisu, tôi thường xuyên chạm mặt các nam nhân viên ở hành lang.

Sau nhiều lần lui tới, tôi phát hiện ở đây có một sự khác biệt rõ ràng với các công ty khách hàng khác. Đó là việc bị các nhân viên nam kín đáo lườm.

Tôi thường xuyên bị căng thẳng, hết như chú chó đi lạc vào vùng đất lạ trước những ánh mắt lộ rõ vẻ thù địch kiểu “Thằng cha này là ai?” của cánh đàn ông mỗi khi tôi gật đầu chào. Nhưng khi đi cùng sếp của Mao, chưa bao giờ tôi bị nhìn kiểu đó. Có lẽ Mao được lòng cánh đàn ông trong công ty lắm. Nghĩ vậy, tôi bỗng cảm thấy bồn chồn không yên. Tôi vừa bị một gã tầm ba chục tuổi mặc áo sơ mi hồng – sẫm soi từ đầu đến chân. Chính tôi mới là người muốn hỏi “Anh là gì của Mao” nhưng tất nhiên là không thể nói.

Khi đến Lara Aurore cùng anh Tanaka hoặc cấp trên khác, tôi thường được dẫn vào một phòng khách sang trọng có thể nhìn xuống đường phố Ebisu. Còn đi một mình thì chỉ được dẫn ra chỗ tán gẫu quây lại bằng mấy tấm vách hoặc phòng khách chật chội không có cửa sổ.

“Tiếc quá tiếc quá. Phòng khách lại đang có người. Hay vào phòng giám đốc nói chuyện nhé?”

Vì chỗ thân tình nên tôi buột miệng than thở thế thôi, nào ngờ được Mao mời vào luôn phòng giám đốc. Tôi vội lắc đầu.

“Xin cậu đấy, ai lại vào phòng giám đốc. Ma...à quên, Watarai này, trưởng phòng Kajio hôm nay có họp cùng không?”

Đang phải nói chuyện với Mao trên cương vị công việc nên tiếng Nhật của tôi cứ lẫn lộn giữa suồng sã và lịch sự. Chưa kể chúng tôi có quy ước xưng hô bằng họ khi làm việc nữa nên tôi cứ lúng ta lúng túng như gà mắc tóc.

“Ừm, chị Kajio bận đi quay phim rồi. Đáng nhẽ ba giờ là chị về nhưng giờ vẫn chưa thấy. Do đó, hôm nay tớ sẽ họp với cậu rồi báo cáo lại với cấp trên sau được không? Xin lỗi vì trưởng phòng bên tớ không tham dự được. À, cậu cứ treo áo lên mắc đằng sau kia kìa.”

Treo áo lên mắc như Mao bảo xong, tôi mới thổ lộ lòng mình:

“Nói riêng với cậu thôi nhé, việc này chỉ có mình Watarai làm nên thật lòng tớ thấy thoải mái hơn khi chỉ có tớ và cậu. Hôm nay tớ có tin vui đấy...”

Chúng tôi nói chuyện mà cứ ấp úng như thể hai học sinh theo học một trường tiếng Nhật không có giáo viên bản ngữ.

Hôm nay chỉ đến để thông báo với khách hàng mấy việc, không có họp hành gì nên phía công ty chỉ cử mình tôi đi. Tôi đến để báo tin: Quảng cáo mới của Lara Aurore đã được công ty đường sắt phê duyệt.

Việc này lẽ ra có thể thông báo bằng điện thoại nhưng tôi cố viện ra lý do để được đến Lara Aurore. Nói trắng ra là để đến gặp Mao.

Công ty Lara Aurore nằm trong tòa cao ốc được xây dựng trên mảnh đất trước đây là nhà máy bia. Ngoài khu văn phòng, ở đây còn có rạp chiếu phim, khách sạn cao cấp, nhà hàng Pháp, rất thuận tiện. Nhưng gió xoáy ở đây thì kinh khủng.

Nhất là vào tháng Một, gió xoáy lạnh đến phát khóc nhưng cứ nghĩ sắp được gặp Mao, tôi lại thấy chẳng khác gì gió mùa xuân. Chuyện là cuối năm vừa rồi, cả hai chúng tôi đều bận tới mắt tới mũi, sang đến kỳ nghỉ năm mới, Mao lại đưa bố mẹ đi suối nước nóng với lý do “đây là lần báo hiệu đầu tiên và cũng là cuối cùng” nên ba tuần rồi chúng tôi chưa gặp nhau. Tuy hằng ngày vẫn nhắn tin cho nhau nhưng việc chỉ được nghe Mao trò chuyện qua con chữ càng khiến tôi thấy buồn.

Trước khi gặp lại Mao, tôi đã sống nhiều năm không màng tới chuyện yêu đương. Tôi cũng chẳng hề nghĩ tới việc chấm dứt tình trạng đó. Trái lại, tôi còn thấy thoải mái. Nhưng kể từ khi gặp được Mao, tôi thấy sống một mình sao khó khăn quá. Tôi nhận ra mỗi khi ở nhà ga hay đi ngoài đường, tôi đều vô thức tìm kiếm bóng hình Mao, hoặc mới thiu thiu ngủ tôi lại choàng tỉnh vì ngỡ như nghe Mao gọi.

Do đó, việc đến Ebisu hôm nay hoàn toàn là vì cá nhân, thật may không có ai trong công ty thắc mắc gì. Hễ có việc liên quan đến Lara Aurore là mắt tôi lại sáng rực lên đến nỗi chính tôi cũng cảm thấy. Mọi người tưởng đó là tôi nhiệt tình với công việc nên khi tôi bảo đến Lara Aurore, chẳng ai vặn hỏi nữa, ít nhất là người phòng Kinh doanh.

“Hay quá! Anh Tokai Rin chắc sẽ mừng lắm.”

Nghe tôi giải thích xong. Mao nhoẻn miệng cười.

Tokai Rin là tên nhân viên thiết kế thuê bên ngoài – người đã thiết kế tấm bảng quảng cáo cỡ lớn hiện đang trong công đoạn dựng. Thiết kế mà Lara Aurore đặt Tokai Rin làm đã gặp chút rắc rối tại công ty tôi.

Ngoài phòng Truyền thông phản đối thiết kế này. Họ bảo để hai người mẫu mặc đồ lót đứng quay mặt vào nhau như thế kia trông tục tĩu quá, không trình lên cho công ty đường sắt duyệt được.

Chỗ nào tục tĩu, tục tĩu thế nào thì không chỉ Tokai Rin, Mao mà ngay cả tôi cũng không hiểu. Giả sử hai người mẫu đứng sát nhau, đan ngón tay vào nhau thì có khả năng sẽ bị người tiêu dùng cho là tục tĩu. Nhưng đằng này, hai người mẫu đứng cách nhau cả sải tay, mỗi người lại nhìn về một hướng. Bộ đồ lót hai người mẫu mặc có màu vàng và xanh da trời nhạt, phông nền màu trắng pha xám. Người của Lara Aurore đánh giá đây là thiết kế đáng yêu nhất của Tokai Rin từ trước tới nay, bản thân tôi là đàn ông xem cũng không thấy có gì lố lăng.

Những lúc thế này rất cần sự giúp đỡ của anh Tanaka thì anh lại đi công tác suốt, không tham gia được vào dự án. Nếu không có ai đứng ra thương thuyết với phòng Truyền thông, uy tín của công ty sẽ bị ảnh hưởng. Bất chấp việc không có cả tự tin lẫn dũng cảm, tôi vẫn quyết định đối mặt với phòng Truyền thông.

Tôi dè dặt hỏi người phụ trách bên phòng Truyền thông rằng họ dựa vào đâu để cho là tục tĩu, đồng thời đề nghị họ cứ nộp lên công ty đường sắt xem thế nào.

Ban đầu, phòng Truyền thông chẳng thèm đếm xỉa tới ý kiến của một nhân viên tép riu chưa được hai năm kinh nghiệm như tôi. Tuy nhiên, sau nhiều ngày kiên trì theo đuổi, dần dần tôi cũng được biết lý do.

Từ đây, câu chuyện trở nên rất nực cười. Nào là vì diện tích đồ lót hơi bé. Nào là vì người mẫu quay mặt vào nhau trông lả lơi. Nếu chỉ là tranh quảng cáo to cỡ B1 hay B0 thì không vấn đề gì, nhưng đây là cả một bảng quảng cáo rộng những ba chiều[5] nên e là hiệu ứng hơi mạnh.

[5] Loại nệm rơm bọc chiếu có kích thước 910mm x 1820mm

Cứ thế, mỗi lần hỏi tôi lại nhận được một lời giải thích khác nhau, chẳng biết đằng nào mà lần.

Bản tính sĩ diện không cho phép thoái lui trước mặt Mao cộng với áp lực khi thương thảo với cấp trên dù là khác bộ phận khiến tôi cứ căng lên như dây đàn. Ngày nào tôi cũng gửi email cho nội bộ công ty, thậm chí tôi còn lao thẳng vào phòng Truyền thông với xấp ảnh “bằng chứng” chụp ở các ga để chứng minh rằng có đây rấy những quảng cáo còn khêu gợi hơn thế.

Có lẽ thái độ mặt dày của kẻ không biết ngoại giao như tôi cũng đem lại hiệu quả nên cuối cùng đối phương đã xuống nước. Sau đó không lâu thì công ty đường sắt cho phép dựng bảng quảng cáo trong ga.

“Người phòng Truyền thông cứ lo lắng quá về công ty đường sắt. Họ chỉ quan tâm tới thái độ bên đây mà không đếm xỉa tới khách hàng cũng như người tiêu dùng ngoài kia cả. Cứ như là đang làm việc với bên nhà nước ấy, thật mệt mỏi.”

Thấy tôi phân nản, Mao liền an ủi:

“Nhưng sự cố gắng của Kou... à quên, của Okuda đã lay chuyển bọn họ đúng không? Không phải tớ nịnh đâu nhưng tớ thấy Okuda rất giỏi.”

“Không không, đó là nhờ có sự động viên và hợp tác của Watarai đấy.”

“Gọi là hợp tác nhưng vui như hợp nhóm hồi cấp III nhỉ. Món thạch hoa quả ăn ở Ueno cũng ngon nữa.”

Mao đã giúp tôi rất nhiều, kể cả việc lên kế hoạch đối phó với phòng Truyền thông lẫn việc đi chụp ảnh làm bằng chứng. Khi tôi nêu ra ý tưởng đi chụp ảnh, Mao tán thành ngay, bảo “Tớ cũng sẽ tìm các quảng cáo phản cảm cho cậu” rồi lê la khắp các nhà ga, xông xáo hơn cả tôi. Món thạch hoa quả là lời cảm ơn cho việc đó.

Là nhân viên kinh doanh, tôi không được phép tiết lộ với khách hàng chuyện nội bộ lực đực, lại càng không được lôi khách hàng vào mấy chuyện cãi vã cũng như dẫn khách hàng chạy lông nhông ngoài phố giữa tháng Chạp bận rộn. Để lẫn lộn công tư thế này biết là rất đáng trách nhưng nếu không làm vậy, có lẽ tôi đã phải quỳ xuống xin lỗi anh Tokai Rin và trưởng phòng Kajio.

“Tất cả là nhờ Watarai đấy.”

“Hả, nhờ gì cơ?”

“Ừm, nói thế nào nhỉ, vì có người cũng nghĩ, cùng giận nên tớ đã làm được một việc vượt quá khả năng. Giờ người đó còn cùng cười với tớ nữa. Tớ vui lắm.”

“Sao tự nhiên cậu lại nói thế.”

Mao bối rối quay đi, rồi cứ gập ồng tay lên mềm lên rồi lại thả xuống một cách vô cố.

“Thật mà. Là người đề xuất với công ty cậu dựng bảng quảng cáo đôi nên tớ cảm thấy phải có trách nhiệm trong chuyện này, tớ đau đầu lắm nhưng tớ đã không né tránh, quyết đấu tranh đến cùng. Tớ thấy như mình vừa trút bỏ được tấm áo của kẻ cắp tráp theo hầu. Thật sự rất cảm ơn cậu.”

“Nhìn cậu cứ như vừa hoàn thành xong việc lớn ấy. Lát đi về đừng để gặp tai nạn nhé, Kousuke. Ông bà có câu ‘Ngày vui ngắn chẳng tày gang’ đấy.”

“Được rồi, tớ sẽ cẩn thận. Cậu cũng nên cẩn thận đấy Watarai.”

“Hả?”

Tôi cố tình cười trêu Mao.

“Chúng ta đã thống nhất khi làm việc phải xưng hô bằng họ cơ mà.”

“À...”

“Cậu vẫn đăng trí hệt như xưa.”

Mao nhìn ra chỗ khác, môi chu lên:

“Ai bảo Kousuke nói năng trịnh trọng quá.”

“Đấy, lại thế rồi.”

“Thôi được rồi, cậu thật lảm chuyện.” Mao bắt đầu mất bình tĩnh. “Tại đây là lần đầu tiên tớ được Okuda cảm ơn. Sao mà bình tĩnh được.”

“Hả? Tớ chưa từng nói cảm ơn với cậu à?”

“Ở vị trí khách hàng thì nhiều rồi. Nhưng được nói cảm ơn thân mật thế này thì tớ nhớ là chưa, kể cả hồi cấp II. Cũng phải thôi, hồi đó tớ toàn gây rắc rối cho cậu còn gì.”

Đúng là ngày xưa tôi chưa bao giờ nói cảm ơn Mao. Dù trong lòng hiểu rõ Mao là người quan trọng nhất với mình nhưng tôi vẫn xem thường nàng.

“Tớ xin lỗi. Hồi đó tớ lạnh lùng thật.”

“Đâu có. Cậu nghĩ tớ nói thế để cậu thấy hối hận và xin lỗi à?” Mao xua xua tay. “Không phải đâu. Tại tớ đang vui quá đấy. Được Okuda cảm ơn chúng tớ tớ lớn thật rồi. Hồi cấp II, tớ chẳng giúp gì được cậu nhưng bây giờ, có vẻ như tớ đã đuổi kịp Okuda nên tớ vui lắm.”

“Cậu vượt cả tớ rồi ý chứ. Tớ kiên trì được với cấp trên trong vụ này cũng vì nghĩ không được thua Watarai, Watarai không bao giờ sợ người trên mình.”

“Ồ, cậu đang nói gì thế. Nhờ có Okuda mà tớ đã trút bỏ được biệt danh ‘đệ nhất bã đậu’ còn gì.”

“Đâu có.”

“Có mà.” Chợt Mao nghiêm mặt “...Bọn mình cứ khen nhau thế này, hâm quá.”

Cả hai cùng phá lên cười.

“Kể cũng lạ.” Tôi ngả người ra sau, nói. “Bằng tiền bạc và công sức của con người, các bảng quảng cáo cỡ lớn được dựng lên ở nhà ga, những người ta không biết mặt, biết tên nhìn bảng quảng cáo đó và mua sản phẩm của Lara Aurore. Hai cô cậu học sinh cấp II ngày nào giờ đang sát cánh bên nhau, thăm hỏi mọi người về thành quả lao động của mình, cuộc đời đúng là chẳng biết được nhỉ.”

“Công nhận. Giờ hai cô cậu đó đánh ở cạnh nhau đây.”

Nói xong, Mao mỉm cười hạnh phúc. Với tôi, được nhìn lại gương mặt rạng ngời ấy cũng là hạnh phúc.

“Thật tốt khi gặp lại cậu.”

“Cậu nói thật chứ?”

“Tất nhiên.”

“Cảm ơn cậu. Ngoài chuyện kèm tớ học, cậu còn nhiều lần đứng ra bảo vệ tớ nữa, tớ cảm thấy rất may mắn.”

“Tớ có bảo vệ gì cậu đâu.”

“Có đấy. Sự kiện bơ thực vật này, và những vụ khác nữa. Cậu còn chịu khó nghe tớ nói nên tớ đã không phải buồn.”

“Ngược lại, chính Watarai mới là người chịu nói chuyện với tớ.”

“Nhưng do bệnh vực tớ mà Okuda bị bạn bè cô lập. Chỉ có mỗi tớ để nói chuyện chắc cậu buồn lắm, cho tớ xin lỗi nhé.”

“Cậu không cần xin lỗi, với tớ, giờ đó là một kỷ niệm đẹp. Chính tớ đã rất ngạc nhiên khi trước đó, Mao ra bắt chuyện với tớ.”

Mao lắc đầu.

“Không, tớ muốn nói chuyện nên hằng ngày ra bắt chuyện với cậu thôi. Hồi đấy thực sự tớ chẳng nghĩ gì cả.”

“Như thế có vẻ giống Mao hơn nhỉ.”

“Này, Okuda.”

Ánh mắt Mao trở nên tinh nghịch.

“Hả?”

“Khi làm việc phải gọi bằng họ cơ mà.”

Phải rồi. Thôi, mặc kệ đi.

“Tạm cất quy định đó đi nhé. Tự nhiên tớ lại muốn gọi bằng tên.”

“Ừ, tớ hiểu rồi. Kousuke.”

Hình như Mao cũng có cùng cảm nhận giống tôi.

Sắp sửa rồi đây. Lần ở công viên bách quả, chỉ mình tôi đơn phương bày tỏ tình cảm, nhưng giờ thì khác. Cả hai đều hiểu cần phải làm gì.

Có điều giữa chúng tôi đang có một cái bàn lớn, màu trắng. Khoảng cách từ chỗ tôi đến chỗ Mao xa títt mù tắp. Đi vòng qua bàn để đến chỗ Mao có vẻ cũng không ổn. Giá như đang ở trong hoàn cảnh khác, trên ô tô hay vòng quay thì tốt biết bao, nhưng đây lại là phòng họp với khách hàng.

Không biết phải làm sao, tôi đành cười đau khổ, hỏi Mao:

“Làm thế nào nhỉ?”

“Cứ để tự nhiên thôi.”

Mao hơi cúi đầu xuống, một cử chỉ hiếm thấy, bàn tay để trên mặt bàn cứ liên tục nắm vào mở ra.

“Xin mời đứng dậy.”

Chúng tôi đứng dậy, chống tay lên mặt bàn. Có vẻ như chỉ cần vươn người là tới được bên kia.

Chợt ngoài hành lang có tiếng giày đế mềm tiến vào phòng họp.

“Ồi, chị Kajio về rồi.”

“Thật à? Vậy thì, xin mời ngồi xuống.”

Chúng tôi vội ngồi xuống, giả vờ mở tài liệu. Cùng lúc, trưởng phòng Kajio lao bổ vào phòng họp, trên người vẫn mặc áo khoác.

“Xin lỗi vì tôi đến muộn.”

Ngả hẳn người ra sau, Mao xua xua tay với cấp trên, làm bộ mặt như thể vừa bàn xong công chuyện.

“Chị Kajio về muộn quá! Bọn em họp xong rồi.”

Một màn diễn xuất thật tài tình.

HẾT CHƯƠNG 1

2. Chương 2

Không khí buổi sáng đang rất căng thẳng chợt Mao ợ một tiếng, phả ra mùi cá hồi nướng vừa ăn ban nãy.

“Tớ xin lỗi.”

Hơi thở đi kèm câu nói có màu trắng.

Hai bên má Mao ửng đỏ, không biết do xấu hổ hay do lạnh. Có lẽ là cả hai. Và cả chút e thẹn nữa. Bởi dưới lớp áo khoác kia, nàng đang mặc áo len của tôi.

Nghĩ là, sự thể đã thành như thế.

Tối qua, như lẽ thường, chúng tôi hẹn nhau, và như thường lệ, cùng nhau ăn tối. Lẽ ra, chúng tôi phải vẫy tay chào tạm biệt. Nhưng khi tàu dừng để Mao xuống đổi tàu, tôi đã nắm tay Mao, giữ nàng ở lại. Cứ nghĩ sắp tới còn lâu mới gặp lại nàng, tôi không thể ngăn mình làm vậy.

Tàu dừng chỉ vài chục giây mà tôi thấy dài như thế kỷ. Phải đến khi hồi còi báo hiệu xuất phát dứt, cửa tàu đóng, Mao mới đáp lại cái nắm tay của tôi.

“Con không kịp bắt chuyến cuối của tuyến Noda nên sẽ ngủ lại nhà đưa bạn cùng công ty. Vâng, ở Musashi-koyama. Mai được nghỉ nên khoảng gần trưa con sẽ về.”

Mao thông báo với người nhà như vậy qua điện thoại.

Đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến nàng nói dối. Ga Mao xuống không phải Musashi-koyama thuộc tuyến Tokyu Meguro mà là ga Kami-igusa thuộc tuyến Seibu Shinjuku, nghĩa là ga gần căn hộ của tôi nhất.

Lúc Mao gọi điện, dù thấy có lỗi với bố mẹ nàng nhưng tôi chỉ biết nín thở để tiếng mình không bị lọt vào điện thoại.

Chuyện ghé vào cửa hàng tiện lợi trước ga mua đồ uống, bàn chải, đồ vệ sinh cá nhân, chuyện cả hai hầu như không nói gì khi đi bộ từ ga về căn hộ hay chuyện vấp ngã ở thêm cửa, tất cả chỉ mới xảy ra tối qua mà tôi cứ ngỡ là từ lâu lắm.

Sáng nay, thứ Bảy, sau bữa sáng kiệm lời tại một quán ăn gia đình, chúng tôi đi dạo trong khu dân cư mà chẳng ai nói với ai câu nào.

Mỗi khi đi qua chỗ có bóng râm, cái lạnh từ dưới đế giày xộc lên khiến hai chân tôi run lẩy bẩy.

Hai con người mang mặc cảm tội lỗi băng qua khuôn viên đến Igusa Hachimangu để ra hồ Zenpukuji. Bầu trời trải rộng trên đầu.

Cơn gió nhẹ thổi tới làm mặt hồ lăn tăn gợn sóng. Một cặp vợ chồng vừa bước sang tuổi xế chiều đi ngang qua chúng tôi, cất tiếng: “Xin chào.”

Vốn quen với việc chào hỏi người xa lạ, chúng ta đáp lại bằng giọng khàn khàn: “Chào hai bác.”

Bầy chim sẻ nấp trong bụi cây cất tiếng rộn rã. Tiếng hót như thúc giục bọn tôi: Mau nói gì đi.

“Lạnh thật. Tháng Một nên tất nhiên phải lạnh rồi nhỉ.”

Tôi lơ đãng nhìn về phía trước, lẩm bẩm một câu vu vơ. Từ sáng đến giờ tôi vẫn không dám nhìn thẳng vào mắt Mao.

“Nhưng đi bộ thế này tớ lại thấy ấm lên.”

Mao đưa hai tay lên miệng để hà hơi, mắt hết ngược lên nhìn bầu trời trong xanh lại nhìn xuống đàn vịt mỏ đỏm dưới hồ. Duy có mặt tôi là nàng vẫn khéo léo né tránh.

“Bọn mình đi bộ cũng khá khá, cậu không sao chứ?”

“Ừ. Tớ ổn.”

Giọng Mao khó nhọc như thể sắp hết hơi khiến tôi càng thêm lo. Không phải tôi chưa từng biết đến phụ nữ nhưng cảm nhận được sự căng thẳng, bối rối của đối phương thì đây là lần đầu tiên.

Hồi còn là sinh viên, tôi có qua lại với một cô trong khoảng thời gian ngắn. Đó là cô gái không nghề nghiệp ổn định, làm thêm cùng tôi tại quán ăn gia đình. Chúng tôi cũng hẹn hò được vài lần, tặng quà cho nhau dịp Giáng sinh và có một lần duy nhất qua đêm cùng nhau.

Nếu hồi tôi có thực sự yêu cô ấy không, tôi chỉ có thể trả lời rằng không biết, dù điều này nghe có vẻ vô trách nhiệm. Tôi ở cạnh cô ấy có lẽ không phải vì yêu mà chỉ vì muốn sắm vai một kẻ có người yêu như những người khác.

Ở quán ăn nơi chúng tôi làm việc có một bảng danh sách công việc, hằng ngày nhân viên sẽ rà soát và đánh dấu từng đầu việc trong danh sách đó, từ thay hộp gia vị đặt ở mỗi bàn cho đến kiểm tra lượng nước rửa tay trong phòng vệ sinh.

Khoảng thời gian chúng tôi yêu nhau cũng tương tự như công việc này. Lần lượt đánh dấu các đầu việc phải làm: “Buổi hẹn đầu tiên”, “Hôn trong lần hẹn thứ ba”, “Giáng sinh”, “Đi lễ đầu năm”, đánh xong mục cuối cùng cũng là lúc chẳng còn gì để làm nữa.

“Em có người khác rồi. Em muốn sống thật với lòng mình.”

Một hôm, cô ấy đột nhiên thông báo. Sau đó, cô ấy bắt đầu qua lại với một cậu nhân viên khác trong quán. Tôi xin nghỉ việc. Một câu chuyện, chỉ nhớ lại thôi cũng thấy vớ vẩn.

Nhưng với Mao, chúng tôi đã đi tới tận hôm nay mà không cần bất cứ bằng danh sách công việc nào. Bằng chứng cho việc đó hiện đang quay vòng vòng trong máy giặt ở nhà tôi.

Tôi đã rất ngạc nhiên, nhưng mặt khác cũng nghĩ đó mới đúng là Mao.

Hai mươi lăm tuổi, nếu muốn, hẳn nàng đã có hàng tá cơ hội. Trừ hồi cấp II ra, sau này chắc chắn có rất nhiều đàn ông tán tỉnh nàng. Việc nàng không chọn ai trong số đó mà lại chọn tôi thì cho đến sáng nay tôi vẫn không thực sự tin nổi.

Đi được nửa vòng hồ, chúng tôi ngồi xuống chiếc ghế có ánh nắng. Mặt hồ bị ánh mặt trời phản chiếu nên hơi lóa mắt.

“Chỗ này ấm quá.”

Mao thì thào rồi nheo mắt lại. Ánh nắng thật hợp với nàng.

Tôi đang đặt tay lên lòng bàn tay của Mao đang để trên đầu gối, nhẹ nhàng đan tay vào ngón tay nàng. Đường như dư âm của buổi tối căng thẳng hôm qua vẫn còn sót lại khiến vai Mao khẽ rung lên. Những xung động truyền qua có ngón tay, chạy lên tận ngực tôi.

Tay của Mao mềm và ấm, những ngón tay mong manh chừng như có thể bẻ gãy một cách dễ dàng.

Những lúc thế này, chẳng biết phải nói gì nên cứ từ nào xuất hiện trong đầu là tôi nói ra luôn từ đó.

“Cậu buồn ngủ không?”

“Không. Còn Kousuke?”

“Không.”

“VẬY À.”

Cuộc đối thoại tạm ngưng. Ngay cả Mao bình thường vẫn nói ào ào như suối nước nóng bị đào trúng thể mà sáng nay cũng trầm lặng khác thường.

“Tớ chuyển đến đây khi bắt đầu đi làm, cũng gần hai năm rồi.” Tôi lên tiếng vì không chịu nổi không khí im lặng. “Nhưng bạn việc này việc nọ nên tớ mới ra công viên này được khoảng ba lần thôi. Nghe bảo hôm nào gặp may là nhìn thấy cả chim bói cá đấy.”

Mao ngẩng ngay lên:

“Tớ từng nhìn thấy rồi.”

“Ở đâu?”

“Ở đây.”

“HẢ?”

“Tớ chưa kể cho cậu à? Trường đại học của tớ cách đây một đoạn. Vì thế, thỉnh thoảng tớ vẫn đi dạo ở công viên Zenpukuji.”

Tôi biết Mao tốt nghiệp một trường nữ sinh nhưng không biết tên trường vì không hỏi. Mãi hôm nay tôi mới biết đó là một trường nữ sinh nổi tiếng trong vùng.

“Thế này có khi chúng mình đã từng đi lướt qua nhau cũng nên.”

Cảm thấy bất cứ một sự tình cờ nào, dù rất nhỏ cũng có thể là bằng chứng cho sự gắn kết mạnh mẽ giữa hai chúng tôi, tôi hào hứng nói.

“Làm gì có chuyện đó. Tớ ra trường một năm Kousuke mới đi làm cơ mà.”

Phải rồi. Tôi đang cố cái gì thế không biết.

“Chẳng biết tự lúc nào, Mao đã vượt qua tớ.”

“Thế ư?”

“Thì Mao tốt nghiệp một trường nữ danh tiếng, đi làm trước tớ một năm, giỏi giang, ngay cả lúc nói chuyện Mao cũng sáng suốt hơn tớ, chẳng hạn như vậy giờ. Trong khi hồi cấp II thì hoàn toàn ngược lại.”

Tôi làm bộ hờn dỗi.

“Đâu có. Tớ chỉ đuổi theo Kousuke thôi, Kousuke học rất giỏi nên tớ cũng phải học chăm chỉ để theo kịp được Kousuke.”

Tôi nghe mà ngượng chín cả người.

“Tớ chưa bao giờ giỏi như Mao nói đâu, dù chỉ một giây.”

“Hồi đấy tớ thấy như thế. Cái gì Kousuke cũng biết, từ tiếng Anh, tiếng Nhật cho đến Toán.”

“Được rồi, cứ cho là vậy đi, còn cậu, sao lại học trường nữ sinh?”

“Vì tớ trượt đại học Tokyo.”

“Tok...”

Tôi không thốt nổi nên lời. Đại học Tokyo? Phải trưởng thành tới mức nào nàng mới thấy thỏa mãn đây? Nhưng đuổi theo tôi mà đi theo hướng đó là nhầm lẫn căn bản rồi.

Dõi theo mấy con chim le hôi đang bơi trên mặt nước, Mao nói tiếp:

“Tớ đăng ký vào những trường có tên Tokyo nhưng đúng là mấy trường đó thuộc đẳng cấp khác. Chỉ đọc đề thi thôi tớ còn chẳng hiểu đề đang hỏi gì. Cuối cùng trong số những trường tớ đỗ, chỉ có trường nữ sinh này là có thứ hạng cao, tớ cũng định học lại một năm nhưng bị bố mẹ thuyết phục nên tớ đã đi nhập học.”

“Sao cứ nhất định phải là Tokyo?”

Mao nhún vai:

“Hồi cấp II, Kousuke vẫn bảo ‘Sẽ học đại học ở Tokyo’ đúng không. Vì vậy tớ cũng đặt mục tiêu như thế. Nhưng cuối cùng lại vào trường nữ sinh, thật là ngược đời.”

Nếu đây không phải là công viên mà là căn hộ của tôi, chắc chắn tôi sẽ kéo Mao vào lòng. Tôi muốn ôm không chỉ cơ thể nàng mà cả sự đơn giản, nhẫn nại, ba phải đến kinh ngạc của nàng nữa.

Tôi vui nhưng đồng thời cũng cảm thấy có lỗi với nàng. Hóa ra câu nói của Mao khi xưa: “Tớ cũng muốn học đại học ở Tokyo” không phải ý nghĩ bột phát mà là một lời hẹn ước với tôi. Cũng vì lẽ đó mà lên cấp III, Mao phải học tận bốn tiếng một ngày. Chỉ cần Mao dành một phần nhỏ thời gian vui đùa vào sách vở cho những thú vui khác, hẳn tuổi thanh xuân của nàng đã có ý nghĩa hơn. Cứ nghĩ vì mấy câu cần nhằn vớ vẩn của mình mà tương lai của Mao bị thu hẹp, tôi không tài nào cười nổi.

Không thể nói ra cảm giác hiện tại, tôi đành ngồi im, Mao lên tiếng trước.

“Tớ luôn làm những thứ chẳng giống ai. Nhà mới của Kousuke cách nhà cũ chỉ hai mươi phút xe điện thôi đúng không? Hỏi cô giáo là tớ sẽ biết ngay địa chỉ, có thể đến gặp cậu dễ dàng, thế mà tớ cứ cố ‘để lại được học chung trường với Kousuke’ và biến nó thành mục tiêu. Đúng là ngược đời nhỉ.”

Tôi vẫn nhớ gương mặt đầm đìa nước mắt của Mao.

Hè năm lớp Chín, gia đình tôi chuyển đến sống tại một căn nhà xây sẵn ở ngoại vi thành phố Matsudo.

Hồi đấy cũng sắp tốt nghiệp nên tôi vẫn có thể ở lại trường cũ và đi học hằng ngày bằng xe điện, nhưng tôi đã chọn cách chuyển trường. Không chịu được việc bị coi là “trẻ mất kiểm soát”, tôi đã chuyển trường như để chạy trốn khỏi cảm giác cô độc và bị cô lập.

Tất nhiên là tôi vẫn nghĩ đến Mao nhưng lúc ấy, giữa chúng tôi bắt đầu xuất hiện những khoảng cách mà trước đây không có.

Mao không có gì thay đổi. Lên lớp Chín, tuy học khác lớp nhưng sau giờ học, hề thấy tôi, Mao vẫn gọi “Kousuke” rồi chạy lại.

Người thay đổi là tôi. Là người chủ động nhưng sau nụ hôn bất ngờ ở công viên bạch quả, tôi trở nên rụt rè hơn. Việc ai đó càng ngày càng chiếm nhiều chỗ trong trái tim khiến tôi lo sợ. Chưa kể, xung quanh “ai đó” đó còn có những tin đồn nhức nhối và một gia cảnh phức tạp.

Tôi vẫn kèm Mao học như trước nếu được nhờ nhưng không còn những buổi nói chuyện phiếm đến lúc mặt trời lặn. Thậm chí tôi còn trốn khi thấy Mao loanh quanh tìm tôi ở hành lang hay cổng vào.

Mao đã nghĩ gì khi thấy tôi lảng tránh như vậy? Tôi không dám hỏi.

Vào một ngày nắng nóng khi kỳ nghỉ hè bắt đầu chưa được bao lâu, Mao tìm đến nhà tôi. Hôm sau nhà tôi sẽ chuyển đi nên đây là lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng Mao ghé đến. Nhưng bộ dạng của Mao thật thảm hại, mắt sưng vù như tượng nữ thần thời Jomon, mặt thì đầm đìa nước mắt nước mũi.

Tôi cứ đứng đực ở bậu cửa chẳng biết làm thế nào thì mẹ tôi hớn hở chạy ra kéo tay hai đứa ẩn vào phòng tôi cùng hai cốc trà lúa mạch.

Ngồi đối diện nhau trong căn phòng trống chỉ còn mấy hộp các tông và chiếc giường tầng, chúng tôi hầu như chẳng nói chuyện gì cho tới lúc sẩm tối.

Trong lúc đó, Mao vẫn không ngừng khóc, xin thêm mấy cốc trà, xì mũi liên tục đến nỗi thùng rác đầy ứ khăn giấy, đi vào nhà vệ sinh và cuối cùng đứng dậy thông báo: “Tớ về đây.”

Được mẹ tôi dúm cho một túi nilông có nho và bánh ma-đơ-len mà bà tiện tay nhét vào, Mao vẫy tay chào đầy đau khổ: “Cậu nhớ giữ gìn sức khỏe nhé. Nhớ đấy” rồi ra về dưới ánh hoàng hôn.

Nhìn theo dáng Mao, tôi bắn khăn tự hỏi khoảng cách này muốn là gặp được ngay mà, sao phải khóc lóc thế?

Nghĩ lại hồi đấy tôi thấy mình thật ngớ ngẩn. Sao tôi lại tiếc công thông báo cho Mao địa chỉ chứ? Ít nhất, tôi cũng nên thu xếp một cuộc hẹn vào kỳ nghỉ hè. Nếu làm vậy, biết đâu mọi việc đã tiến triển theo hướng khác.

Ở nhà mới, tôi và em trai có phòng riêng, có trường mới, tôi được các bạn mới nhiệt liệt chào đón. Nhưng cuộc sống không có Mao thật vô vị.

Mao là chỗ dựa tinh thần duy nhất của tôi, dù nàng ngốc nghếch và toàn bị bắt nạt. Chỉ vì chút sĩ diện hão và cảm giác bất an mơ hồ, tôi đã vứt bỏ tất cả. Nếu không có cuộc hội ngộ tình cờ sau mười năm này, có lẽ đến cuối đời tôi cũng không thể gặp lại được Mao.

“Mao này.”

“Ừ?”

“Tớ rất vui được gặp lại cậu.”

“Tớ cũng thế.”

Kiểu nói chuyện thẹn thùng khiến chúng tôi cười rung cả vai.

Một bé gái chừng lớp Bốn, lớp Năm, tay dắt chú chó Corgi, len lén nhìn chúng tôi về bên chôn không yên. Tôi ngưng ngưng, mồ hôi rịn ra ướt đầm tay nhưng lại không muốn buông tay Mao.

“Sau khi tớ chuyển trường, cậu còn bị bắt nạt không?”

“Tình hình có tệ hơn một chút.”

“Hả?”

“Nhưng chỉ còn một số đứa thôi. Nhất là những đứa suýt bị tớ vượt mặt về điểm số. Những đứa khác thấy thế có vẻ mất hứng nên số lượng đã giảm đi.”

“Một số ở đây có phải là bọn Ushioda trong vụ bơ thực vật không?”

“Ừ. Bọn đấy đấy.”

“Xin lỗi cậu. Nếu còn thằng bé mất kiểm soát bên cạnh chắc cũng ngăn chặn được phần nào.”

Thái độ nghiêm túc của tôi có vẻ trông buồn cười nên Mao lại cười rung cả vai.

“Không sao đâu. Sau khi bị tớ vượt mặt thì bọn nó cũng hiền lành hơn. Nghe nói bọn nó tốt nghiệp mà vẫn mang nỗi ám ức của kẻ thua trận đấy.”

Mao kể những chuyện không mấy vui vẻ bằng giọng nói ngọt ngào như rót mật vào tai. Cảm giác như nhìn được cả nỗi sợ hãi của nàng, tôi thấy ớn lạnh xương sống. Phải đưa câu chuyện trở lại quỹ đạo thôi.

“Trải qua những chuyện như thế mà Mao vẫn cứ lớn lên.”

“Vì tớ có được một gia đình tốt. Mùa thu năm lớp Chín, bố mẹ chính thức làm thủ tục nhận tớ làm con nuôi, tớ cũng tự nhủ rằng không thể ỷ vào bố mẹ mãi được.”

“Vậy à. Nhờ có những trải nghiệm như vậy mà tầm nhìn của Mao vượt xa hơn tớ bao nhiêu. Hồi lớp Bảy, lớp Tám, tớ không bao giờ tưởng tượng được sẽ có ngày Mao chứng chạc như một ‘người chị’ thế này đâu.”

“Tớ, là chị?”

Có lẽ vui nên Mao cứ vung vung bàn tay đang nắm tay tôi.

“Ừ, nhưng đôi khi vẫn trẻ con thế này này.”

Thấy tôi chỉ xuống tay, Mao thôi không vung nữa.

“Vậy tớ sẽ trở thành người điềm đạm hơn nhé.”

“Không cần đâu. Tớ yêu cả những tính cách trẻ con, hậu đậu đấy của cậu.”

Mao ngẩng lên nhìn tôi, cười chun mũi. Đây là lần đầu tiên Mao nhìn tôi trong sáng nay.

“Được khen thích thật.”

Tôi muốn hôn Mao. Tôi muốn cảm nhận đôi môi nàng. Nhưng bé gái kia vẫn cứ lén nhìn bọn tôi. Ra chỗ khác chơi đi.

Đợi cơn ham muốn bột phát tạm lắng xuống, tôi lại giở giọng hờn dỗi đầy đau khổ.

“Trong khi Mao không ngừng trưởng thành suốt mười năm qua thì tớ chẳng lớn thêm được chút nào.”

Mao lại vung bàn tay đang nắm tay tôi lên.

“Làm gì có chuyện đó. Tớ thấy Kousuke trưởng thành rất nhiều mà. Cậu có bao nhiêu là ưu điểm.”

“Ví dụ?”

Mao tránh không nhìn tôi.

“...”

“Quá đáng.”

“Không, không.” Mao khẽ siết chặt tay tôi hơn. “Tớ biết là cả hồi cấp II lẫn bây giờ, Kousuke đều trân trọng tớ.”

Mao nói thế làm tôi áy náy quá. Chẳng phải hồi cấp II, tôi đã nhiều lần đối xử lạnh lùng với nàng hay sao.

“Tớ xin lỗi vì hồi đó đã lạnh nhạt với cậu. Chỉ vì sợ mọi người xung quanh đàm tiếu mà tớ không dám đối diện trực tiếp với Mao. Tớ đúng là hạng công tử bột.”

Thấy tôi hối hận về cách cư xử mười năm trước, Mao liền an ủi tôi bằng giọng ấm áp.

“Nói gì thì nói, cậu lúc nào cũng ở cạnh tớ. Ngay cả lúc đi học về, dù bị tớ lôi kéo theo sau, cậu cũng không hề nổi cáu. Tuy rất ghét trường học nhưng khoảng thời gian được ở cùng Kousuke, tớ cảm thấy rất hạnh phúc. Bởi Kousuke rất tốt.”

“Tớ chẳng tốt đẹp gì đâu. Tớ xấu tính lắm. Tớ thậm chí còn tránh mặt Mao cơ.”

“Tại tớ dai như đĩa cơ mà.” Mao mỉm cười. “Nhưng nếu Kousuke xấu tính thì tớ không ở cạnh Kousuke thế này đâu.”

Mao mỉm cười tha thứ cho tôi. Chính nàng mới là người tốt.

“Tớ sẽ không bao giờ để Mao phải buồn nữa. Tớ sẽ dính chặt lấy cậu, đến nỗi cậu phải bảo tớ ‘lui ra’. Khi gặp Mao lần đầu, tớ vẫn còn trẻ con, nhưng ở lần gặp thứ hai này, tớ đã hiểu Mao quan trọng thế nào với tớ rồi.”

“Ừ, ừ.”

“Tớ yêu cậu.”

Câu nói cứ thế buột ra khỏi miệng tôi.

“Hả? Gì cơ?”

“Tớ yêu cậu. Mao à. Tuy có lúc, lời nói và hành động không theo đúng thứ tự nhưng tớ yêu cậu. Ngay cả công việc với Lara Aurore, nhờ có Mao mà tớ đã cố gắng. Tớ chỉ là nhân viên tép riu sắp làm được hai năm, có thể bị gạt ra khỏi dự án bất cứ lúc nào. Nhưng giờ tớ đã được tin tưởng ở mức độ nhất định. Tớ làm mọi chuyện cũng là vì không muốn mất mặt trước Mao. Tớ cứ bám lấy điều đó và đi được tới ngày hôm nay.”

Gương mặt xinh đẹp của Mao nhăn lại:

“Hi hi hi hi.”

“Không được cười.”

“Tớ đang vui mà. Nhưng tớ chưa nghe rõ lắm, cậu nhắc lại được không?”

“À, gì nhỉ.” Tự nhiên tôi lại thấy căng thẳng khi phải nhắc lại.

“Là...tớ...tớ...yêu...” Tôi lú lười.

Trời đang rét căm căm mà lưng tôi ướt đầm mồ hôi.

“Tớ cũng yêu tất cả những đặc điểm đó của Kousuke... Ôi chao, tự nhiên nói xong lại thấy tim đập thình thịch này.”

Mao siết chặt tay tôi, tôi cũng siết tay đáp lại.

Tôi chỉ yêu Mao thôi.

Tôi đã tin chắc như vậy khi nhìn thấy bầu mà đổ ứng vì ngưỡng ngừng của Mao. Tôi sẽ không để mắt đến ai ngoài Mao. Với Mao, tôi có thể xoay sở mà chẳng cần đến một danh sách công việc tẻ nhạt.

Tôi định ôm ghì lấy nàng thì nghe thấy có tiếng thở phì phò dưới chân. Chẳng biết từ lúc nào, con chó giống Corgi đã xuất hiện ngay cạnh, ngược nhìn hai chúng tôi, miệng phả ra khói trắng.

Bé gái ban nãy giờ đã nhìn thẳng vào chúng tôi, chăm chú theo dõi tình hình. Có vẻ cô bé không nhận ra là mình vừa để sống con chó.

“Chúng ta có khán giả kìa.”

Mao khóc dỏ mếu dỏ, quay sang cầu cứu tôi.

“Nếu không phiền, đoạn tiếp theo sẽ làm ở nhà tớ nhé?”

Ái chà! Một đề nghị mà chính tôi cũng thấy táo bạo.

“...Ừm, thế nhé.”

Tôi chỉ buột miệng nói nhưng không ngờ Mao gật đầu đồng ý ngay.

Rời khỏi ghế đá, chúng tôi trao con chó lại cho cô bé vẫn đứng ngây người ra rồi rời khỏi hồ nước.

Chúng tôi nắm tay nhau đi trong khu phố vẫn ngủ im lìm.

Mao lẩm nhẩm hát, miệng phả ra khói trắng. Tôi không nhớ bài hát này nhưng thấy nó rất hợp cho một buổi sáng cuối tuần.

Mao hát đi hát lại giai điệu trong sáng, du dương lúc trầm lúc bổng. Thi thoảng có đoạn phải xuống giọng đột ngột, Mao bị mất nhịp nhưng tôi chỉ im lặng, nghe tiếp giọng hát ngọt ngào như rót mật vào tai ấy.

Tôi không tài nào lĩnh hội được ý nghĩa câu nói ấy.

Đó không phải là một câu khó hiểu. Ngược lại, câu nói của bố Mao rất rõ ràng, súc tích. Ông bảo: “Chuyện với Mao, cháu cứ thông thả suy nghĩ.”

Tôi không hiểu tại sao ông lại nói thế hay là ông buộc phải nói thế.

Đó là chiều muộn ngày Chủ Nhật. Bên ngoài cửa sổ treo rèm đăng ten, những cánh hoa mai khoe sắc dưới ánh mặt trời đang rung rinh trong gió.

Hôm nay lẽ ra là một ngày nghỉ trọn vẹn. Tôi về thăm con đường đi học khi xưa, đứng bên ngoài nhìn lại ngôi trường cấp II, ở chơi nhà Mao đến sẩm tối.

Nửa đầu đúng là như thế. Trước đó hai chúng tôi ghé qua nhà tôi, không khí lúc tôi giới thiệu Mao với bố mẹ vô cùng dễ chịu. Mẹ tôi, hình như vẫn nhớ Mao, cứ xuýt xoa: “Ồ, có phải cháu đến nhà cô hôm nhà cô chuyển đi phải không? Giờ xinh đẹp thế này ư?”, còn bố tôi chờ mãi mới có cơ hội được tham gia câu chuyện, sau khi biết Mao làm ở Ebisu liền thao thao kể về khu Ebisu hồi còn nhà máy bia Ebisu khiến mọi người bối rối mất một lúc.

“Cửa hàng sushi lâu đời ở khu này cũng mới sập tiệm rồi,” mẹ báo và gọi điện đặt sushi mang đến nhà rồi mở bia để chúc mừng. Như thể đánh hơi thấy mùi sushi, thằng em tôi đi làm thêm buổi tối xong rồi đi chơi tuốt đến sáng bỗng nhiên dẫn xác về. Thấy trong nhà xuất hiện một cô gái, nó cứ trố hết cả mắt ra nhưng chắc vì ngại nên chẳng dám nhìn Mao, chỉ im lặng chén sushi.

Sau khi hoàn toàn tâm đầu ý hợp với Mao, mẹ tôi lo ngay tối chuyện “Không biết chị Ikuyo ở Toyama có lên dự đám cưới được không?” làm tôi và thằng em phải nhắc: “Mẹ đừng gây áp lực linh tinh.” Cứ thế, tiếng cười và tâm trạng hân hoan kéo dài mãi không dứt.

Nhìn sang bố tôi nằm ngủ ngon lành trên thảm sồi sau hai chai bia cỡ đại, mẹ tôi nài nỉ Mao ở lại ăn tối. Chúng tôi từ chối và vội vã rời đi.

Trong khi đó, lúc đến nhà Mao, không khí lại trái ngược hẳn.

“Dạ. Cháu xin phép.”

Sau khi xin phép bằng giọng yếu ớt đến nỗi chính tôi cũng thất vọng, tôi nhấp một ngụm trà đen. Trước đó, Mao bảo “Tổ cho vào nhé” rồi tự động cho cả đường lẫn sữa vào tách trà, thế mà trà vẫn chất. Đây là lần đầu tiên tôi thấy trà đen chất thế này.

“Bố thật quá đáng. Cậu ấy không được chỗ nào? Bố không thích con bỗng nhiên dẫn bạn trai về à?”

Ngồi cạnh ghế sofa, giọng Mao run run. Mao có vẻ bị sốc với câu trả lời bất ngờ của bố hơn cả tôi, vẻ háo hức trên đường tới đây rơi rụng đâu hết cả.

Mới ban nãy thôi, Mao còn lú lo bảo “Nếu là Kousuke thì bố mẹ tớ sẽ vui mừng chào đón ngay. Tại hồi cấp II, tớ suốt ngày kể cho bố mẹ về Kousuke thôi,” thế mà giờ mặt nàng nhăn nhó vì tức giận và khó xử. Tôi thấy môi mình cũng run run lên khi nhìn Mao nên vội đưa mắt sang chỗ khác.

Đưa tay lên xoa bên má đã hằn sau những nếp nhăn, bố Mao nói như để thuyết phục con gái.

“Mao à, bố không nói Okuda không được. Bố chỉ bảo nên suy nghĩ thêm thôi. Vì hai đứa vẫn còn trẻ...”

“Con không còn trẻ nữa!” Mao hét lên , giọng đầy căm phẫn. “Con không trẻ đâu. Con có thể tự chọn được người yêu. Bố vẫn coi con là trẻ con không biết gì phải không?”

“Không phải. Không phải thế...”

Bố Mao lắc đầu, các nếp nhăn trên má sâu hơn.

“Cái gì không phải? Con đã hy vọng là bố hiểu con. Mẹ, bố quá đáng nhỉ?”

Nhưng mẹ Mao chỉ cụp mắt xuống, đáp: “Ý bố không phải là hai đứa nên chia tay. Con hãy hiểu cho bố.”

Lẽ nào bố mẹ Mao lần lần chuyện Mao là con nuôi? Nếu vậy thì bố mẹ Mao nhằm to rồi. Tôi không quan tâm đến chuyện đó, bản thân Mao cũng không bị mặc cảm kia.

Hay nguyên nhân nằm ở phía tôi? Đáng vẻ thô ráp với quần bò và áo khoác nhưng thay vì mang vest có lẽ đã hại tôi.

Sau khi tự kiểm điểm về cái lỗi gần như không tưởng ấy, tôi thấy hình như đó cũng không phải là lý do. Tôi đến đây không phải để hỏi cưới Mao và bố mẹ Mao cũng không phải kiểu người sàm soi mấy chuyện vặt vãnh.

Vì chưa hỏi nên tôi không biết bố mẹ Mao bao nhiêu tuổi nhưng có vẻ lớn tuổi hơn bố mẹ tôi. Mái tóc húi cua của ông bố đã ngả nhiều sang màu trắng, còn bà mẹ ngồi cạnh tuy trông khá đầy đặn nhưng mu bàn tay và cổ đã có dấu hiệu của tuổi tác.

“Kousuke nói gì đi.”

Bị Mao véo tay, tôi bèn ấp úng đáp:

“Dạ, không phải cháu đến xin hai bác cho bọn cháu cưới ngay đâu ạ. Cháu đến gặp hai bác hôm nay tuy có hơi đường đột nhưng chuyện cháu yêu Mao không phải là ngẫu hứng nhất thời. Từ trước đến nay, cháu với Mao vẫn rất nghiêm túc và sau này cũng vậy. Hai bác sẽ cho phép cháu yêu Mao chứ?”

Tôi dứt lời, bố Mao liền đứng dậy, chẳng nói chẳng rằng đi về phía tủ và mở ngăn kéo.

Tôi và Mao nín thở theo dõi, không biết sắp có chuyện bất ngờ gì. Nhưng ông chỉ lấy ra bao thuốc lá nội và chiếc bật lửa dùng một lần.

“Mẹ nó lấy hộ tôi cái gạt tàn.”

Ông thở dài, quay lại ghé sofa mời tôi một điếu. Tôi từ chối vì không hút thuốc, bố Mao bảo “Xin phép anh” rồi đưa điếu thuốc lên miệng, Mao vịn vẹo:

“Bố đang cai thuốc cơ mà?”

“Bố vừa hết cai rồi.”

Ông châm lửa vào đầu điếu thuốc, hít một hơi dài rồi nhả khói xuống đầu gối. Mỗi động tác lại kèm theo một cái nhăn mặt, sau đó ông im lặng với điếu thuốc.

Trên đường đi lấy gạt tàn, mẹ Mao nhân thể bật quạt thông gió ở bếp, bật lò sưởi và đèn.

Có tiếng cánh quạt máy bay ầm ầm trên mái nhà, chắc là máy bay của căn cứ quân sự Shimofusa.

Tình hình này thì khó mà ở lại thêm được.

Vốn tôi dự định chào hỏi bố mẹ Mao cho phải phép xong sẽ vào phòng nàng xem giá sách, xem album ảnh thời cấp III và đại học. Thế mà giờ tôi lại mắc kẹt trong không khí ngột ngạt, tù túng ở phòng khách dưới thứ ánh sáng nhợt nhạt.

Chẳng biết nhìn vào đâu, tôi đành nhìn vào cái tủ bố Mao cất thuốc lá. Trên đó có một khung ảnh lồng bức hình chụp lần đi suối nước nóng hồi đầu năm. Trong ảnh, ba người trong gia đình đứng co ro vì lạnh, sau lưng là mương dẫn nước nóng bốc khói nghi ngút giữa trời tuyết rơi. Qua bức ảnh này, có thể thấy được sức mạnh gắn kết của gia đình Watarai qua cách bố trí cô con gái đứng giữa hai bố mẹ.

“Okuda này.” Bố Mao chậm rãi lên tiếng. “Cháu biết hoàn cảnh của Mao rõ đến đâu?”

Tôi liếc sang thăm dò nét mặt Mao thì thấy nàng đang nhìn tôi lo lắng. Tôi ra hiệu bằng mắt bảo nàng đừng lo rồi quay sang bố Mao.

“Việc Mao là con nuôi cháu đã biết từ mười năm trước. Cả chuyện sau đó gia đình bác chính thức nhận Mao làm con nữa.”

Tôi chỉ định chứng tỏ cho bố Mao thấy là chúng tôi không hẹn hò kiểu ngày một ngày hai nhưng cách nói tôi có vẻ hơi ngạo mạn.

“Thế hả? Còn những chuyện trước đó?”

“Cháu không biết.”

“Chuyện hai bác vì sao nhận Mao về nuôi?”

“...Dạ chuyện đó thì...”

Trước giọng hỏi nhẹ nhàng nhưng đầy uy lực của bố Mao, các câu đáp của tôi cứ đuối dần.

“Bố! Bố bảo sẽ bỏ tất hỏi dồn người khác cơ mà.”

Bị Mao nhắc, bố Mao liền xin lỗi.

“Mao, con chưa kể cho Okuda à?” Người hỏi là mẹ Mao. Thấy con gái im lặng lắc đầu, bà mẹ hỏi tiếp: “Cả chuyện về trí nhớ cũng chưa?”

Trí nhớ?

Mao xị mặt rồi lại lắc đầu.

“Chuyện trí nhớ là thế nào ạ?”

Thấy tôi hỏi, đến lượt bố mẹ Mao quay sang nhìn nhau.

Sau khi rít một hơi thuốc dài đến nỗi phát ra tiếng ọc ọc, bố Mao nhả khói và thốt ra một cụm từ lạ hoắc:

“Chúng quên toàn bộ quá khứ.”

“Dạ.”

“Chúng quên toàn bộ quá khứ. Nghĩa là Mao bị mất hết ký ức.”

“Kìa ông.” Mẹ Mao xen vào. “Bác sĩ chỉ bảo nghi có khả năng đó thôi. Mao không bị thế đâu. Chắc chắn con nó bị một bệnh nhẹ hơn.”

“Đừng có trốn tránh thực tế. Còn tên gọi nào khác nữa?”

Tai tôi như thể đang phủ một lớp màng dày. Tiếng tranh cãi của bố mẹ Mao nghe xa xôi quá.

CHÚNG QUÊN TOÀN BỘ QUÁ KHỨ

Ý nghĩa của chuỗi âm thanh ấy không lọt được vào đầu tôi.

À, tôi hiểu rồi. Là chúng quên toàn bộ quá khứ. Tôi nhớ đã từng xem trong Chương trình phim tài liệu hay gì đó trên tivi. Nhưng Mao bị mất trí nhớ thật ư? Trông nàng khỏe mạnh như thế này cơ mà?

“Kousuke, cậu đừng tin những gì bố tớ nói nhé. Tớ chẳng bệnh tật gì đâu.”

Mao khẽ nói. Lúc này tôi chẳng còn đầu óc đâu để nghĩ cho Mao nữa nên thay vì gật đầu với nàng, tôi lại hỏi:

“Cậu không có trí nhớ à?”

Mao khẽ mấp má môi nhưng rồi bị nghẹn lại, không cất nổi thành lời. Nhìn thấy con gái như vậy, mẹ Mao lên tiếng can thiệp:

“Mao ổn, rất ổn. Kết quả học tập của nó càng ngày càng tốt hơn, nó cũng tìm được công việc yêu thích và được nhận lương. Chỉ là nó không nhớ chuyện hồi bé thôi, còn lại mọi thứ đều ổn.”

“Không nhớ là từ lúc nào đến lúc nào ạ?”

Bố Mao trả lời câu hỏi của tôi:

“Từ lúc sinh ra cho tới khi được nhật về.”

“Nhật về?”

“Tôi đem con bé về khi thấy nó lang thang một mình ngoài đường. Đó là ngày 2 tháng Năm, cách đây 12 năm.”

Thấy tôi ngỡ ra không hiểu, Mao bèn giải thích:

“Bố tôi là cảnh sát. Hàm trung úy. Mùa xuân sang năm sẽ nghỉ hưu.”

Thảo nào tóc ông cắt húi cua còn cách nói chuyện thì như tra khảo.

Nghe xong, tự nhiên tôi ngồi ngay ngắn hẳn lên dù biết chuyện hôm nay chẳng liên quan gì tới công việc.

“Ồ, thì ra bác là cảnh sát. Vậy...còn những người thân của Mao...”

“Chẳng có manh mối nào. Mao là tên được đặt sau khi bác đưa con bé về, tuổi thì dựa trên lời khai của Mao và kết luận của bác sĩ sau khi thăm khám, kiểm tra trí lực. Bác hoàn toàn không biết Mao đã ở đâu, làm gì trước khi bác đưa nó về ở tuổi mười ba.”

Nói xong, bố Mao dụi điều thuốc chỉ còn một mẩu vào chiếc gạt tàn thủy tinh.

Tôi biết việc Mao là con nuôi của gia đình này từ ngày xưa. Nhưng biết mỗi việc đó cũng giống như chẳng biết gì. Chưa bàn đến chuyện bố mẹ đẻ của Mao còn sống hay không, tôi cứ đinh ninh rằng hiển nhiên Mao có bố mẹ đẻ. Còn chuyện Mao không có ký ức về quá khứ thì tôi chưa bao giờ tưởng tượng ra.

Những thứ định nghĩa nên nàng như tên, tuổi đã biến mất như hạt cát rơi khỏi kẽ tay. Có thể Mao không cùng tuổi tôi, có thể nàng có một cái tên khác. Tôi biết tin vào thứ gì của nàng đây?

Ngồi cạnh tôi, Mao bắt đầu nài nỉ bố mẹ:

“Trước đây chúng ta đã thống nhất con không nhớ gì cũng được mà. Bố còn bảo: ‘Mao là Mao. Chỉ cần thế thôi.’ Con biết mình có lỗi khi giấu cậu ấy nhưng sao bây giờ bố mẹ lại lôi chuyện đó ra để phản đối bọn con?”

“Bố mẹ không phản đối.” Mẹ Mao lựa chọn từ ngữ. “Bố mẹ rất vui khi con dẫn người yêu về ra mắt. Mẹ cũng biết là Okuda yêu thương con. Mẹ hiểu tình cảm của hai đứa đến thất lòng đây này.”

“Vậy thì ít ra mẹ cũng phải chúc phúc cho bọn con chứ. Sao lại thành ra thế này?”

Khuôn mặt phúc hậu của mẹ Mao méo xệch đi.

“Tại bố mẹ lo.”

“Bố mẹ lại coi con như trẻ con rồi. Việc con không có kỷ niệm ấu thơ nào thì đã sao? Con có phải đứa trẻ mười lăm tuổi đâu, năm nay con hai mươi sáu rồi, cả con và cậu ấy...”

Đang nói rất hăng, bỗng Mao dừng lại. Nàng sợ tôi thay lòng đổi dạ sau khi biết được bí mật của nàng chẳng?

Phòng khách lại chìm trong yên lặng. Chỉ có tiếng quạt thông gió từ bếp vọng ra. Tiếng quạt đều đều đến lạc lõng ấy càng khiến tâm trí tôi thêm rối bời.

Nhân dạng của Mao mà tôi biết đã thay đổi. Không, nói đúng ra là nó không còn nữa. Những thứ tôi biết như tên, tuổi, ngày sinh hầu như đã bốc hơi hết.

“Kousuke...”

Mao nhìn tôi bằng ánh mắt tội nghiệp tôi chưa từng thấy ở nàng, kể cả lúc bị bắt nạt ngày xưa.

Tim tôi thất lại.

Mới thấy Mao lo lắng thôi mà tôi đã không chịu nổi. Tôi muốn xua ngay đi những lo lắng ấy và trả lại nụ cười cho nàng.

Đúng thế. Tôi yêu Mao.

Đơn giản thôi. Tôi không yêu bản lý lịch hay cái tên của Mao. Tôi yêu một Mao tính khí thất thường nhưng luôn cố gắng, một Mao hơi kỳ cục nhưng rất tốt bụng. Những hạt cát tên tuổi, quá khứ đã trôi qua kẻ tay nhưng tình yêu thì vẫn còn nguyên trong lòng bàn tay.

“Nói thật là cháu rất sốc.” Tôi vừa mở miệng, lập tức ánh mắt của ba người còn lại chiếu thẳng vào tôi. Cổ ghìm giọng xuống, tôi nói tiếp. “Cháu không hình dung nổi tình trạng không có ký ức. Nhưng kể cả vậy thì tình cảm của cháu vẫn không thay đổi. Cháu bất ngờ nhưng không sợ hãi. Đúng như bác trai nói, với cháu, Mao là Mao.”

Tôi cảm nhận được tiếng thở phào của Mao. Tôi rất muốn nắm tay nàng nhưng lại ngại bố mẹ nàng.

Mặc cho tôi thổ lộ rất chân thành, bố mẹ Mao vẫn giữ nguyên khuôn mặt rầu rĩ, quay sang nhìn nhau.

Trông bố mẹ như vậy, sự bất an hiện lên trong mắt Mao.

“Bố mẹ hiểu rồi chứ. Bố mẹ không cần lo lắng gì đâu.”

Nhìn tàn thuốc trong gạt tan, bố Mao đáp:

“Nhưng Mao này.” Giọng ông thấp và từ tốn. “Con không được làm phiền người khác đâu đấy.”

Càng lúc tôi càng không hiểu bố Mao nói gì. Không được làm phiền? Không biết hai người này đang lo gì cho Mao đây? Chẳng phải ban nãy mẹ Mao đã nói: “Chỉ là nó không nhớ chuyện hồi bé thôi, còn lại mọi thứ đều ổn” sao? Hơn nữa, làm gì có mối quan hệ yêu đương nào không gây phiền hà cho nhau, dù chỉ một chút. Tôi biết điều đó trước cả khi hẹn hò với Mao.

Bối rối không nói nên lời nhưng khi bình tĩnh lại, Mao chuyển ngay sang thế phản công.

“Thế là sao? Bố đừng nói như thế con là vật sở hữu của bố.”

“Bố không nói thế.”

“Bố có.”

Bố Mao nhào người ra phía trước.

“Mao, bố mẹ đã nuôi dạy con còn hơn cả con đẻ, chưa bao giờ bố mẹ có ý nghĩ ấy.”

Bất chấp uy lực trong giọng nói và ánh mắt của bố, Mao vẫn đáp trả:

“Con biết là bố mẹ yêu thương con. Bản thân con cũng khiến bố mẹ lo lắng nhiều. Nhưng con không có ý định để bố mẹ tham gia vào chuyện yêu đương của con đâu.”

Trước câu nói của con gái, bố Mao chỉ biết thở dài rầu rĩ và khó nhọc khoanh tay lại. Sau đó không thấy ông nói gì thêm.

“Vậy là đàm phán đã thất bại.” Mao đột ngột đứng dậy kéo tôi đi. “Dù ai phản đối đi nữa thì con vẫn yêu Kousuke. Con sẽ tiễn Kousuke ra ga.”

“Mao...”

Mẹ gọi nhưng Mao không ngoảnh lại, chỉ bảo “Con không ăn cơm tối đâu” rồi lôi xênh xệch tôi ra cửa.

“Cháu xin phép. Hẹn bác...”

Câu chào của tôi bị ngắt giữa chừng vì Mao đã đóng sầm cửa lại.

“Hừm... Tổ đang giận sôi máu đây.”

Uống cạn ly rượu chát chỉ trong nháy mắt, Mao đặt mạnh chiếc ly xuống miếng lót.

Tôi ngừng tay gấp cá hồi carpaccio, rót thêm thứ chất lỏng trong suốt vào ly của Mao và của tôi. Chẳng mấy chốc chai rượu đã gần cạn.

“Chết tiệt. Tự nhiên tớ thấy ức quá.”

Tôi tặc lưỡi, cho nốt lát cá cuối cùng vào miệng.

“Uống đi uống đi. Xong rồi ăn đi, anh bạn trẻ.”

Chống một tay lên bàn, Mao giục tôi uống rượu, vẻ mặt rất lạ, nửa như cười, nửa như hờn dỗi.

Trên đường ra ga Kamagaya với tâm trạng ủ dột, chúng tôi rẽ vào một nhà hàng Ý nhỏ với ý định xốc lại tinh thần để rồi cả hai say như hũ chìm.

Nhà hàng mở sau khi tôi chuyển đi nên hôm nay là lần đầu tiên tôi đặt chân đến. Nhà hàng khá nhỏ, chỉ có 6 bàn, lại kiểu nửa quê nửa tỉnh nên thực đơn hầu như chẳng có gì ngoài pizza và pasta. Nhân viên phục vụ là một cô bé có vẻ là học sinh cấp III, bên dưới chiếc tạp dề may bằng vải là quần bò. Trên bức tường theo phong cách Địa Trung Hải vẫn còn những vết vữa, đôi chỗ đã mốc xanh mốc đỏ. Tóm lại, đây là một nhà hàng rất bình thường. Nhưng điều đó chẳng quan trọng. Chỉ cần có chỗ để uống.

“Tớ cứ chắc mẩm là được chào đón.”

“Chà, lâu lắm tớ mới nghe thấy từ ‘chắc mẩm’.”

“Ừ, chẳng ai dùng nữa.” Tôi đáp lấy lệ, thấy người bắt đầu lâng lâng. “Chắc mẩm rằng mình được chào đón, thế mà bị ruồng rẫy không thương tiếc.”

“Công nhận.”

Mao có vẻ cũng đã say.

Quán đang bật nhạc jazz hòa tấu, hình như của truyền hình cáp. Tôi không thạo về nhạc jazz nên không biết tên bài.

Hơn 7 giờ, các bàn bắt đầu có khách. Quán nằm ở ngoại ô nên khách chủ yếu là các gia đình.

“Bố mẹ vẫn nghĩ tớ là trẻ con.” Mao chu môi. “Vì có mỗi cô con gái nên bố mẹ còn muốn nuôi tớ thêm. Tớ lợi dụng tình cảm đó để sống cùng bố mẹ cho đến tận hôm nay kể ra cũng không phải nhưng thái độ vừa rồi của bố mẹ tớ lạ quá.”

“Đúng là lạ quá... Dù tớ không thể nói thế với bố mẹ cậu.”

Nhân viên phục vụ bưng đĩa thức ăn tới.

“Đây là món thịt lợn Berkshire nướng.”

Nhân thể, tôi gọi thêm một chai rượu khác với chai vừa uống. Kiểu này sáng mai mới biết tay nhau đây. Nhưng trước đó còn phải xem có về được căn hộ ở Kami-igusa không đã. Cần thì tôi có thể ghé qua nhà bố mẹ ngủ nhưng sáng mai sẽ không có vest mặc đi làm.

Tôi đang nghĩ tới quãng đường về nhà xa lắc xa lơ thì Mao lên tiếng cảm râm:

“Tớ có việc làm, tháng nào cũng đóng tiền cho bố mẹ, tuy không nhiều, tớ còn biết uống rượu nữa. Thế thì đâu phải trẻ con.” Vừa lâu bầu, Mao vừa cho miếng thịt hơi cháy vào miệng. “Món này ngon lắm. Kousuke thử đi. Hồi đầu năm đi nghỉ ở Kusatsu, tớ để bố mẹ tự đặt phòng cho nhanh. Thế là bố mẹ đặt luôn một phòng dành cho ba người. Nếu tớ mười sáu tuổi thì không nói làm gì, đằng này tớ hai mươi sáu tuổi rồi? Nếu chỉ có hai mẹ con thì còn thông cảm được chứ tớ ngần này tuổi đâu, sao lại bắt tớ ngủ chung phòng với bố? Thế là tớ bảo bố mẹ thuê phòng khác, tớ sẽ trả thêm tiền.”

“Ồ kìa, Mao phải không?”

Tôi ngoảnh lại chiếc bàn chênh chếch sau lưng, nơi có giọng nói khàn khàn, thô lỗ vừa phát ra.

Một ả tóc nâu đứng dậy, đi về phía chúng tôi. ả mặc bộ đồ nỉ, đen từ đầu đến chân, gương mặt để mộc, hai má xệ xuống, lông mày như thể bị rơi đâu đó. Mái tóc xơ xác chỉ còn mỗi phần chân tóc là đen. Ai thế này?

“Đúng Mao rồi. Trời ạ, lâu quá rồi nhỉ?” Cô ả sần sỏ nhìn thẳng vào mặt tôi. “Hả? Đây là, là Okuda phải không? Sao, hai người đang hẹn hò hả?”

Tôi nhớ ra rồi. Kiểu nói chuyện như muốn gây gổ, ánh mắt khinh khỉnh này chính là Ushioda. Đứa con gái đã bơi bơ thực vật lên tóc Mao. Có vẻ cũng nhớ ra nên mặt Mao sầm lại, không nói không rằng, nâng xiên đĩa vào miếng thịt, gắp lên rồi cho tọt vào miệng.

“Xin lỗi cho tôi đi nhờ.”

Cô nhân viên phục vụ đang bưng thức ăn tới bàn khác tỏ rõ sự khó chịu, lườm Ushioda từ sau lưng. Có vẻ cô đứng vào phe chúng tôi.

“Có phải... Ushioda?”

“Giờ là Yamamoto rồi. Kia là con trai tót. Nó tên là Aroha. Trông nó đáng yêu không?”

Theo hướng tay chỉ của Ushioda, tôi nhìn thấy một cậu bé chừng bảy, tám tuổi có màu tóc giống hệt mẹ đang cắm mặt vào máy điện tử chẳng buồn đoái hoài tới đĩa pizza trước mặt. Kiểu cười nhếch mép kia đúng là bản sao của mẹ, còn kiểu ngồi gác chân lên ghế cho thấy phương pháp giáo dục tuyệt vời của nhà Yamamoto.

“Thế này là sao?” Ushioda chống đầu ngón tay thò ra từ tay áo nỉ lên mặt bàn, tiếp tục vắn vẹo: “Hai người hẹn hò đấy hả?”

Thấy tôi gật đầu khẳng định, Ushioda càng tăng âm lượng cho giọng nói khó nghe.

“Cái gì? Hai đứa bị hất hủi giờ cặp với nhau à? Thú vị thật!”

Tôi muốn bơi lên đầu nó một lần nữa. Thằng bé mắt kiểm soát đã trở lại. Nhưng ánh mắt Mao đã ngăn cản tôi. Đây là lần đầu tiên tôi thấy vẻ mặt thù địch trong ánh mắt Mao kể từ hồi cấp II.

“Mao này.” Sau lời mào đầu, Ushioda mỉm cười nham nhở rồi hỏi: “Giờ cậu còn khóa thân đi lang thang ngoài đường không?”

“Này...”

Tôi toan mắng Ushioda thì điện thoại di động để trong túi áo nỉ của ả réo ầm ỉ. Khách hàng xung quang giật mình ngẩng lên. Chẳng thèm xin phép, Ushioda mở điện thoại ra nghe.

“A lô?”

Áp cái điện thoại màu hồng óng ánh đến nhức mắt vào tai, Ushioda đứng dựa mông vào bàn của chúng tôi.

“Thưa quý khách!” Đứng trước mặt Oshioda, cô nhân viên phục vụ nói bằng thái độ cứng rắn khác hẳn với lứa tuổi. “Mời quý khách ra ngoài nói chuyện.”

Không nhìn cô nhân viên, Ushioda phẩy tay rồi đi ra cửa, miệng vẫn không ngừng nói.

“Gì cơ? Không, bị mắng thôi. Hả? Chẳng sao đâu. Thế là ổn rồi còn gì?”

Thật là một đứa con gái trơ trên, thô lỗ từ cách bắt chuyện cho tới cách ngắt chuyện.

“Đồ con gái mắc dịch.”

Tôi tống cả miếng thịt lợn vào miệng. Quả đúng như Mao nói, miếng thịt mỡ ngọt lừ, dậy mùi xốt mù tạt. Không, giờ không phải lúc thán phục món ăn.

“Gặp phải đứa khó chịu nhỉ.”

Mao nghiêng ly rượu. Cẩn cổ mảnh khảnh, trắng ngần khe cựa quậy.

“Hay là sang quán khác.”

“Không, chẳng việc gì phải đi. Người phải đi chính là cô ta.”

Mao nói rồi với tay lấy chai dầu ô liu ở góc bàn. Mắt Mao hướng về cậu con trai của Ushioda.

“Hi hi.”

Mao cười thích thú rồi giả vờ mở nắp chai dầu, khéo léo che đi phần dầu và làm động tác đổ dầu ra lòng bàn tay.

Nhận ra ý đồ của Mao, tôi chìa tay xin: “Cho tớ với.”

“Hi hi.”

“Ha ha.”

Rúc rích như cặp tình nhân đang chơi đùa dưới ao sen, chúng tôi giả vờ làm động tác bôi dầu ô liu lên đầu nhau. Có chút men vào người thật đáng sợ.

Xem chừng như đã bôi hết chai dầu, chúng tôi quay sang thăm dò đối tượng thì thấy con trai của Ushioda cũng đang với lấy chai dầu ô liu trên bàn. Thật không hổ danh là con trai của đứa con gái ngu dốt bị Mao vượt mặt hồi cấp II.

Ba phút sau, kết thúc cuộc điện thoại, Ushioda quay lại và rú ầm lên: “Trời ơi!!!” Tiếng rú của loài quái đản sau mười hai năm mới được nghe lại vọng đến tai chúng tôi lúc này đã đỡ bùng vì rượu nghe thật khoan khoái.

“Aroha, đây có phải dầu gội đầu! Về nhà lại phải gội đầu rồi. Xin lỗi, gói cho tôi chỗ thừa này về. Trời ơi, cái áo nỉ này đắt lắm đấy. Đứng lên đi. Đừng có chơi nữa. Đi nào.”

Cô nhân viên mặt hơn hờ hơn mức cần thiết, cho miếng pizza vào túi giấy, nhận tiền rồi tiễn hai mẹ con Ushioda ra cửa, sau đó ngoảnh lại phía chúng tôi, sung sướng giơ ngón tay cái lên. Đáp lại, chúng tôi cũng nâng ly rượu lên.

Cửa hàng trở lại bầu không khí dễ chịu vốn có, tiếng nhạc jazz ban này bị át đi bởi giọng nói khàn khàn quay trở lại.

“Ông bà có câu ‘Đời cha ăn mặn, đời con khát nước.’” Giọng Mao nghe như diễn viên tấu hài. “Không biết Ushioda có nhận ra là bọn mình trả đũa không nhỉ. Nhưng kiểu người như nó chỉ nhớ việc bị cậu bôi bơ thực vật lên tóc thôi. Lần sau, tớ sẽ bôi xốt mayonnaise lên đầu con trai nó.”

Hóa ra Mao thù dai hơn tôi tưởng. Phải cẩn thận với nàng.

Sau khi nhanh trí đuổi được bóng ma quá khứ đi, Mao cuộn tròn lưng, bắt đầu thả sức luyên thuyên.

“Cho đến hôm nay, tớ vẫn nghĩ bố mẹ đứng về phía tớ. Nhưng sự thật thì sao? Cái kiểu nói đó. Chẳng nhẽ tớ là sản phẩm dở đến thế ư.”

“Không phải đâu.”

“Chuyện bố mẹ tớ bắt ngờ khi đứa con gái duy nhất dẫn bạn trai về nhà giới thiệu thì tớ hiểu, nhưng thái độ ban này của bố mẹ khác gì lát lá chuối đuổi cậu đi.”

“Tớ xin lỗi.”

Tôi cúi đầu xin lỗi nhưng cùng lúc cảm thấy một sự phản kháng dâng lên trong dạ dày. Tôi chẳng biết bố mẹ Mao cần trọng đến đâu nhưng cái kiểu chia rẽ tình cảm giữa tôi và Mao mà không giải thích rõ ràng là không thể chấp nhận được. Nhưng kể cả bố mẹ Mao có đưa ra lời giải thích nào đi nữa thì tình cảm của tôi dành cho Mao cũng sẽ không suy chuyển.

“Kousuke này.”

Mặt Mao chột nghiêm lại.

“Ừ?”

“Tớ xin lỗi vì đã giấu cậu chuyện trước khi được nhật về.”

Tôi không đáp lại ngay được.

Mười năm trước, cái thời còn vô tư ấy, Mao đã không kể cho tôi thì hẳn chuyện mất ký ức là một gánh nặng lớn với nàng. Nếu vậy, chẳng phải việc tôi có thể làm cho nàng là san sẻ bớt gánh nặng đó hay sao?

“Thực sự là tớ rất bất ngờ. Bất ngờ đến nỗi tưởng như ký ức của mình cũng bay đi mất.”

“Thế cơ à?”

Mao cười trước câu đùa nhạt nhẽo của tôi. Được đà, tôi lại nửa đùa nửa thật.

“Nếu còn bí mật nào muốn tiết lộ thì giờ là lúc đấy.”

“Ừm, làm gì có.”

Mao mỉm cười rồi đưa mắt nhìn ra chỗ khác đầy ẩn ý.

“Thật không?”

“Chà, nói thế nào nhỉ. Nhưng ai cũng có những bí mật không muốn kể, ngay cả với người yêu mà?”

“Thế hả?”

“Ừ. Chẳng hạn có người muốn giấu chuyện trong hộp đĩa Nouvo Cinema Paradiso thực sự có đĩa gì này.”

“Chuyện đó thì...”

Nghe Mao nói tôi sực nhớ ra.

Mao nhìn thẳng vào mắt tôi, nói tiếp

“Tớ không bảo cậu phải vứt đi, tớ đã trả nó về chỗ cũ và nghĩ ‘Ít ra cậu cũng phải giấu khéo hơn’. Tớ muốn cậu trả lại cho tớ suy nghĩ trong sáng lúc tớ mới cầm hộp đĩa lên rằng ‘Trời ơi, cậu ấy thích Tornatore.’”

“Tớ thích phim đấy thật. Đến mức mua cả phiên bản đặc biệt, dù trước đó đã mua bản thường. Bản đặc biệt giờ vẫn để ở nhà bố mẹ...”

“Cậu không cần thanh minh đâu, uống tiếp đi.”

Mao cầm chai rượu lên. Tôi chìa ngay ly ra.

Có vẻ Mao cảm không được chắc nên cái chai vừa nghiêng đã chạm vào miệng ly đánh “keng”.

“Cậu không sao chứ? Đây là lần đầu tiên tớ thấy cậu say thế này.”

“Bị bố mẹ mặt nặng mày nhẹ như thế, không uống mà chịu được sao? Lẽ ra hôm nay phải là một ngày tuyệt vời.”

Về điều này thì tôi đồng ý.

“Nhưng cũng nên chừng mực thôi. Mao gục ra đấy thì tớ còn mặt mũi nào đưa Mao về nhà nữa. Bố mẹ Mao nghĩ tớ chuốc say lử đừ con gái họ rồi bỏ của chạy lấy người thì cả đời này tớ sẽ không được tha thứ đâu.”

“Tớ không say. Tớ không say lử đừ, cùng lắm chỉ là mệt lử đừ thôi.” Lại còn chơi chữ thế này thì đúng là say thật rồi. “Với lại, bố tớ mà biết Kousuke vẫn thường xuyên làm cái chuyện còn hơn cả chuốc rượu với cô gái chưa chồng như tớ thì bố sẽ không bao giờ tha thứ cho cậu đâu.”

Bị động chạm, tôi nhồm dậy.

“Nhưng chuyện đó là trên cơ sở đồng thuận mà.”

“Này Kousuke, nói gì mà to thế.”

“Tớ xin lỗi...” Tôi ngồi lại xuống ghế. “Chết rồi. Tớ phải tỏ ra hết sức chân thành để ghi điểm với bố mẹ cậu thôi.”

“Đợi cậu làm mấy việc mất thời gian thế thì tớ thành bà già mất. Dù gì bố tớ cũng là người cưng chiều con gái đến mức không thấy ngại khi ngủ cùng cô con gái đã hai mươi lăm tuổi cơ mà.”

“Thế rốt cuộc tớ phải làm gì?”

Mao đặt ly rượu xuống bàn, cuộn mình sâu hơn. Thấy Mao như sắp sửa tiết lộ một bí mật, tôi bèn ghé tai vào. Mao thì thào. Hơi thở phả ra nóng ran.

“Tớ sẽ bỏ nhà đi để cưới cậu?”

“Bỏ...bỏ nhà?”

Mao gật đầu rồi nói tiếp, mặt rất nghiêm túc.

“Thử nghĩ mà xem, tòa thị chính vẫn nhận hồ sơ đăng ký kết hôn mà không cần có sự đồng ý của bố mẹ. Cứ tưởng họ cũng nhắc lắm nhưng hóa ra cũng thức thời ra phết.”

Tôi không biết tòa thị chính có thức thời hay không nhưng tôi thấy cánh cửa vừa đóng sầm trước mặt lại được mở ra.

“Bỏ nhà? Tớ thậm chí còn chẳng nghĩ có sự lựa chọn ấy.”

“Cậu thấy được không? Căn hộ hiện tại của Kousuke hơi nhỏ, bọn mình sẽ thuê căn khác rộng hơn để sống chung. Cả hai đều đi làm nên việc nhà sẽ chia nhau.”

“Giặt giũ và dọn dẹp cứ để tớ. Trông tớ thế này thôi nhưng là quần áo hơi bị giỏi đấy.”

“Nấu nướng về cơ bản sẽ là tớ. Hôm nào tớ về muộn thì Kousuke tự lo liệu.”

“Chuyện đó thì linh động được.”

Trong lúc nói chuyện, tôi cảm tưởng như ngay ngày mai, Mao sẽ bỏ nhà để cưới tôi. Việc trọng đại thế này thông thường sẽ mất từ một đến hai năm để tìm hiểu nhau rồi đưa ra quyết định, nhưng quyết định bây giờ hay sau hai năm nữa cũng như nhau cả thôi.

Mao nhoẻn miệng cười như thể đang âm mưu gì đó rồi bảo:

“Ôi, tự nhiên tớ thấy háo hức quá. Bố mẹ tớ chắc sẽ sốc lắm.”

Bức ảnh gia đình Mao chụp trong chuyến du lịch Kusatsu hiện ra trước mắt tôi.

“Nhưng làm thế thực không phải với bố mẹ Mao.”

“Cậu đừng bận tâm. Tớ cũng khác gì tên ăn trộm khi cướp đi cậu con trai từ bố mẹ Kousuke đâu. Cậu hiểu chứ?”

“Ừ.”

Xua bức ảnh gia đình Mao ra khỏi tâm trí, tôi bắt đầu tưởng tượng những ngày được sống cùng Mao.

Buổi tối, tôi một mình lê bước trong khu phố vắng vẻ. Toàn thân mệt rũ rời. Sắp về đến nhà rồi. Đó là một căn hộ đi thuê, tuy không phải cao cấp gì nhưng xinh xắn và ấm cúng. Cứ cho là thế đi. Tôi ra khỏi thang máy, nhấn chuông cửa. Vài câu ngắn trao đổi qua đường dây nội bộ. Tiếng lách cách mở khóa từ bên trong, cửa mở, Mao đứng trước cửa. Tay đang chìa vào tạp dề. Mùi thức ăn hấp dẫn bay từ trong nhà ra.

Excellent! Một cuộc sống hạnh phúc.

Hoặc một tình huống ngược lại. Sau một ngày làm lụng vất vả, về nhà tôi lại nai lưng ra cọ bồn tắm. Quần áo phơi xong vứt đầy phòng khách. Phải cọ bồn tắm xong mới quay ra gấp được. Điện thoại trong nhà tắm đổ chuông. Vẫn là giọng nàng như mọi khi. “Tớ đang ở siêu thị trước ga, tối nay cậu muốn ăn gì?”

“Tôm càng xanh sốt kem cà chua.”

Giọng của Mao kéo tôi về thực tại.

“Hả?”

Đang mở thực đơn, Mao ném cho tôi cái nhìn trách móc.

“Cậu không nghe tớ hỏi à? Tớ bảo là gọi thêm pasta gì đó nhé. Cả tôm càng xanh sốt kem cà chua nữa? Tớ không ăn hết một phần nên chia đôi nhé. Nhưng thế có đủ cho Kousuke không? À, thêm 150 yên sẽ được một đĩa to này. Thế là vừa đấy nhỉ?”

“Ừ, gọi đĩa to đi.”

Tôi hờ hững đáp nhưng thật ra chỉ cần một cái cố gì đó, dù rất nhỏ thôi là tôi có thể nhảy cẫng lên sung sướng.

Tôi sẽ được gặp Mao hằng ngày. Bấy lâu nay, mỗi lần hẹn nhau sau giờ làm, chúng tôi phải luôn lo chuyện tàu xe vì Mao ở xa, nhưng sắp không cần nữa rồi. Chúng tôi sẽ lên cùng một chuyến tàu, trở về cùng một căn hộ.

Câu nói “Con không được làm phiền người khác đâu đấy” của bố Mao cũng ít nhiều khiến tôi bận tâm. Nhưng chuyện đó thì sao chứ. Quảng hết mấy chuyện lo lắng vớ vẩn đi. Tôi còn nhiều điều muốn hỏi về ký ức của Mao nhưng Mao vừa cãi nhau với bố mẹ xong, tôi không nên khơi lại làm gì vội. Sống với nhau rồi, những chuyện cần biết khác sẽ biết.

Có thể chúng tôi yêu nhau không đúng theo trình tự cần phải có. Nhưng tôi chẳng bận tâm. Kể cả có một danh sách “những việc cần làm để tiến tới một đám cưới được mọi người chúc phúc”, tôi cũng sẽ vứt bỏ nó đi ngay. Danh sách đó chẳng có ích gì khi nửa kia của tôi là kiểu người bất chấp tất cả, nằng đã chọn đi ăn bít tết trong lần hẹn đầu tiên kia mà.

“Được rồi, tớ sẽ vứt nó đi.”

Suy nghĩ trong tôi chợt bật ra thành lời nói.

“Vứt cái gì cơ? Cuộc đời à?”

“Danh sách công việc.”

“Danh sách công việc? Là cái gì? Mà thôi, vứt đi, vứt hết đi. Vứt sạch sành sanh đi.”

Mao khuyên nhủ rồi đưa ly rượu lên miệng.

Tôi có dự cảm những tháng ngày sôi nổi, vui vẻ hơn hẳn hồi cấp II sắp bắt đầu. Nhưng trước mắt, tôi phải đưa Mao về nhà an toàn đã.

Vừa lên tới mặt đất theo lối cầu thang hẹp, chúng tôi được ngay một cơn gió nhẹ vuốt ve hai bên má.

Mùa xuân đến rồi.

“‘Chúc mừng hai bạn.’ Đến cả chị ở quầy tiếp nhận cũng chúc phúc cho bọn mình. May thế, hôm nay lại gặp đúng người dễ chịu.”

Giọng Mao lạnh lớt hơn bình thường.

Chúng tôi vừa mới đi nộp giấy đăng ký kết hôn tại phòng dịch vụ cuối tuần của toàn thị chính quận Nerima ở Shakujii. Thủ tục hóa ra rất đơn giản khiến tôi hơi chững hờ vì chuẩn bị tinh thần suốt từ tối qua.

“Thế là chúng ta lấy nhau thật rồi.”

Tôi lẩm bẩm, ngược nhìn bầu trời xanh nhạt đặc trưng của mùa này, thấy vậy, Mao đáp lại bằng giọng cực kỳ phấn chấn.

“Ừ, lấy nhau thật rồi đấy. Từ hôm nay tớ sẽ là Okuda Mao.”

Phải rồi. Người đứng cạnh tôi đây không còn là con gái nhà Watarai nữa mà đã trở thành vợ tôi. Một trọng trách nặng nề.

Kế hoạch bỏ nhà hôm đó đã không dừng lại ở câu chuyện bên bàn nhậu.

Những ngày sau đó, chúng tôi tiếp tục bàn bạc, chuẩn bị làm đơn đăng ký kết hôn, quay lại nhà Mao, được đón tiếp bằng bộ mặt khó chịu của bố mẹ nàng, bản thân gia đình tôi cũng bị chỉ trích. Dù vậy, chúng tôi

vẫn không hề nản lòng, cho nhau xem sổ tiết kiệm bằng cách “một hai ba cùng giờ ra”, tôi lặng người khi nhìn thấy số dư lớn trong sổ của Mao, mỗi bên nhờ một bạn thời đại học ký tên vào chỗ người làm chứng trong đơn đăng ký kết hôn, tôi sững sốt khi nghe bạn Mao kể chuyện thời đại học, sếp tròn tròn mắt khi nghe tôi thông báo đính hôn, chuẩn bị chuyển nhà, gói ghém đồ đạc. Và hôm nay, Mao đã chuyển từ họ Watarai sang họ Okuda.

Cả tháng nay, tôi nhớ là mình chẳng có lúc nào được nghỉ ngơi đúng nghĩa, lúc thì phải làm việc, lúc thì phải bàn bạc với Mao, lúc lại phải đi nhờ vả ai đó. Do vậy tôi hoàn toàn không có cơ hội để nghĩ xem mọi chuyện rồi sẽ đi đến đâu.

“Thế là chúng ta lấy nhau thật rồi.”

Tôi thử nhắc lại câu mình vừa nói. Tôi tưởng nói ra miệng sẽ cảm thấy thật hơn nhưng cảm giác đó vẫn không đến. Có lẽ chúng tôi nên thử thả để có một đám cưới cho đàng hoàng. Chỉ cần có màn cắt bánh cưới trước mặt bạn bè và họ hàng trong khách sạn thôi cũng đủ để có cảm giác thật.

Mao đã nói một câu rất đáng tự hào rằng “Không cần làm đám cưới vì tốn tiền và tốn thời gian. Cả nhẫn cưới cũng không cần luôn” nhưng tôi không cho đây là suy nghĩ thật của nàng. Chỉ đi đăng ký kết hôn trong trang phục đơn giản gồm váy dài và áo khoác mùa xuân chắc chắn là không đủ. Tôi tin Mao vẫn muốn mặc váy cưới.

Cách đây vài tuần, Mao khiến tôi ngạc nhiên khi một buổi tối lao đến nhà tôi với chiếc túi giấy đựng đồ lót đủ các màu rồi tự hào khoe đồng chiến lợi phẩm: “Tớ mua ở công ty nên được giảm 30% đấy. Nhìn xem, trông chúng thật mềm mại và đáng yêu.” Một Mao như thế không có chuyện không ước được khoác lên mình bộ váy cưới “mềm mại và đáng yêu”.

Chúng tôi không có sự hỗ trợ tài chính từ gia đình, riêng việc dọn ra ở riêng cũng tốn một khoản tiền tiết kiệm kha khá. Vì vậy, tuy không tổ chức được đám cưới nhưng ít nhất tôi cũng muốn sớm mua được nhẫn tặng Mao.

Tôi đang tự thề với mình như vậy thì thấy Mao mở điện thoại ra bấm.

“Bạn gọi đi đâu đấy?”

“Ừm, về nhà. Tớ phải thông báo cho bố mẹ.” Điện thoại kết nối được ngay, Mao nói như gào: “A lô, bố à? Vâng, con đây. Hả? Con chẳng nghe thấy gì cả. Vâng, con đang ở tòa thị chính. Bọn con nộp rồi...Không được. Không thay đổi được đâu. Làm thế là trên sổ hộ khẩu sẽ có dấu X to đùng đấy. Bố muốn thế à?”

Không khí có vẻ căng thẳng, tôi nín thở.

Hôm nay là Chủ nhật nên có thể đến thứ Hai đơn của chúng tôi mới được thụ lý chính thức. Nếu bố Mao bảo đợi thì giờ chạy vào lấy vẫn kịp. Trong lúc tôi có những ý nghĩ hèn nhát như thế thì ngược lại, Mao rất cương quyết.

“Vì vậy, từ hôm nay con sẽ là vợ của Okuda Kousuke. Địa chỉ của con hả? Mẹ biết đấy. Con cũng dán ở tủ lạnh còn gì? Con sẽ còn về nhà vài lần để thu dọn đồ nhưng giờ chỗ ở chính của con là ở đây. Giờ phải gọi là Mrs Okuda. Madam Okuda cũng được. À, chồng con muốn chào bố này.”

Mao nói và chìa điện thoại ra trước mặt tôi.

“Hả?”

Tôi chưa kịp định thần đã bị Mao ấn điện thoại vào tay. Không còn cách nào khác, tôi đành phải nghe.

“A lô.”

“Ồ, cháu Okuda đấy à?”

Giọng bố Mao chùng xuống. Trước mắt tôi hiện ra gương mặt rầu rĩ.

“Dạ, thưa bác. Bọn cháu vừa nộp đơn đăng ký kết hôn...”

“...”

Thôi xong, ông giận rồi.

“Cháu xin lỗi. Có lẽ bọn cháu không đi đúng trình tự nhưng cháu... cháu sẽ chăm sóc Mao. Chúng... chúng cháu sẽ sống nghiêm túc. Sẽ mua bảo hiểm, tiết kiệm tiền...”

Tôi áp ứng rồi nhận ra mình đang gật đầu liên tục. Trông thấy cảnh đó, mấy đứa học sinh cấp III đang trên đường tới câu lạc bộ bèn bùm miệng cười rúc rích. Mấy đứa bây sao hiểu được cảm giác căng thẳng của anh?

“...”

Đầu dây bên kia vẫn im lặng. Cháu xin bác. Bác nói gì đi!

“Thưa bác...”

“Thật sự là cháu thấy Mao được chứ?”

Thay cho câu trả lời là một câu hỏi với giọng từ tốn.

“Vâng... tất nhiên ạ. Nhất định cháu sẽ làm Mao hạnh phúc, vâng.”

Tôi lại cúi gập đầu. Biết là trông buồn cười nhưng tôi không dừng lại được.

“Vậy hả?” Sau một khoảng lặng ngắn, đầu dây bên kia tiếp tục. “Nếu có khó khăn gì, cháu cứ nói với hai bác nhé. Bác nghĩ Mao sẽ làm phiền cháu đấy, cháu sẽ bỏ qua cho nó chứ?”

“Dạ, vâng, vâng. Bản thân cháu cũng đã làm phiền hai bác. Cháu xin lỗi. Cháu sẽ sớm đến chào hai bác, lúc đó, hy vọng...”

Sau hai mươi cái gật đầu, cuộc nói chuyện kết thúc. Dưới lớp áo khoác nỉ có mũ, mồ hôi tôi túa ra như tắm.

Mao đang cười rung cả vai.

“Cậu vất vả quá. Trông cậu tuy xấu nhưng lại đẹp.”

Ý nàng là đẹp hay xấu đây?

Leo lên chiếc ô tô đi thuê đậu ở bãi đỗ, chúng tôi đi dọc đường Mejiro rồi ghé đại vào một quán mì ramen để ăn trưa. Kể từ sau kế hoạch bỏ nhà, ví tiền chung bị thắt chặt đến nỗi tôi không mở ra nổi, ngay cả ăn một bát mì xá xíu cũng không được phép.

“Cậu làm gì mà kỵ thế.”

“Được rồi, được rồi. Tổ sẽ nhường phần tổ cho cậu, chịu khó đi nhé, chịu khó đi nhé.”

Miếng thịt xá xíu được thả vào bát của tôi.

Chúng tôi lại lên ô tô và đi tới trung tâm bán đồ gia dụng ở cạnh nút giao Oizumi.

Lúc chuyển nhà hôm qua, Mao đã lên một danh sách hai mươi thứ cần mua gồm thảm chùi chân, bàn chải cọ nhà vệ sinh, giỏ đựng đồ giặt, vỏ bọc dây điện, dép đi ngoài ban công, chậu cây, hạt giống v.v...

Tôi vừa định đẩy chiếc xe chất đầy hàng hóa đã thanh toán vào thang máy thì trông thấy một đám trẻ con tụ tập ở góc bên trái.

Chỗ đó tỏa ra một thứ mùi đặc trưng cùng tiếng chim non kêu chiêm chiếp. Là khu bán thú cưng. Có một cái chuồng hai tầng được ngăn ra như khu tập thể, bên trong, lũ chó con, mèo con đang lim dim ngủ.

“Ồ, có cả chó kia. Lại xem đi.”

Một con chó giống Corgi to bằng nửa con đã phá đám bọn tôi ở công viên Zenpukuji đang nghịch đồ chơi, cái đuôi trông như mới bị cắt cứ ngoe nguẩy ngoe nguẩy. Tôi nhìn như bị thôi miên vào từng động tác lóng ngóng của nó.

“Ồ. Có chó thật.”

Mao lạnh lùng nói. Suốt từ nãy Mao có vẻ không vui vì không tìm được “cái thảm chùi chân nào dễ thương”.

“Này, cậu có nghĩ tới chuyện nuôi con gì đó không?”

“Không.”

Mao đáp ngay.

Có gì đó quen quen. Hình như từng có đoạn đối thoại giống thế này cách đây lâu lắm. Thấy tôi nghiêng đầu thắc mắc, Mao cho tôi ngay câu trả lời:

“Kousuke yêu động vật nhỉ. Hồi cấp II, cậu cũng từng suýt nhặt một con chó ở công viên bạch quả về.”

Đúng thế. Tôi nhớ ra rồi. Đó là vào mùa mưa năm lớp Tám. Trên đường đi học về, tôi trông thấy hai con chó bị bỏ trong thùng giấy đang tru lên những tiếng yếu ớt, vô vọng. Hình như đó là hai con chó lai Siberian Husky xấu xí.

Tôi định bế con chó lên thì Mao thay đổi ngay thái độ, trong khi ban nãy nói chuyện lú lo đến nhưc đầu.

“Cậu bỏ xuống đi. Nghe nói mình nó có ve đấy. Người biết cách chăm sóc sẽ đến đưa nó về. Với lại con này trông không xinh.”

Đúng rồi, hoàn cảnh hiện tại giống hệt hồi đó. Tôi đành ngậm ngùi chia tay hai con chó lai dù trước đó đã một lần thất bại trong việc đem mèo về nhà nuôi. Tôi không biết hai con chó sau đó thế nào. Nếu được ai đó nhặt về như Mao nói thì tốt.

Nhớ đến con mèo dạo ấy, bất giác tôi lẩm bẩm:

“Không biết con Russian sau đó bỏ đi đâu.”

“Gì cơ?”

“Con mèo tớ nhặt về. Hình như lúc tớ mới lên cấp II. Hoặc có lẽ vẫn học cấp I. Đại khái là khoảng tầm tuổi ấy. Một con mèo lai, rất giống loài Russian Blue, tớ vẫn nhớ là mắt nó trông như màu nâu. Trong khi mèo Russian thuần chủng mắt phải màu xanh lá cây. Tớ nuôi nó mấy hôm nên vẫn nhớ.”

“Hừm. Rồi sao?”

Không biết Mao có thực sự quan tâm không mà nàng lại nhìn đi chỗ khác.

“Con mèo đấy xinh lắm. Đuôi nó có ít vằn nhưng toàn bộ lông trên mình là màu xám ánh xanh. Sờ vào mượt hơn cả nhung. Nó cũng bị bỏ rơi ở công viên bạch quả, lúc ngẩng lên nhìn tớ, nó cứ kêu ‘mi mi’, để lộ những chiếc răng bé xíu trong cái miệng đỏ chót. Chỉ một phần mấy giây là tớ yêu nó luôn.”

“Ồ. Nghe như một cuộc gặp định mệnh. Rồi sao?”

Mao bắt đầu chú ý hơn, nàng nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Nó có vẻ yếu. Tớ đã đưa nó đến bác sĩ khám, lấy thuốc, chăm sóc nó rất tận tình nhưng khoảng một tuần sau thì nó biến mất. Giờ mới dám nói thật với cậu, hồi đó tớ đã khóc đấy. Chẳng phải bọn mèo thường bỏ đi khi biết mình sắp chết sao? Cứ nghĩ nó chết rồi là tớ lại khóc tu tu.”

“Kousuke thật tốt bụng.” Mao ghé sát vào mặt tôi. “Này, cho tớ nói một câu rất xấu hổ nhé.”

Tôi đưa mắt nhìn quanh, sau khi thấy bọn trẻ vẫn đang mải mê với đám thú cưng, tôi gật đầu. “Ừ, nói nhỏ thôi.”

Mao ghé sát vào tai tôi, bảo “Thế này nhé” rồi mặt thuôn ra như thể đang xấu hổ thật sự.

“Thế nào.”

Mao cười bối rối rồi lại ghé vào mặt tôi, thì thào:

“Thế này, tớ thật may mắn khi lấy cậu.”

Tôi nổi hết cả da gà. Đúng là một câu nói xấu hổ và bùi tai. Tôi sượng đến nỗi muốn mua hết luôn cả cửa hàng. Để cho bớt ngượng, tôi bắt đầu mở máy:

“Nhưng cậu bé ngây thơ từng rút nước mắt vì chú mèo con đó chẳng bao lâu lại được chứng nhận là “trẻ mất kiểm soát”, chỉ có mỗi cô bé kỳ quặc để làm bạn, cuộc đời đúng là chẳng biết trước được điều gì. Rất kỳ lạ. Thế nào? Nhắc lại giai thoại này xong, cậu có ý định nuôi con gì không?”

“Không.”

Một bức tường phòng thủ bằng thép. Cố nài nỉ chút nữa xem.

“Chúng mình đã chọn hẳn một khu chung cư cho phép nuôi động vật, chó mèo không được thì ít ra chim cảnh cũng được.”

“Không được.”

“Gì mà cậu cương quyết thế?”

“Vì tốn kém lắm.” Đưa ra lý do rất thực tế xong, Mao đưa mắt nhìn ra chỗ khác. “Vớ lại, nếu có vật nuôi trong nhà, Kousuke sẽ dành hết tình cảm cho nó, tớ không thích thế.”

Lại một câu nói như rót mật vào tai khiến tôi sững sờ. Kể từ bây giờ, ngày nào chúng tôi cũng nói chuyện kiểu này ư? Thế thì sao mà tôi chịu nổi?

“Vậy nếu không nuôi chó mèo thì nuôi chuột hamster hoặc rùa nhé?”

Tôi vẫn cố.

Cuối cùng, chúng tôi thỏa thuận sẽ đi xem cá nhiệt đới vào một ngày gần đây.

“Một, hai, ba, nào!”

“Nghe cứ như cậu đang vác thứ gì nặng lắm.”

Bất chấp ánh mắt dị nghị của mọi người xung quanh, tôi giang cả hai chân ra để khỏi đánh rơi Mao đang bế trên tay. Mao nặng hơn nhiều so với vẻ bề ngoài.

Cánh cửa căn hộ nằm bên phải hé mở, có ai ở trong đang nhìn ra. Thôi xong, bị trông thấy ngay đoạn xấu hổ nhất rồi. Tôi đứng là dở hơi khi cố làm cái việc “bế cô dâu vào nhà” - một việc chẳng hợp chút nào với tính cách.

“A!” Một cậu bé chừng ba tuổi xuất hiện sau cánh cửa. Cậu quay vào nhà, đoạn hét lớn: “Mẹ ơi, có một chị bị cảm.”

“Ồi, không phải đâu. Chị khỏe lắm.”

Mao chưa kịp đứng xuống thì một phụ nữ chừng ba mươi tuổi lộ mặt ra, thấy tư thế bất thường của chúng tôi, chị vội xỏ dép, lao ra hành lang:

“Ồ, hai em không sao chứ? Để chị giúp một tay nào.”

Có vẻ chị tưởng đây là một ca cấp cứu.

Vẫn ôm lấy cổ tôi, Mao đáp với nụ cười thân thiện:

“Chị đừng lo. Em bị thiếu máu chút thôi. Chuyện xảy ra thường xuyên nhỉ? À, phải rồi, em là Okuda, mới chuyển tới đây. Rất vui được biết chị. Bọn em sẽ qua chào anh chị sau.”

“Cảm ơn em. Chị là Hiraiwa.”

Tôi bế Mao vào nhà, lưng va phải khung cửa vì cửa căn hộ khá nhỏ, xong xuôi đâu đấy tôi quay ra hành lang lấy đồ. Thấy chị hàng xóm vẫn đứng ngây ra ở hành lang, tôi gật đầu chào rồi chui tọt vào nhà như chạy trốn.

Tại căn bếp trong ráng chiều mờ mờ tôi, Mao áp hai tay vào má, quên luôn cả việc bật đèn.

“Trời ạ, thế là bị trông thấy rồi! Ngượng quá! Dân mình chưa quen với kiểu bế nhau thế này đâu. Làm sao bây giờ, thế nào chị ấy cũng nghĩ vợ chồng mình bị dở hơi.”

“Cứ từ từ rồi xóa bỏ hiểu lầm. Có vẻ chị ấy không phải người xấu.”

Để lấy lại bình tĩnh, tôi bật đèn đi pha cà phê.

“Nóng quá!”

Mao hơi giãy lên khi nhấp một ngụm cà phê, rồi như mọi bận, nàng hướng hai con người vào nhau và thổi cho bớt nóng.

Căn hộ ba phòng gồm cả bếp đang ngổn ngang thùng các tông của công ty chuyển nhà, chẳng kiếm đâu ra lối đi. Tình hình này chưa biết bao giờ mới dọn dẹp được vì mai chúng tôi vẫn phải đi làm.

“Mệt quá!” Đặt ly cà phê đã uống chừng một phần ba xuống bàn, tôi nhìn ra phía cửa trượt bằng kính ở phòng kiểu Nhật. Bầu trời nhuộm màu hồng đào. “Đến tòa thị chính, ăn trưa, lướt qua hai cửa hàng xong là cũng đến chiều. Gần đây, ngày nghỉ nào cũng thế này nhỉ.”

“Ừ. Nhưng từ giờ sẽ đỡ hơn. Bầu trời đẹp quá!”

Mao đứng dậy, khéo léo lách qua đống thùng các tông để ra mở cửa trượt. Tuy thi thoảng vẫn nghe thấy âm thanh đường phố vọng lại từ đằng xa nhưng so với nội thành thì khu này khá yên tĩnh.

Xỏ chân vào đôi dép chưa bóc mác giá, chúng tôi đi ra ban công, Mao đặt hai tay lên thành ban công còn hơi ấm từ trưa, đưa mắt nhìn ánh hoàng hôn phía Tây.

“Ngay phía Bắc kia là tỉnh Saitama rồi nhưng đây vẫn là Tokyo nhỉ. Toàn nhà là nhà.”

Đúng như Mao nói, từ tầng bốn chỉ nhìn thấy nhà. Thấp thoáng đâu đó vài ruộng rau còn sót lại. Có vài mảng cây xanh nữa nhưng chắc là cây trồng trong công viên chứ không phải cây bụi hay cây trong khu đô thị. Khung cảnh khác xa với Kamagaya, nơi còn nhiều đất nông nghiệp.

Sau khi đảo qua một loạt các văn phòng môi giới bất động sản, chúng tôi quyết định chọn thuê căn hộ này vì có góc nhìn đẹp và nhiều ánh sáng. Hướng Nam căn hộ nhìn ra con đường san sát nên tầm nhìn không bị cản trở. Ngoài ưu điểm đó ra thì căn hộ bị điểm trừ là xa ga, đi bộ từ ga Oizumi-gakuen tuyến Seibu Ikebukuro về nhà cũng mất tới mười phút.

Thực ra tôi ưng một căn hộ khác. Căn này cách ga Nishi-oi tuyến Yokosuka bảy phút đi bộ. Giá thuê rất phải chăng cách ga Ebisu và ga Shinjuku - ga đi làm của cả hai đứa - chưa đến hai mươi phút tàu điện, chưa kể không phải đổi tàu. Nhưng Mao không thích. Nàng bảo tại căn hộ nằm ở tầng một, hướng Đông, ít ánh sáng, “mọi thứ đều ảm thấp”. Mặc cho tôi lập luận là “căn hộ chỉ cách Ebisu có hai ga”, Mao vẫn không chịu.

Biết tính Mao đã không thích thì khó lòng lay chuyển nên tôi nhanh chóng bỏ ý định thuyết phục. Và thế là chúng tôi dừng chân ở căn hộ 402 này. Mao bị hấp dẫn ngay bởi ánh mặt trời rọi qua cửa sổ, nàng ngồi phịch xuống sàn, quả quyết. “Căn này. Căn này được. Nếu giảm được 5.000 yên nữa thì tốt.” Cái kiểu mắt lim dim tận hưởng ánh nắng nhưng vẫn không quên thúc ép người môi giới thật đúng là Mao.

Đó là lý do tôi chuyển đến sống tại căn hộ không phải là căn ưng ý nhất. Về cơ bản thì căn hộ này chẳng có gì đáng phàn nàn, xây được ba năm, gần như còn mới, có thang máy, hệ thống bộ đàm gắn màn hình, bể xí nước nóng rửa tự động, phòng tắm có máy hút ẩm và một số thiết bị tiện dụng khác. Nói thật, vì cả hai chúng tôi đều đi làm nên mới đủ tiền thuê căn hộ này. Nhưng riêng tôi vẫn không thích việc tốn thời gian đi làm hơn so với hồi ở Kami-igusa. Với người làm công ty thì việc phải dậy sớm hơn hai chuyến tàu là cả một vấn đề.

“Thật may vì tìm được căn hộ ưng ý.”

Suy nghĩ của Mao có gì đó hơi khác với tôi. Nhưng nghĩ lại, thời gian di chuyển của Mao sẽ giảm gần một nửa nên nàng vui cũng phải thôi. Bản thân tôi lúc chuyển từ Takahatafudo đến Kami-igusa, gần trung tâm hơn cũng thấy sướng hơn bao nhiêu mà.

Với lại Nishi-oi, Oizumi-gakuen, hay Takahatafudo cũng chẳng quan trọng. Dù phải mất hai tiếng đi làm. Quan trọng là có Mao bên cạnh.

Tôi ngẩng lên nhìn bầu trời đang chuyển từ màu hồng đào sang màu xanh đậm, thấy vậy, Mao bèn ngả người vào tôi.

“Để tớ đoán xem Kousuke đang nghĩ gì nhé.”

“Ừ.”

“Sáng mai lại phải lắc lư trên tàu màu vàng đi làm ư? Minh ngày tuyến Seibu đến tận cổ rồi.”

Chà, không đúng nhưng cũng không sai.

Buổi trưa còn nóng và mồ hôi, thế mà giờ đã có gió lạnh. Tôi định quay vào nhà thì Mao buông một câu:

“Đây là bến đỗ cuối cùng rồi nhĩ.”

Câu nói khiến tôi phì cười.

“Bến đỗ cuối cùng, Mao nói mà chẳng hiểu mình đang nói gì à? Chỉ mấy ông bà già mới dùng câu đấy thôi.”

“Ồ, thế hả?” Mao cười ngượng ngịu. Vợ tôi đáng yêu quá. “Ừ, không được phép lơ là để mình già đi nhanh chóng sau khi lấy nhau nhĩ? Cậu sẽ thế nào? Nếu như tớ béo núc ních?”

Tôi nghiêng người, nhìn một lượt từ lưng xuống đến bắp chân Mao.

“Ừm, nói thật nhé, cậu mà béo thêm chút nữa là đúng gu của tớ đấy. Thế này hơi ọp ẹp.”

“Ồ đây có một con dê!”

“Giờ cậu mới biết à?”

Mao vung mạnh tay lên rồi khoanh tròn trước ngực.

“Làm sao bây giờ? Minh vừa trở thành vợ của một con thú nghiện tình dục đáng sợ.”

Bị gọi là con thú nghiện tình dục thì cần gì giữ kẽ chứ.

“Ha ha. Đã chui vào rọ rồi thì sẽ là của tôi. Tối nay tôi sẽ âu yếm em đến rã rời, ai bảo không cho tôi nuôi thú cưng.”

“Aaaaaa.”

Chúng tôi đúng là một cặp vợ chồng dở hơi.

3. Chương 3

Việc chăm lữ cá cảnh vốn do tôi đảm nhiệm chẳng biết từ lúc nào đã chuyển sang Mao. Mao dồn hết tình cảm cho lũ cá vàng đuôi quạt, đến nỗi còn đặt tên cho cả năm con.

“Này nhé, hai con cá màu đỏ, con to sẽ là Mike, con nhỏ là Al. Ba con trắng pha đỏ còn lại chắc là anh em đây. Hai con này là Dennis và Carl. Còn con tách đàn, bơi lững thững một mình kia là Brian. Thế là thành ban nhạc The Beach Boys rồi.”

Điều bộ hệt như người dẫn Chương trình thời chỉ có ti vi đen trắng, Mao xòe tay, chỉ vào lũ cá vàng.

“... Hả...”

“Một khi đã nhìn thành The Beach Boys thì mãi mãi sẽ chỉ nhìn thành The Beach Boys thôi nhĩ?”

“Ummmm.”

Được cô bạn Kanazawa thời đại học giới thiệu, Mao biết đến ban nhạc The Beach Boys và mê mẩn ngay tức thì. Khi cự thủ lĩnh của ban nhạc, tên Brian gì đó sang Nhật biểu diễn, Mao đã đi xem cùng Kanazawa. Trong khi Mao mắt sáng rực khoe “buổi biểu diễn cực kỳ tuyệt vời” thì tôi lại thấy hơi tủi thân vì nghĩ rằng vẫn không ngừng mở rộng thế giới của riêng mình mà chẳng cần có tôi.

Hồm dỗi thế thôi chứ tôi có biết bài hát nào của The Beach Boys đâu. Tôi chỉ biết đó là một ban nhạc của Mỹ, cùng thời với The Beatles, có hỏi thêm thì cũng chỉ nghĩ đến cảnh lướt sóng hoặc California. Được Mao giải thích mấy cái tên Dennis, Carl đặt cho lũ cá là tên các thành viên trong ban nhạc nhưng tôi cũng chẳng hiểu gì.

Chúng tôi tới cửa hàng thú cưng với ý định mua cá neon nhưng sau lại mua cá vàng chỉ vì một câu nói băng quơ của Mao.

“Đám cá vàng này đáng yêu quá.”

Trong ánh sáng xanh giống quang cảnh dưới đáy đại dương, theo hướng Mao chỉ là một đàn cá vàng đuôi quạt ước chừng hai mươi con đang ve vẩy những chiếc vây to.

“Vâng. Nếu anh chị chưa bao giờ nuôi cá thì cá vàng sẽ dễ nuôi hơn cá nhiệt đới. Cá neon phối giống rất phức tạp.”

Cậu bán hàng ban nãy còn thao thao bất tuyệt về vẻ đẹp của cá neon, nghe câu nói của Mao bỗng quay ngoắt sang ca ngợi cá đuôi quạt.

Để lấy lòng Mao, cậu nhân viên mặt đầy mụn ra sức khen ngợi sự lựa chọn của nàng: “Giờ người ta không thích cá neon nữa rồi. Nó chỉ dễ nuôi thôi chứ chẳng có gì hay. Giờ phải chơi cá vàng. Cá vàng là giống thuần tính.” Đâu ra cái kiểu xun xoe nịnh chị vợ rồi thẳng thừng chê bai sự lựa chọn của anh chồng thế chứ.

Trước sự tấn công của cậu bán hàng, Mao cười thiếu não rồi quay sang hỏi tôi bằng mắt: Ý anh thế nào?

Dù không thích kiểu thay đổi thái độ của cậu nhân viên nhưng được mời chào nhiệt tình thế này thật khó mà từ chối. Ngoài ra cũng không có lý do bắt buộc phải mua cá nhiệt đới, chưa kể nhìn bọn cá đuôi quạt đứng đĩnh bơi thế kia thấy cũng dễ chịu.

Vậy là năm chú cá được cậu nhân viên lựa chọn kỹ càng đã kết hợp thành ban nhạc The Beach Boys phiên bản mới trong bể cá nhà tôi.

Tuy có một quãng ngắt khá dài nhưng vì đã là bạn từ mười năm trước, lại được nghe kể những chuyện quá khứ nên tôi dễ dàng đón nhận Mao. Tôi cứ tưởng mình là người biết rõ Mao nhất sau bố mẹ nàng nhưng khi sống với nhau, phát hiện thêm nhiều điều mới mẻ về nàng, tôi rất háo hức. Một trong những thói quen của Mao mà sau khi cưới tôi mới biết là nàng thường hát mỗi khi tâm trạng vui vẻ và chỉ hát đúng một bài.

Nằm quay lưng về phía tôi trên sàn nhà lát chiếu cói, Mao bắt đầu lẩm nhẩm hát. Nàng cứ hát đi hát lại một đoạn điệp khúc, đến đoạn cần phải lên cao thì nàng bị lạc giọng.

Vẫn là bài hát mọi khi. Hình như lần đầu tiên tôi nghe thay bài này là hôm đi bộ từ công viên Zenpukuji về. Kể từ đó, sau nhiều lần nghe Mao hát, tôi nhớ luôn cả đoạn nhạc dạo nhẹ nhàng “Lá la là lá la”.

“Em đây rồi à?”

Thấy tôi hỏi, Mao thôi không hát nữa. Tôi gập cái chăn định dùng để đắp cho Mao thì chợt Mao lật người lại, bảo:

“Đắp cho em đi. Chân em hơi lạnh.”

Nằm dưới ánh nắng dịu nhẹ rọi qua kính cửa sổ, Mao ngược lên nhìn tôi nài nỉ bằng giọng ngọt như mía lùi. Nàng cuộn tròn lưng, hai bàn chân nhỏ xíu cứ xoa vào nhau như thể lạnh lắm. Biệt tài nũng nịu của nàng thật đáng nể.

Cố nén lại cảm giác muốn được chui vào chăn, tôi thở dài thườn thượt. “Nếu em lạnh thì vào giường mà ngủ. Anh định hút bụi chỗ này.”

Mao lấy tay xoa vết chiếu hằn trên má, càng làm nũng hơn.

“Ừ, em ngại nhúc nhích lắm. Hay anh bế em như lần trước đi.”

Tôi là một gã ngốc, chậm hiểu, khờ khạo hết thuốc chữa. Nàng mới chìa hai tay ra thôi mà tim tôi đã tan chảy.

“Bé kiểu đó đau hông lắm nên chỉ hôm nay thôi nhé. Nhưng anh không phải đồ vật nên không thể bế em lên trong tư thế đó được đâu.”

Tôi hất tấm chăn ra, đỡ Mao dậy.

Trái ngược với câu nói “ngại vận động” ban nãy, sau khi ngồi dậy, Mao vòng tay qua cổ tôi rồi khéo léo nằm gọn trên tay tôi. Nặng quá.

Ra tới bếp, nài nỉ tôi bế nài nỉ một vòng quanh bàn ăn.

Trong tiếng cổ vũ “dô ta nào” của Mao, tôi bế nài nỉ đi một vòng quanh chiếc bàn gấp. “Mao này.”

“Ơi?”

“Em thường xuyên lắm nhắm hát một bài gì đó. Bài đấy tên gì nhỉ?”

“Thường xuyên ư?”

“Ừ, đến nỗi anh còn thuộc cả giai điệu.”

Tôi nghiêng người, lách qua khung cửa để vào phòng ngủ ngay cạnh phòng kiểu Nhật.

Phòng rộng sáu chiếu nhưng phần lớn diện tích đã bị chiếc giường đôi chiếm mất nên hầu như chẳng còn chỗ trống. Ánh nắng buổi sáng xuyên qua tấm rèm đăng ten, rọi thẳng vào đồng chăn gối.

Dưới ánh nắng rực rỡ, bầu không khí ám chỉ “đây là nơi dành cho chuyện đó” dường như toát lên mạnh mẽ hơn ban đêm. Tuy trong phòng không để thứ gì tục tĩu nhưng kể có gần biển “cấm trẻ em dưới 18 tuổi” chắc vẫn được.

Tôi bước cẩn thận, chú ý không vấp vào ghế ở bàn phấn rồi đặt Mao xuống chiếc giường phủ ga màu hồng.

“Ái chà!”

Nằm xuống giường rồi nhưng Mao vẫn không chịu buông tay ra khỏi cổ tôi nên khi tôi định đứng lên thì đầu bị kéo ngược trở lại.

Đang lúng túng vì mũi gần chạm vào mũi Mao, tôi nghe thấy nài nỉ cười khúc khích.

“Cười gì thế?”

“Thật tuyệt phải không?”

“Hả?”

“Tên bài em hay hát. ‘Thật tuyệt phải không’. Một bài của The Beach Boys.”

Chúng tôi tiếp tục cuộc đối thoại, cảm nhận được cả hơi thở phả ra từ môi nhau.

“Thế à. Em thích The Beach Boys nhỉ. Nhưng bài này giai điệu rất thông thả, không giống với nhạc lướt sóng mấy.”

“Ồ, cả Kousuke cũng nghĩ Beach Boys chỉ có nhạc lướt sóng ư? Anh nghĩ đó là mấy anh chàng vui nhộn, mặc áo sơ mi cộc tay sọc xanh, chỉ biết hát về mùa hè, xe ô tô và các cô nàng thôi đúng không?”

“Không đúng sao?”

Mao lắc đầu, sát ngay trước mắt tôi.

“Sai hoàn toàn. Ban nhạc chỉ chơi nhạc lướt sóng trong giai đoạn đầu thôi. The Beach Boys chính là ban nhạc tuyệt vời nhất thế kỷ 20, còn Brian Wilson, thủ lĩnh ban nhạc, là tài năng vĩ đại nhất thế kỷ. Anh nghe thử album Pet Sounds đi. Trừ bài ‘Thật tuyệt phải không’ ra, các bài khác đều trầm trầm, hơi khó nắm bắt nhưng đó là một album đẹp đến nao lòng, chắc chắn trái tim anh sẽ phải thổn thức vì nó. Tất nhiên, không chỉ có album Pet Sounds, em thích cả nhạc surf/hot rod rock[1] như album Today, All Summer Long nữa, đĩa đơn Good Vibrations phát hành trước khi Brian tách nhóm quả là một sự biến hóa của âm thanh...”

[1] Một dòng nhạc bắt nguồn từ Nam California, Mỹ vào thập niên 60 của thế kỷ trước, chủ yếu viết về xe ô tô và các cô gái. Hot rod là tên một loại xe cộ.

“Nếu chuyện còn dài, em có thể buông tay ra được không? Đứng thế này mãi lắm.”

Tôi phàn nàn trong lúc cố giữ cho bắp đùi khỏi run. Nhưng Mao không nghe.

“Chính anh khơi ra nên anh phải nghe cho hết. Ủ, cái bài Good Vibrations đó vốn là...”

“Vậy thì anh buộc phải dùng đến vũ lực để bắt em im lặng.”

Tuyên bố xong, tôi dùng môi mình khóa môi Mao lại. Khi tiếng lằm bằm tạm ngưng, tôi tách môi ra thì Mao lại cười khúc khích rồi kéo đầu tôi xuống. Những cái hôn ngắn lặp lại thêm hai, ba lần nữa.

Tôi trườn lên giường bằng một chân, lướt môi lên gáy Mao. Làn tóc mềm mại mơn trớn đầu mũi tôi, mùi hương ngọt ngào khiến trống ngực tôi đập rộn ràng. Bỗng Mao ấn vai tôi xuống rồi đẩy tôi ra.

“Được rồi, đến đây thôi. Anh còn phải đi hút bụi nữa.”

“Trời ạ. Đang lúc có xung động tốt.”

“Này, giờ là sáng Chủ nhật đẹp trời đấy. Mưa lại vừa tạnh, không khí lung linh thế kia cơ mà. Buông rèm giờ này có phải là phí của không. Trời này mà nằm sưởi nắng rồi lim dim ngủ mới là đỉnh cao của sự xa xỉ đấy.”

“Một sự xa xỉ rất kinh tế.”

“Lãng phí là tội ác. Tiết kiệm là quốc sách.”

“Thật hả? Vậy anh đành đi hút bụi thôi.”

“Ủ, đi đi. Mà nhớ hút cả chỗ góc giá sách nữa nhé. Hôm trước em thấy cục bụi bông nằm lẫn lóc cứ như cây cỏ lẩn trong phim Viễn Tây ấy. Mà này, nếu hơn một tiếng mà không thấy em ra thì vào đánh thức em nhé.”

“Được rồi.”

Tôi quay trở lại phòng kiểu Nhật, đang vừa hút bụi vừa đánh vật với cái thứ xung động tốt mãi không chịu lắng xuống thì thấy Mao - tưởng đã ngủ rồi - từ trong phòng đi ra.

“Sao thế?”

“Nằm chiếu vẫn thích hơn. Em sẽ ngủ ở kia, anh hút chỗ đó trước đi.”

Đúng là thay đổi như thời tiết.

Kiểu này phải thay đổi định kiến cho rằng opera là một loại kịch tế nhị, có hai anh chị béo ú hát như rống lên thôi. Opera rất tuyệt.

Ra khỏi nhà hát rồi mà giọng nữ cao và giọng nam trung của hai ca sĩ vẫn còn vang mãi trong đầu tôi. Đường như họ cũng ở lại luôn trong tâm trí Mao nên lúc đi ăn ở ga Shinjuku hay đứng lắc lư trên tàu điện, trông nàng cứ như đang ở trên mây.

“Tớ không nghĩ opera lại gây xúc động đến thế.”

Lúc bước khỏi lối dành cho người đi bộ ở ga Oizumi-gakuen, Mao hồi tưởng lại.

“Tổng cộng là ba tiếng rưỡi, kể cả giờ nghỉ, thế mà chỉ như trong nháy mắt nhỉ. Vậy là hết nguyên một buổi chiều thứ Bảy rồi, nhưng bọn mình đã có một quyết định sáng suốt.”

“Công nhận. Chẳng mất đồng nào mà được xem một buổi biểu diễn tuyệt vời, kể ra cũng thấy áy náy nhỉ. Ghé đó giá cũng phải hơn 20.000 yên chứ ít gì? Cậu nhớ cảm ơn mọi người ở công ty nhé.”

Tôi có trong tay tấm vé xem vở “Đám cưới Figaro” hồi giữa tuần. Vé này vốn dành cho khách hàng thân thiết nhưng vì khách hàng không đi được nên sau đó vé được chuyển cho mọi người trong công ty trước khi đến tay tôi.

Vừa về nhà tôi hỏi ngay Mao có muốn đi không. Vì tôi nhớ hôm hẹn nhau đi ăn ở Shibuya, trong lúc chờ tôi, Mao đã đứng nghe đĩa nhạc gì đó, hình như là opera. Nàng hẹn tôi ở tầng bán đĩa nhạc cổ điển bởi chỗ đó khá vắng chứ không phải vì thích opera nhưng sẵn tính tò mò nên khi thấy có vé xem trực tiếp, Mao đáp ngay: “Đi chứ.”

Vậy là lần đầu tiên chúng tôi được đặt chân đến Nhà hát Quốc gia mới ở Hatsudai.

Nói thật là tôi muốn được ở nhà nghỉ ngơi vì lâu lắm mới có ngày nghỉ trọn vẹn. Tôi đã làm việc suốt cả nửa Tuần lễ Vàng[2], hết bị “triệu” tới giúp khách hàng tổ chức sự kiện đến làm công tác hậu cần cho giải thi đấu golf. Sinh nhật Mao hôm mùng 2 tháng Năm tôi cũng chẳng thu xếp được thời gian, chỉ chúc mừng nàng bằng mỗi bánh kem và sâm banh mua ở cửa hàng tiện lợi. Chưa kể còn thường xuyên bê trễ việc nhà vì không còn sức, về đến nhà là chỉ lăn ra ngủ.

[2] Tuần lễ Vàng: Bao gồm 4 ngày quốc tế trong vòng 1 tuần, từ 29/4 – 5/5. Đây là tuần lễ cầu cho quốc thái dân an và thường các nhân viên công ty được nghỉ.

Chính vì thế mà tôi muốn bù đắp cho Mao bằng mọi giá. Kết quả là sự bù đắp đã thành công rực rỡ, bản thân tôi cũng lấy lại được tinh thần nên chẳng có gì phải phàn nàn.

“Nhân chuyện cái vé anh mới nhớ ra, tình hình công việc với bên công ty anh dạo này thế nào?”

Tôi hỏi Mao khi chúng tôi đi bộ qua khu phố chợ chật hẹp chẳng đủ chỗ cho hai xe ô tô tránh nhau.

“Ừm, anh Tanaka đó người lớn thật đấy. Nói thế nào nhỉ, rất là chín chu. Nhưng do khác nhau về giới tính và tuổi tác nên em thấy cảm nhận của em và anh ấy hơi khác nhau. Tổ thích làm việc với anh Kousuke hơn.”

Dưới ánh đèn đường sáng trắng, Mao nghiêng nghiêng đầu.

“Xin lỗi em. Vì chuyên riêng mà anh không còn được phụ trách công ty em.”

Sau khi kết hôn với Mao, tôi thôi không phụ trách Lara Aurore nữa. Việc nhân viên kinh doanh cưới nhân viên công ty khách hàng không phải chuyện hiếm và hầu hết sau đám cưới sẽ không còn được phụ trách công ty khách hàng.

“Về chuyện đó thì anh không phải bận tâm.” Mao bầu nhẹ vào cánh tay tôi. “Này, chúng mình vừa có một trải nghiệm lạ thường xong nên đừng nói chuyện công việc nhé. Em muốn đắm chìm trong dư âm của vở kịch thêm chút nữa.”

“Ừ.”

“Ôi, bắp cải rẻ chưa kìa.” Mao đứng lại dưới ánh đèn vàng của cửa hàng rau quả. “Đợi em vào mua nhé. Phải rồi, chưa có bánh mì cho sáng mai. Trứng hình như cũng hết rồi.”

Sau khi dạo một vòng quanh cửa hàng rau quả và siêu thị đối diện, hành lý của chúng tôi tăng lên trông thấy.

Hôm nay tôi diện áo khoác và giày da để đi xem opera nhưng sức nặng của túi đồ siêu thị trên hai tay đã lôi tôi trở lại thực tại. Tiếng hát của Figaro và bá tước phu nhân đã bay về nơi xa lắm.

“May là hàng rau vẫn còn mở. Việc đi chợ cuối tuần coi như đã xong.”

Ra khỏi siêu thị, xách chiếc túi có bó hành thò ra ngoài, Mao ngửa mặt cười rạng rỡ. Phụ nữ thật khó hiểu, vừa mới bảo muốn đắm chìm trong dư âm lạ thường mà giờ đã nhảy ngay về đời sống thường nhật.

Đến cửa hàng bánh trôi nếp, chúng tôi rẽ trái sang con đường có sở thú. Khu phố chợ ban nãy vẫn còn không khí náo nhiệt của ban ngày nhưng sang đến đây thì vắng vẻ hơn.

“Tiếng nhạc vẫn vang lên trong đầu em này.” Mao lắc lư người, có vẻ cảm xúc lạ thường vẫn còn đọng lại nơi nàng. “Chúng mình đã bị hạ gục ngay từ khúc mở màn. Em nổi hết da gà khi biết mình cũng biết bài

đó, sau đấy lại hồi hộp dõi theo giai điệu hoành tráng như ngằm ám chỉ ‘Đây là sự khởi đầu của một câu chuyện hay’. Diễn biến của nửa sau tuy hơi đường đột quá nhưng Mozart quả thật là thiên tài vĩ đại nhất.”

“Ồ? Không phải Brian gì đó của The Beach Boys mới là nhất à?”

Bị tôi trêu vì chuyển sang mê Mozart, Mao bình thản lắc đầu.

“Brian Wilson là nhất của thế kỷ 20. Mozart là nhất của thế kỷ mười mấy nên chẳng có gì liên quan.”

“À.”

Đến ngã tư là nhìn thấy chung cư của chúng tôi. Vừa thấy ánh sáng ngoài hành lang, tôi thốt ra một câu rất đời tự nhiên. “Ồi, về đến nhà rồi ”

“Ừ, về đến nhà rồi.”

Giọng Mao có vẻ chân thực hơn.

Đã gần hai tháng kể từ khi chuyển về đây. Tôi và Mao cũng đã ra dáng vợ chồng.

Trước khi quyết định cưới nhau, tôi được nghe bố Mao nói một câu rất gở rằng “Con không được làm phiền người khác” nhưng đó hóa ra chỉ là lo lắng không có cơ sở.

Tôi rất vui vì lấy Mao. Dù nàng nói chuyện hay im lặng, chỉ cần có nàng ở bên, tôi đã mãn nguyện lắm rồi. Tối nào tôi cũng háo hức được về nhà. Sống với nàng, tôi chưa bao giờ thấy hối tiếc, dù chỉ một giây.

Vì thế mà số lần hai đứa cãi nhau chỉ đếm được trên đầu ngón tay. Toàn những lý do vụn vặt, người ngoài nhìn vào tưởng hai vợ chồng trêu nhau kiểu như “Không ăn cơm mà không báo nên cơm bị thừa.”

Nếu có gì phải lo lắng thì có lẽ vẫn là chuyện ký ức của nàng.

Sau rất nhiều trăn trở, tôi đi đến kết luận là nếu Mao mắc chứng quên toàn bộ quá khứ thì ký ức cũng không nhất thiết phải quay về.

Theo như kiến thức tôi cóp nhặt được từ sách vở và trên mạng thì có vẻ trong đa số các trường hợp, nguyên nhân của chứng quên toàn bộ quá khứ là do stress nặng hoặc sốc tâm lý nghiêm trọng, số ít còn lại là do thảm họa thiên tai như động đất... Ngược lại, các trường hợp mất trí nhớ do bị ngã chỉ thấy trong truyện tranh hay phim truyền hình, ít có trên thực tế.

Hiện tại, giới y học vẫn chưa giải thích được đầy đủ cơ chế của chứng quên toàn bộ quá khứ. Chỉ có giả thuyết cho rằng đó là tình trạng bộ não của con người khi gặp phải cú sốc nào đó không chịu đựng nổi nên phải khóa ngăn ký ức lại.

Một sự kiện mà bộ não còn muốn quên thì ta cần gì phải nhớ. Bản thân Mao cũng không muốn biết những chuyện xảy ra trước khi được nhặt về. Với Mao, bố mẹ nuôi là bố mẹ duy nhất, cuộc đời từ hồi cấp II mới là cuộc đời thật. Vậy thì cứ để nguyên đó. Chính bố Mao cũng có lần nói “Mao là Mao” đấy thôi.

“Mao này.”

“Ồi?”

“Em thấy hôm nay vui không?”

“Vui lắm.” Mao gật đầu thật mạnh rồi gọi tên tôi: “Kousuke.”

“Ồi?”

“Cảm ơn anh. Vì đã dẫn em đi chơi trong lúc vẫn còn mệt mỗi sau Tuần lễ Vàng.”

“Tại có vé miễn phí mà.” Sau khi nói tránh đi, tôi chuyển sang giọng nghiêm túc. “Từ giờ, chúng mình sẽ còn đi nhiều hơn nữa. Sẽ cùng xem và trải nghiệm thật nhiều thứ.”

Đúng vậy. Nếu Mao có ít kỷ niệm thì hai chúng tôi sẽ tạo ra thêm.

“Ừ. Nhưng anh đừng cố quá nhé. Chỉ quanh quẩn ở nhà thôi em cũng thấy hạnh phúc rồi.”

Mao an ủi tôi. Ôi vợ tôi, nàng đúng là một người vợ tốt. Vậy thì tôi cũng phải trở thành một người chồng xứng đáng với nàng.

Bịch! Có tiếng động dưới chân. Tôi nhìn xuống thì thấy chiếc túi siêu thị Mao xách đang nằm trên mặt đường nhựa. Có mấy quả trứng bị vỡ, lòng đỏ rỉ ra từ vỏ hộp nhìn trong suốt dưới ánh đèn vàng.

“Ôi, trứng vỡ mất rồi.”

Mao đang nhìn xuống chân, ánh mắt vô hồn, nghe tôi gọi mới sực tỉnh, vội nhặt cái túi lên.

“Phí quá.” Nàng cất giọng rầu rĩ rồi chậm rãi nhìn vào trong túi hàng. “Lọc lại vẫn làm được món trứng rán nhỉ?”

Tôi muốn bảo lưu nhận xét “Ôi vợ tôi, nàng đúng là một người vợ tốt” thêm một thời gian nữa.

“Tôi hiểu ý cậu.”

Anh Tanaka ngắt lời tôi rồi nhấp một ngụm rượu sochu lúa mạch đã pha loãng. Vài giọt rượu rớt ra từ khóe miệng khiến anh vội lấy khăn ướt để lau.

Chiếc ti vi nhỏ trên đầu phát ra một tràng tiếng Kansai của nghệ sĩ tấu hài. Hình như ông ta đang nói điều gì đó rất hài hước nhưng tôi chẳng có tâm trạng nào để cười.

“Nhưng Okuda này.” Cẩn thận gấp lại chiếc khăn ướt, anh Tanaka nói: “Cậu hãy bình tĩnh suy nghĩ xem mình đang nhận lương từ đâu. Chúng ta vẫn bảo khách hàng là trên hết nhưng cậu gây thù chuốc oán trong công ty thì được lợi lộc gì? Bên truyền thông có lý lẽ của riêng họ, chỉ có cậu là khổ khi phải đứng giữa hai làn đạn thôi.”

Tay vẫn cầm cốc rượu nguội ngắt, sẵn có men rượu trong người, tôi phản bác.

“Nhưng nếu khách hàng hài lòng và doanh thu tăng, chẳng phải sẽ có lợi cho công ty sao? Nếu ngay cả điều này cũng bị phủ nhận thì em chẳng biết lấy gì làm động lực để làm việc nữa.”

Tôi hiểu anh Tanaka nói thế cũng vì nghĩ cho tôi. Tôi rất cảm ơn anh đã rủ tôi đi nhậu với lý do “vợ cậu đi công tác” dù sáng nay anh vẫn phải uống thuốc dạ dày. Nhưng tôi không thể ngoan ngoãn gặt đầu theo anh được.

Anh Tanaka xoay cổ, đưa tay nói lỏng thêm cà vạt.

“Tôi không bảo là cậu không được cố gắng, Ý tôi là, để bước cùng nhịp với các phòng ban khác cũng phải biết cách đẩy. Chẳng phải câu cửa miệng của giám đốc là ‘Công ty là một con thuyền’ sao. Dù không thích nhưng phải chấp nhận thôi. Khi nhiều người cùng chèo một con thuyền, một người chèo nhanh hơn người khác thì con thuyền cũng chẳng đi nhanh hơn được, tôi nói có đúng không? Việc khua mái chèo ầm ầm, làm nước bắn tung tóe chỉ tổ khiến người xung quanh khó chịu.”

“Vậy phải nói dối khách hàng rằng mình không thể làm trong khi sự thực chỉ cần cố một chút là làm được ư?”

“Trông mặt cậu như thể chẳng giết nổi một con muỗi mà cũng nói năng ghê nhỉ.”

Chống một khuỷu tay lên bàn quầy sạm đen vì rượu, khói và dầu mỡ, anh Tanaka nhìn thẳng vào mắt tôi.

“... Em xin lỗi.”

“Tôi không bảo cậu phải xin lỗi.” Anh Tanaka ngoạm vào miếng tim gà rồi dùng răng giật nó ra khỏi que xiên. Miệng nhai rau rầu, anh nói tiếp: “Có điều, thử hỏi, một con thuyền mà trên đó, mỗi thuyền viên lại chèo một kiểu thì có khách hàng nào yên tâm gửi hàng hóa lên không? Nếu cậu quá coi trọng khách hàng, gây hấn với phòng Truyền thông, rốt cuộc lại thành gây khó dễ cho khách hàng đấy. Cậu thừa biết thế là đi ngược lại lợi ích mà. Nói thế này chắc cậu sẽ không thích nhưng cậu liệu mà giữ các mối quan hệ trong công ty đi. Vì có thể sắp tới, cậu sẽ bị chuyển sang phòng Truyền thông đấy.”

“...”

Tôi chẳng nói được gì. Có tiếng mỡ cánh gà cháy xèo xèo trên bếp.

Tôi hiểu chứ. Những gì anh Tanaka nói đều đúng. Chỉ vì quá coi trọng khách hàng mà tôi đã gây ra những mâu thuẫn không đáng có trong công ty. Tôi cũng biết vì đâu mà tôi lại hành động như vậy. Vì Lara Aurore. Sau khi cùng Mao lên phương án tác chiến và dồn được phòng Truyền thông vào thế khó, tôi trở nên tự tin hơn, rồi dần dà trở thành tự mãn. Không thể nhắm mắt làm ngơ trước tình hình đó, anh Tanaka đã kéo tôi ra đây để nhắc nhở.

Tôi thấy mình thật đáng xấu hổ vì làm phiền anh mà còn không biết hối lỗi. Tôi hiểu thành ý của anh Tanaka. Anh đang bảo tôi phải chín chắn hơn. Thế mà tôi chỉ biết âm ứ vì những nỗ lực của tôi và Mao không được công nhận. Tôi trẻ con đến nỗi chính tôi cũng thấy ớn.

Tôi tự mãn, tưởng mình đã bỏ được cái mác “kẻ cắp tráp theo hầu” chỉ biết “vâng, dạ” nhưng thực ra chỉ chuyển sang làm “kẻ không biết mình là ai” thôi. Tên gọi thay đổi chứ bản chất vẫn là tép riu.

Tôi muốn về với Mao.

Tôi muốn lắm.

Không phải vì nàng sẽ cho tôi những lời khuyên xác đáng. Không phải nàng sẽ vực dậy tinh thần tôi bằng những lời lẽ động viên. Nàng không làm được thế thì tôi vẫn muốn nhìn thấy nàng. Chỉ cần nàng có mặt ở căn hộ của hai đứa và trò chuyện với tôi như mọi khi thôi. Chỉ cần như thế thôi, dù tinh thần đang thăm bại thế nào cũng thấy được cứu vớt.

Nhưng Mao đi công tác Kansai từ hôm qua. Công ty sắp khai trương cửa hàng mới ở Kawaramachi và Sannomiya nên nàng phải xuống đó họp kết hợp với làm truyền thông. Mai nàng về rồi nhưng tôi thấy ngày mai sao xa xôi quá.

“Sao cứ xị mặt ra thế.” Anh Tanaka vỗ vào lưng tôi. “Không tính phòng Truyền thông thì ở phòng chúng ta, cậu được đánh giá cũng khá đấy. Mấy ông lớn tuổi có thể tạm hài lòng vì thấy được hình ảnh của mình ngày xưa.”

“Ồ. Vậy sao?”

“Trả lời ừ xừ thế. Sao, vừa mới xa vợ mà đã như bánh đa nhúng nước rồi à?”

“Không phải đâu.”

“Nhìn mặt cậu là tôi biết cậu đang nghĩ đến vợ. Ánh mắt ngây ngô như học sinh cấp II.” Anh Tanaka tùm tùm cười. “Nãy giờ toàn nói mấy chuyện nhức đầu, tiện đây thay đổi không khí luôn nhỉ? Ở kia? Sao rượu của cậu vẫn chẳng vui chút nào thế Okuda?”

Tôi vội vàng uống cạn cốc rượu sochu.

Vừa uống xong, bao mệt mỏi tích tụ mấy ngày qua và cơn chênh choáng cùng nhau ập đến. Quán gà nướng chật chội, nghi ngút khói than bồng dân rộng sang hai bên như cây kẹo mạch nha.

Anh Tanaka tự động gọi thêm hai cốc sochu pha loãng rồi huých cùi chỏ sang tôi.

“Cuộc sống tân lang tân nương thế nào?”

“Bọn em cưới nhau được ba tháng rồi, tân gì nữa.”

“Nhưng chắc là vẫn còn chứ? Những giây phút hưng phấn ấy.”

Có vẻ gã độc thân này đang rất máu lầy vợ nên cứ hay bắt tôi kể chuyện vợ chồng. Song nếu kể sự thật là ngày nào chúng tôi cũng hôn nhau trước và sau khi ngủ, đảm bảo tôi sẽ bị gã cho ăn xiên.

Tay vẫn cầm xiên gà nướng, tôi chọn những phân đoạn an toàn trong đời sống thường nhật của mình để kể.

“Vâng. Lúc về nhà, thấy nàng đứng trong bếp, vừa nấu ăn vừa lẩm nhẩm hát, em thấy thật may mắn vì có được nàng.”

“Chà... Thích nhỉ.” Anh Tanaka đâm thùm thụp vào lưng tôi. Đau quá. “Này, có phải khóa thân mặc tạp dề không?”

Ông chủ quán đang nhăn mặt lật các xiên thịt, nghe thấy thế liền liếc bọn tôi rồi lại nhìn xuống các xiên thịt.

“Bọn em không làm mấy trò trong phim người lớn đó đâu.”

Sự thật là có. Nhưng phải giữ mồm giữ miệng. Nói ra sẽ bị tra hỏi đến nơi đến chốn ngay.

“Sao, không làm à? Nhưng thế cũng sướng rồi, một cô vợ vừa hát vừa nấu cho mình bữa tối. Tay nghề của Watarai thế nào? Ngày nào cô ấy cũng nấu cho cậu phải không?”

Sau khi kết hôn, Mao vẫn dùng họ Watarai ở nơi làm việc nên anh Tanaka vẫn gọi nàng bằng họ cũ.

“Ừm, tuy vị hơi nhạt nhưng với người chưa từng sống riêng như cô ấy thì thế là ngon lắm rồi. Chỉ có điều, em muốn cô ấy bớt cái kiểu thất thường khó đoán đó đi, chẳng hạn khi em đi ra ngoài, cô ấy gọi điện hỏi em muốn ăn gì, em bảo thích ăn thịt hầm khoai tây nhưng về nhà lại thấy có món cà ri.”

Kể xong, tôi bỗng thấy thèm được ăn món Mao nấu quá. Cà ri hay thịt hầm khoai tây cũng được. Tôi muốn lấp đầy bụng món ăn có vị của Mao.

“Mà đúng là trông cậu tròn ra đấy. Ồi, chết tiệt, cậu định tâm sự với tôi chuyện vợ chồng đấy à.” Chính mình là người khơi ra chuyện đó trước, thế mà giờ anh Tanaka lại đổ cho tôi. “Nhưng hay thật đấy. Bạn học cũ lại làm việc ở chỗ khách hàng mới, nghe cứ như chuyện đùa. Xác suất của chuyện này đến 1% cũng chẳng có ý chứ. Cô cậu mới yêu nhau được nửa năm đã bỏ nhà để cưới nhau đúng không? Thời buổi này mà vẫn còn kiểu cưới đó. Rất ấn tượng. Hóa ra cậu cũng có gan đấy.”

“Tại đâm lao nên phải theo lao thôi.”

“Thích thế. Thích thế. Cho tôi cái lao với.” Anh Tanaka chu môi nói rồi nhấp một ngụm rượu. “Gác chuyện theo lao lại đã, nhưng dù gì thì cũng nên trao cái cần trao chứ nhỉ?”

“Cái cần trao?”

“Nhẫn, nhẫn cưới đó. Lúc ngồi hộp tôi cũng để ý đấy. Giờ Watarai không đeo nhẫn bên tay phải nữa đúng không?”

“Anh nói em mới để ý.”

Đúng là giờ nắm tay Mao tôi không còn thấy vật cứng cứng trên tay nàng như hồi chưa cưới.

“Là chồng rồi mà thế à. Cô ấy đang đợi. Cô ấy dọn sẵn chỗ trên ngón tay để chờ cậu tặng nhẫn. Cậu phải để ý chứ.”

“... Em xin lỗi.”

“Sao lại xin lỗi tôi. Trời ạ, sao cậu ngớ thế còn lấy được vợ, trong khi tôi thì không nhỉ?”

“Vâng, lạ thật.”

Có lẽ tại anh Tanaka cứ để ý quá những chuyện nhỏ nhặt.

“Lạ nhỉ. Tại cái nghề này chẳng. Nghe đại lý quảng cáo tưởng oai lắm nhưng kỳ thực, quảng cáo giao thông lại là công việc rất khiêm tốn. Không hào nhoáng như quảng cáo truyền hình nên sức hút đối với phụ nữ vì thế cũng ít. Nhưng về điểm này thì cậu có khác gì tôi đâu? Không hiểu cậu có thứ gì mà tôi không có chứ?”

Đến giờ cần nhằn của anh Tanaka rồi.

Tuy bề ngoài gật đầu hưởng ứng câu chuyện vô nghĩa của cấp trên nhưng trong đầu tôi lại nghĩ không biết giờ này Mao đã về khách sạn chưa, mấy giờ ngày mai nàng sẽ về.

“A lô. Em đây. Anh đang trên tàu điện à? Em về khách sạn ở Sannomiya rồi. Em vừa tắm xong, chào ôi mệt quá. Mới tháng Sáu thôi mà sao Kansai nóng thế nhỉ? Không liên quan nhưng em muốn nói là giường ở khách sạn này chật lắm. Em nhớ cái giường ở nhà. Thôi kệ đi, thế ở nhà anh có ăn uống đầy đủ không? Không được cả ngày ăn cơm hộp mua ở cửa hàng tiện lợi đâu đấy. Mai em sẽ về, cụ thể mấy giờ thì chưa biết. Mai em phải dậy sớm nên em đi ngủ đây. Chào anh, ngủ ngon nhé.”

Điện thoại tôi có lời nhắn của Mao. Lời nhắn được ghi lại lúc hơn 10 giờ. Khi ấy, bên kệ quầy của quán gà nướng, anh Tanaka đang phàn nàn về các cô người yêu cũ.

Liều xiêu bước đi trên con phố vắng vẻ, quanh quẽ, tôi nghe đi nghe lại giọng của Mao trong lời nhắn. Tôi muốn gọi điện nói chuyện với nàng ngay lập tức nhưng đã gần 12 giờ nên chắc nàng đã ngủ.

Lấy thư ở cửa chung cư xong, tôi bấm nút thang máy rồi đứng dựa vào tường. Tôi say hơn tôi tưởng. Lên tới căn hộ, tôi mở cánh cửa sắt.

Vừa đặt chân vào nhà, hơi nóng ban ngày tích tụ trong phòng ủa ra bủa vây tôi. Cố gượng để không ngã vật ra sàn, tôi bật đèn bếp và uống nước. Căn hộ không có Mao thật yên ắng, chỉ nghe thấy tiếng máy bơm hơi.

Bật điều hòa và nước nóng trong phòng tắm xong, tôi định vào phòng ngủ để thay quần áo thì thấy đầu gối run lấy bầy. Tôi đổ ập người xuống giường. Lượng rượu sochu vẫn còn khá nhiều trong cơ thể.

Nằm thõ hõn hển trên giường nhưng tôi vẫn đảo mắt nhìn khắp phòng.

Chợt mắt tôi dừng lại ở bàn phấn của Mao đặt trong góc. Trước giờ tôi không mấy để ý đến góc này nhưng có biết Mao để hộp trang sức ở đây.

Anh Tanaka quả quyết rằng Mao đang đợi tôi tặng nhẫn, không biết ý Mao thế nào. Dù sao tôi cũng nên tìm hiểu trước sở thích và cỡ tay của nàng.

Tôi bò xuống khỏi giường rồi ngồi khoanh chân trước mặt bàn phấn. Tôi tìm chiếc hộp trang sức mà Mao thường để ở đây cùng son môi và nước hoa nhưng chẳng thấy đâu. Hay nàng cất trong ngăn kéo.

Sau một chút lưỡng lự, nhờ tác động của men rượu, cuối cùng tôi đã mở ngăn kéo ra, Thôi thì coi như hòa vì bản thân tôi cũng từng bị nàng kiểm tra ruột đĩa DVD.

Hộp trang sức nằm trong ngăn kéo thứ ba ở dưới cùng. Tôi lấy ra chiếc hộp mỏng bọc da, đặt dưới ánh đèn tuýp và mở nắp.

Có bốn chiếc nhẫn và ba sợi dây chuyền. Tôi không thạo lắm vì là nam giới nhưng có vẻ so với một cô gái ngoài hai mươi thì số lượng này khá khiêm tốn. Tất nhiên không loại trừ khả năng đây chỉ là những thứ nàng thích, nàng vẫn còn “đội dự bị” để ở nhà bố mẹ. Nhìn qua số trang sức trong hộp có thể thấy tất cả đều có thiết kế đơn giản, dễ thương.

Tôi lấy ra một chiếc nhẫn, đeo thử vào ngón áp út. Chiếc nhẫn chỉ đi qua được đốt ngón tay thứ nhất. Cứ cố rồi chẳng may không tháo ra được, Mao biết thì phiền lắm nên tôi quyết định trả lại khi chưa muộn.

Tôi toan trả chiếc hộp lại ngăn kéo thì nhìn thấy một thứ trông là lạ nằm bên dưới. Phong bì ngân hàng. Có hai chiếc trông khá dày.

Khi mở chiếc phong bì nặng trĩu đó ra, tôi không tin nổi vào mắt mình.

Có một cọc tiền 10.000 yên. Cọc tiền được bọc bằng đai của ngân hàng nên số tiền tương đương một triệu yên. Ngoài ra còn có mấy tờ 10.000 yên lẻ bên ngoài.

Choáng váng không hiểu sao lại có ngần này tiền mặt trong nhà, tôi mở nốt phong bì còn lại. Quả nhiên lại có một cọc tờ 10.000 yên khác, và cả sổ ngân hàng của Mao. Biết đang làm điều không phải nhưng đến nước này tôi không rút chân lại được nữa.

Nhìn những giao dịch trong sổ, mắt tôi bỗng chốc quên cả chớp. Quá nửa số tiền tiết kiệm hơn hai triệu yên đã được rút ra từ tuần trước, trong tài khoản giờ chỉ còn khoảng 100.000 yên.

Tôi vớ lấy điện thoại. Nhưng khi dò đến số Mao trong bộ nhớ, tôi lại phân vân không biết có nên gọi không. Đã quá nửa đêm, và lại đang nửa tỉnh nửa say thế này, tôi không nên có những quyết định vội vàng.

Tâm trạng rối bời, tôi nghe lại lời nhắn của Mao.

“A lô. Tổ đây. Cậu đang trên tàu điện à? Tổ về khách sạn ở Sannomiya rồi...”

Vẫn giọng nói ngọt như mía lùi. Nhưng giờ nó lại khiến tôi thấy bất an.

Tôi chưa bao giờ nghe Mao nói nàng sẽ rút tiền trong tài khoản. Sao Mao lại làm chuyện đó? Sao nàng lại giấu tôi? Nàng định làm gì với số tiền này?

Ban đêm tôi tỉnh giấc tới mấy lần. Đến sáng, chiếc phong bì vẫn nằm nguyên trạng trong bàn phấn. Tôi thở dài, miệng vẫn sặc hơi men, đóng ngăn kéo bàn phấn, uống cốc cà phê rồi ra khỏi nhà. Lúc này tôi chẳng thể nhét vật cứng gì vào bụng, xét cả về mặt thể chất lẫn tinh thần.

Thời gian cứ chậm chạp trôi như trên người trong khi tôi không thể chú tâm vào công việc.

Mãi đến chiều mới có tin nhắn của Mao.

“Anh vừa lên tàu Nozomi ở ga Shin-Kobe. Anh mua bánh flan về cho em đây ♪ . Phải 10 giờ em mới về đến nhà nên anh cứ ăn tạm gì đó đi nhé. ”

“Tàu đang dừng ở Kyoto. Trưởng phòng ngồi cạnh em đang ngủ say như chết (—)zz”

“Tàu đến Shin-Yokohama! Sắp về đến nơi rồi! Nhưng cả điện thoại và em đều sắp hết pin...”

Ngoại trừ câu trả lời cho tin nhắn đầu tiên là “Anh biết rồi”, tôi không trả lời những tin nhắn sau của Mao. Tôi không biết trả lời sao khi thấy nàng cứ vô tư gửi tin nhắn cho tôi mà không hay biết tôi đã làm gì.

Gần 10 rưỡi, chuông cửa reo.

“Em về rồi đây. Ôi, mùi nhà mình.”

Vừa đặt chân vào nhà, việc trước tiên là Mao hôn tôi rồi hít một hơi thật dài. Nàng để va li xuống sàn, cứ mặc nguyên bộ vest ngồi phịch xuống ghế ở bếp.

“Kansai nóng thật đấy. Hơi nóng cứ như bốc thẳng từ dưới lòng đất lên. Quà của anh đây. Bánh flan Kobe theo đúng thông lệ. Hộp to em để mang tới công ty nên anh đừng mở ra nhé.” Mao lấy hộp bánh từ trong túi giấy ra rồi nhìn vào mặt tôi. “Anh ăn gì rồi?”

“À, ừm, cơm thịt bò ở trước cửa ga.”

“Lại thịt à. Vậy tối mai sẽ ăn cá. À phải rồi. Em có gặp người bên chi nhánh Osaka của công ty anh đấy. Tên là Sekine, tầm bốn mươi tuổi. Anh biết không?”

“Không biết.”

Mao nghiêng đầu trước câu trả lời cộc lốc của tôi.

“Anh sao thế? Bị cảm à?”

Tiếng thở dài của tôi tự động bật ra. Phải tra hỏi Mao khi nàng vừa về nhà sau ba ngày công tác thế này, tôi đau lòng lắm. Nhưng một khi đã biết thì không thể không hỏi.

“Anh muốn em xem thứ này.”

“Hả? Gì thế gì thế?”

Để Mao ở lại trong bếp nhấp nhồm vì tò mò, tôi đi vào phòng ngủ. Tôi lấy phong bì từ bàn phấn ra rồi quay lại bếp.

“Cái này.”

Nhìn hai chiếc phong bì được xếp ngay ngắn trên mặt bàn, mặt Mao lập tức đanh lại.

“Không phải đâu.”

Mao lắc đầu, giọng lạc đi.

“Cái gì không phải?”

Mao cố nở một nụ cười trên khuôn mặt nhỏ nhắn.

“Ghét anh thế. Tự tiện lục bàn phấn của người khác. Không phải anh trang điểm để đi chơi lúc em vắng nhà đấy chứ?”

“Trả lời anh đi, đừng đánh trống lảng. Anh xin lỗi vì đã tự tiện mở ngăn kéo bàn phần.”

Để tránh không phải nhìn tôi xin lỗi, Mao nhìn vào túi giấy đựng quà màu xanh lục. Tôi đợi nhưng vẫn không có câu trả lời.

“Em rút tiền tiết kiệm ra đúng không?” Tôi buộc phải lên tiếng. “Lúc nào em cũng bảo ‘tiết kiệm là quốc sách’, vậy em định làm gì với tiền này? Đây là tiền em đã làm lụng vất vả mới có được cơ mà.”

“... Em không làm gì xấu để kiếm được chúng. Nên muốn tiêu gì cũng được phải không?”

Trả lời rất khảng khái nhưng Mao lại không hề nhìn tôi.

“Có thứ gì giá tiền triệu mà không trả được qua ngân hàng à? Để cả đồng tiền ở nhà như vậy nguy hiểm lắm. Nhỡ trộm vào lấy hết thì sao?”

“...”

“Anh biết đây là tiền do Mao tự làm ra, anh không có quyền bảo Mao chi tiêu thế nào. Nhưng ít ra em cũng nên bảo anh một tiếng chứ?” Mặc cho tôi hỏi, môi Mao vẫn dính chặt vào nhau, mắt không rời khỏi chiếc túi giấy. “Nhìn anh đây này, đừng nhìn ra chỗ khác.”

“...”

Vẫn không có phản ứng.

“Nhìn anh đi!”

Bờ vai nhỏ run rẩy trước tiếng quát của tôi. Mao sợ hãi ngẩng lên.

“Anh xin lỗi..., vì tự nhiên lại quát lên.” Ánh mặt sợ hãi của Mao buộc tôi phải hạ giọng. “Anh sẽ không quát em nữa, nói cho anh biết đi. Mao, em định dùng tiền vào việc gì? Em đã đầu tư vào cái gì mà anh không biết ư?”

Mao im lặng lắc đầu. Một khe hở xuất hiện trên môi cho thấy nàng bắt đầu dao động.

“Hay em đánh bạc?”

Mao lại lắc đầu.

Tôi đưa ra một loạt các giả định hy vọng sẽ trúng được một cái. Người bảo lãnh vay. Ký quỹ bán hàng. Phẫu thuật thẩm mỹ. Bán hàng đa cấp. Trai bao.

Mao không gật đầu trước bất kỳ một giả định nào. Mỗi khả năng bị loại bỏ đồng nghĩa với một nghi ngờ trong tôi biến mất, nhưng bí ẩn về việc Mao dùng số tiền đó vào việc gì không vì thế mà giảm đi.

Chúng tôi ngồi đối diện nhau ở chiếc bàn đôi, chờ đợi khoảng thời gian nặng nề trôi qua.

“... Em định đổi...”

Mao lên tiếng, giọng khàn và mảnh.

“Hả?”

“Em định đổi sang ngân hàng khác.”

Tiếng thở dài bất giác buột ra khỏi miệng tôi.

“Nếu vậy thì cần gì rút, chỉ cần mở tài khoản mới rồi chuyển sang là xong. Chẳng nhẽ em không biết giữa phí chuyển tiền và nguy cơ mất trộm, cái nào lớn hơn ư?”

“... Ừ.”

Trông Mao càng nhỏ bé hơn khi so vai và gật đầu. “Sao em lại muốn đổi ngân hàng?”

Phải mất một lúc Mao mới đáp:

“Để thay đổi không khí... không không... vì em muốn đổi sang ngân hàng có lãi suất và phí ATM tốt hơn... Với lại, em thích mấy thứ dễ thương như thẻ có hình nhân vật hoạt hình...”

Lời giải thích thật khó hiểu, nghe như thể nàng mới nghĩ ra tức thì.

“Mao này...”

“Đúng là.” Mao nói thật nhanh như muốn lấp lời tôi. “Đúng là em nên gửi lại tiền vào tài khoản. Kousuke nói đúng, để ở nhà rất nguy hiểm. Ngày mai, nghỉ trưa, em sẽ đến ngân hàng. Xin lỗi đã để anh phải lo lắng.”

Trông Mao nhợt nhạt quá.

Chắc chắn nàng vẫn giấu tôi điều gì đó. Nhưng nếu bây giờ truy hỏi tiếp, tôi sẽ lại quát Mao mất thôi.

Nén nghi ngờ lại trong lòng, tôi nhẹ nhàng hỏi.

“Em sẽ gửi lại thật chứ?”

“Ừ.”

Mao sụt sịt gật đầu.

“Cầm một lần đi nguy hiểm lắm, nên chia ra nhiều lần.”

“Em sẽ làm thế. Thành thật xin lỗi anh.”

“Không sao. Cũng muộn rồi, em có đi tắm không?”

“Ừ.”

Tôi nhìn theo dáng Mao vào phòng ngủ thay quần áo rồi quay sang bật ti vi. Nhưng giọng nói trang nghiêm của phát thanh viên hôm nay bỗng khiến tôi thấy khó chịu nên tôi tắt đi luôn.

Không khí nặng nề vẫn kéo dài sau đó. Chúng tôi sửa soạn đi ngủ mà hầu như không nhìn nhau, lúc vào giường rồi cũng chẳng hôn nhau. Chuyện chưa từng xảy ra kể từ khi cưới.

Bình thường, sau khi tắt đèn, chúng tôi thường nằm nhìn lên trần nhà và trò chuyện. Toàn mấy chuyện linh tinh kiểu như sắp có cửa hàng mới thay thế cho cửa hàng tiện lợi ở cửa Bắc nhà ga, bé Shu-kun, con trai anh chị Hiraiwa hàng xóm biết nói câu này. Hay vào mùa mưa - lúc phải dùng tới chế độ hẹn giờ ở điều hòa - thì sẽ là những tranh cãi về việc điều chỉnh nhiệt độ. Tôi bảo nóng thì Mao bảo vừa, Mao bảo lạnh thì tôi lại bảo không. Chúng tôi cứ nói qua nói lại như thế rồi thiếp đi lúc nào không hay.

Nhưng hôm nay, chúng tôi nằm quay lưng vào nhau trên cùng một chiếc giường, im lặng nhìn vào bức tường tối đen.

Vừa đi công tác về, đang rất mệt nhưng có vẻ Mao không ngủ được. Thi thoảng tôi lại thấy nàng cựa mình hoặc gãi gãi người. Mỗi cử động có phần dè dặt ấy đều toát lên sự kìm nén đến căng thẳng. Bình thường Mao trở mình đến rung cả giường và kéo hết cả phần chăn của tôi.

Tôi nghĩ hay là mình thử lên tiếng trước. Ban nãy trót quát Mao nên tôi cũng áy náy không ngủ được. Nhưng cứ im lặng, giả vờ không biết Mao nằm thu lu thế kia thì đêm nay sẽ dài lắm.

Tôi cố tình trở mình để tạo cơ hội bắt chuyện với Mao “A”. Câu nói sau khi im lặng một lúc lâu nghe khàn khàn. “Em có nóng không?”

Sau một khoảng lặng tưởng như câu nói đã chìm vào quên lãng, Mao đáp ngắn gọn:

“Em ổn.”

Cùng với đó là một tiếng thở sâu.

Được đà, tôi nói tiếp.

“Anh xin lỗi vì ban nãy đã quát em.”

“Không, chính em mới phải xin lỗi.”

Giọng Mao hơi lạc đi. Mắt vẫn nhìn vào tường, tôi nói bằng giọng ôn hòa nhất có thể.

“Về chuyện tiền bạc, nếu cần em cứ bàn với anh. Lần này, vì bị bất ngờ nên anh đã quát em, nhưng lần sau, nếu em nói trước với anh, anh sẽ bình tĩnh lắng nghe. Anh không bảo em phải giải thích ngay bây giờ, cứ để khi nào cả hai bình tĩnh cũng được.”

“... Ừ.”

Một câu trả lời rất thành thật. Chúng tỏ lý do đổi ngân hàng chỉ là để lấp liếm. Nhưng giờ mà hỏi nữa sẽ đào sâu thêm hố ngăn cách. Điều tôi cần làm bây giờ không phải đi tìm sự thật mà là nghĩ cách giải quyết vấn đề.

Tôi duỗi thẳng hai chân chẳng biết co lại từ lúc nào.

“Kousuke.” Mao lên tiếng. “Em xin lỗi vì khiến anh lo lắng. Em có việc phải lo, chỉ vì nóng vội nên em đã hành động không đúng. Nhưng em không có ý định dùng tiền vào việc xấu hay ngốc nghếch gì đâu, hãy tin em.”

Mao nói vậy thì chắc là như vậy. Tôi quyết định tin lời của Mao.

“Anh hiểu rồi. Giờ có nhiều trò lừa đảo lợi dụng lòng tốt của người khác lắm, em phải cẩn thận.”

“Em đủ hiểu biết để không bị lừa mà.” Mao cười thành tiếng. “Với lại em không chơi trò trai bao đâu.”

Tôi cũng khẽ cười.

Trút bỏ xong gánh nặng, tôi nhận ra là mình chưa nói câu quan trọng.

“Mao này.”

“Ừ?”

“Chào mừng em về nhà sau chuyến công tác.”

Có tiếng quần áo cọ vào nhau.

“Cảm ơn anh.”

Cùng lúc, lưng của Mao được đẩy sát vào lưng tôi. Mới xa nhau có hai đêm mà tôi thấy nhớ hơi ấm và tấm lưng bé nhỏ này quá.

“Mao.”

Tôi lại gọi tên nàng.

“Ơi?”

Ngọt ngào cái lưng đang áp sát vào lưng tôi, Mao thì thào.

Gọi tên Mao xong tôi mới nhận ra mình chưa biết phải nói gì. Không phải tôi muốn nói chuyện với Mao, chỉ là tôi muốn xác nhận rằng nàng đang ở đây và đáp lại tôi với giọng như mọi khi thôi.

Không thể im lặng mãi nên tôi chọn một câu phù hợp với hoàn cảnh.

“Ngủ ngon nhé.”

“Ừ. Ngủ ngon nhé.”

Nghe câu đáp của Mao bằng tai và lưng xong, tôi nhắm mắt lại. Dù vui với cách biểu hiện tình yêu của nàng, nhưng nằm áp lưng vào nhau giữa một đêm mùa mưa oi bức thế này thì có khác gì tra tấn, chưa kể còn bị tóc nàng chọc vào lưng nữa.

Sợ không ngủ được nên tôi tính kể tách khỏi lưng nàng cho êm đẹp, nhưng chưa tính xong thì đã ngủ thiếp đi tự lúc nào.

HẾT CHƯƠNG 3

4. Chương 4

Hình như rúc vào lưng là cách làm nũng chỉ có ở Mao. Và cách đó đem áp dụng với tôi cực kỳ hiệu quả.

Tôi chợt nghĩ vậy trong lúc nghe dần đồng ca của lũ ve vọng vào qua cửa lưới.

Đáng ra giờ này tôi đang say giấc nồng trong phòng kiểu Nhật với điều hòa mát rượi thì lại phải xoa lưng cho Mao.

Đang nằm úp mặt xuống sàn, Mao khẽ rên lên với giọng có phần thán phục.

“Ái. Chỗ đấy, mạnh nữa vào. Ai, đúng huyết rồi. Kousuke bấm huyết giỏi quá. Tổ thật sáng suốt vì đã bỏ nhà để cưới cậu.”

Đó là lý do nàng vội vã lấy chồng ư?

Ban nãy, tôi đã gất lên khi bị Mao cẩu vào hông trong lúc thiu thiu ngủ. “Đau quá!” Tiếng gất của tôi khiến Mao hoảng hồn, mắt chớp chớp, lẩm bẩm xin lỗi: “Em xin lỗi.”

Đang bối rối không biết phải làm thế nào trước vẻ sợ sệt của Mao thì nàng đã nằm xuống ngay cạnh tôi, bắt đầu rúc vào lưng tôi. Hai mươi sáu tuổi rồi - dù chỉ là tuổi ước đoán - mà còn làm nũng kiểu này ư, nhưng kể ra được chạm vào cơ thể mềm mại, được hít hà mùi tóc ngọt ngào ấy thì khó mà giận nàng lâu được. “Cho em xin lỗi vì đã làm anh đau.” “Không sao.” Chúng tôi nói qua nói lại mấy câu như thế đến phát chán rồi mới nhận ra cả hai đang xoa lưng và hông cho nhau tự lúc nào. Tôi đã bị thuần phục một cách ngoạn mục.

“Này, chẳng phải em định nói với anh chuyện gì à?” Mắt vẫn nhắm nghiền, Mao khẽ gật đầu.

“Ừ. Em nhớ ra tuần này chưa đưa cho anh xem sổ ngân hàng. Anh có xem không?”

Từ sau hôm xảy ra vụ rút tiền tiết kiệm, Mao đều đặn đưa sổ ngân hàng cho tôi xem. Cái kiểu thành thật như bắt ép người khác phải xem ấy chẳng hiểu sao lại khiến tôi nhớ đến hồi cấp II Mao lúc nào cũng nộp vở chữ Hán cho tôi.

“Chuyện đó thế là được rồi. Đã hơn một tháng trôi qua mà chưa xảy ra chuyện gì nên anh tin Mao.”

“Em đã cất công in cả sao kê về đấy.”

“Em phải vui khi anh nói là tin em chứ.”

“Nhưng vẫn chưa đủ.” Sau khi buông một câu cần năn vô lý, tiện thể, Mao nhờ tôi xoa lưng cho nàng. “Lần này anh cứ ấn sâu cách đều khoảng 2cm dọc xương sống ý. Nhẹ thôi.”

Tôi ấn dọc theo vị trí Mao bảo, đến chỗ xương vai thì dừng lại.

“Chỗ áo lót thì sao?”

“Bỏ qua.”

“Ồ.” Tôi tiếp tục ấn lên cổ, chợt tôi nảy ra một thắc mắc: “Này, nhắc đến áo lót mới nhớ, sao Mao lại làm ở Lara Aurore?”

“Sao tự nhiên anh lại hỏi câu đó?”

“Nếu muốn làm trong ngành đồ lót, với thành tích học tập của em thì có thể vào được công ty lớn nhất ngành ý chứ. Xin vào công ty mới thành lập được mười năm có vẻ hơi mạo hiểm nên anh thắc mắc thôi. Anh không có ý chê bai gì công ty khách hàng của anh đâu.”

Mao đáp bằng giọng có vẻ hơi lên gân.

“Em thích đồ lót của Lara Aurore. Vì trông chúng rất đáng yêu. Đó là lý do em xin vào làm. Không bình thường ư? Tuy bây giờ em không còn nằm trong nhóm tuổi khách hàng chiến lược của công ty nữa, nhưng cuộc đời ngắn ngủi lắm, không làm những điều mình thích thì thật uổng phí. Hơn nữa, làm ở công ty còn trẻ thì ý kiến của người trẻ sẽ dễ được chấp nhận hơn.”

“Ra là thế.”

Làm ở công ty quảng cáo thường xuyên phải đi mời chào khách hàng, bản thân tôi cũng từng chứng kiến cách hành xử áp đặt nên tôi hiểu được phần nào câu chuyện.

“Giải thích hết thì dài lắm, nói đơn giản thì đó là định mệnh.” Mao tiếp tục. “Hồi cấp III, khi lần đầu tiên nhìn thấy sản phẩm của Lara Aurore ở cửa hàng, tim em như thắt lại. Hồi đấy Lara Aurore là cái tên chưa được biết đến nhiều nên một nữ sinh cấp III sống ở vùng hẻo lánh của tỉnh Chiba làm gì có cơ hội tiếp cận. Vì thế, em đã nghĩ đây chính là cuộc hội ngộ định mệnh. Trước đó, em toàn mặc đồ lót mẹ mua ở siêu thị dù không thích tẹo nào, nhưng khi nhìn thấy đồ lót của Lara Aurore, em thấy như được khai hóa văn minh vậy.”

“Khai hóa văn minh.”

Bằng một thứ giọng êm ái như hát ru, Mao bắt đầu kể về sức hấp dẫn của các sản phẩm Lara Aurore.

“Chúng rất đáng yêu, rực rỡ, hơi già dặn nhưng lại không hề lòe loẹt, màu sắc và độ bóng đều rất trang nhã, nhìn chúng là em ước ao trở thành cô gái hợp với chúng. Em dốc cạn số tiền tiêu vặt ít ỏi tiết kiệm được mà cũng chỉ đủ mua một bộ và bộ đó đúng là báu vật. Đêm đến, em mặc chúng lên người, đứng uốn éo trước gương.”

“Hóa ra đồ lót có thể khiến tim thắt lại à.”

“Con trai không hiểu được đâu. Cảm giác lúc đó trong mắt mình đang có vì sao sáng lấp lánh, giống như trong truyện tranh ấy. Em nghĩ Kousuke cũng có cảm giác tương tự khi nhặt về con mèo mà sau này chẳng may bị chết kia.”

“Anh không có ý định mặc con mèo đó.”

“Ý em không phải thế.”

“Anh hiểu. Nhưng đừng tùy tiện quy kết là nó đã chết. Vì có thể ai đó đã nhặt nó về.”

“Thế ư. Thiên hạ chẳng tốt đến mức nhặt con vật đang mắc bệnh về nuôi đâu.”

Tôi thấy hơi khó chịu nên phản bác lại:

“Anh đã bảo là không được quy kết tùy tiện cơ mà.”

“Em xin lỗi. Em chỉ muốn nói là giống như định mệnh thôi. Với em, gặp Lara Aurore cũng là định mệnh, nhưng định mệnh lớn nhất của cuộc đời em là gặp được Kousuke cách đây mười ba năm. Kousuke, anh có nghĩ gặp em là định mệnh không?”

“Cũng có thể.”

“Hừm, gì mà đáp ỉu xiu vậy. Em mà hỏi câu này trước lúc cưới là sẽ nhận được câu trả lời ‘Tất nhiên’ kèm theo cái gật đầu thật mạnh cho xem. Còn giờ thì sao? Anh thuộc kiểu đàn ông câu xong cá là bỏ mặc cá hả? Nay, có phải chúng ta đã cưới nhau bất chấp sự phản đối của bố mẹ không nhỉ? Nếu thế thì phải âu yếm nhau nhiều hơn nữa chứ? Chiều thứ Bảy năm cù nhau chắc cũng không sợ mang tội đâu.”

“Vậy làm luôn thôi.”

Tôi từ từ vươn tay ra, bắt đầu cù Mao từ cổ xuống hông, bất cứ chỗ nào tay chạm tới.

“Ha ha ha!” Mao cười lăn lộn. “Á á á! Chảy cả nước bọt rồi!”

Mao đập tay xuống chiếu xin thua nên tôi dừng lại khoảng 5 giây, sau đó cù thêm một chập nữa rồi mới thả nàng ra.

Mùa mưa kết thúc, mặt trời và lũ ve ân cần chào đón chúng tôi với cái nóng đặc biệt ngay khi vừa ra khỏi căn hộ.

Tôi thấy hối hận vì đã ra khỏi nhà nên định báo Mao ở nhà chơi tiếp trò cù nhau cho đến lúc mặt trời lặn nhưng thấy Mao chuẩn bị xong xuôi nào bôi kem chống nắng, mũ vải để đối phó với tia cực tím, tôi lại thôi.

Đi được một đoạn thì Mao quay sang nắm tay tôi. Chúng tôi có một cam kết nho nhỏ là luôn nắm tay nhau khi đi ngoài đường nhưng nóng thế này, tôi lo mồ hôi sẽ rịn ra ở bàn tay và cánh tay. Nhưng Mao trông không có vẻ gì là miễn cưỡng nên tôi cứ để nguyên vậy.

“4 giờ chiều mà trời vẫn nóng nhỉ. Mới ra khỏi nhà có 5 giây là đã vã mồ hôi rồi.”

Tôi gật đầu với Mao lúc này có vẻ vẫn chưa muốn thả tay tôi ra.

“Nóng thật đấy.”

Vào cái hôm chúng tôi nằm quay lưng vào nhau, tôi cũng có một cảm nhận tương tự, đó là có những việc nếu bị người khác làm thì khó chịu nhưng với Mao lại thấy cực kỳ dễ chịu. Và càng vui hơn khi biết nàng đang ở trong tim mình.

“Đi chợ xong nhớ ghé vào cửa hàng rượu nhé. Anh đừng quên đấy.”

Mao ngẩng lên nhìn tôi qua vành mũ, nhắc nhở.

“Anh biết rồi, nhưng Yamai uống rượu khỏe thế cơ à? Lần gặp trước, anh không có ấn tượng là Yamai uống được rượu.”

“Tại hôm đấy đi ăn món Tàu nên không có rượu Nhật, với lại hôm đó, ngay từ đầu không khí đã không được thoải mái nên nó ngại đấy. Anh mà uống theo Momo là say như hũ chìm ngay, nó uống khỏe lắm, mỗi lần phòng nghiên cứu liên hoan là nó toàn tự rót rượu uống tì tì thôi.”

Mao thản nhiên kể về truyền thuyết oai hùng chẳng ai biết tới.

Momo - tức Yamai Momoka - là bạn thân hồi đại học của Mao, đồng thời cũng là người làm chứng trong đơn đăng ký kết hôn của chúng tôi. Tôi cứ tưởng đó là một cô nàng sống vô lo, xuất thân từ một trường đại học danh giá, hóa ra lại là một bọ nhậu.

“À, anh nhớ rồi. Nói đến ‘Yamal’, ‘liên hoan’ anh mới nhớ. Có thật biệt danh hồi đại học của Mao là thế không?”

Thật ra không phải tôi mới nhớ ra mà do đã có lần lỡ mất cơ hội hỏi nên lần này tôi phải giả vờ hỏi băng quơ để không làm Mao ngượng.

“Biệt danh ‘kẻ phá đám gokon[1]’ hả? Ủ, em từng bị gọi như thế.”

[1] Hẹn hò theo nhóm giữa những người không quen biết để tạo cơ hội làm quen và tiến tới tình yêu.

Mao lại thản nhiên đáp.

Hôm đi ăn ở nhà hàng Trung Hoa để nhờ Yamai đứng ra làm chứng, Yamai đã buột miệng bảo: “Cuối cùng ‘kẻ phá đám gokon’ cũng tìm được người tình định mệnh rồi.” Thấy chúng tôi nín thinh, Yamai cố nói chừa: “Tớ cũng mơ ước được bỏ nhà đi với người yêu lắm”, “Cưới được mối tình đầu, nghe cứ như trong phim” nhưng vẫn không xua tan được bầu không khí tẻ nhạt cho đến tận lúc cuối.

“Vậy ra Mao là kẻ phá đám gokon thật.”

Tôi cố làm ra vẻ bình thản nhưng giọng nói run run đã làm lộ hết sự thất vọng trong lòng. Mao lắc đầu nguây nguẩy.

“Em chỉ được cái chăm chỉ tham gia thôi. Anh đừng thất vọng thế chứ. Là chồng, anh thừa biết em giữ mình thế nào mà.”

Tôi cố mà không cười nổi.

“Trời ạ. Biết thế không nhờ Momo, nhờ Kana-chan cho xong.”

Sự tức giận của Mao dồn xuống bàn tay đang nắm tay tôi. Đau quá!

“Kana-chan có phải là Kanazawa không? Cô ấy vẫn tới chứ?”

Mao nói lỏng tay ra rồi lắc đầu.

“Chắc là không. Ban này nó gửi tin nhắn cho em bảo xác suất ngày mai phải đi Yamanashi là 80%.”

“Hừm. Làm biên tập viên cũng vất vả nhỉ.”

“Vâng. Nó còn bảo bị béo lên vì stress nữa. Gần một năm nay rồi bọn em không gặp nhau, em cũng muốn gặp nó lắm.”

Theo kế hoạch, ngày mai, Chủ nhật, Yamai và Kanazawa sẽ đến nhà chúng tôi chơi nhưng có vẻ như một người sẽ vắng mặt.

“80% thì chưa hẳn là sẽ không đến nên mình cứ chuẩn bị cả 4 suất đi.”

“Ừ. Kana-chan không đến thì Kousuke sẽ ăn suất đó.” Tôi dùng tay còn lại khẽ xoa xoa bụng qua lớp áo phông.

“Vậy thì đánh cược rằng 80% Kana-chan sẽ đến nhé? Đạo này anh toàn bị người trong công ty chê là béo đấy.”

“Thế hả? Em không thấy thế. Chắc tại ở cạnh anh nên không nhận ra chẳng.” Mao nghiêng đầu hỏi tiếp. “Giả sử anh béo thật thì đó là béo gì nhỉ?”

Giọng Mao đầy vẻ chờ đợi.

“... À, béo vì hạnh phúc.”

“Hi hi.”

Vợ của tôi cười như bị ai cù. May quá, tôi đã trả lời đúng.

Vung vẩy cánh tay đang nắm tay tôi, Mao bắt đầu hát lẩm nhẩm:

“Lá la là la là lá la.”

Lại là bài “Thật tuyệt phải không” của The Beach Boys như mọi khi.

Hôm nay Mao hát hết cả bài, không sót đoạn nào, từ đoạn điệp khúc “Pà pa pa pà pa pa” cho đến đoạn giang tấu có tiết tấu chậm “tang tang tính tang” chứng tỏ nàng đang rất vui.

Tuy chưa bao giờ Mao hát thành lời nhưng qua giai điệu rộn ràng có thể thấy đó là một bài hát vui. ’

“Là la là la la... Ôi, anh chị... Hira... iwa... ‘kìa.”

Mao nói theo điệu nhạc rồi vội buông tay tôi ra. Mấy gương mặt quen thuộc đang bước về phía chúng tôi. Gia đình Hiraiwa hàng xóm.

Sau hôm đi nộp đơn đăng ký kết hôn về bị chị vợ và cậu con trai bắt gặp cảnh “bế cô dâu”, mỗi lần chạm mặt ở hành lang, chúng tôi lại trao đổi đăm ba câu. Đặc biệt, cậu con trai duy nhất tên Shu-kun có vẻ rất quán Mao, cậu đã sang nhà tôi hai, ba lần gì đó để cho lũ cá đuôi quạt ăn. Lần nào gặp Mao cũng véo hai bên má mềm mềm của Shu-kun hoặc lần tìm vết hôm sau gáy cu cậu nhưng cu cậu bé không hề tỏ ra khó chịu. Cuộc hội ngộ đầu tiên có lẽ đã để lại ấn tượng quá sâu sắc nên Shu-kun luôn gọi Mao là “chị bị cảm” khiến chúng tôi chỉ biết cười đau khổ.

Tay ôm hai cái ba lô và một túi giấy, ánh mắt lơ đãng, trông thấy chúng tôi, chị vợ cố gượng cười.

“Xin chào. Hôm nay nóng nhỉ.”

“Chào anh chị. Công nhận nóng thật đấy. Cảm ơn chị về món bánh cá nướng hôm trước. Ngon lắm chị ạ!” Mao nói rồi nhìn cậu con trai đang ngủ vùi trên lưng bố. “Shu-kun đang ngủ ạ. Chắc cu cậu mệt quá.”

Xốc lại cậu con trai xem chừng khó mà tỉnh dậy với những tác động nhẹ, anh chồng đáp:

“Ôi chao, chúng tôi vừa đi vườn bách thú Tama về, sau khi đi xe buýt Lion, ăn trưa và xem gấu trúc, thằng bé rất thỏa mãn nhưng rồi cũng hết điện luôn. Người nó nóng lắm, lại nặng nữa.”

“Anh vất vả quá.”

“Ôi chao, thế nên mồ hôi mới vã ra như tắm thế này đây.”

Mặt nhăn nhó, miệng liên tục than “ôi chao” nhưng giọng anh Hiraiwa có gì đó rất tự hào.

Anh hơn tôi có năm tuổi nhưng nhìn anh công cậu con trai trông chừng chặc và oai phong hơn tôi nhiều.

“Mồ hôi, mồ hôi.”

“Vâng vâng.”

Anh chồng chìa mặt ra, lập tức chị vợ lấy khăn bông đang quàng trên cổ chồng để lau mồ hôi cho anh. Không biết mấy năm nữa tôi và Mao mới có được sự phối hợp nhuần nhuyễn thế này.

Đứng trò chuyện một lúc, chúng tôi tạm biệt gia đình Hiraiwa.

Nhìn từ đằng sau, hình ảnh đôi vợ chồng khệ nệ công con và vác đồ, dù có muốn cũng không thể khen là bảnh được. Nhưng cũng có nét đẹp riêng.

“Cảm giác như họ là những người đã chiến thắng cuộc đời nhỉ.”

Vừa đi, Mao vừa nghiêng đầu nói.

“Thế ư? Anh chỉ thấy cảnh mồ hôi nhễ nhại.”

“Anh lại thực tế rồi. Biết là thế nhưng trông họ hạnh phúc đấy chứ.”

“Ừ.”

Mao nắm lại bàn tay ban nãy đã buông ra. Đáp lại, tôi cũng siết bàn tay ướt mồ hôi ấy rồi nói:

“Chúng mình cũng sẽ giống thế. Tuy vất vả nhưng vẫn vui.”

Chúng tôi chưa bao giờ bàn bạc một cách nghiêm túc về việc hoạch định tương lai, bởi tuổi chúng tôi chưa cần phải vội, việc cưới xin diễn ra cũng gấp gáp nên chẳng kịp tính toán gì. Chính vì thế tôi không biết Mao muốn có con hay không. Trừ những hôm Mao thông báo rằng “hôm nay an toàn” thì chúng tôi vẫn dùng biện pháp tránh thai, do vậy tôi chỉ dám chắc rằng nàng không chuẩn bị cho việc “đưa bé bất thành linh xuất hiện.” Bởi thế đây sẽ là cơ hội để tôi tìm hiểu thêm.

“Chẳng mấy mà nhà mình sẽ không còn cảnh hai người đi chợ nữa.”

“Hả, sao lại thế? Anh phải đi với em chứ.”

Mao đứng ngây ra.

“Thì em bảo, cứ ngủ chung một giường thế này sớm muộn cũng có ngày hoa tự đậu quả mà chẳng cần biết cây đã sẵn sàng hay chưa.”

Thấy tôi nói liến thoắng, Mao liền ngẩng lên nhìn tôi qua vành mũ.

“Kousuke, anh muốn có con hả?”

Nghe giọng nàng có vẻ không mấy mặn mà nên tôi chống chế:

“Ý anh không phải là ngay bây giờ.”

“Có con tốn tiền lắm.”

Chính nàng mới là người thực tế hơn tôi.

“Em nói đúng. Nếu chỉ có lương của anh thì trả tiền nhà còn chật vật chứ nói gì đến nuôi con.”

“Lẽ ra nên chọn một căn ở ngoại ô, xin lỗi anh nhé, tại em bảo thích căn hộ đó.”

“Không, anh cũng thích mà. Có ánh nắng có những người hàng xóm dễ chịu, và hơn hết...”

Thấy tôi ấp úng, Mao giục: “Hơn hết gì?”

“Hơn hết là có Mao.”

Bụp! Mao huých vào người tôi.

“Hôm nay sẽ mua sashimi. Loại đắt tiền.”

Nàng thật đơn giản.

Chúng tôi im lặng bước trên con đường quanh co. Trong tiếng ve kêu râm ran mãi không dứt, Mao ngược nhìn lên đám mây vũ tích rồi thì thào như vừa nhớ ra điều gì.

“Không biết em có làm mẹ được không?”

Mao không thích trẻ con chẳng?

Tôi trộm nghĩ.

Hồi cấp II, nàng bị bạn bè xung quanh đối xử tệ như vậy nên chuyện này không phải không có khả năng. Nhưng lẽ nào khuôn mặt rạng rỡ khi chơi đùa với Shu-kun chỉ là diễn? Chưa kể có lần nàng còn gửi cả móng Shu-kun để truy tìm nguyên nhân cậu bé tự nhiên thấy khó ở nữa cơ mà?

“Tư chất đó thì em có thừa.”

Đáp lại câu nói của tôi, Mao gật đầu mà trông như đang gục xuống.

Hay nàng lo chuyện không có ký ức về việc từng được bố mẹ nuôi dưỡng. Chuyện chăm con ban đầu ai cũng vụng về nhưng kinh nghiệm đã từng được bố mẹ chăm sẽ là ánh sáng soi đường cho những kẻ còn lúng túng ấy. Mình làm gì sẽ bị bố mẹ mắng, được bố mẹ làm gì cho thì thấy vui, những chuyện như thế tôi có cả kho. Nhưng với người không có những ký ức đó thì nuôi con chẳng khác nào mò mẫm trong đêm tối không một ánh sao.

“Mao này.”

“Ừ”

“Ngoài chuyện tiền bạc ra, nếu em lo lắng bất cứ điều gì, dù nhỏ thôi, cứ nói với anh nhé.”

Lại một cú huých vào người, nhưng lần này nhẹ hơn.

“Không. Không có gì nghiêm trọng đâu, chỉ là em muốn tận hưởng cuộc sống vợ chồng son, không muốn nghĩ tới những chuyện xa xôi thôi.”

Thì ra là thế.

Tôi tự cười thầm trong bụng vì chưa chi đã lo hão. Rẽ ở góc ngã tư có cửa hàng bánh trôi nếp là tới siêu thị quen thuộc.

Cơn nấc đến đỏ mặt tía tai đột ngột dừng lại.

Nhắm nháp món salad bạch tuộc bắt đầu se mặt, Yamai tiếp tục câu chuyện:

“Gọi là ‘kẻ phá đám gokon’ nhưng không phải theo nghĩa đen là vô ngay lấy một anh chàng nào đó đâu. Ban đầu thì Mao cũng nói chuyện vui vẻ lắm nhưng cứ hết hiệp một là nó bỏ về. Thế nên anh chàng đã trót nhắm Mao ở hiệp một sang hiệp hai cũng rã đám luôn, đấy nghĩa ‘phá đám’ ở đây là như thế.”

Thấy cốc của Yamai đã cạn, tôi cầm chai rượu dung tích 4 go^[2] lên. Sợ thật, chai rượu thứ ba này đã vơi đi trông thấy.

[2] Đơn vị đo thể tích của Nhật, 1 go = 180ml

“Mời cậu, mời cậu.”

“Ôi, xin thứ lỗi. Tớ đến đây để chúc mừng hai cậu, thế mà cứ ăn uống tì tì thế này.”

Miệng xin lỗi nhưng Yamai vẫn chìa cốc ra. Cô nàng uống khỏe hơn tôi tưởng.

Kanazawa bận việc không đến được nên cuối cùng chỉ có mỗi Yamai tới nhà bọn tôi.

Bên lên đưa chúng tôi chiếc bánh kem, ngắm nhía đồ đạc trong phòng, xem các chậu cây ngoài ban công, tí mắt cười với lũ The Beach Boys trong bể cá, Yamai đã giữ được vẻ ý tứ gần như khách sáo. Cho đến khi chai rượu Nhật được mang ra.

Tôi rót thêm rượu vào cốc của mình rồi giục Yamai kể tiếp.

“Quay lại chuyện ban nãy, nếu thế thì sao Mao lại đều đặn tham gia các buổi gokon nhỉ?”

Làm một hơi hết chỗ rượu trong cốc xong, Yamai đáp.

“Có lần tớ hỏi Mao là nó trông đợi gì ở buổi gokon. Thế là...”

Đoạn Yamai ngó vào phòng kiểu Nhật thăm dò. “Mao ngủ rồi nhỉ?”

Mao đang nằm ngửa trên sàn trong phòng kiểu Nhật sau khi say khướt vì không quen uống rượu Nhật.

“Ngủ rồi. Không sao đâu.”

“Thế là Mao đáp: người tình định mệnh của tớ đang học tại một trường ở Tokyo nên tớ phải đi tìm. Nghe xong, suýt nữa thì tớ cho nó một cú đấm vào gáy. Cái gì mà người tình định mệnh. Hóa ra là cô nàng đi tìm người yêu phải xa lìa từ hồi cấp II ”

“Người yêu phải xa lìa, nghe có vẻ mùi mẫn quá, vậy là cô ấy đã tìm tớ à?”

“Có vẻ thế.”

“Trời ạ, sao phải thế chứ.” Chẳng biết phải phản ứng thế nào, tôi cúi xuống ăn miếng nem cuốn còn trên đĩa. “Cách làm đó quá thiếu thực tế.”

“Tớ cũng nghĩ thế nên đã khuyên Mao hỏi các bạn cấp II, vì kiểu gì chả có người biết. Nhưng Mao khó chịu ra mặt, bảo là không muốn hạ mình nhờ vả bọn đấy.”

“Ra là vậy.”

Thấy tôi cúi đầu thở dài, Yamai tò mò hạ giọng hỏi: “Sẵn có men rượu cho phép tớ tọc mạch một chút, đã có chuyện gì hồi cấp II à?”

Tôi ngó vào phòng kiểm tra Mao. Chiếc chăn bằng vải bông vẫn phấp phồng đều đặn, bên ngoài cửa kính, những vầng mây tích vũ buổi chiều trông như món sorbet[3] cam.

[3] Một loại kem đá làm từ hỗn hợp đường, nước, trái cây.

“À, cũng có thời gian cô ấy cảm thấy lạc lõng ở lớp vì tính cách mạnh mẽ, chỉ thích làm theo ý mình.”

Tôi dùng ngôn ngữ nhẹ nhàng hơn nhiều so với thực tế để miêu tả, sau đó nhấp một ngụm rượu.

“Ừ. Tớ hiểu. Mao là kiểu người độc lập, thường tự mình đưa ra kết luận mà không bàn bạc với ai nên có người không thích. Nhưng tớ lại thấy ưu điểm của Mao chính là một khi đã quyết thì không bao giờ lặn tẩn nghĩ ngợi nữa.”

“Tự nhiên tớ lại thấy lo. Mao bảo hồi đại học vui lắm nhưng không biết có vui thật không?”

Yamai sỗ sàng đặt khuỷu tay lên mặt bàn để chống cằm rồi dốc cạn cốc rượu. Tuy sắc mặt Yamai không thay đổi nhưng có vẻ rượu đã phát huy tác dụng.

“Ừ, giờ thì có thể kể cho cậu được rồi, đúng là hồi đó có người không muốn Mao tham gia các buổi gokon, bảo nếu Mao không thích thì đến làm gì. Cậu thừa hiểu đối phương sẽ mất hứng thế nào khi tới đoạn hay nhất là xếp đôi với nhau thì ‘Rầm’, cánh cửa đóng sập lại.”

“Tớ xin lỗi vì vợ tớ gây phiền toái cho mọi người.”

Tôi cúi đầu xin lỗi rồi sốt sắng rót rượu cho Yamai.

“Không không, trường nữ sinh vốn lúc nào cũng sẵn những nghi kỵ nên ghét nhau là chuyện bình thường. Có người tớ còn chưa bao giờ nói chuyện, dù học cùng lớp cơ. Nhưng kể cả có người nói xấu thì Mao vẫn

thuộc dạng được bạn bè quý mến. Nói hơi quá chứ Mao ở đâu là mọi người lại vây quanh đấy, ngay cả Kana-chan hôm nay không đến được nhưng sáng đã gọi điện hỏi bao giờ lại tụ tập tiếp kia kìa.”

“Ồ, mọi người vây quanh Mao ư. Tổ không thể tưởng tượng được cảnh đó kể từ sau hồi cấp II.”

“Thế à?”

“Ừ. Vì tớ và Mao luôn là kẻ ngoài cuộc.”

Yamai dùng đũa xắn miếng trứng cuộn rồi hơi rướn người lên.

“Không phải vì hai người tự tạo một vòng tròn riêng giữa mọi người đấy chứ?” Không biết sự thật nên Yamai trêu tôi. “Thích nhỉ. Hai đứa trẻ vụng về nuôi dưỡng tình yêu. Có lần Mao kể với tớ là hầu như chiều nào đi học về hai người cũng hôn nhau...”

“Hả?”

Tôi buột miệng kêu.

“Ồ? Thế không phải à? Mao bảo là hôn ở công viên gì gì mà hai người vẫn đến để bàn chuyện tương lai ý.”

Tôi nhấp một ngụm rượu để lấy lại bình tĩnh rồi đáp:

“Không hẳn là không phải nhưng chỉ một lần duy nhất thôi. Bàn chuyện tương lai hay ngày nào cũng hôn nhau là phóng đại đấy.”

“Trời ạ. Thế còn chuyện cậu tận tình chăm sóc lúc Mao bị sốt cao?”

Tôi cố làm cho cái đầu lâng lâng hoạt động trở lại để lục tìm trí nhớ. “Biết nói thế nào nhỉ. Có lần, hồi đầu xuân, do mãi ngồi nói chuyện ngoài trời nên hai đứa bị cảm. Thấy mặt Mao đỏ phừng phừng nên tớ đã chạy về nhà lấy cặp nhiệt độ, hình như thế? Cô ấy sốt khá cao, tớ phải đưa cho một miếng dán hạ sốt rồi bảo mau về nhà đi, nhưng thế là chăm sóc tận tình ư? Chắc là không rồi.”

“Cái con bé này...” Yamai quay sang lườm Mao vẫn đang khe khẽ ngáy rồi nhìn tôi. “Trời ạ, vậy hồi hai mươi tuổi, tớ cứ vật vờ mỗi khi nghe nó kể chuyện tình yêu để làm cái gì cơ chứ?”

“Ừ, để làm cái gì nhỉ.”

Thấy tôi nghiêng đầu, Yamai, tay vẫn cầm cốc rượu, cười rung cả người.

“Mà thôi, chuyện cũng không phải bịa đặt hoàn toàn nên tớ sẽ tha thứ cho nó. Chắc đó phải là kỷ niệm đẹp lắm nên Mao mới phóng đại gấp năm lần như thế. Tóm lại tớ rất mừng khi Mao tìm được Okuda. Chính tớ cũng có lúc nghĩ người tình định mệnh của Mao chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng. Nhưng thật kỳ diệu là người đó hiện đang ngồi trước mặt tớ đây. Tớ nghĩ Mao bỏ công sức đi tìm cũng xứng đáng đấy.”

Hắn là người tôi đồ rần rần đến tận mang tai. Mới được khen có vài câu mà tôi đã ngượng chín cả người.

“Tớ không tuyệt hảo đến mức được gọi là ‘người tình định mệnh’ đâu, nhưng gặp lại Mao tớ vui lắm, thậm chí còn thấy mình rất may mắn nữa.”

Yamai mỉm cười ranh mãnh.

“Xem nào. Có đúng là may mắn không nhỉ? Tớ không cho rằng Mao nhớ tới người yêu hồi cấp II suốt mười năm trời chỉ để chờ đợi một cuộc hội ngộ vô bổ đâu.”

“Vậy ư?”

“Bên cậu nhận được đề nghị của công ty Mao trước rồi hai người mới gặp lại nhau tại buổi họp phải không?”

Chỉ cần nhìn nét mặt Yamai là biết cô ấy muốn nói gì.

“Không như cậu nghĩ đâu, Mao chỉ là nhân viên bình thường nên không có quyền chọn đối tác, với lại Mao đâu biết tớ làm ở công ty quảng cáo.”

“Chưa chắc. Cậu đừng xem thường sự nhẫn nại của Mao. Nó đã từng dành cả một năm để tìm một chiếc nhẫn chẳng đáng bao nhiêu tiền đấy.”

“Có chuyện đấy sao?”

“Ồ? Cậu không biết à?” Yamai ngoeo hân cổ sang một bên như con cú rồi nói tiếp. “Hồi đấy Mao có ít nhẵn thôi nhưng nói chung nó là đứa rất thích nhẵn phải không?”

“Ừ, đúng vậy.”

Tôi nhớ tới hộp trang sức cất ở bàn phấn của Mao.

“Mao rất thích một chiếc nhẫn đăng trên tạp chí, thế là tớ cùng nó đi mua. Hình như bọn tớ đã đi đến ba cửa hàng thì phải? Nhưng cửa hàng nào cũng hết vì nhiều người mua quá. Tớ an ủi Mao là ‘thôi đành vậy’ rồi cũng quên chuyện đó luôn. Ai ngờ, một năm sau, bỗng một ngày Mao khoe với tớ là nó đã tìm thấy chiếc nhẫn!”

“Thôi đi!”

Một giọng nói uể oải cất lên, tôi và Yamai cùng nhìn về phía căn phòng kiểu Nhật. Mao đã ngồi dậy.

Đưa tay quạt nước dãi dính ở mép, Mao loạng choạng bước vào bếp hệt như nhà du hành vũ trụ vừa trở về trái đất sau chuyến thám hiểm mặt trăng.

“Cậu dậy rồi hả?”

Yamai hỏi, mặt như thể vừa bị bắt quả tang.

“Tớ có ngủ đâu. Thức suốt đấy chứ.” Mao cãi với bộ mặt rõ ràng là mới ngủ dậy rồi ngồi phịch xuống ghế. “Phải rồi, hôm nay tớ mua rượu Nhật cho Momo đấy. Mau khui ra thôi.”

“Mau gì nữa, bọn tớ khui cách đây hai tiếng rồi.” Mao nhìn chai rượu 4 go tôi giơ lên với cặp mắt ngái ngủ.

“À! Đúng rồi!” Có vẻ như rượu đã có tác động kha khá. “Vậy thì ăn bánh thôi. Bánh kem Momo mang đến ý. Để tớ đi lấy dao.”

“Được rồi, cậu cứ ngồi đấy.” Yamai vội đứng lên. “Tớ không mua cả cái đầu nên không cần phải cắt, Mao cứ ngồi đấy để tớ làm.”

“Thế hả? Vậy tớ sẽ đi pha cà phê.”

“Để đấy anh pha cho.”

Giờ mà để Mao pha thì không đánh rơi cũng úp ngược cốc nên tôi quyết định đứng dậy làm thay. Tuy nhiên, trong khi Yamai đứng dậy được ngay thì tôi cứ lảo đảo.

“Ngon quá, ngon quá.” Ngoạm miếng bánh kem phủ dâu tươi, Mao không quên quay sang căn nhẵn với Yamai: “Đừng có nhồi vào đầu nhà tớ mấy chuyện linh tinh đấy.”

Mao dùng từ “nhà tớ” y như người vợ thực thụ khiến cả tôi và Yamai cùng cười, thấy vậy Mao càng nhăm nhẵn hơn: “Có gì buồn cười à?” Để Mao và Yamai tiếp tục tranh cãi đến nỗi không còn biết ai là người đã có chồng, tôi đi ra bật đèn vì thấy trời đã tối. Vậy là sắp hết một buổi chiều vui vẻ.

Đang căn nhẵn với Yamai như thể muốn làm nũng, thấy Yamai chuẩn bị về, Mao đột nhiên òa khóc nức nở.

“Momo nhớ giữ gìn sức khỏe nhé. Người cậu không có bộ hãm nên đừng có uống nhiều, dù hôm nay tớ đã bắt cậu uống. Hồi đi Hawaii vui nhỉ. Tớ thật may mắn vì gặp được Momo. Tớ quý Momo lắm. Giữ gìn sức khỏe nhé.”

Nước mắt lưng tròng, Mao cầm tay Yamai, nhắc lại những lời từ biệt như thể đây là lần gặp cuối. Nhìn cảnh ấy, tôi tự hứa sẽ không bao giờ cho Mao uống rượu Nhật nữa.

Đến đoạn rẽ vào khu phố chợ ở ngã tư có cửa hàng bánh trôi nếp, Yamai dừng lại.

“Đến đây là tớ biết đường rồi.”

“Mao dặn tớ phải đưa cậu đến tận ga.”

“Thế à. Vậy thì phiền cậu.”

Yamai mỉm cười, gật đầu đáp rồi bước tiếp.

Trời vẫn còn sáng nhưng dưới mặt đất, buổi tối đã nhanh chân đến trước bằng việc cột đèn dọc hai bên đường được bật sáng.

“Mao thật đáng ngưỡng mộ.”

Tôi tưởng mình nghe nhầm. Với màn trình diễn đáng xấu hổ vừa rồi thì không rõ Mao đáng ngưỡng mộ ở chỗ nào.

“Thế ư?”

“Nó lấy chồng được năm tháng rồi phải không? Bốn tháng à? Thế mà chẳng hề bị béo.”

Hóa ra là chuyện đó.

“Mao vốn khảnh ăn mà.”

“Nhưng thế cũng là giỏi lắm. Trông nó còn thanh mảnh hơn lần tớ gặp cách đây hai tháng ấy chứ? Chắc là nó đang âm thầm nỗ lực đấy.”

“Chẳng biết nữa. Chủ nhật, ăn trưa xong là cô ấy vào phòng kiểu Nhật ngủ ngay.”

Nghe thấy thế, Yamai thở dài thườn thượt.

“Thích nhỉ. Chả bù cho tớ, đều đặn tập gym sau giờ làm thế mà vẫn cứ tăng cân vù vù là sao.”

“Ừ, chẳng rõ nữa.”

“Kiểu này phải tăng lên ba buổi một tuần thôi.” Trong lúc nói chuyện, chúng tôi đến nhà ga lúc nào không hay.

“Cảm ơn vợ chồng cậu đã đãi tớ ăn uống no nê. Hôm nay tớ vui lắm.”

“Chính bọn tớ mới phải cảm ơn cậu. Hôm nào lại đến chơi nhé. Tớ hứa lần tới tớ chỉ cho Mao uống nước hoa quả thôi.”

Trước khi chia tay, Yamai tiết lộ thêm một vài sở thích của Mao thời đại học, tôi nhìn theo bóng Yamai khuất trong sân ga rồi mới quay về.

Về đến nhà, tôi thấy Mao đang gà gật trút thức ăn thừa sang đĩa nhỏ. Thấy lọ nước xốt cá ngừ đổ lênh láng ra bàn, tôi vội ấn Mao ngồi xuống.

“Em say rồi, để đấy anh dọn cho. Đi nghỉ đi.”

“Ừm.”

Đáp lại bằng một từ chẳng rõ phủ định hay khẳng định xong, Mao đặt máy tính xách tay lên bàn ăn vừa được dọn sạch.

“Ôi, em định làm việc trong trạng thái này à? Em nên chớp mắt một lúc đi.”

“Không phải.” Mao khẽ lắc đầu rồi từ từ ngoanh mặt về phía tôi. “Momo đã bóng gió xa xôi thế thì em cũng muốn giải thích cho rõ luôn.”

“Rõ chuyện gì?”

“Chuyện em ‘tái ngộ’ Kousuke như thế nào.”

Tôi thấy hai bên tai mình nóng bừng như thể có ngọn nến đặt bên cạnh.

“Ồ, thế không phải là tình cờ à?”

“Anh cứ xem đi đã.” Mao mở trình duyệt web. Sau khi vào trang tìm kiếm, trang chủ của Hội nghiên cứu đường sắt thuộc trường đại học tôi từng theo học hiện ra. “Em phát hiện ra Kousuke ở Hội nghiên cứu này ngay khi bắt đầu đi làm. Kousuke thích xe điện nên em nghĩ biết đâu anh sẽ tham gia Hội nghiên cứu đường

sắt nào đó, do vậy, suốt cả thời sinh viên, cứ thấy trường đại học nào ở Tokyo có Hội nghiên cứu đường sắt là em lại vào xem.”

“Cái gì?”

“Anh cứ nghe em nói đã.”

Ấn tôi ngồi xuống bên cạnh mình, Mao nhấp chuột vào vài đường dẫn để mở trang đăng thông tin về chuyến tham quan mùa hè năm thứ ba đại học.

“À, lần đi tham quan tuyến Iwaizumi.”

Kèm theo đoạn thuyết minh của cậu sinh viên khóa dưới tên Sato quản lý trang web hồi đó là bức ảnh sân ga cô quạnh với những đầu máy động cơ diesel bị bỏ phế. Nhìn tấm ảnh, tôi bỗng nhớ lại hình ảnh đường ray rung rinh trong màn sương mờ và tiếng ve đập vào vách núi. Nhưng giờ không phải lúc để hồi tưởng.

“Đây là anh Kousuke phải không?” Trong bức ảnh tập thể sáu người, người đang nhìn vào máy ảnh với vẻ mặt mệt mỏi đúng là tôi. “Bức ảnh không ghi tên thật, chỉ ghi là O-da nhưng em nhận ra ngay. ‘Đúng là Kousuke ở đây rồi’, em sướng rơn lên. Nhưng sau đó em không tìm thêm được manh mối nào.”

Trước lời giải thích của Mao, tôi chỉ còn biết há hốc mồm ngạc nhiên. Từ bút danh S-to, Mao đoán người quản trị mạng tên là Sato hoặc Saito và tiếp tục tìm kiếm trên mạng với từ khóa “Sato, đường sắt” hoặc “Saito, đường ray”.

“Và em đã tìm thấy cái này.”

Mao mở ra một trang blog có tên “Nhật ký đường sắt của Ota - Sato sắt”.

“Cậu ta viết blog này ư?”

Sau khi tốt nghiệp, tôi chỉ gặp Sato một lần trong buổi hội trường nên chẳng biết cậu ta đang làm gì, ở đâu. Theo hồ sơ cá nhân trên blog thì có vẻ cậu ta đi làm thêm để kiếm sống và rong ruổi theo các chuyến tàu điện trên khắp cả nước.

“Đây là bài viết vào tháng Ba năm ngoái. Từ bài này em biết được nơi làm việc của anh Kousuke.”

Tôi đọc bài viết có nhan đề “Nói thầm” Mao chỉ.

Thấm thoát đã một năm kể từ khi tôi thất nghiệp. Nghĩ tới tương lai, tuy thấy bất an nhưng đây là con đường tôi đã chọn. Tự nhiên dạo này tôi hay nghĩ tới anh O (viết hoa cẩn thận) ở Hội nghiên cứu đường sắt trong trường đại học. Anh O luôn tự nhận mình là người có ít “chất đường sắt”, lý do vào Hội nghiên cứu cũng chỉ là “vào đại”. Thế mà anh đã hoàn thành trọn vẹn (cười) bốn năm đại học rồi còn vào làm tại một công ty lớn về quảng cáo đường sắt tên là Japan Rail Ad (chỗ này cũng viết hoa) nữa dù tính anh chẳng hợp với nghề đấy.

Có lần tôi đã hỏi anh P tại sao lại quyết định như vậy. Anh đáp:

“Thì cứ liên quan đến đường sắt là được. ”

Vậy thì phải xin vào JR làm chứ! (cười)

Thế đấy, nếu có người không kén cá chọn canh như anh O, “chọn đại” một con đường an nhàn thì ngược lại cũng có người như tôi, vì sở thích mà chọn đi đường chông gai (cười).

Chẳng thể nói ai hạnh phúc hơn ai nhưng một khi đã chọn, tôi muốn cố gắng để trước khi nhắm mắt có thể tự nhủ rằng: “Mình đã hạnh phúc”.

Nhắc đến mới nhớ, hễ ngà ngà say là anh O lại kể: “Hồi cấp II, chỉ với một tờ giấy khôn và chút bơ thực vật, anh đã hạ được kẻ có võ karate để bảo vệ bạn gái. ” Chắc anh bốc phét quá (cười).

“... Ồi trời.”

Đó là từ đầu tiên tôi bật ra sau khi đọc xong.

Ban này nếu tôi sững sốt về việc Mao phóng đại kỷ niệm hồi cấp II lên gấp năm lần thì giờ chính tôi lại bị lật tẩy chuyện phóng đại sự thật lên gấp sáu, bảy lần.

“Biết được đến đây rồi thì việc còn lại là hành động thôi.” Không dă động tới tình tiết đau thương của tôi, Mao tiếp tục với đôi mắt ngái ngủ. “Em chuẩn bị rất nhiều số liệu, kể cả vận động hành lang để thuyết phục cấp trên rằng bây giờ là thời đại của quảng cáo giao thông. Vì thế, lần ‘tái ngộ’ với anh không phải là ngẫu nhiên đâu.”

Một nụ cười thoáng hiện lên trên gương mặt ửng đỏ của Mao.

Tôi nhấp một ngụm cà phê đã nguội, cố lấy lại bình tĩnh rồi hỏi Mao.

“Thay vì miệt mài tìm kiếm trên mạng, sẽ hợp lý hơn nếu em chọn một Hội nghiên cứu đường sắt nào đó rồi rủ làm gokon. Chỉ cần tham gia vài lần, thế nào em chả tìm được Hội của anh thông qua các mạng lưới liên kết.”

Mao thở dài như muốn xua đi hơi rượu rồi uể oải đáp:

“Bản thân em chưa bao giờ đứng ra tổ chức gokon cả, em đã nhờ một đứa bạn quen biết rộng tổ chức hộ. Nhưng nó bảo không thích mấy anh chàng otaku xe điện nên không giúp.”

“Ra thế. Đó là phản ứng thường thấy”

“Nên em phải tự xoay sở thôi. Nhưng hãy nghe em đã. Em tin việc này không gây thiệt hại gì cho công ty và thực tế là nó đã đem lại hiệu quả. Nhưng thú thật em không chờ đợi việc anh sẽ xuất hiện ngay trong buổi họp đầu tiên. Em nghĩ phải sau khi công việc được triển khai, quen biết được vài người rồi thì em mới tìm thấy anh. Chỗ này em nói thật. Đó thực sự là một cuộc hội ngộ định mệnh không hề sắp đặt trước. Anh hãy tin điều đó.”

Mao siết chặt bàn tay tôi đang đặt trên đầu gối rồi thăm dò sắc mặt tôi. Ánh mắt nàng lộ vẻ lo lắng.

Tôi không biết phải trả lời nàng thế nào. Tất nhiên là tôi vui. Tôi rất cảm động vì Mao đã cất công tìm tôi. Nhưng đồng thời tôi cũng thấy bối rối.

Mười năm xa cách, không phải tôi đã quên đi mối tình đầu. Những chuyện xảy ra tại lớp học hay công viên bách quả sau giờ tan học đã ngủ yên trong tim tôi như những kỷ niệm ngọt ngào có pha chút đau đớn. Đúng vậy, tôi đã xếp chúng lại thành những sự kiện tô đẹp cho quá khứ.

Trong khi đó, Mao không cho mối quan hệ ấy dừng lại ở mùa hè năm mười lăm tuổi. Bằng sự nhẫn nại và quyết tâm hơn cả lời nhận xét của Yamai rằng “không nên xem thường”, nàng đã miệt mài tìm tôi. Có thể có mấy lý do. Vì đó là mối tình đầu. Vì nàng đã được tôi đối xử tốt. Vì tôi là người nàng dành cho nụ hôn đầu. Nhưng lẽ nào, chỉ vì mấy điều trên mà nàng đã giữ gìn tình cảm đó suốt mười năm? Chưa kể tôi chỉ là một gã trai bình thường, mờ nhạt, chẳng có gì hấp dẫn.

Hay Mao có ý đồ khác. Bên cạnh lý do tiếp cận tôi vì tình yêu. Nhưng tôi làm gì có tiền bạc, địa vị hay danh tiếng gì để mà tiếp cận.

Trong lúc cả hai cùng im lặng, mắt Mao bắt đầu ngân ngấn nước.

Mao khéo tới mức có thể diễn được cảnh khóc lóc ư? Không thể nào. Tôi phải làm sao khi không thể tin Mao được nữa đây?

“Mao này.”

Tôi đang tìm từ để nói tiếp thì Mao lên tiếng:

“Tại vì em rất yêu Kousuke, muốn được ở cùng Kousuke. Người bình thường làm gì có ai bám dai như vậy phải không?”

Bất ngờ bị hỏi, tôi chỉ biết gật đầu ậm ừ.

“Thường thì con gái thay đổi nhanh hơn.”

“Đúng thế. Em lại không biết việc đó. Một đứa bạn cấp III đã từng bảo em, nghĩ đến anh suốt bao năm như thế, biết đâu lại là gánh nặng cho anh, do đó em đã giấu kín cho đến tận hôm nay. Em không muốn bị coi là hâm.”

Có một việc không được phép quên. Đó là Mao không có ký ức về giai đoạn trước năm mười ba tuổi.

Trong mắt một người không có kiến thức lẫn trải nghiệm như Mao, không có gì khó hiểu nếu hình ảnh của tôi - người gây ra vụ bơ thực vật - hiện lên long lanh hơn thực tế. Thêm nữa, tôi đã luôn ở cạnh nàng, cướp của nàng nụ hôn đầu đời. Do đó, xét về mặt trải nghiệm, hồi ấy Mao chỉ như đứa trẻ còn bú sữa nên việc tôi có một vị trí đặc biệt với Mao, hay nói như lời Mao là “người tình định mệnh” là hoàn toàn có cơ sở.

“Em đã giữ kín bao lâu rồi sao hôm nay lại muốn kể?”

Giọng thều thào như hết hơi, Mao ấp úng đáp. “Nhờ em mà chết khi chưa kịp kể cho Kousuke thì sẽ thành lừa dối Kousuke cả đời, như thế là xúc phạm đến Kousuke. Nên hôm nay em đã mượn rượu để kể cho anh. Nhưng giờ anh thấy ghét em rồi đúng không? Vì em không bình thường.”

Tôi vờ tay ra để lắc lắc vai Mao.

“Này, anh bảo ghét em bao giờ?”

“Hồi cấp II, anh vẫn hay mắng em là ‘Bình thường đi’ còn gì.”

“Em nhớ cả chuyện đó à?”

“Giờ thêm chuyện này, anh sẽ càng ghét em hơn phải không?”

“Em nghĩ anh nhỏ nhen thế sao?”

“Ừ.”

“Ừ gì mà ừ.”

“Em xin lỗi. Chỉ là buột miệng thôi.”

Thấy Mao co rúm người, bắt giác tôi bật cười. Mao cũng cười theo. Nước mắt lăn rơi từ khóe mắt bé xíu.

Có lẽ Mao đã lấy hết dũng khí để thú nhận với tôi dù đang trong trạng thái gần như say bí tỉ. Thấy không tiện lau nước mắt cho nàng nên tôi cứ để nàng nắm chặt tay mình.

Không phải tôi không cảm thấy bị Mao lừa. Nhưng cơn giận dữ không bùng lên được. Mao chỉ dối tôi chuyện về lần “tái ngộ” chứ không dối tôi về tình cảm.

“Anh không ghét em đâu. Mặc dù nói thật anh rất kinh ngạc trước sự đeo đuổi của em, nhưng đó đâu thể là lý do để anh ghét em.”

Tôi úp hai tay mình lên nắm tay bé xíu của Mao, từ từ gỡ từng ngón tay đang cứng đờ ra.

Mao sợ sệt hỏi.

“Anh không giận chứ?”

“Dao động thì có, nhưng giận thì không. Nói đúng ra là trái tim anh đang giơ hai ngón tay lên hô vang ‘Mình thật may mắn’ đấy.”

“Nghĩa là sao?”

“Bản thân anh không nhận ra nhưng hình như hồi cấp II, anh đã len lỏi được vào trái tim của Mao. Là người đầu tiên bước vào đó, anh nghiễm nhiên trở thành ‘người tình định mệnh’ trước khi em biết nhìn người. Nếu gặp em hồi cấp III hay đại học, hẳn anh sẽ vất vả lắm vì phải cạnh tranh nhiều. Do đó anh thấy mình thật may mắn”

“Anh không cần khách sáo thế đâu. Em hâm. Em không bình thường mà.”

“Đừng lo, anh bỏ mong muốn em là người bình thường từ lâu rồi. Bởi vì, cứ tưởng em trưởng thành lắm nhưng hóa ra vẫn còn khố chỗ như học sinh cấp II, tưởng chín chắn lắm nhưng hóa ra rất hấp tấp, tưởng thất thường như thời tiết nhưng hóa ra lại kiên định đến phát sợ. Mao đúng là khác người.” Mao cúi gầm mặt nghe tôi nói. Cách phản ứng dễ đoán biết của Mao khiến tôi nhớ lại thời cấp II, bất giác tôi mỉm cười: “Nhưng khác người thì kệ chứ. Mao là Mao, giờ Mao mà bình thường thì anh sẽ phân vân lắm. Nói cho em biết nhé, anh không có ý định rời bỏ vị trí ‘người tình định mệnh’ đâu. Có thể anh chỉ là kẻ ăn may nhưng anh sẽ không dễ dàng buông tay Mao. Anh sẽ tiếp tục bịt mắt em lại.”

Tôi chưa kịp nói xong thì Mao đã nhảy lên lòng tôi. Tôi phải giạng hai chân để giữ cho chiếc ghế khỏi ngã ngửa ra. Dù rất sung sướng khi được Mao dựa bầu má mềm mại vào cổ, tôi vẫn thoáng có cảm giác thua cuộc, dù là thua cuộc trong sung sướng, hóa ra đàn ông dễ dàng gục ngã trước phụ nữ như thế này đây.

Tôi vỗ vào bên vai đang nóng bừng vì rượu của Mao thì nghe thấy nàng thì thào:

“Em thấy khó chịu quá.”

“Hả?”

“Em sắp nôn rồi.”

“Đợi đã. Em đi được không? Có đợi được ra đến bồn rửa mặt không?”

Thấy Mao khẽ gật đầu, tôi liền thận trọng đỡ Mao dậy rồi dìu Mao ra bồn rửa mặt như thể đang vận chuyển một vật dễ vỡ.

“Oe...”

Vừa bám được vào thành bồn, Mao phun hết cả chỗ rượu lẫn thức ăn do nàng nấu ra. Nhiều thế này cơ à.

Tôi vuốt lưng cho Mao và thốt ra lời động viên “Cố lên” xem chừng chẳng hợp với hoàn cảnh, sau đó vì chẳng biết phải làm gì, tôi bèn vận vòi nước, mở cửa phòng tắm và bật quạt thông gió.

Nôn xong, Mao vẫn chưa hết thở dốc.

Vợ đang trong bộ dạng vô cùng lồi thối mà tôi chỉ muốn ôm ngay nàng vào lòng.

Tôi đã nghĩ tới điều chẳng mấy liên quan như thế trong lúc xoa lưng cho nàng trước một bồn rửa mặt nồng nặc mùi nôn ọe.

Trong suốt thời gian từ hè sang thu, mỗi khi được nghỉ chúng tôi lại đi chơi khắp nơi.

Chúng tôi đi hết các rạp chiếu phim trong quận, leo lên đài quan sát trên nóc tòa thị chính Tokyo để tìm chung cư đang ở, ngẩn tò te ở triển lãm tranh siêu thực, hò reo hết mình ở sân bóng chày Jingu. Hôm nào không muốn đi đâu, chúng tôi lại đi dạo ở khu vực gần nhà. Có một đoạn sông Shirakogawa gần nhà được cải tạo thành công viên sinh thái, Mao rất thích đến đó để đứng trên cầu ngắm lũ rùa và cá chép đủ màu sắc bơi lội dưới sông.

Nói thật, hôm nào phải làm việc tới 10 giờ tối thì hôm sau tôi chỉ muốn ngủ nướng đến tận trưa, nhưng một khi đã bị Mao - người hôm trước còn làm việc đến tận 11 giờ - kéo tay lôi đi thì không có cách nào từ chối. Tuy nhiên, hề đã đi đều rất vui.

Ở bên Mao không bao giờ thấy chán. Hôm ở trên đài quan sát, nàng bảo “chung cư nhà mình kia kia” rồi chỉ tay về hướng hoàn toàn ngược lại, lúc ở sân bóng chày, nàng tự coi mình là “nhân vật may mắn trong ngày” vì được xuất hiện trên màn hình lớn, được tặng con linh vật nhồi bông nhưng sau đó lại để quên trên giá tàu điện và đi ra khóc lóc với nhân viên nhà ga.

Không biết có phải muốn bù đắp mười năm xa cách không mà sức vận động của Mao rất đáng nể. Định điểm là hôm đi chơi công viên Kasai Rinkai. Choáng ngợp vì nhìn thấy máy bay lúc ngồi trên vòng quay, Mao nằng nặc đòi đến sân bay Hanade. Tôi đã sai lầm khi gật đầu đồng ý. Sau khi ngắm hàng chục lượt máy bay lên xuống đến tận lúc mặt trời xế bóng, tưởng nàng thỏa mãn lắm rồi, nào ngờ nàng tiếp tục đòi đến trường đua ngựa Oi - thứ nàng trông thấy khi ngồi trên tàu điện trên cao. Mê mẩn trước vẻ đẹp và

sức mạnh của các chú kỵ mã đạp rung đất phi nước đại trong đêm tối, nàng đặt cược mỗi con 100 yên và lần lượt thua hết sạch sành sanh. Đêm ấy, tôi mơ thấy một con ngựa nòi khổng lồ rơi xuống trái đất trong tiếng gào rống đình tai nhức óc.

Cứ như vậy, sau một ngày thứ Bảy vui chơi đã đời, sang đến Chủ nhật, chúng tôi chỉ quanh quẩn ở nhà. Trừ những hôm có “lệnh triệu tập” vô lý từ khách hàng, tôi tuân thủ tuyệt đối mô hình này. Có lẽ tôi cũng muốn bù đắp lại mười năm đã mất.

Tuy vậy có nơi tôi không thực sự thoải mái khi đến. Đó là nhà bố mẹ Mao ở Kamagaya.

Sau hai, ba lần, tuy đã quen hơn nhưng tôi vẫn không thể thư giãn khi ngâm mình trong bồn tắm hay nằm ngủ trên tấm đệm dành cho khách. Đường như tôi vẫn cảm thấy có lỗi với bố mẹ Mao về chuyện thúc ép cưới.

“Bố mẹ nên đi nghe opera một lần đi. Giọng của ca sĩ chuyên nghiệp phải nói là đỉnh luôn, vang đến tận dạ dày của mình ấy.” Trong bộ đồ ngủ, vừa lấy khăn lau tóc, Mao vừa kể cho bố mẹ nghe sức hấp dẫn của opera. “Có nhiều trích đoạn lắm nhưng nếu xem, bố mẹ phải xem của Mozart nhé. Trình độ của ông ấy khác hẳn những nhà soạn nhạc khác.”

Đây mà là căn hộ ở Oi-izumi, thế nào tôi cũng thúc ngay cùi chỏ vào Mao, bảo: “Gớm, mới xem có một lần...” nhưng trước mặt đang có bố mẹ Mao. Chỉ riêng việc đóng vai “ông con rể tốt” mỉm cười luôn miệng thôi cũng quá sức tôi rồi.

“Chà, opera à.”

Hai con người có vẻ hợp với sân khấu kịch Shimbashi hơn là Nhà hát Quốc gia mới cùng nghiêng đầu.

“Họ diễn liên tục ở Nhà hát Quốc gia mới từ mùa thu cho tới đầu hè. Có phụ đề đầy đủ nên dễ hiểu lắm, địa điểm lại nằm ngay ở Hatsudai, đi thẳng một lèo từ Shinjuku theo tuyến Keio là tới nên bố mẹ đi xem đi.”

“Chà, opera à.”

Mẹ Mao lẩm bẩm nhắc lại nguyên câu ban nãy.

Với tư cách là một “mẫu đường sắt”, tôi rất muốn đính chính rằng Hatsudai không thuộc tuyến Keio mà thuộc tuyến Keio Shinsen nhưng thấy bố mẹ Mao có vẻ chẳng hào hứng mấy nên tôi lại thôi. Dù gì thì họ cũng thuộc phe sân khấu kịch Shimbashi.

“Thôi con mệt rồi, con đi ngủ đây. Chúc bố mẹ ngủ ngon.”

Mao khẽ vẫy tay rồi rời khỏi phòng khách. Tiếng dép loẹt quẹt của nàng biến mất trên cầu thang, nhường chỗ cho tiếng côn trùng từ ngoài sân vọng vào.

“Mới có 10 rưỡi mà.”

Bố Mao đưa tay gỡ mái tóc muối tiêu và chuyển câu cần nhả chưa kịp nói với con gái sang cho vợ.

“Có phải giờ nó mới thể đâu. Lúc nào nó chả làm theo ý mình.”

Thấy vợ vẫn ngồi đủng đỉnh uống trà, bố Mao bèn đứng dậy bảo “Tôi đi tắm đây” rồi vào bếp cất ly rượu đã uống cạn.

Khẽ chỉ tay theo ông chồng đang khuất dạng sau hành lang, mẹ Mao bụm miệng cười.

“Ông ấy muốn nói chuyện với con Mao mà không được nên đâm ra cáu bẳn thế đấy.”

“Có phải tại con làm phiền không ạ?”

Hình như tôi đã nói hơi nhiều sau khi nghe bố Mao bảo cuối cùng trong nhà cũng có người biết nói chuyện bóng chày và chính trị.

“Không phải đâu.” Mẹ Mao nói, kèm theo nụ cười trên gương mặt phúc hậu. “Ông ấy vẫn thể từ hồi nó mười sáu, mười bảy tuổi cơ. Tại ông ấy không còn biết phải tiếp cận với con gái thế nào nữa. Trong khi hồi cấp II, hai bố con cứ dính lấy nhau đến nỗi mẹ cũng phát ghen.”

“Thế ạ. Con không hình dung được.”

Mẹ Mao lim dim mắt hồi tưởng lại.

“Thì con bảo, sống đến gần năm mươi tuổi tự nhiên lại có đứa con gái, dù chỉ là con nuôi, chả trách ông ấy cứ phát cuồng cả lên, mệt lắm, con bé mới xỏ tay vào áo đồng phục cấp II ông ấy đã vỗ tay khen ầm ỹ ‘hợp lắm, hợp lắm’, khi nó đạt giải nhất trong ngày hội thể dục cũng thế, ông ấy hét vang lên từ hàng ghế phụ huynh, còn khi xem đến sổ liên lạc của con thì mặt cắt không còn hột máu. Nhưng đúng là sổ liên lạc thì ngay cả mẹ nhìn cùng thấy choáng. Bố mẹ đã phải bàn bạc đến khuya xem có nên cho con bé đi học lại lớp Năm không đấy.”

“Vậy chắc bố mẹ mừng lắm trước sự trưởng thành vượt bậc của Mao?”

“Chuyện đó cũng khó nói, mẹ thì đơn giản chỉ thấy vui nhưng ông ấy lại buồn vì không được bận bịu nữa. Có lần con bé đứng trước mặt bố mẹ đọc vanh vách một đoạn mở đầu Truyện kể Genji khiến bố nó khóc rưng rức bảo: ‘Hồi tôi nhặt nó về, nó chỉ nói được mỗi hai câu... Khi mẹ khóc theo, ông ấy liền tự than trách rằng: Tôi chỉ học hết cấp III nên chẳng còn dạy được nó nữa rồi. Nó không cần tôi nữa.’ Đến là khổ.”

“Ôi chao, con không hình dung nổi.” Sau khi cười một chập, tôi nghiêm túc trở lại. “Nói được mỗi hai câu, chúng tớ cô ấy sốc rất nặng?”

“Sốc nặng?”

“Ý con là hẳn đã có chuyện gì khiến cô ấy mất cả ký ức.”

Nụ cười của mẹ Mao xua tan những lo lắng của tôi. Cuộc gặp mặt đầu tiên giữa Mao và mẹ diễn ra khoảng mười ngày sau khi Mao được nhặt về, khi đó Mao đang chơi đùa với bọn trẻ chỉ bé bằng nửa tuổi mình trong phòng sinh hoạt chung của Trung tâm tư vấn thiếu niên nhi đồng.

“Con bé chơi rất bình đẳng với những đứa bé khác, không có kiểu ta đây là đàn chị đâu. Nhìn nó tóc tai bù xù, quần hở cả nửa mông, mẹ đã cảm thấy ngay là mình được giao sứ mệnh chăm sóc con bé. Chính vì thế, khi bố hỏi mẹ có đem con bé về nuôi không, mẹ gật đầu ngay không chút do dự.”

Những gì mẹ Mao vừa miêu tả thật khó có thể hình dung ở một cô bé mười hai, mười ba tuổi. Nhưng đáng sợ là về Mao thì tôi lại tưởng tượng được ngay!

“Nghĩa là Mao không những không có vẻ gì là sốc mà còn chơi đùa rất vui?”

“Ừ, nó không sợ người lạ, lúc nào cũng cười tùm tùm, mắt long lanh. Một hai ngày đầu hầu như nó chẳng nói gì nhưng sau khi được bố mẹ đón về nhà, con bé nói nhiều và sôi lắm. Cứ hỏi bao giờ đi học cấp II, sao mãi chưa hết nghỉ hè.”

Nghĩ đến cảnh ngộ hết sức tội nghiệp của Mao tại trường cấp II sau đó, tôi thấy câu chuyện càng lúc càng kỳ lạ.

“Hai câu Mao nói lúc được nhặt về là gì ạ?”

Đang đưa tách trà lên miệng, mẹ Mao dừng lại nghiêng đầu bảo:

“Câu đầu tiên là ‘học sinh cấp II’. Câu tiếp theo là ‘muốn đi học’. Từ hai manh mối này, cảnh sát đã dò hỏi các trường cấp II và chính quyền địa phương trên khắp cả nước xem có học sinh nào mất tích không nhưng không có ai giống Mao.” Nhớ lại sự việc đã xảy ra cách đây hơn mười năm, mặt mẹ Mao thoáng buồn. “Vì lỗ hổng của luật pháp, vì hoàn cảnh gia đình mà tại một đất nước phát triển như Nhật Bản vẫn có những đứa trẻ không được làm giấy khai sinh. Có lẽ Mao là một đứa trẻ như thế, dù đến giờ vẫn chưa rõ thực hư thế nào. Bản thân nó vô tư chẳng để ý gì nhưng bộ dạng của nó lúc nhặt về ỹ, đúng là không bình thường.”

“Không bình thường là sao ạ?”

Mẹ Mao tròn xoe mắt ngạc nhiên.

“Con không nghe Mao kể gì à?”

“Không ạ.”

“Cái con bé này, đến cả chồng mình cũng giấu.” Dưới lớp áo khoác len mỏng, mẹ Mao khẽ so vai, cố che giấu cảm xúc bằng nụ cười. “Nếu con không biết thì mẹ nghĩ cũng không cần phải biết. Dù sao chuyện cũng xảy ra lâu rồi.”

Bầu không khí ngột ngạt hết như hôm đầu tiên đến chào bố mẹ Mao lại xuất hiện trong phòng khách râm ran tiếng côn trùng. Tự nhiên tôi thấy sợ nếu mình không biết gì.

Tôi rón rén khơi lại lời đồn kỳ lạ nghe được từ ngày xưa.

“Chuyện Mao khóa thân phải không ạ?”

Sau một chút ngập ngừng, mẹ Mao gật đầu:

“Ai kể cho con chuyện đó?”

“Ở trường cấp II đồn như vậy.” Nói xong, tôi vội chống chế thêm: “Nhưng chỉ một bộ phận nhỏ thôi, rồi mọi người cũng quên luôn ”

“Lan đến cả trường cơ à? Người ta bảo không bịt được miệng thiên hạ, quả không sai.”

Mẹ Mao nhìn lên trần nhà, thăm dò động tĩnh trên gác rồi bắt đầu kể cho tôi nghe sự thật.

Nhận được tin báo có một cô bé trần như nhộng đang lang thang ngoài đường, bố vợ tôi cùng cấp dưới vội lao đến và thấy Mao đang khóa thân đi lang thang trong khu dân cư gần nhà nàng bấy giờ. Lúc đó khoảng 2 giờ sáng. Mao rất tỉnh táo, ngoan ngoãn lên xe cảnh sát. Nhận định rằng có khả năng Mao liên quan tới một vụ án nào đó nên cảnh sát đã giữ Mao tại một bệnh viện trong thành phố. May mắn là Mao không bị thương tích gì, thể xác lẫn tinh thần hoàn toàn bình thường. Ngoại trừ việc mất ký ức.

Trong lúc nghe chuyện, tôi thấy mình thở gấp hơn. Không phải vì rượu whiskey bố Mao mời. Mà là tôi thấy bất an quá. Sao Mao lại ở ngoài đường trong tình trạng không quần áo? Mao tự cởi hay bị người khác cởi? Nếu có người khác thì liệu người đó có phải là nguyên nhân dẫn đến việc Mao mất ký ức không?

Tôi im lặng đồ thứ chất lỏng màu hổ phách đã nguội vào miệng. Hương rượu bốc lên mũi, mơn trớn niêm mạc nhưng giờ chẳng có tâm trạng nào mà say.

Mẹ Mao cũng nhấp một ngụm trà đã lạnh ngắt từ lâu, tiếp tục câu chuyện.

“Lúc mới được nhật về và cả khi làm xong các thủ tục hợp pháp, con bé đã làm rất nhiều xét nghiệm và trị liệu suốt mấy năm ròng. Bác sĩ dùng phương pháp thôi miên để đánh thức ký ức của nó, với bệnh mất trí nhớ thông thường, phương pháp này có thể giúp khôi phục dần trí nhớ nhưng nó chẳng nhớ lại được gì. Một chút cũng không.”

Chuyện nghiêm trọng như vậy mà mẹ Mao lại kể với vẻ rất thoải mái. Tôi thầm nghĩ, Mao thật may mắn khi có người mẹ nuôi như thế này.

“Chính vì thế mà đến giờ bố mẹ vẫn bắt đồng quan điểm về tên bệnh của Mao.”

“Ừ. Ông ấy nghĩ ngợi nhiều lắm nhưng từ lâu mẹ đã thôi không nghĩ nữa rồi. Trước đó, mẹ cũng đọc sách, tham khảo người này người kia, dò tìm tên bệnh và cách chữa theo kiểu nghiệp dư, nhưng nhìn thấy Mao ngày một trưởng thành, không phải bố mà chính mẹ đã quyết định ‘Mao là Mao’. Mẹ khen con thì không hay lắm nhưng nó là đứa tốt phải không, dù có hơi khác người.”

Không cùng huyết thống, cũng không chăm Mao từ lúc mới sinh. Thế nhưng sự gắn bó và tình yêu của người mẹ nuôi này với Mao thật đến mức tưởng chừng như có thể chạm tay vào được.

Xoa xoa hai bàn tay đã xuất hiện những nếp li ti, mẹ Mao kể tiếp.

“Vì thế giả sử trước đó Mao có gặp chuyện gì đó khủng khiếp đi nữa, mẹ cũng không để bị ảnh hưởng. Khóc lóc, đau khổ vì quá khứ cũng chẳng giải quyết được gì. Với lại con bé vô tư thế, đâu có xảy ra chuyện gì đi nữa nó cũng chẳng hiểu và bị tổn thương đâu. Mẹ nghĩ thế.”

Đoạn cuối, giọng mẹ Mao nghe như đang tự an ủi chính mình.

Hắn là bà đã chiến đấu với nỗi lo này suốt một thời gian dài. Với bà, việc Mao mất ký ức vừa rủi lại vừa may. Có thể có ai đó đã ngược đãi Mao hồi nhỏ. Có thể ai đó đã làm nhục cô ấy. Nhưng bà chẳng thể kiểm chứng và cũng chẳng muốn kiểm chứng.

Tôi cứ đắn đo không biết có nên kể không, nhưng rồi quyết định công bố sự thật cho mẹ vợ biết.

“Tuy không thể kiểm chứng được việc cô ấy có bị ngược đãi hay không, nhưng cái đó, ý con là mất xích cuối cùng đó, chỗ đó... không hề hấn gì đâu ạ.”

“Hả?”

Tôi không dám nhìn vào mắt mẹ vợ khi bà hỏi lại, chỉ biết nhìn chỗ nước đọng trên tấm lót ly.

“Nói thế nào nhỉ, có thể nói con là đối tượng cho lần xung trận đầu tiên của Mao, đại để là thế. Nhưng không phải từ hồi cấp II đâu. Mới năm nay thôi. Con đã rất bất ngờ, hai mươi lăm tuổi mà cô ấy vẫn chưa...”

“À!”

Có vẻ như bà đã hiểu ra.

“Con xin lỗi vì đã kể chuyện này.”

“Không sao. Là chồng, con đâu cần xin lỗi.” Nước mắt chảy ra từ đôi mắt bé xú của mẹ Mao. “Chết thật. Mẹ lại khóc rồi. Ban nãy vừa bảo không lo lắng cơ mà, thế này chả lo lắng là gì. Ủ, để đến gần này tuổi đầu... Chẳng phải chuyện của mẹ nhưng con bé cứ như không phải người thời nay nhỉ.”

Nhìn thấy khuôn mặt rạng rỡ của mẹ Mao, sự căng thẳng của tôi cũng được giải tỏa.

“Còn nhiều người như vậy lắm. Tại hầu hết những người ngoài hai mươi đều đang bị công ty vắt kiệt sức lao động nên cuối tuần chỉ muốn ngủ cho đã mắt mà không bị ai làm phiền.” Nói xong, tôi bỗng thấy lo không biết mẹ Mao có nghĩ đây là lời thanh minh của một cặp vợ chồng không quan hệ tình dục không. “Nhưng trong chuyện này thì chúng con rất hòa hợp, khi được trải nghiệm rồi, thậm chí Mao còn ham muốn hơn cả con...”

Khóe miệng mẹ Mao hơi nhếch lên. Thôi chết. Tôi lỡ miệng rồi. Tại lâu không uống whiskey đây mà.

Tôi lại nhìn xuống cái lót ly, đoạn ấp úng:

“Tóm lại, xét về cả thể chất lẫn tinh thần, cô ấy đều khỏe mạnh như người bình thường nên không thể có chuyện cô ấy bị xâm hại lúc nhỏ đâu. Nữ giới bị xâm hại tình dục thường sẽ bị sang chấn tâm lý, lớn lên dễ có xu hướng lảng tránh đàn ông, nhưng Mao không hề có biểu hiện đó. Vì vậy, việc cô ấy không mặc gì đi lang thang ngoài đường có thể chỉ là vì nóng quá thôi.”

Thấy tôi nói hăng quá, mẹ Mao bật cười.

“Lúc bố nhặt Mao về mới tháng Năm mà. Nhưng con không cần khách sáo thế, mẹ biết Kousuke rất thương Mao.” Bà xua xua tay rồi hỏi lại tôi. “Con bé làm vợ tốt chứ? Nó có gây khó dễ gì cho con không?”

“Không ạ. Cô ấy đúng là một người vợ tốt.”

Mẹ Mao khẽ thở dài.

“Nếu vậy thì tốt. Nó đâu còn bé để bố mẹ phải nhắc nhở nữa nhưng mẹ vẫn cứ lo. Chắc tại mẹ không để ra nó chẳng.”

“Con thấy mẹ và cô ấy chẳng khác gì ruột thịt.”

Câu nịnh của tôi được đón nhận bằng một nụ cười.

“Hề nghĩ đến Mao là mẹ lại bận rộn hồi tưởng, cười nói rồi lo lắng. Bố mẹ cưới nhau hơn ba mươi năm nhưng từ khi có Mao, mười năm trở lại đây mới thực sự có ý nghĩa. Không biết có phải vì con bé đột nhiên xuất hiện như từ trên trời rơi xuống không mà thỉnh thoảng mẹ lại nghĩ sẽ có ngày con bé đột nhiên biến mất. Mẹ rõ là dở hơi nhỉ. Mẹ biết chứ. Vậy mà cứ thỉnh thoảng mẹ lại mơ thấy điều đó và tỉnh dậy lúc nửa đêm. Đầu năm Mao có dẫn bố mẹ đi suối nước nóng, lúc ăn tối, tự nhiên nó nghiêm mặt lại bảo: ‘Con thật

may mắn vì được làm con của bố mẹ.’ Cứ như nó đang chào tạm biệt mình ấy, mẹ nghe mà sốt hết cả ruột. Bố nó cảm động quá còn khóc cơ, thật chẳng ra làm sao cả.”

Từ “chào tạm biệt” cứ văng vẳng bên tai tôi. Tôi nhớ lại, Mao đã nói về việc trả tiền cho chuyến đi đó thế này: Đây là hành động báo hiếu đầu tiên và cũng là cuối cùng của tôi. Chỉ là ngẫu nhiên chẳng?

Tôi nhớ hình như mình từng chứng kiến một tình huống nào đó cũng gọi đến sự chia ly. Phải rồi, hôm tiễn Yamai trước thềm nhà. Mao nước mắt lưng tròng, cầm tay Yamai, liên tục nhắc đi nhắc lại câu: “Cậu giữ gìn sức khỏe nhé.”

Mao có dự cảm về sự chia ly chẳng? Vớ vẩn. Câu “Đây là hành động báo hiếu đầu tiên và cũng là cuối cùng” chỉ là câu chữa ngượng thôi, còn với Yamai là do men rượu.

“Mao không đi đâu đâu mẹ.”

Nói câu có phần hơi gay gắt ấy, tôi co người lại, uống nốt chỗ rượu trong ly.

HẾT CHƯƠNG 4

5. Chương 5

Sắc mặt tốt. Không sốt. Vẫn đi làm đều.

Nếu chỉ nhìn qua thì không thể phát hiện được sự thay đổi của Mao. Tuy nhiên, tôi vẫn có cảm giác nàng đang mất dần sức sống.

Tôi trở nên quá nhạy cảm sau khi nghe được câu chuyện kỳ lạ ở nhà Mao chẳng? Tôi muốn nghi vậy lắm nhưng việc Mao không còn hào hứng đi chơi vào ngày thứ Bảy, thường xuyên ngủ trưa ở chỗ có ánh nắng trong phòng kiểu Nhật lại khiến tôi nghĩ khác.

Mao vẫn yêu tôi như trước, không, phải nói là nhiều hơn trước. Đến nỗi tôi còn hơi thấy áp lực trước lượng và chất nàng dành cho tôi. Nói thế này chẳng khác vạch áo cho người xem lưng nhưng đó là sự thật.

Đơn cử như vào ngày nghỉ.

Tôi toan đứng lên, định ra cửa hàng tiện lợi để giết thời gian thì Mao đang nằm ngủ trên sàn trong phòng kiểu Nhật bỗng nhồm dậy hỏi tôi đi đâu rồi cấp chẩn đi theo.

Đi chợ cuối tuần cũng thế. Tôi bảo chỉ cần đưa danh sách những thứ cần mua, tôi sẽ tự đi nhưng Mao nhất quyết đòi theo vì sợ tôi chọn không đúng. Đi xong nàng lấm bầm kêu mệt, thấy tôi lo lắng thì nàng cố cười để bào chữa là “Em đùa đấy.” Ấng ten giám sát đường như chĩa thường xuyên về phía tôi hơn, cái kiểu lúc nào cũng muốn kè kè bên tôi dù chẳng có việc gì y hệt như hồi cấp II.

Hoặc đến buổi tối.

Tôi vừa tắt ti vi trong bếp để chuẩn bị đi ngủ thì Mao bật lên bảo “Còn sớm mà.”

“Mai phải dậy sớm đấy, đi ngủ thôi.”

Tôi nói nhưng Mao không nghe.

“Thức thêm chút nữa đi. Biết đâu lại có Chương trình hay.”

Bản thân Mao đang cố nén cái ngáp dài nhưng tay vẫn liên tục chuyển kênh.

“Giờ này chỉ toàn Chương trình trò chuyện riêng tư thôi. Xem chán lắm.”

“Vậy chúng mình cùng làm một Chương trình trò chuyện riêng tư đi nhỉ?”

“Sao thế?”

“Có sao đâu. Em bảo, hôm nọ nhé...”

Chẳng có chuyện gì thật sự muốn tôi nghe nên Mao toàn kể mấy chuyện vô nghĩa, chán ngắt mà nàng vừa nghĩ ra tức thì: “Hôm nọ có một gã dở hơi gọi đến công ty em” hay “Đợt phim truyền hình mùa thu vừa rồi ngày càng ít khán giả”.

Không cưỡng nổi cơn buồn ngủ, những cái gật đầu của tôi ngày một thưa dần, thấy vậy Mao cuống cuống bảo sẽ đi pha trà hoặc cắt bánh yokan[1] cho tôi. Thái độ có phần sốt sắng đó của Mao khiến tôi cảm động nhưng đồng thời cũng khiến tôi thấy ngột ngạt.

[1] Bánh thạch đậu đỏ

Thỉnh thoảng có hôm trò chuyện xong, tôi mệt quá bèn vào giường đi ngủ thì lại bị Mao quay sang sờ soạng. Những lúc như thế, tôi luôn đáp ứng đòi hỏi của Mao. Tôi không thể nhắm mắt được khi hình ảnh Mao không mặc gì lang thang ngoài đường trong đêm tháng Năm cứ hiện về. Tôi điên cuồng làm tình với cơ thể mảnh mai của Mao, những mong xóa đi được ký ức đau buồn có thể đã xảy ra với nàng.

Với kiểu âu yếm của riêng mình, Mao hay sờ vai, sờ lưng và cánh tay tôi. Có lúc nàng còn bóp má hoặc dùng ngón tay chải tóc tôi nữa. Đây không phải kiểu âu yếm thông thường mà giống như để kiểm tra thân nhiệt và xem tôi có thích không.

Nhắc đến mới nhớ, lâu rồi không nghe thấy Mao hát bài “Thật tuyệt phải không”. Mọi khi, bất kể nấu ăn, chăm sóc cây cảnh hay cho lũ The Beach Boys ăn, lúc nào cũng thấy nàng say sưa hát, nhưng dạo này thì không. Thế chỗ cho giai điệu sôi nổi ngày trước, giờ những thứ phát ra từ miệng Mao chỉ toàn là “Mệt quá!” Nghe có vẻ khó tin vì hồi hè nàng vẫn làm việc hừng hực, nhưng đúng là gần đây nàng thở dài và than mệt nhiều hơn. Điều này khiến tôi vô cùng lo lắng.

Tối nay cũng vậy, đi làm về, đứng trong bếp cởi chiếc áo khoác da lộn, Mao lại than “Mệt quá!”

Khác công ty nên tôi không nắm rõ tình hình nhưng nghe nói gần đây, ngoài công việc thường nhật, Mao còn phải bàn giao việc gì đó. Tiếng thở dài cùng lời than “Mệt quá” cho thấy nàng đang phải làm việc quá sức đến mức nào.

“Có chuyện gì à?”

Nghe tôi gọi chuyện, Mao bèn mỉm cười như thể tự giấu mình: “Bà cô già này không dạy được thanh niên nữa rồi.”

Mao phải bàn giao một số việc cho một em nhân viên cấp dưới nhưng em này luôn ngắt lời khi Mao chưa kịp giải thích xong với lý do “Việc đó em không làm được.” Ra vậy, thế thì mệt thật.

“Anh tin nổi không? Em phải dạy em ấy từ cách ăn nói. Hễ hơi nặng lời là em ấy khóc ngay. Em đâu còn thời gian để chờ em ấy lớn.”

Trước mặt Mao mệt mỏi cả về tinh thần lẫn thể xác, tôi chỉ có thể làm cho nàng hai việc. Một là lắng nghe nàng than vãn, tuyệt đối không chen ngang. Bản thân tôi cũng có nhiều thứ cần xả nhưng phải ưu tiên giảm stress cho Mao trước.

Mao uể oải đưa miếng thịt tẩm bột rán cho tôi mua bên ngoài lên miệng rồi bắt đầu tuôn ra những ám ức tích tụ tại công ty. “Cấp trên chỉ biết đắm chìm trong thành công của quá khứ, không biết lo lắng gì cả”, “Mấy tay biên tập viên đã dốt mà cứ tỉnh vi”. Im lặng nghe những lời chỉ trích này chẳng sung sướng gì nhưng nếu việc đó khiến Mao thoải mái thì tôi có thể làm được.

Hơn nửa năm dọn về sống chung, tôi và Mao đã học được nhiều điều. Một trong số đó là đôi khi sự im lặng lại thể hiện tình yêu hiệu quả hơn câu “Anh yêu em”. Việc Mao không ngừng than vãn trong khi tôi chỉ im lặng đã chứng minh cho việc nàng hiểu tình cảm của tôi dành cho nàng.

Chợt Mao buông dừa, chu miệng ra.

“Này Kousuke, anh có nghe không đấy? Nói gì đi chứ, sao cứ im thin thít thế?”

Hóa ra là nàng chẳng hiểu.

Sau khi thấy im lặng nghe nàng phàn nàn không giải quyết được vấn đề, tôi chuyển sang thực hiện việc thứ hai.

“Chú chăm hoa à?”

Có tiếng trẻ con phát ra từ ngoài lan can ban công khiến tôi giật mình, suýt nữa thì ngồi phịch xuống đất. Tôi ngẩng lên, một gương mặt nhỏ nhắn đang nhìn tôi qua tấm vách ngăn với ban công nhà bên cạnh. Đó là Shu-kun, con trai vợ chồng anh chị Hiraiwa hàng xóm.

“Nguy hiểm quá, ngã bây giờ đấy.” Tôi đứng dậy, đẩy Shu-kun vào bên trong ban công, sau đó nhoài người qua lan can để kiểm tra xem chân cu cậu đã chạm đất chưa. Có vẻ như cu cậu đã đứng lên một chậu cây rồi. “Shu-kun, không được đứng lên chậu cây đâu. Nguy hiểm lắm.”

Nói với một cậu bé ba tuổi, giọng tôi tự nhiên đổi thành tông trẻ con.

Shu-kun ngoan ngoãn gật đầu đáp “Vâng” rồi hỏi tôi: “Chú ơi, chị bị cảm đâu rồi?”

Cái gì? Gọi tôi là “chú” còn gọi Mao là “chị” à? Bọn tôi bằng tuổi nhau cơ mà.

“Chị ấy đang nấu bữa trưa trong bếp.”

“Mẹ cũng đang nấu. Mì spaghetti.”

“Mì spaghetti à, thích nhỉ. Vậy vào xem mẹ nấu đi.”

Biết đuổi cậu bé đi thế này thật tội nghiệp nhưng kế hoạch của tôi cần được hoàn thành trôi chảy.

“Chú đang làm gì thế? Hoa nở à?”

Thằng bé này dễ làm thân quá nhỉ.

“Ừ ừ. Chú làm cho hoa nở. Hoa mà chị nhà chú rất thích.”

“Mẹ cũng thích hoa lắm. Còn Shu, Shu thích cái này. Gấu trúc.”

Shu-kun chìa con gấu trúc nhồi bông đang cầm trên tay cho tôi xem. Có lẽ đây là quà cu cậu được bố mẹ mua cho trong lần đi chơi vườn bách thú.

“Chà, gấu trúc à.”

Shu-kun gật đầu thật mạnh trước câu đáp lấy lệ của tôi. Cử chỉ của thằng bé khiến tôi áy náy.

Tay vẫn tóm cổ con gấu trúc, Shu-kun đáp.

“Cháu mong chị ấy khoẻ lên.”

Đã nửa năm trôi qua kể từ vụ “bể cô dâu” nhưng có vẻ cu cậu vẫn nghĩ Mao bị cảm suốt từ hồi đó.

“Ừ, chú cũng mong thế.” Tôi thực sự mong nàng khoẻ lên. “Shu-kun này, mau vào với mẹ đi. Được Shu-kun giúp, mẹ sẽ vui lắm đấy.”

“Vâng. Tạm biệt.”

Shu-kun kéo mạnh tấm cửa lụa, lao vào nhà gọi: “Mẹ ơi!”

Một buổi trưa Chủ nhật lặng gió. Trong tâm trạng thoải mái, tôi thận trọng luồn tay vào chậu cây. Sắp đặt sao cho không lộ liễu nhưng vẫn bắt mắt quả là một việc khó.

Sau khi sắp xếp xong xuôi, tôi làm bộ thản nhiên tiến lại gần Mao lúc này đang nấu bữa trưa.

Từ ti vi phát ra giọng đọc chậm rãi của phát thanh viên bản tin thời sự: “Đây là Hoàng cung Kyoto, hiện đang mở cửa đón khách vào mùa thu.”

“Này, tên cây đó là anh thảo nhỉ? Nó nở hoa rồi đấy.”

Đang cất hành để cho vào mì, Mao cười bằng mũi.

“Hoa anh thảo? Làm gì có chuyện. Sáng nay lúc em xem còn chưa có nụ cơ mà. Anh rảnh thể thì vào bóc trứng cho em đi.”

“Em cứ ra mà xem. Hoa nở đẹp lắm.”

Tôi đứng cạnh Mao, giả bộ vô tình đặt bàn tay trái có đeo nhẫn bạch kim lấp lánh lên kệ bếp. Nhưng Mao chẳng có vẻ gì là nhận ra.

“Tránh ra nào. Nếu không có việc gì làm thì bóc trứng hộ em đi.”

Mao tắt bật gỡ mì trong nồi rồi đổ gói xúp vào bát to. Nàng chẳng hờ ra lúc nào để tôi tiếp cận.

“Em cứ ra xem đi, chỉ mất 30 giây thôi.”

“Phải xem luôn bây giờ à? Em đang bận lắm.”

Có vẻ tôi đã chọn lúc không thích hợp nhất. Nhỡ có con quạ nào bay qua tha đi mất thì hỏng hết chuyện. Nhưng đã lỡ rồi.

“Em đừng cẩu. Chỉ cần ra nhìn một cái là xong thôi.”

“Để sau cũng được mà. Giờ không bóc trứng thì mì sẽ trương lên. Tóm lại là em đang bận.”

“Tại em không biết sắp xếp đây. Đáng nhẽ phải bóc trứng xong mới luộc mì.”

Mao dừng tay, hít một hơi thật sâu. Chết tôi rồi.

“Em nấu mì theo nguyện vọng của anh, vậy mà anh nói thế à? Để cho thơm tất hơn, em đã làm thêm cả trứng và rau chân vịt. Trong khi đó, anh tự coi mình là khách? Lấy đâu ra chuyện hoa anh thảo nở vào đầu tháng Mười chứ. Anh mau bóc trứng đi, đừng nói năng linh tinh nữa.”

“Anh xin lỗi. Anh hơi quá lời.” Tôi chấp hai tay trước trán. “Anh sẽ canh nồi mì. Và bóc trứng. Chỉ cần em ra xem thôi, hoa nở thật mà.”

“Thôi được.” Mao ấn đôi đũa nấu vào tay tôi rồi hầm hầm đi ra ban công. Ngay sau đó là tiếng nàng vọng vào trách móc: “Nở đâu mà nở.”

“Em nhìn kỹ đi!”

Chuông đồng hồ treo bên dưới bồn rửa reo, tôi vội tắt bếp. Nghĩ đến cảnh Mao cúi xuống kiểm tra chậu cây, tôi tủm tỉm cười.

Có tiếng đóng cửa lưới phòng kiểu Nhật, cùng lúc, Mao lao vào bếp với tốc độ của một viên đạn. Tôi dùng thân mình để chặn lại cú lao bóng thần tốc, kèm theo tiếng “hự” bật ra từ cổ họng.

“Cái này là sao! Em đã bảo không cần nhẫn rồi cơ mà!”

Trái ngược với câu vừa thốt ra, Mao nhảy căng lên, ôm chầm lấy tôi.

“Em không thích à?”

“Làm gì có chuyện không thích! Cậu mua lúc nào thế? Chắc không phải tự cậu chọn đâu nhỉ. Kousuke đâu có tinh tế thế này.”

“Quá đáng.”

“Em xin lỗi. Nhưng đây đúng là kiểu em thích đấy. Sao anh tìm mua được thế?”

Tôi thuật lại chi tiết quá trình tự đi mua nhẫn cưới trong lúc Mao cứ nhí nhèo bên tai.

Kế hoạch bắt đầu từ hai tháng trước. Muốn tặng Mao nhẫn nhưng lại không biết cỡ tay nàng nên tôi đã lén lấy từ hộp trang sức nàng mấy chiếc ra đeo thử và ghi nhớ kích cỡ. Thậm chí tôi còn định lấy chỉ đo ngón tay Mao trong lúc nàng ngủ nhưng tư thế ngủ xấu xí của nàng đã cản trở việc này.

Đo kích cỡ xong, bước tiếp theo là mua nhẫn.

Cần rất nhiều dũng khí để một người đàn ông một mình bước vào cửa hàng trang sức nằm ở đại lộ chính khu Ginza nhưng Yamai bảo đó là cửa hàng yêu thích của Mao thời đại học nên tôi đã bước qua thềm cửa cao chót vót trong tư thế hiên ngang như thể sắp tiến hành một vụ cướp.

Tuy là kẻ lạc lõng bậc nhất tại cửa hàng chỉ dành cho nữ giới nhưng tôi lại được cô nhân viên tiếp đón rất ân cần. Nghe tôi trình bày chuyện “cưới gấp nên không kịp mua nhẫn đính hôn, giờ phải bí mật đi mua nhẫn cưới để làm vợ bất ngờ”, cô nhân viên hào hứng hẳn lên, nhiệt tình chọn mẫu giúp tôi như thể đang chọn cho chính cô vậy.

“Anh định làm xong sẽ đưa cho em luôn nhưng cứ đắn đo chọn thời điểm đem ra lại thành muộn.”

Tôi vừa dứt lời, Mao vội bám chặt vào tôi như chú khỉ con ôm ghì lấy mẹ.

“Anh tiêu hoang quá. Dù chết em cũng không rời chiếc nhẫn này đâu.”

“Em lại nói quá lên rồi.”

“Em nói thật mà? Em sẽ giữ cho kiếp sau. Em sẽ không bao giờ tháo nó ra đâu.”

Câu cảm ơn có phần lỗi thời của Mao khiến tôi bật cười thành tiếng.

Về kiểu dáng, nghe theo lời khuyên của cô nhân viên là “nếu phải nấu ăn hằng ngày thì không nên chọn loại mặt nổi”, tôi đã chọn loại có mặt nhỏ. Tôi cũng gắn kim cương để đảm bảo chiếc nhẫn có giá trị nhưng không chọn kiểu “lộng lẫy”, “xa xỉ” thông thường mà chọn kiểu chữ S dễ thương theo đúng sở thích của Mao. Có vẻ Mao hài lòng thật sự nên tôi vui lắm.

“Em sẽ giữ cho kiếp sau á? Vậy thì, sau vài chục năm nữa, khi Mao chết, anh sẽ bí mật thả chiếc nhẫn vào quan tài cho em. Từ giờ đến lúc đó em không được tháo ra đâu nhé.”

“Cảm ơn anh. Cảm ơn anh. Em yêu anh quá, Kousuke ơi.”

“Cảm ơn em vì câu nói. Nào, để anh đeo cho. Đưa nhẫn đây.”

“Vâng.”

Mao giờ mới chịu buông tôi ra, đưa tôi chiếc nhẫn mà nàng nắm trong tay suốt từ nãy. Điều bộ ngực nghịu, khoe mắt rơm rớm đáng yêu của nàng đã đón ngã tôi ngay tức thì, dù nàng là vợ tôi.

Tôi cầm bàn tay trái của Mao, đưa chiếc nhẫn kim cương lấp lánh lại gần. Đây là người đã sống với tôi hơn nửa năm nay, thế mà tay tôi vẫn cứ run vì hồi hộp.

“Chà. Dừng hình.”

“Tự nhiên thấy trang trọng quá.”

Hai chúng tôi cùng nhìn nhau cười.

Tại phòng bếp một căn hộ chung cư đi thuê ở Nerima. Sau bản tin thời sự, ti vi đang phát Chương trình “Proud of my voice”. Bối cảnh trao nhẫn xem ra không được trau chuốt lắm nhưng có hề gì. Gương mặt rạng ngời của vợ tôi đã chứng minh rằng thời gian và địa điểm không quan trọng.

“Nào.”

Tôi lấy lại bình tĩnh, đặt chiếc nhẫn trước đầu ngón tay rồi bắt đầu luồn vào. Chiếc nhẫn đi thẳng qua đốt ngón tay rồi nhanh chóng tới gốc ngón.

“Ô?”

Tôi nghiêng đầu.

“Chết rồi!” Mao nhăn nhó. “Hơi lỏng nhỉ. Anh Kousuke mua mà không đo trước à?”

Làm gì có chuyện. Mua xong, tôi còn tranh thủ lúc Mao vắng nhà đem so với những chiếc khác để đảm bảo là vừa ngón tay Mao cơ mà. Mao cũng có chiếc nhẫn kiểu chữ S giống hệt chiếc này nên nguyên nhân không phải do kiểu dáng. Đeo nhẫn mới có thể sẽ thấy hơi lạ lẫm nhưng không thể rộng thế này được.

“Mao, em gầy đi à?”

Trước câu gần giọng đến chính tôi nghe cũng thấy sợ, Mao hơi co người lại. Nhưng rồi nhướn miệng cười ngay.

“Ừ, thật ra là em đang ăn kiêng. Nhưng em sẽ trở lại bình thường ngay thôi.”

Nói dối. Nàng vẫn ăn ít như xưa, khẩu phần ăn không hề giảm, chưa kể dạo này ngày nghỉ nàng toàn ngủ nên làm gì có chuyện ăn kiêng. Giả sử nàng có béo lên thì cũng không thể có chuyện sau đó gầy nhanh đến nỗi thay đổi cả cỡ nhẫn được.

“Nếu em thấy không khỏe thì nên đến bệnh viện...”

“Em bảo không sao mà. Anh đừng lo lắng quá.”

Nhìn sắc mặt tươi cười kia, chẳng có vẻ gì là nàng bị ốm. Tuy nhiên...

“Nếu không có vấn đề gì thì thôi, nhưng hãy chứng minh điều đó bằng kết quả khám của bác sĩ. Em bảo anh đừng lo nhưng anh thực sự rất lo, vì gần đây em toàn kêu mệt.”

“Em kêu nhiều thế ư?”

“Em không nhận ra à? Ngày nào cũng kêu. Trước mắt, hãy đến bệnh viện cho anh.”

“Ừ, em sẽ suy nghĩ.”

Mao gật đầu lấp lửng rồi nhìn chiếc nhẫn cưới vừa đeo vào tay. Khi nàng giơ bàn tay lên, chiếc nhẫn bách kim trôi tuột xuống.

“Thế này thì phải đi sửa lại thôi.”

Mao lắc đầu.

“Không cần đâu.”

“Nhưng lỏng thế này sẽ rơi mất.”

“Không. Sửa thì không còn là nhẫn Kousuke chọn cho em nữa.”

“Lý luận linh tinh. Nói thế mà nghe được hả?”

“Nghe được. Bù lại, em sẽ ăn hùng hục để đeo vừa chiếc nhẫn này. Kousuke cũng thích kiểu người mũm mĩm đúng không?”

“Không cần phải mũm mĩm nhưng nếu em béo thêm chút nữa, anh sẽ yên tâm hơn.”

“Được rồi, thế thì ăn luôn cho béo nào. Trưa nay anh muốn ăn gì?”

“Hả?”

“...Á.”

Cả hai chúng tôi đều quay về phía bếp gas.

Trong lúc xì xụp húp bát mì đã trương to lên như sợi phở, Mao liên tục nhìn vào bàn tay trái, cười khúc khích như thể bị ai cù.

Đúng như tôi mong đợi, Mao đã khỏe lên. Hiệu quả chiếc nhẫn đem lại thật to lớn, tiếng cười trong trẻo ấy tôi còn nghe thấy nhiều lần lúc ở phòng kiểu Nhật vào giờ ngủ trưa và trong phòng tắm vào buổi tối.

Ngay cả lúc đi ngủ, sự hưng phấn của Mao cũng không hề giảm. Nằm ngửa trên giường, nàng say mê ngắm ngón đeo nhẫn ở bàn tay trái, miệng cười khúc khích, chân liên tục quấy đạp. Thỉnh thoảng nàng lại quay sang tôi, vùi mặt vào cổ tôi và trách móc bằng giọng ngọt như mía lùi: “Anh chẳng biết lên kế hoạch mua sắm gì cả”, “Giấu nhẫn trong chậu hoa ư, thật mùi mẫn”. Lâu lắm rồi tôi mới thấy Mao vui thế này.

Có lẽ một loại năng lượng nào đó phát ra từ viên kim cương đã giúp thể trạng Mao hồi phục trở lại.

Tôi đã liên tưởng tới thứ sắc mùi khoa học rởm như thế. Lúc này đây, chỉ cần xua được bóng đen u ám trên gương mặt Mao thì lý do dù bé bằng mắt muỗi cũng được.

Tuy nhiên, hiệu quả của chiếc nhẫn không kéo dài được lâu.

Bẹp! Tôi đứng sững lại.

Giọt nước lạnh từ từ ngấm vào đầu mũi chân đang đi tất.

Gì thế này? Trên đường về, tôi đã đi rón rén để không làm ướt bộ vest mới mua, thế mà vừa bước chân vào nhà đã bị ướt ngay gấu quần.

Dưới chân tôi là một vũng nước to bằng cái đĩa đựng bánh. Sau khi lằm bằm chửi thề trong miệng, tôi cởi tất, quần dài rồi lấy giẻ ra lau.

Tưởng nhà bị dột, tôi bèn nhìn lên trần nhà nhưng không thấy gì. Linh tính mách bảo, tôi vội nhìn sang bể cá thì thấy đúng là thiếu một con. Con bị thiếu là Brian vẫn hay bơi tách khỏi đàn. Thành bể và kệ bên dưới bị ướt nên có khả năng nó đã nhảy ra ngoài. Nhưng quanh bể chẳng có bóng dáng con cá đuôi quạt sắc sảo nào.

Hình như Mao đã về, tôi mở cửa phòng ngủ định bụng hỏi xem nàng có biết chuyện con cá không. Đèn trong phòng đang tắt nên tôi nhìn không rõ lắm nhưng có nghe thấy hơi thở khe khẽ của nàng.

Lại thế rồi. Đã từng có chuyện này nhưng gần đây thì tần suất tăng lên rõ rệt.

Tôi bỏ ý định hỏi về con Brian, toan đóng cửa phòng thì thấy Mao trở mình.

“A, anh về rồi à?”

Giọng khàn khàn ngáy ngủ của Mao tiểu thư thều thào đến nỗi gần như bị át đi bởi tiếng mưa đập vào lan can bên ngoài.

“Anh vừa về. Anh đánh thức em à?”

“Mấy giờ rồi?”

“Hơn 10 giờ.”

“Trời, muộn thế rồi à. Đợi em nhé, em nấu cơm luôn đây.”

Mao ngồi dậy, bật đèn cạnh giường ngủ. Giờ tôi mới nhìn rõ gương mặt ngái ngủ của nàng trong bộ đồ màu kem.

“Được rồi, anh sẽ ăn tạm cái gì đó, em cứ ngủ đi.”

“Không, hôm nay em mua được miếng cá cam. Ngon lắm. Không ăn ngay sẽ ôi mất.”

Nói xong, Mao nhét sợi dây chuyền đang đeo ở cổ vào trong áo ngủ. Chiếc nhẫn cưới không đeo vừa đã được Mao dùng làm mặt chiếc dây chuyền bạch kim.

Nàng cứ để nguyên vậy, không sửa sang lại gì nên ngay cả người mù tịt về trang sức như tôi cũng thấy trông hơi quê. Nhưng Mao có vẻ thích vì thấy ngày nào nàng cũng đeo. Nàng trân trọng chiếc nhẫn như vậy khiến tôi thấy áy náy vì đã cắt chiếc nhẫn của mình vào hộp ngay hôm trao nhẫn cho nàng xong.

Mao ra khỏi giường, khoác chiếc áo len mỏng lên người rồi nhào ra hôn tôi với đôi mắt nặng trĩu.

“Anh không thấy con Brian đâu.”

“Em xin lỗi, em phải đi vệ sinh.” Mao nhìn bộ dạng của tôi rồi khúc khích cười. “Này Kousuke, trông anh như kẻ hư hỏng ấy.”

Nói xong, Mao đi vào nhà vệ sinh, vừa đi vừa gãi móng. Quả thật, kiểu ăn mặc trên vest dưới quần đùi của tôi trông thật tệ hại.

Tôi bật đèn phòng ngủ để thay quần áo thì thấy thứ gì đó đen và dài trên gối của Mao.

Tôi nhìn gần hơn thì phát hiện đó là một nhúm tóc độ vài chục sợi.

Đây không phải lượng tóc rụng bình thường. Đây là cả một mảng tóc.

Hoảng hốt, tôi vợ vội nhúm tóc, quên luôn cả việc thay quần áo. Căn cứ vào độ dài và độ mềm thì đây chắc chắn là tóc của Mao.

“Mao! Mao!” Tôi lao vào bếp, đúng lúc Mao từ nhà vệ sinh đi ra. “Mao, chỗ tóc này là thế nào?”

“A!”

Không biết có phải sợ hay không mà Mao toan giật lại nhúm tóc trên tay tôi. Tôi nhanh tay giấu ra sau lưng, hỏi:

“Chuyện này lâu chưa?”

“Em không biết.”

Mao mở to mắt, lắc đầu. Gương mặt này đích thị là đang che giấu gì đó.

“Phải đi viện thôi. Hôm nay muộn rồi nhưng nhất định thứ Bảy tới phải đi.”

“Không nghiêm trọng đến thế đâu.”

“Cái gì không nghiêm trọng!” Tôi xẵng giọng. “Anh đang lo đấy! Lo là Mao đang bị bệnh gì đó. “Tình trạng này kéo dài suốt rồi, ngay cả chiếc nhẫn anh mua vừa thế mà em đeo lại lỏng, giờ tóc còn rụng cả mảng thế này nữa. Anh nhất quyết sẽ đưa em đến viện, dù có phải trói vào khiêng đi.”

Mao thôi không nhìn tôi, gượng cười rồi nói lí nhí:

“Đấy là em thay tóc, thay tóc đấy mà. Thay từ tóc mùa hè sang tóc mùa đông.”

“Em làm anh cáu đấy!”

Thấy tôi quát, Mao vội co rúm người lại.

Không khí thật tệ hại. Câu nói đùa của nàng với mục đích làm yên lòng tôi đã khiến tôi nổi cáu, còn tiếng quát của tôi do quá lo cho nàng lại khiến nàng sợ hãi.

“... Anh xin lỗi. Anh lại nổi nóng rồi.”

Thấy tôi xin lỗi, Mao nhẹ nhàng nắm lấy mặt dây chuyền đeo trước ngực.

“Em bắt buộc phải đi bệnh viện sao?”

“Phải. Em phải để các chuyên gia khám.”

“Nhưng sẽ không phát hiện ra gì đâu. Đi hay không cũng như nhau thôi.”

“Đừng nói năng vô trách nhiệm như vậy. Liên quan đến cơ thể của em đấy.”

“Chính vì thế nên em mới biết.”

“Sao cơ? Như nhau nghĩa là sao? Chẳng nhẽ cứ thế này mãi ư?”

Tôi không có ý định trách Mao nhưng kiểu nói khúc chiết của tôi lại nghe như cãi nhau.

“Sẽ không thế này mãi đâu. Không đâu.” Sức mạnh trong ánh mắt Mao khi ngược lên nhìn tôi làm tôi hoàn toàn á khẩu. Mao nói tiếp. “Em xin lỗi vì đã khiến anh lo lắng. Em mà không khỏe thì Kousuke sẽ vất vả lắm. Mãi mới cưới được nhau mà lại thành ra thế này, chán nhỉ.”

“Không phải là chuyện chán hay vui. Nhờ Mao mắc trọng bệnh thì anh sẽ lo chết mất. Không vui một chút cũng không sao.”

Mao khẽ gật đầu rồi nhẹ nhàng dựa vào ngực tôi.

“Em thành thật xin lỗi.”

Vẫn nguyên bộ dạng của “kẻ hư hỏng”, tôi vòng hai tay ôm lấy Mao. Xương bả vai của nàng chạm vào ngực tôi. Lưng nàng từ trước đến giờ vẫn mỏng thế này sao.

“Phải đi viện thôi.”

“... Vâng.”

“Thấy chưa, em đã bảo không có gì rồi mà.”

Tựa vào cửa xe điện, Mao đắc ý hếch cằm lên nhìn tôi. Dù đã gần trưa nhưng cái nắng đầu đông vẫn còn yếu ớt, nắng rọi qua lớp cửa kính khiến mắt Mao ánh lên màu hạt dẻ.

Đã mười ngày kể từ hôm chúng tôi quyết định tới bệnh viện. Thứ Bảy tuần trước Mao đi làm xét nghiệm tại bệnh viện thuộc một trường đại học trong quận, một tuần sau – tức hôm nay – là ngày nhận kết quả.

Không có gì bất thường.

“Do làm việc quá sức hoặc bị stress. Nếu buộc phải nêu nguyên nhân thể trạng yếu, tôi chỉ có thể nói như vậy. Như tôi đã trao đổi tuần trước, kết quả xét nghiệm máu không thấy có chỉ số bất thường, X-quang cũng vậy. Chúng tôi đã kiểm tra và không thấy có xu hướng rụng tóc từng mảng như anh nhà bảo. Vì vậy, nói thật là có hỏi cô bệnh gì tôi cũng chẳng biết trả lời thế nào. Anh nhà nghi ngờ chuyện này có liên quan tới những tổn thương về ký ức trong quá khứ nhưng tôi thấy khó có khả năng đó. Ngoài ra, anh nhà còn bảo cô mắc chứng mất điều hòa thần kinh tự chủ nhưng nếu bản thân cô không rõ những triệu chứng chủ quan thì cũng khó có khả năng. Do đó, tôi nghĩ cô sang khám ở khoa sức khỏe tâm thần thì bác sĩ cũng chẩn đoán tương tự thôi.”

Vị bác sĩ trung niên giải thích cùng với nụ cười hiền hậu trên khuôn mặt hồng hào, tròn trịa. Bác sĩ của bệnh viện đại học danh tiếng đã nói vậy dựa trên các kết quả xét nghiệm thì kể ngoài đạo như tôi còn biết nói gì nữa.

Vậy là xong một việc. Mao không bị bệnh. Tất cả chỉ là thói “tự mình làm khổ mình” của ông chồng mắc bệnh hay lo. Tuyệt vời!

Biết là thế nhưng lòng tôi vẫn không thể thanh thản như bầu trời ngoài kia.

Tàu Shonan-shinjuku với hai viền xanh và cam từ từ tăng tốc, vượt qua tàu Yamanote của chúng tôi.

“Này, nói cho anh biết chúng ta sẽ đi đâu đi chứ?”

Mặc cho tôi hỏi, Mao chỉ mỉm cười đầy ẩn ý rồi nhìn ra ngoài cửa sổ.

Vừa ra khỏi cổng bệnh viện Mao đã bảo ngay rằng muốn đi chơi xa. Tuy hơi lo cho sức khỏe của Mao nhưng trời hôm nay khá ấm dù đang tháng Chạp, hơn nữa lâu lắm rồi mới thấy nàng đòi đi chơi nên tôi không phản đối.

Khi chuyển sang tàu Sobu đi hướng ngoại ô ở ga Akihabara, tôi bắt đầu lơ mơ đoán ra đích đến. Nếu đi thẳng đến ga Funabashi, từ đó chuyển sang tàu Tobunoda, đi thêm bốn ga nữa sẽ tới Kamagaya.

“Này, anh chưa chuẩn bị đồ để ngủ lại đâu. Với lại, đến nhà bố mẹ vợ đường đột thế này cũng không hay lắm nhỉ?”

“Em có nói sẽ về nhà em đâu. Chỉ là cùng hướng thôi. Khi nào đến ga Funabashi thì gọi em dậy nhé.”

Nói xong, Mao gục vào vai tôi ngủ như chết. Đúng là đến Kamagaya rồi còn gì.

Xuống tàu Sobu ở ga Funabashi, chúng tôi vào trung tâm thương mại gần đó ăn trưa rồi lên tàu Tobunoda. Ngắm ruộng bắp cải nằm xen lẫn giữa các khu đô thị mới dọc đường tàu được chừng 10 phút thì đúng như tôi đoán, chúng tôi xuống ở ga Kamagaya.

Vẫn theo lộ trình quen thuộc, chúng tôi đi qua con đường nhỏ ít xe cộ qua lại, đến cổng sau trường tiểu học thì rẽ xuống con dốc ngoằn ngoèo.

“Đây là đường về nhà Watarai.”

“Tưởng vậy mà không phải vậy.”

Mao nghiêng đầu đầy ẩn ý.

Bằng qua khu đô thị mới nằm dưới chân dốc được xây sau khi tôi chuyển đi, chúng tôi gặp một cầu thang rộng. Chỉ cần leo qua đỉnh đồi kia, đi thêm vài bước nữa là tới nhà Watarai.

Nhưng đến ngã tư, đáng nhẽ sẽ rẽ trái thì Mao bảo “Không phải” rồi kéo tay tôi đi theo hướng ngược lại. Hướng này có ngôi nhà tôi đã sống đến mùa hè năm lớp Chín.

“Nghe em trai anh bảo nhà anh hồi xưa đã được xây mới.”

“Em biết. Em đã sống ở đây đến tận mùa xuân vừa rồi.”

“Vậy thì mình đi đâu?”

“À, vùng đất kỷ niệm.”

Mao lỏng đi rồi siết chặt tay tôi hơn. Giống như những lần đi dạo khác, chúng tôi thông thả bước trên khu phố ngoại ô dưới ánh nắng cuối thu.

Đi thế này nhờ chẳng may gặp phải đứa bạn học cũ nào thì không biết phải giải thích ra sao về sự thân mật giữa tôi và Mao.

Nghĩ thế tự nhiên tôi lại thấy sợ bị gặp nhưng đồng thời cũng mong được gặp, tuy nhiên trên thực tế, trừ cô cựu cán bộ Hội trẻ em làm tôi giật mình ra, tôi không gặp người quen nào cả.

“Chỗ trước kia là ruộng rau giờ đã thành nhà, các ngôi nhà cũ đều được xây lại nên chẳng còn cảm giác thân quen nữa. Cứ như lần đầu tiên đặt chân đến đây vậy.”

Thấy tôi nghiêng đầu, Mao liền đưa mắt nhìn quanh.

“Đã mười năm rồi kể từ khi Kousuke chuyển nhà nhĩ. Anh giờ đã cao hơn, tầm nhìn cũng khác nên sẽ càng thấy lạ lẫm.”

“Ra vậy. Cũng có thể.”

Lúc đi qua khu đất trước đây từng là nhà tôi, Mao không dừng lại mà kéo tôi đi tiếp, đi hết bờ tường phủ đầy rêu xanh, chúng tôi rẽ sang thì thấy cả một vùng màu vàng tươi mát trải rộng trước mắt.

Công viên bạch quả. Trong khi khu phố đã dần mất đi bóng xưa dáng cũ thì cây bạch quả vẫn đứng đó, hiên ngang trước cổng công viên. Nó vẫn khoác tấm áo vàng giống như ngày mùa thu năm nào khiến tôi liên tưởng tới hình ảnh người gác cổng tận tụy đến đáng thương.

“Ôi, cái cây kia, nhớ quá.”

“Nhớ nhĩ? Chỗ ấy vẫn hệt như ngày xưa.”

Bị cuốn theo những bước chân thoăn thoắt của Mao, tôi lách mình qua những cây bạch quả xòe tán rộng. Đúng như Mao nói, cái góc này chẳng thay đổi gì, vẫn u buồn và chật chội.

“Đi bộ xong thấy nóng quá.”

Mao vắt chiếc áo khoác bông chần lên mô hình jungle gym rồi ngồi xuống xích đu. Dưới ánh nắng xuyên qua các kẽ lá, chiếc nhẫn đeo ở cổ lấp lánh trên lớp áo len mỏng.

Nhìn Mao cuộn tròn lưng đung đưa trên xích đu hệt như hồi cấp II khiến cảm giác buồn và yên ả hồi ấy lại ùa về.

Trên đầu vọng xuống tiếng máy bay cánh quạt. Chiếc máy bay của lực lượng tự vệ hơi nghiêng đi để quay đầu về căn cứ Shimofusa. Nhờ âm thanh trầm và đơn điệu ấy tôi mới có cảm giác là mình đang ở Kamagaya.

“Chết thật! Anh vừa trở lại là học sinh cấp II trong chớp mắt.” Tôi nháy nháy mắt và lấy lại bộ mặt của tuổi hai mươi sáu. “Sao chúng ta lại đến đây?”

“Vì em muốn.”

Mao đáp như thể đó là chuyện đương nhiên.

Gió thổi, vài chiếc lá vàng rụng xuống. Tôi ngược lên nhìn cây bạch quả cao hơn căn nhà hai tầng.

“Cây này có lẽ đã ngừng lớn rồi? Tổ có cảm giác nó vẫn hết như mười năm trước.”

Mao ngẩng đầu lên.

“Em nghĩ nó vẫn lớn đấy, chỉ là mình không biết thôi. Cây bạch quả sống hơn một nghìn năm cơ mà.”

“Hơn một nghìn năm? Nghe con số thì hơi khó hình dung nhưng nếu bảo nó sống từ thời Heian[2] đến giờ thì cũng tưởng tượng được phần nào.”

[2] Từ năm 794 đến năm 1185

Mao nhặt một chiếc lá trông giống hệt màng chân vịt cả về màu sắc lẫn hình dáng rồi giơ ra trước nắng.

“So với cây bạch quả mới thấy sinh mệnh của chúng ta chỉ là cái chớp mắt.”

“Này, vừa đi viện về, đừng có nói năng gở thế.”

“Em xin lỗi. Nhưng anh thử nghĩ mà xem. Có ai bảo chỉ là cái chớp mắt nên không hay đâu? Ngay cả Kousuke cũng đâu thấy buồn vì không sống được một nghìn năm đúng không?”

Mao nghiêm mặt hỏi. Để xua đi những lo lắng vô hình trong nàng, tôi hắng giọng đáp.

“Anh không. Tóm lại là đừng nói linh tinh nữa. Bác sĩ nghe được chắc sẽ cười anh nhưng anh vẫn lo là em có bệnh gì đấy.”

“Em xin lỗi... Toàn thấy em xin lỗi nhỉ.” Mao khẽ cười. “Nhưng thực sự em không mắc chứng mất điều hòa thần kinh tự chủ hay rụng tóc cả mảng đâu. Anh kiểm tra mà xem.”

“Ừ.”

Tôi vòng ra sau lưng Mao, dùng hai tay ôm cái đầu nhỏ xinh của nàng. Tôi sẵn sàng bắt chước điệu bộ chải lông của lũ khỉ nếu điều đó có thể xua đi những bất an trong lòng. Với lại xung quanh đang không có ai.

“Này, anh kiểm tra thật đấy à?”

Mặc cho Mao bối rối, tôi xoay đầu nàng và cẩn thận kiểm tra ở mọi góc độ.

“Lạ nhỉ. Tóc rụng nhiều thế mà chẳng thấy chỗ nào bị hói.”

Tôi nghiêng đầu và nhận ra lòng mình đã nhẹ nhõm hơn. Mao ngoảnh lại nhìn tôi.

“Em đã bảo đấy là tóc mùa hè rồi mà.”

“Câu đó không buồn cười như em nghĩ đâu.”

“Quá đáng.”

“Còn thần kinh tự chủ thì kiểm tra chỗ nào?”

“Thần kinh tự chủ chắc khác thần kinh vận động nhỉ? Nếu là thần kinh vận động thì chỉ là chuyện nhỏ thôi.”

Mao đứng dậy đi ra mô hình jungle gym.

“Này, em mới ở bệnh viện về đấy.”

Bỏ ngoài tai lời can ngăn của tôi, Mao trèo lên mô hình, động tác vẫn thoăn thoắt y như ngày xưa.

“Anh nhìn xem, em vẫn đứng được trên đỉnh này. Ồi!”

Đang đứng trên đỉnh mô hình, bỗng Mao bị mất thăng bằng, phải cúi xuống bám hai tay vào thanh sắt. Tim tôi thất lại.

“Tức quá.” Trong tư thế đứng bằng tứ chi, Mao hậm hực. “Đúng là em yếu đi nhiều. Ngày xưa đứng trên này là chuyện cực kỳ đơn giản.”

“Em xuống ngay đi. Anh biết thần kinh vận động của em ổn rồi nên xuống đi, cô gái hai mươi sáu tuổi.”

Trèo xuống cạnh tôi lúc này đang đứng khoanh tay bên ngoài mô hình jungle gym, Mao chớp chớp mắt bảo:

“Suốt từ hồi cấp II, giờ em mới leo lại đây. Đứng từ trên nhìn xuống, mọi thứ thật thân thương. Tất cả bỗng ủa về trong nháy mắt, từ chuyện đánh rơi cây kem cho tới chuyện tìm thấy con chó bị bỏ rơi.”

Như mọi khi, tôi lại cười theo Mao.

“Đúng là vùng đất nhiều kỷ niệm, rất nhiều.”

Đứng trong khung sắt chằng chịt, Mao nheo nheo mắt:

“Nhiều thật đấy. Bọn mình đã gặp nhau ở đây mà.”

Đúng không nhỉ?

“Không phải. Bọn mình gặp nhau lần đầu trong lớp học, hôm bắt đầu học kỳ II. Em quên rồi à?”

Thấy tôi chĩnh lại, Mao cười khúc khích.

“Anh vẫn nhớ lần đầu tiên gặp em ư? Em cứ tưởng anh quên rồi.”

“Nguy hiểm quá! Em vừa thử anh đấy à? Đứng có tỉnh bơ cái bầy người khác như thế.”

Câu của tôi không phải là khen nhưng Mao cứ ngọ nguậy đầy vẻ thích thú.

Gió lại làm rung cây bạch quả, vô số lá vàng rụng xuống. Mao nhào người qua khung sắt, ngược lên nhìn cây bạch quả.

“Toàn màu vàng. Đẹp quá.”

Ánh mắt nàng như đang tiếc nuối từng chiếc lá rụng.

“Trước kia, lâu lắm rồi cũng từng có cảnh này nhỉ.”

“Ừ.”

Tôi áp hai tay vào má Mao rồi xoay mặt nàng về phía mình. Tôi ghé sát mặt mình vào mặt Mao lúc này đang từ từ nhắm mắt lại.

Nhưng ngay khi môi gần chạm vào môi nàng, tôi lại lưỡng lự.

“Sao thế?”

Mao mở mắt, nhìn tôi lo lắng.

“Tự nhiên anh có cảm giác vòng tròn sắp khép lại.”

“Vòng tròn?”

Tuy chưa thể xâu chuỗi mọi việc với nhau nhưng tôi vẫn giải thích cho Mao về nỗi bất an đột nhiên ập tới.

“Hồi cấp II, anh hôn em ở đây và hiểu ra tình cảm của mình dành cho em, sau đó anh chạy trốn rồi gặp lại em, cưới em và lại quay về đây. Chẳng phải nó giống một vòng tròn sao? Anh biết chuyện này thật nhảm nhí nhưng anh có linh cảm, nếu hôn cậu bây giờ, vòng tròn sẽ khép lại, chẳng còn gì tiếp theo nữa.”

“Kousuke đúng là người hay lo.” Mao nhìn tôi, ánh mắt dịu dàng. “Em sẽ theo Kousuke đến tận lúc Kousuke chết đấy. Em là người bám dai như đĩa mà.”

“Thật chứ?”

“Thật.”

Mao đáp xong, tôi liền đặt môi mình lên môi nàng. Khác với nụ hôn theo kiểu tai nạn ngày trước, nụ hôn lần này một cú chạm môi từ từ. Đặt tay mình lên bàn tay đang nắm chặt vào khung sắt của Mao, tôi giữ môi mình thật lâu trên đôi môi ấm áp của nàng, những mong chuyện đó có thể xua đi phần nào lo lắng. Trên đầu, lá bạch quả cọ vào nhau xào xạc.

Hai môi vừa rời nhau, Mao lập tức mở mắt.

Nhìn gương mặt mãn nguyện của nàng chẳng hiểu sao tôi lại thấy lo thêm.

“Mao.” Tôi ấn mạnh hơn vào tay nàng. “Đừng làm mặt như thế được không?”

“Mặt như thế nào?”

“Như thế đã đầy đủ, đã thỏa mãn lắm rồi.”

Mao tròn xoe mắt ngơ ngác rồi đùa:

“Được chồng hôn mà không mãn nguyện thì chết à?”

“Không phải thế. Anh nghe mẹ em kể lần đi du lịch Kusatsu, em đã bảo với bố mẹ là thật may mắn vì được làm con của bố mẹ. Mẹ em nghe mà tưởng đó là lời chào tạm biệt. Em sẽ không đi đâu đúng không? Em sẽ ở bên anh suốt đời đúng không?”

“Ôi chao, sao mẹ em lại kể lể vậy nhỉ?”

“Vậy sự thật là sao?”

“Hôm ấy, được tắm suối nước nóng, được ăn đồ ăn ngon, được uống rượu, em sướng quá nên nói ra những điều bình thường không dám nói thôi. Em có tật cứ say là ăn nói linh tinh còn gì? Chuyện chỉ có vậy. Ngay cả việc đến đây hôm nay cũng là vì em thấy nhớ. Thật đấy, chỉ thế thôi.”

Mao mỉm cười tinh nghịch, xung quanh, từng chiếc lá bạch quả rơi xuống trông như chiếc lông mao màu vàng. Sự lúng túng mà tôi cảm nhận được trong nét mặt Mao phải chăng là do tôi quá lo nghĩ?

Em khỏe. Không sao. Đừng lo.

Dù thốt ra những lời đáng khen như vậy nhưng trông Mao vẫn có vẻ mệt mỏi.

Khi tôi bảo đến đây rồi mà không ghé qua nhà chào bố mẹ thì thất lễ quá, lập tức Mao xì mặt, cương quyết đòi về thẳng nhà. Ngược lại, khi tôi gợi ý quay lại ga Kamagaya bằng taxi, nàng ngoan ngoãn gật đầu ngay. Việc này khiến tôi hơi ngạc nhiên vì bình thường Mao rất chặt chẽ trong chi tiêu.

Tương tự như lúc đến, trên chuyến tàu Sobu trở về nhà, Mao vừa ngồi xuống ghế là ngủ luôn. Nàng ngủ ngon lành đến nỗi tôi không nỡ đánh thức.

Thêm một lượt đổi tàu nữa, về đến ga Oizumi-gakuen thì mặt trời đã ngả về phía Tây. Gió lạnh thật. Trên đường về nhà, đi ngang qua siêu thị thấy treo biển “Ngày bán hàng đặc biệt”, tôi hỏi Mao có muốn ghé vào không. Nhưng Mao chỉ đáp gọn lỏn “Hôm nay thì không” rồi đi tiếp.

“Em mệt phải không? Anh khiến em mệt à?”

Mao lắc đầu.

“Không phải. Chỉ là trong tủ lạnh còn nhiều nên em không mua thôi.”

Về đến căn hộ, Mao ngồi xuống thêm nhà, khó nhọc cởi giày. “Mệt quá,” Mao nói rồi giật mình ngẩng lên nhìn tôi, đề thêm: “Em chỉ thử nói thế thôi.”

Chắc nhìn mặt tôi, nàng tưởng tôi định nói gì đó. Nhưng chẳng để cho tôi nói, Mao cất tiếng chào lũ The Beach Boys rồi vắt áo khoác lên ghế ở bàn ăn. Sau đó, nàng đi vào phòng kiểu Nhật, mở tấm chắn cửa sổ và ngồi xuống sàn.

Ừnh. Có tiếng động vọng sang từ nhà bên cạnh. Hình như Shu-kun vừa nhảy từ trên ghế hay gì đó xuống.

“Anh pha trà cho em đi.”

Duỗi hai chân trên sàn nhà, Mao nũng nịu. Bình thường tôi sẽ bảo nàng tự đi pha nhưng hôm nay thì không thể.

“Để anh cất quần áo đã.”

Tôi bước qua chân Mao để ra ban công nhưng vừa mở cửa lưới thì có tiếng hét của phụ nữ dội vào tai.

“Cứu! Có ai cứu với!”

Tiếng hét đau đớn như trong phút lâm chung phát ra ngay bên tay phải ban công. Tôi nhào người ra ngoài lan can để rồi không thốt được lời nào khi trông thấy bóng người ngược sáng dưới ánh mặt trời phía Tây.

Mẹ Shu-kun đang nhào cả nửa người ra ngoài lan can. Dưới cánh tay đang cố vươn ra của chị là Shu-kun trong bộ quần áo nỉ. Thằng bé đang treo lủng lẳng giữa không trung với cánh tay trái được người mẹ cố hết sức giữ lấy.

Lao ra ban công sau tôi, Mao hét lên thất thanh:

“Sao bây giờ! Sao bây giờ!”

Mẹ Shu-kun cầu cứu bằng giọng không rõ có phải đang khóc hay không:

“Shu-kun rơi mất thôi! Làm ơn gọi cho bố nó với. Hôm nay anh ấy đi đánh golf với công ty!”

Mắt không rời khỏi Shu-kun, tôi hét lên với Mao đứng bên cạnh.

“119. Gọi cứu hỏa, nhanh lên!”

“Em hiểu rồi.”

Mao vừa quay đi, lập tức tôi xô người vào tấm vách ngăn. Tấm vách ngăn mỏng mảnh dễ dàng gãy làm đôi, tôi hét lên nhưng không bật được thành tiếng rồi lao qua với mẹ Shu-kun.

Cả nửa người trên tính đến rốn của chị vắt xuống lan can thế kia thì việc kéo cậu con trai lên là không thể. Chưa kể, chỉ cần lơ sơ sẩy, đánh mất thăng bằng là cả mẹ lẫn con sẽ rơi xuống. Tôi luồn ngón tay phải vào lưng quần của mẹ Shu-kun, nắm chặt lấy chỗ đó rồi vươn cánh tay trái về phía Shu-kun. Không tới.

Có lẽ do sợ quá, hồn vía bay đi hết nên tuy bị treo lủng lẳng nhưng Shu-kun không những không giãy giụa mà còn chẳng hét lên nổi tiếng nào. Trên cánh tay phải buông thõng là con gấu trúc cu cậu yêu thích.

Tôi đá văng chậu cây nhựa nằm lăn lóc dưới chân.

Trước đây, có lần Shu-kun đã đứng trên chậu cây rỗng này để thò mặt ra ngoài lan can. Đó là hôm tôi tặng nhẫn cưới cho Mao. Sao hôm đó tôi không nhắc nhở cu cậu đến nơi đến chốn chứ.

Con gấu trúc tuột khỏi tay Shu-kun.

Con gấu xám mũm mĩm chậm chậm rơi theo tư thế chúc đầu xuống. Hệt như một đoạn phim quay chậm. Cái bóng nhỏ của nó lao theo với cùng một vận tốc trông như đang liếm láp bức tường chung cư.

Ngay khi con gấu trúc rơi xuống bãi đỗ xe bên dưới, khoảng thời gian vừa được tua chậm quay trở lại tốc độ ban đầu. Con gấu nảy lên khe khẽ, sau đó lặn tiếp một đoạn trên mặt đường nhựa trước khi dừng lại.

Tôi rùng mình nhưng vẫn cố với tay ra thêm. Thành ban công đâm vào mạng sườn phát ra tiếng rin rít khó chịu. Đầu ngón giữa của tôi chỉ hơi chạm tới lớp vải áo nỉ của Shu-kun. Trong khi đó hàng rào ban công lại quá khít, không thể thò tay qua.

Hai cánh tay của mẹ Shu-kun bắt đầu co giật. Khi chị ấy kiệt sức, Shu-kun sẽ rơi và hết cách cứu. Đây là tầng bốn, bên dưới là mặt đường nhựa. Chẳng giúp ích được gì. Shu-kun sẽ chết ư? Một đứa bé mới ba tuổi sẽ chết ư?

Gương mặt ngây thơ của Shu-kun hiện lên trước mắt tôi.

Đôi mắt tròn xoe khi thấy tôi bế Mao. Cái trán lấm tấm mồ hôi lúc ngủ vùi trên lưng bố. Đôi môi xinh xắn lúc hỏi “Chú chăm hoa à?”

Không! Không thể để Shu-kun chết được.

Tôi nghiêng rằng, cổ vươn tay thêm đến nỗi cảm tưởng như xương bả vai sắp rời ra. Do kiêng lâu nên bắp chân tôi bắt đầu có hiện tượng chuột rút, nước dãi chảy qua kẽ răng. Nhưng giờ đâu phải lúc để chui.

Áo nỉ của Shu-kun bị hót lên đến tận rốn, lộ cả chiếc áo phông mặc bên trong. Không. Đúng ra là Shu-kun đang tuột khỏi chiếc áo nỉ đó. Cái áo sắp tuột khỏi người rồi. Không còn thời gian nữa.

“Em đã gọi 119. Đội cứu hộ sẽ đến!” Tuy không thể ngẩng đầu lên nhìn nhưng nhờ tiếng giẫm chân vào tấm vách vữa, tôi biết là Mao đã chạy sang bên này. “Em phải làm gì? Em phải làm gì bây giờ?”

Hay thử thả thanh phơi quần áo xuống? Không được. Một đứa bé ba tuổi không đủ sức để bám vào thanh đó. Thế còn dây phơi? Như nhau thôi.

“Em sang phía bên kia đi, thử xem có tóm được Shu-kun không?”

Mao vòng ra sau lưng tôi, vắt người qua lan can trong tư thế như sắp lao thẳng xuống bên dưới. Chúng tôi, mỗi đứa đứng một bên mẹ Shu-kun, cố với tay ra nhưng cũng chỉ gần chạm được tới cậu bé.

Mẹ Shu-kun mấp máy môi, bật từng từ ra khỏi cổ họng.

“Mở... mở sẵn cửa ra... Để đội cứu hộ... còn vào.”

“Mao!”

“Vâng.” Mao đi vào nhà rồi quay lại ngay. “Đây là phòng bao nhiêu nhỉ?”

“Chuyện đó thì liên quan gì?”

“Nói cho em đi! Em rối hết cả rồi, không nhớ được gì nữa!”

“Nhà mình là 402 nên đây là 403!”

“Được rồi. 303!”

“403!”

Không thèm đáp lời tôi, Mao lao đi.

Nghe thấy tiếng ầm ĩ, mấy người đi đường bên dưới vội ngẩng đầu lên nhìn, ai nấy đều tỏ vẻ hốt hoảng. Có người còn rút ngay điện thoại ra gọi. Ban công các nhà dưới lát gạch bắt đầu có vài gương mặt thò ra.

Tôi lấy hết sức để hét lên.

“Chăn! Làm ơn trải chăn đệm xuống dưới giúp! Tôi không giữ được lâu nữa.”

Những khuôn mặt mới thò ra khỏi ban công vội thụt vào ngay.

Áo nỉ của Shu-kun dần dần tuột ra. Chiếc áo phông bên trong giờ đã hớt lên đến ngực, vàng rực trong ráng chiều.

“Ồi ối...”

Mẹ Shu-kun rên rỉ. Hai cánh tay chị co giật mạnh hơn. Nước mắt chảy dài hai bên khóe mắt.

“Chị cố lên! Đội cứu hộ sắp tới rồi!”

“Không được... Sẽ tuột mất thôi.”

Các loại chăn đệm trắng, hồng bắt đầu được khuôn ra bãi đỗ xe. Nhưng chỉ thế thôi thì không đảm bảo được. Đội cứu hộ vẫn chưa tới ư?

“Chết tiệt!”

Tôi cố vươn tay ra, chỉ mong đầu móng tay chạm tới. Nhưng vẫn không tới.

Tiếng quần áo sột soạt phát ra ngay sau đó sẽ còn ám ảnh tôi cả đời.

Hai tay mẹ Shu-kun tóm vào không khí. Để lại chiếc áo nỉ trên tay mẹ, thân hình nhỏ bé của cậu bắt đầu rơi xuống. Tay phải của cậu sém bám được vào ống tay áo nhưng không giữ được vì không có sức, cả người cậu cứ thế rơi tự do theo tư thế banzai^[2]. Mất đà, mẹ Shu-kun ngã dúi dụi ra đằng sau.

[2] Tư thế giơ hai tay lên để cổ vũ, chúc mừng.

Thôi xong. Shu-kun chết mất thôi.

Bỗng từ ban công nhà dưới, một bóng trắng lao ra. Trong một giây, tôi tưởng đó là một con chó to hay cái gì đó. Nhưng không phải.

Từ phòng 303, Mao lao ra ngoài không trung, hứng lấy Shu-kun đang rơi xuống. Hai thân hình lộn ngược ấy càng lúc càng nhỏ lại. Thế này thì cả hai sẽ rơi cắm đầu xuống đất mất.

Tiếng hét tuyệt vọng của những người bên dưới đi xuyên qua Mao, qua tôi rồi vỡ òa trong bầu trời chiều.

Cổ họng tôi đau rát. Hình như tôi cũng đang hét.

Mao cuộn người lại để ôm gọn Shu-kun trong cơ thể đang hứng trọn ánh mặt trời vàng rực. Vừa kịp xoay xong nửa vòng để khỏi chúc đầu xuống đất, Mao rơi phịch xuống đồng chấn đệm xếp lộn xộn bên dưới.

“Mao!”

Cuối cùng tôi cũng nghe thấy tiếng của chính mình. Để lại mẹ Shu-kun nằm ngã dúm dụi ở ban công, tôi lao ra hành lang. Không đợi được thang máy, tôi chạy thực mạng xuống dưới bằng thang bộ.

Ra khỏi cửa chung cư tôi mới phát hiện ra mình không đi giày. Nhưng giờ đâu thể quay lại. Để nguyên chân trần, tôi len qua dòng người hối hả khiêng vác chặn đệm.

Ra tới bãi đỗ xe ở phía Nam, tôi thấy cả một đám người bu quanh đồng chấn đệm. Có khoảng mười người nhưng tuyệt nhiên không ai thốt ra lời nào. Quang cảnh im lặng có phần bất thường ấy khiến hai chân tôi bủn rủn.

Dù Mao có thảm thương thế nào cũng không được quay mặt đi.

Tự thề với lòng mình xong, tôi lách qua đám người.

Thứ đầu tiên đập vào mắt tôi là cái mông quần denim.

“Mao?”

Nghe tôi gọi, đang trong tư thế chống hai tay xuống đất, Mao ngoảnh lại.

Còn sống. Mao vẫn còn sống.

“Mao!”

“Suýt!”

Mao đưa ngón trỏ lên miệng rồi vắn dùng ngón tay ấy, chỉ vào thân hình bé nhỏ đang nằm trên tấm đệm.

“... Không cứu được hả?”

“Làm gì có! Thằng bé vẫn sống. Nhưng có vẻ nó bị sốc nên giờ không biết gì đâu. Với cả hình như nó bị lệch xương vai trái.”

Tôi nhìn sang Shu-kun thì thấy ngực áo phong của cu cậu hơi phập phồng. Vết thâm ở cánh tay trái khiến tôi nhớ lại sự kiên trì của người mẹ.

Shu-kun trông như người mất hồn. Cu cậu nằm bất động, chỉ trừ cặp mắt thì thoảng chớp chớp như nhớ ra là cần phải chớp.

“Shu-kun, Shu-kun.”

Mao vỗ nhẹ vào hai má Shu-kun nhưng thằng bé phản ứng rất yếu ớt.

“Shu!”

Có tiếng ai đó gọi trên đầu, tôi, Mao và những người xung quanh cùng ngẩng lên. Là mẹ Shu-kun.

“Mẹ!” Nghe tiếng mẹ gọi, Shu-kun bật dậy ngay, ôm lấy vai trái rồi khóc toáng lên như phải bỏng. “Đau quá, đau quá!”

Nói thế này thật tội nghiệp cho Shu-kun nhưng thằng bé khóc khiến tôi và Mao thở phải nhẹ nhõm.

Người phụ nữ trung niên sống cùng tòa nhà nhẹ nhàng đắp tấm chăn quanh người Shu-kun lúc này chỉ mặc độc chiếc áo phông.

“Đau lắm phải không, Shu-kun giỏi lắm. Xe cấp cứu sắp đến rồi, í o í o, xe đến nơi bác sĩ sẽ chữa cho Shu-kun ngay, cố thêm chút nữa nhé.”

Tiếng khóc the thé của thằng bé dần đưa bầu không khí trở lại bình thường. Những người ban nãy nín thinh như bị phù phép cuối cùng cũng thốt ra những câu như “May quá”, “Xe cứu thương đâu?”

“Ồi, cô ấy ngất rồi à?”

Có tiếng ai đó nói. Tôi ngẩng đầu lên thì không thấy mẹ Shu-kun ở ban công nữa. Vài người lập tức chạy về phía cửa chung cư.

“Kousuke.”

Mao quay sang tôi.

“Ơi?”

“Giờ em than mệt được chứ?”

“Đương nhiên rồi.”

“Trời ơi, mệt quá!”

Mao vươn vai xong, xung quanh rộ lên tiếng cười.

“Cảm ơn mọi người.” Mao ngượng nghịu cúi đầu cảm ơn, đứng bên cạnh nàng, tôi ngược nhìn lên ban công phòng 303. Đây chưa phải là độ cao đến mức chóng mặt. Nhưng cũng không phải thấp để có thể ôm một đứa trẻ nặng hơn mười cân nhảy xuống mà không hề hấn gì.

“A!”

Mao sờ tay lên ngực áo, nét mặt thẳng thốt. Sau khi chắc chắn là chiếc nhẫn vẫn còn, nàng thở hắt ra.

Thấy Mao lo cho chiếc nhẫn hơn cả bản thân, tôi chỉ biết cười đau khổ rồi lại nhìn lên ban công.

“Không biết có phải vì con bé đột nhiên xuất hiện như thể từ trên trời rơi xuống không mà thỉnh thoảng mẹ lại nghĩ sẽ có ngày con bé đột nhiên biến mất.”

Tôi chợt nhớ tới câu nói của mẹ Mao.

Có lẽ nào.

Tiếng lẩm bẩm của tôi bị tiếng còi xe cấp cứu át mất.

“May quá, có hai em. Thực sự anh cũng không biết nói gì để cảm ơn.”

Tiến chúng tôi ra tận cổng bệnh viện, bố Shu-kun cứ liên tục cúi đầu cảm ơn khiến chúng tôi rất ngại.

Mặc áo khoác vào người, Mao tỉnh bơ đáp: “Em chỉ làm việc đương nhiên phải làm thôi ạ.” Lao từ tầng ba xuống là việc đương nhiên ư?

Có vẻ như thấy cảm ơn suông vẫn chưa đủ, bố Shu-kun rút từ ví ra tờ 10.000 yên bảo: “Ít nhất cũng để anh trả tiền taxi.”

Chúng tôi vội vàng từ chối: “Ồi, có xa gì đâu anh, với lại em không sao thật mà. Em xin nhận tấm lòng của anh.”

Còn lẩn cẩn ở đây thế nào cũng bị dúi tiền vào túi nên chúng tôi rời bệnh viện như thể chạy trốn. Tôi ngoảnh lại thì thấy bố Shu-kun vẫn cúi rạp người xuống cảm ơn.

Đang run lẩy bẩy trước cái lạnh cắt da cắt thịt của đêm đầu đông nhưng Mao lại thốt ra một câu khó tin:

“Nào, chúng mình đi bộ nhé.”

“Hả? Đợi đã. Em quên việc mới rơi từ tầng ba xuống à?”

“Không phải rơi mà là bay xuống, như một thiên thần. Em đã tiếp đất rất chuẩn nên chẳng bị thương gì.”

Lúc rơi xuống, trông Mao giống con tatu to xác hơn một thiên thần nhưng đúng là nàng không bị thương gì cả. Mao khỏe mạnh đến nỗi bác sĩ cấp cứu còn nghi ngờ hỏi: “Có thật là cô rơi từ tầng ba xuống không?”

Shu-kun – cậu bé rơi cùng Mao – cũng đã thôi khóc sau khi chỗ xương vai bị chệch khớp được nắn lại. Sau đó cậu cứ bám rịt lấy mẹ hết như gấu trúc con.

Mẹ Shu-kun thuật lại đầu đuôi câu chuyện cho chúng tôi. Đang lúi húi chuẩn bị cơm tối, chợt chị nhìn ra cửa sổ và thấy Shu-kun đang ngồi vắt vẻo trên thành ban công. Hốt hoảng, chị lao ra, việc này khiến Shu-kun giật mình và mất thăng bằng.

Người bị nặng nhất trong vụ này là mẹ Shu-kun, vì tóm tay cậu con trai quá lâu nên tay chị bị căng cơ, không duỗi ra được, chưa kể đầu còn bị sưng do cú ngã lúc bị giật. Cả hai mẹ con phải nằm viện một đêm để bác sĩ theo dõi.

Mao cũng được khuyên nằm viện để theo dõi nhưng nàng bướng bỉnh từ chối với lý do giời ơi đất hỡi: “Tôi còn phải nấu cơm tối.”

“Cậu định đi bộ thật hả? Sẽ mất 20 phút đấy. Ga Hoya ngay kia thôi, đến đó bắt taxi nhé.”

“Không. Đi bộ đi. Một ngày mà đi taxi những hai lần thì tư sản quá.”

Mao kéo tay tôi rồi nhanh chóng bước đi.

“Em không bị thương thật chứ? Có đau chỗ nào không? Khó ở hay chóng mặt chẳng hạn?”

“Em bảo không sao mà.” Mao khúc khích cười rồi thì thầm bằng giọng ngọt ngào vốn có. “Nếu lo lắng thế, anh sẽ kiểm tra người em như đã kiểm tra tóc em chứ?”

“Được thôi.”

“Ôi, đồ dê già!”

Mao siết tay tôi.

Lúc đi dưới cột đèn đường, tôi nhận thấy hơi thở mình phả ra trắng xóa. Đến bệnh viện sau Mao vì không kịp lên xe cấp cứu, đáng lẽ tôi nên mang cho nàng áo choàng dài chứ không phải áo khoác.

“Em không lạnh à?”

“Không. Còn Kousuke?”

“Anh không.”

“Thế hả?”

Tôi thấy hơi ngờ ngợ.

“Đoạn hội thoại này hình như trước đây có rồi thì phải? A, ở công viên Zenpukuji.”

“Đúng rồi.” Bước đi trong đêm tối, Mao cứ ngo ngoáy như thể bị ai cù. “Đang hay thì bị con chó phá đám.”

Tôi vẫn nhớ bầu không khí ngưng ngừng của buổi sáng hôm ấy.

“Nói ra mới nhớ, hôm đấy Mao cũng phải đi bộ cả một đoạn đường dài. Trong khi vừa bị hành xác xong.”

“Ha ha. Hành xác à. Đúng là bị hành xác nhỉ. Nhanh thật đấy. Mới đó mà đã gần một năm. Xa xôi quá.”

“Cái gì, mới đây mà.”

“Với em là lâu lắm. Giờ em là bà già chính hiệu rồi.”

Tôi cười chế giễu Mao.

“Em nói gì thế?”

“Thật mà.”

Câu nói có gì đó hơi dằn vặt của Mao khiến tim tôi đập mạnh.

“Thôi để anh gọi taxi nhé, không cố nữa. Tối nay và ngày mai chúng ta sẽ ngủ cho đầy mắt để thứ Hai lại bắt đầu chuỗi ngày cày cuốc.”

Tôi toan lấy điện thoại ra thì Mao đứng lại, kéo tay tôi. Dưới ánh sáng trắng của đèn cao áp, Mao lắc đầu nguây nguẩy.

“Không, em sẽ cố. Bởi không biết ngày mai em còn cố được không.”

“Em nói gì thế?”

“Em đã sống mười ba năm, sắp tới giới hạn rồi.”

“Cái gì mà mười ba năm. Em hai mươi sáu tuổi đấy.”

“Ừ nhỉ.”

Tiếng cười của nàng chẳng có chút sinh lực nào.

“Không phải ‘ừ nhỉ’! Dù em chỉ có ký ức trong khoảng thời gian mười ba năm nhưng xét về mặt thể chất thì em phải hai mươi sáu tuổi rồi. Mới hai mươi sáu tuổi thì giới hạn chỗ nào? Khi nào sống qua tuổi thọ trung bình hãy dùng đến câu đó.”

Mao khẽ lắc đầu.

“Em sống qua rồi.”

“Này này, nếu em định chơi trò gì với anh thì nói luôn bây giờ đi.”

Tôi chỉ nói đùa nhưng Mao đáp lại bằng giọng run run:

“Em xin lỗi. Em không nói được.”

“Trò đùa của em nhạt quá. Anh chẳng cười được.”

Thấy tôi có vẻ mất hứng, Mao từ tốn nói:

“Anh không cười cũng được, cho rằng em đang đùa cũng chẳng sao, nhưng hãy nghe em nói. Nếu không chuyện này sẽ mãi mãi không bao giờ được kể. Em không muốn thế.”

“Đi thôi.”

Nao núng trước giọng nói nghiêm trọng của Mao, tôi kéo tay nàng đi tiếp.

“Vậy thì em sẽ kể theo kiểu nói đùa.” Mao nói, giọng đã bình tĩnh hơn. “Chuyện là, số phận của em sắp kết thúc rồi.”

Nàng thở dài, hơi thở phả ra trắng xóa.

“Đây là câu của người vừa được bệnh viện xác nhận là ‘Khỏe’ ư?”

“Ừ nhỉ. Nhưng em đang đùa mà. Em phải ra đi, vì đã đến lúc. Em cần xóa sạch mọi thứ. Tất cả những gì liên quan đến em. Nhưng em muốn riêng Kousuke sẽ nhớ đến em. Em biết làm vậy là ích kỷ nhưng em không muốn bị anh lãng quên.”

Tôi nhắm mắt, cố nặn ra một nụ cười.

“Cái gì mà phải ra đi với cả xóa sạch mọi thứ. Em là cô gái pháp thuật từ trên trời rơi xuống à? Đây là đoạn mô phỏng tập cuối của loạt phim hoạt hình đó?”

Mao bật cười.

“Trông em giống cô gái pháp thuật từ trên trời rơi xuống lắm ư?”

“Không. Anh chỉ thấy giống vợ anh hiện đang làm ở phòng Quan hệ công chúng của một hãng đồ lót tại Ebisu thôi. Anh không chấp nhận cách nhìn nào khác.”

“Vậy ý tưởng đó từ đâu ra thế?”

Tôi nghĩ một lúc rồi nhớ ra câu nói khiến tôi liên tưởng tới hình ảnh trên.

“Có lần mẹ em đã nói thế này. Vì con bé đột nhiên xuất hiện như thể từ trên trời rơi xuống nên thỉnh thoảng mẹ lại nghĩ sẽ có ngày con bé đột nhiên biến mất.”

“...”

Mao không đáp. Tiếng gót giày của chúng tôi vang khắp cả con phố.

Có tiếng sột sột khe khẽ. Tôi liếc sang thì thấy Mao đang lấy tay che miệng.

“Em thấy khó ở à?”

“Không. Tại em ngạc nhiên quá thôi.” Nói xong, Mao lại sịt mũi. “Bố mẹ giỏi thật. Cảm nhận được hết.”

“Cảm nhận gì cơ?”

“Rằng số phận em rất ngắn ngủi.”

“Vớ vẩn. Anh giận thật bây giờ đấy.”

“Em đang nói đùa mà. Anh không được coi là thật.” Mao vung tay thật mạnh, như thể đang kéo cái lưới mắc vào tay tôi. “May hôm nay không về nhà bố mẹ em đấy. Nhìn thấy bố mẹ, em sẽ không kiềm chế nổi mắt. Cả Kousuke nữa, nhớ chăm sóc bố mẹ anh nhé.”

“Không xem lại mình mà còn đi dạy bảo người khác à?”

Tôi định đùa lại nàng mà không tài nào cười nổi.

“Em kỳ quặc thật đấy. Em chỉ định sống để gặp Kousuke thôi, thế mà cuối cùng lại có được cả một thời sinh viên tươi đẹp, vào cả hăng Lara Aurore làm chỉ vì phải lòng những bộ đồ lót đáng yêu. Riêng năm cuối còn được sống với Kousuke nữa, thật là tuyệt. Vì không còn thời gian nên em đã bỏ nhà để cưới Kousuke nhưng đoạn kết mà tốt thì tất cả đều tốt đúng không?”

Tôi muốn cười hùa theo kiểu tự giễu mình của Mao nhưng mặt cứ đơ ra.

“Anh không tin đâu nhưng thật sự là anh không thích em chết.”

Mao siết mạnh đến nỗi làm đau cả tay tôi.

“Không chỉ yêu Kousuke, em yêu cả bố cả mẹ nữa. Yêu bạn thời cấp III, bạn đại học, thậm chí cả công việc hiện tại. Hôm trước Lễ Trưởng Thành, tự nhiên bố ra nói chuyện với em, bố bảo: Hồi cấp II, vì không chăm sóc đầy đủ cho con nên bố cứ lo không biết con sẽ thế nào, nhưng Mao đã rất cố gắng. Và con đã trưởng thành.”

Mao lại sịt sịt mũi.

Tôi định nói đùa một câu. Tôi đã há miệng để nói “Thế mấu chốt của câu chuyện này là gì” nhưng từ ngữ cứ mắc lại trong họng.

Mao mấp má môi.

“Em thật xấu tính và ích kỷ. Kousuke mới sống chưa được nửa cuộc đời, còn cả quãng đời phía trước, thế mà em lại muốn Kousuke mãi nhớ đến em. Nếu có người khác, Kousuke sẽ rất đau đầu vì phải lo cho hai người.”

“Anh chẳng hiểu em đang nói gì nhưng anh chỉ yêu mình Mao thôi.”

“Cảm ơn anh. Em thật may mắn vì yêu được người nói với mình câu đó.”

Chuyển từ nắm sang đan tay nhau, mười ngón tay chúng tôi siết nhau thật chặt. Lòng bàn tay Mao rất ấm, ngay cả lúc này vẫn truyền sang cho tôi cảm giác bình yên.

Đoạn đối thoại tạm ngưng, hai chúng tôi im lặng bước đi. Trên cao, vầng trăng lưỡi liềm cứ lặng lẽ theo sau.

Tôi phải tiếp nhận câu chuyện của Mao thế nào? Chuyện của nàng rất phi lý, không phải kiểu gặt gù “À thế à?” được. Nhưng cũng chính vì thế mà không thể cười rồi bỏ qua. Nếu muốn trêu tôi, nàng hoàn toàn có thể thêm thắt để tăng độ tin cậy cho câu chuyện. Việc nàng không làm thế phải chăng là nàng đang nói thật? Có lẽ nào.

Mao dùng ngón trở lau khóe mắt rồi hỏi tôi:

“Em đã là một người vợ tốt chứ?”

“Đừng dùng thì quá khứ.”

Không bận tâm, Mao kiên trì hỏi lại:

“Em đã là một người vợ tốt chứ?”

“Ừ.”

Thấy tôi gặt đầu, Mao vội huých nhẹ vào tay tôi.

“Tuy chưa đủ tự tin nhưng em nấu ăn rất ngon đúng không? Anh Kousuke cũng hơi béo ra nữa. Vì thế em lo chuyện ăn uống của anh sau khi em ra đi.”

“Kể cả đùa hay thật thì em cũng không được nói thế.” Tôi chu môi. “Giả sử nhé. Tạm thời chưa bàn đến lý do, giả sử vì một chuyện gì đó mà Mao phải ra đi. Nhưng thế thì sao chứ. Mao là Mao, cứ ở bên cạnh anh là được mà. Anh không biết Mao sẽ đi đâu nhưng nếu em không muốn thì đừng đi.”

“Cảm ơn anh. Em đúng là một kẻ tuyệt đỉnh hạnh phúc.” Giọng Mao mừng rỡ đến nỗi tưởng như gió đầu đông cũng ấm lại. “Kousuke yêu em nhường này cơ mà. Em thật may mắn vì được ở bên anh. Có thể anh sẽ giận khi nghe em nói thế này: em đã được toại nguyện. Em thật ích kỷ phải không. Nhưng nếu có thể, em vẫn muốn cùng Kousuke làm thêm nhiều chuyện nữa.”

Tôi không biết bằng cách nào nhưng có vẻ Mao sẽ đi đâu đó thật.

Dù lý trí ra sức phủ nhận nhưng chẳng hiểu sao tôi vẫn có linh cảm rằng chuyện này là thật.

“...”

“Để em đoán xem Kouseku đang nghĩ gì nhé.”

“Hả?”

Mao liên tiếp huých vào người tôi.

“Chuyện bây bạ phải không. Em vừa bảo muốn cùng anh làm nhiều chuyện là thấy tay anh giật giật ngay. Ý em đâu phải thế, ghét anh quá.”

“Hả?”

“Em đã chặt chẽ thái quá trong chuyện tiền nong nhưng thực sự em muốn hai đứa mình một lần đi tắm suối nước nóng. Em muốn cho Kousuke nghe album Peter Sounds. Album có bài ‘Thật tuyệt phải không’ ấy. Em đã viện cớ bận rộn để trì hoãn việc này. Em muốn bọn mình cãi nhau một trận thật to, đến mức tưởng như không thể tha thứ cho nhau được nữa.” Mao sịt sịt mũi rồi nói tiếp. “Em muốn trả ơn anh vụ tặng nhẫn, muốn cù nhau nhiều hơn, muốn làm nũng, muốn được anh công, muốn hôn nhiều hơn, làm chuyện đó nhiều hơn, ở bên anh nhiều hơn, nhiều hơn nữa.”

Đến đoạn cuối, giọng Mao run run, hầu như không còn nghe rõ lời.

“Thì em cứ ở cùng anh. Những yêu cầu vừa rồi, trừ chuyện cãi nhau ra anh đều đáp ứng được hết.”

Tôi muốn cười để gạt đi nhưng giọng lại thều thào như thể bị rút mất sinh khí.

“... Em xin lỗi.”

Mao đáp gọn lỏn rồi im bật.

Chúng tôi im lặng đi qua cây cầu bắc ngang sông Shirokogawa.

Mao vốn dĩ đã rất kỳ lạ. Nàng khiến tôi ngạc nhiên khi không biết ước số chung của 15 và 6 nhưng sau đó đã tiến bộ vượt bậc. Bằng sự vụng về và kiên trì đáng nể, nàng theo đuổi một anh chàng chẳng có gì hấp dẫn là tôi. Không chỉ có thế. Nàng rút toàn bộ tiền tiết kiệm mà không có lý do, rụng một lượng tóc lớn nhưng không hề để lại dấu vết, rơi từ tầng ba xuống mà vẫn bình an vô sự.

Dù tôi vẫn chưa thực sự hiểu nhưng có lẽ nàng bắt buộc phải đến một nơi nào đó. Việc giữ nàng ở lại dường như là điều bất khả với tôi.

Tôi vội vàng gạt đi suy nghĩ trên.

Mao nói qua kẽ môi.

“... Em đùa đấy.”

Mất một lúc tôi mới hiểu được ý nghĩa của câu vừa lọt vào tai.

“Em bảo là đang đùa?”

“Gì mà trông anh suy tư thế. Em vẫn đang bên cạnh anh đấy thôi.” Mao vung cánh tay đang nắm tay tôi.

“Em đã nói trước là đùa rồi, thế mà anh vẫn bị lừa dễ dàng. Anh cả tin quá.”

“Hả, sao cơ? Em không đi đâu thật chứ? Không phải là chia tay mãi mãi chứ?”

“Em là loại người dù đi đâu cũng sẽ quay về ngay. Ban nãy ở bệnh viện cũng thế còn gì.”

Mao đáp rồi huých nhẹ vào người tôi như thể lấy lòng.

Đang giữa đêm tháng Chạp mà mồ hôi ở lưng tôi rịn ra một cách bất thường.

“Em xấu tính quá. Biết là chuyện của em rất phi lý nhưng nhìn em kể với gương mặt nức nở thế kia thì ai chẳng tin.”

“Em xin lỗi, xin lỗi. Đến đoạn giữa, không khí căng thẳng quá khiến em khó mà nói ra. Nhưng em bảo may mắn được anh yêu là thật lòng đấy.”

Nghe giọng nói như rót mật vào tai của Mao, hai đầu gối rã rời của tôi bắt đầu run rẩy.

“Em bảo sao, anh đã chuẩn bị tinh thần rồi đây này. Hóa ra là em đùa à?”

“Em xin lỗi. Chắc suýt nhìn thấy thế giới bên kia sau cú nhảy từ tầng ba nên em bỗng nhiên muốn kiểm chứng tình cảm của chồng mình.” Mao ngả hẳn vào người tôi. “Nên là, ban nãy nghe anh bảo chỉ yêu mình em, em lạnh toát cả sống lưng.”

Cái kiểu hành động thiếu suy nghĩ này. Đúng là Mao vẫn hoàn Mao. Hay là nàng đang giả vờ. Nghe cái giọng đó thì cũng có thể lắm.

“Đầu gối anh đang run cầm cập đấy.”

“Xin lỗi anh nhé, em đã tận dụng thời cơ để đưa ra hết yêu sách này đến yêu sách nọ. Nói vậy chứ em cũng sốt ruột muốn làm ngay rồi đây.”

“Mao này, trong lúc em chìm đắm với mớ ngôn từ của mình, anh đã suýt khóc vì phải nghe đấy, em tính xem bù cho anh thế nào đi chứ?”

“Em thực sự xin lỗi. Để tạ lỗi, hay nói đúng hơn là để làm nũng anh,” Mao ngoảnh mặt đi nhưng lại áp ngực nàng vào cánh tay tôi, “xem nào, các kết quả xét nghiệm của em đều tốt nên đêm nay chúng mình sẽ xõa nhé. Nói thế này thật không phải nhưng nhà bên cạnh hôm nay đi vắng hết nên bọn mình có thể hò hét vô tư.”

“Nhưng em vừa ở bệnh viện về. Chưa kể một ngày khám nội khám ngoại nữa.”

“Hai nơi đều chứng nhận em khỏe mà. Với lại, nhìn thấy vẻ đàn ông của chồng mình lúc này, em thấy có hứng hơn bao giờ hết.”

Mao áp sát vào tôi hơn. Ngực của Mao, dù có muốn khen cũng không thể nói là dạng khủng nhưng khi được cái khối tròn mềm mại ấy chạm vào người, tôi không thể không thấy phấn khích.

“Anh hiểu rồi, em đã nói thế thì anh sẽ chiều. Các yêu sách ban nãy của em, cái nào làm được tối nay sẽ làm luôn. Anh sẽ công em, ném em vào giường, cù cho em nghệt thở, làm chuyện đó cho đến khi em ngất ngây thì thôi.”

“Anh làm em không còn đủ tự tin sống đến ngày mai đấy.”

Mặc kệ nụ cười gượng gạo của Mao, tôi tiếp tục.

“Phải rồi, chúng mình sẽ cho sữa vào bồn tắm. Tạm thời sẽ coi như đang đi tắm suối, còn suối nước nóng thật sẽ để dịp khác.”

“Hay đấy. Chúng mình sẽ tắm cho nhau. Mai là Chủ nhật. Bọn mình sẽ chơi trò vợ chồng đến tận khuya nhé.”

“Đến tận khuya thôi ư? Thế thì nhẹ nhàng quá. Anh không cho em ngủ khi trời chưa sáng đâu.”

“Oa, em háo hức quá.”

Mao cười rung cả vai. Vậy là mọi chuyện đều ổn. Tôi muốn tin như vậy lắm.

Căn hộ của chúng tôi hiện ra trước mắt.

Rèm cửa ban nãy còn đỏ tươi như cà chua dưới ánh nắng sớm, thế mà khi tôi mở mắt đã trở lại với màu be nhẹ nhàng. Ánh nắng lọt qua khe rèm cùng tiếng chim sẻ ngô véo von báo hiệu ngày mới đã bắt đầu từ lâu.

Tôi nhòm lên nhìn đồng hồ báo thức cạnh giường. 11 giờ sáng. Đã gần trưa nhưng mắt tôi cứ díp lại vì mãi gần 7 giờ mới đi ngủ.

Tôi nhắm mắt định ngủ thêm giấc nữa thì nghe thấy giọng hát líu lo vọng lại từ bếp, nơi chỉ cách phòng ngủ một cánh cửa. Mao đang hát bài “Thật tuyệt phải không” mà lâu lắm rồi tôi mới nghe thấy.

Xoa hông và bẻ lưng kêu răng rắc xong, tôi mở cửa phòng ngủ bước ra thì mùi bơ tan thơm phức xộc vào mũi. “Chào anh.” Mao vừa đổ trứng đánh tan vào chảo. “Anh ăn sáng luôn không? Để em tráng thêm quả trứng nữa.”

“Chào em. Ừ, tráng thêm đi.”

Tôi đi vệ sinh, rửa mặt rồi ngồi vào bàn. Giọng hát của Mao len lỏi vào cái đầu đang mơ màng vì thiếu ngủ của tôi.

Trong bộ trang phục thoải mái gồm áo khoác có mũ đã sờn và quần bò rách gối, Mao vui vẻ hát bài “Thật tuyệt phải không” và lật trứng trong chảo.

“Ừ ừ ừ, là lá la.”

Nàng hát cả đoạn điệp khúc. Có vẻ sáng nay tâm trạng nàng rất ổn.

“Xong rồi!”

Nghe Mao gọi, tôi đứng dậy đi lấy đĩa và cốc. Nhìn bàn ăn đã được kéo ra hết cỡ bày đủ thứ nào là trứng tráng, thịt muối, bánh mì nướng, salad, nước cam, cà phê, sữa chua, tôi chột liên tưởng tới bữa ăn tự chọn dành cho những tay không quen đi du lịch.

“Nhiều thứ quá...”

“Xin mời.”

Phớt lờ câu nói của tôi, Mao chấp hai tay ra dấu mời tôi ngoạm miếng bánh mì nướng đã được cắt làm đôi.

20 phút sau. Tôi cố nhồi nốt chỗ trứng và bánh mì Mao bỏ dở vào bụng. Với cái bụng thường ngày chỉ quen có bánh mì và cà phê, bữa sáng dư dả này quả là thách thức.

“Đáng lẽ chỉ cần một quả trứng cho cả hai.”

“Anh chẳng chịu rút kinh nghiệm gì nhỉ.”

Mao cuộn tròn lưng, nhả mặt cười như thể sung sướng lắm. Tôi cũng cười theo.

“Nào, dọn dẹp thôi.”

Tôi cầm cái đĩa đã sạch bong đứng dậy, thấy vậy, Mao cũng đứng lên theo.

“Để em xuống lấy báo buổi sáng nhé.”

“Ừ.”

Ra đến thêm cửa, đang chuẩn bị xỏ chân vào dép bông Mao quay lại, chạy về phía tôi.

“Em quên chưa hôn anh buổi sáng.”

Vẫn giọng nói như rót mật vào tai.

Tôi gật đầu, Mao liền quàng hai tay qua vai tôi, hơi rướn người lên rồi đặt một cái hôn ngắn lên môi tôi.

“Em đi nhé.”

Mao khẽ vẫy tay rồi nhẹ nhàng bước ra khỏi cửa.

Và không bao giờ trở về nữa.

HẾT CHƯƠNG 5

6. Chương 6

Mao bảo xuống nhà lấy báo buổi sáng rồi biến mất luôn.

Mao vốn tùy hứng nên ban đầu tôi tưởng nàng mãi nói chuyện với ai đó mà quên việc cần làm. Nhưng một tiếng đồng hồ trôi qua vẫn không thấy nàng về. Thấy lo, tôi đi xuống tầng một thì thấy báo sáng vẫn còn trong thùng thư còn nàng thì không thấy đâu. Tôi chạy ra tìm ở con đường phía trước chung cư và bãi đỗ xe phía Nam nhưng cũng không thấy.

Đúng lúc ấy, gia đình Hiraiwa từ bệnh viện trở về. Tôi vồn vã chào hỏi dăm ba câu rồi hỏi ngay chị vợ có trông thấy Mao không, lập tức chị làm mặt hồ nghi.

“Không, tôi không biết.”

Thấy chị vợ co người lại vì sợ, tôi càng sốt ruột hơn.

“Mao bảo xuống lấy báo rồi không thấy về nữa. Cô ấy vẫn mặc quần áo ở nhà, không cầm theo ví nên em nghĩ cô ấy không đi xa đâu. Chị có nghe thấy cô ấy nói gì không?”

Có lẽ bộ dạng meo mếu trình bày hoàn cảnh của tôi trông đáng sợ quá nên Shu-kun vội nấp vào sau lưng mẹ.

“Shu-kun ơi, chị bị cảm ỷ, em có biết chị ấy đâu không?”

Đáp thay cho cậu con trai đang sợ sệt lẩm đầu, ông bố lên tiếng:

“Cậu Okuda, cậu làm ơn thôi đi được không? Mao là người yêu hay là ai của cậu thế? Làm sao chúng tôi biết được.”

Ông bố dừng chần trước mặt tôi, tuyên bố như trên rồi vội vàng đưa vợ con vào thang máy. Tôi thần thờ nhìn theo họ rồi chợt nhớ ra “chuyện đùa” của Mao tối qua.

Tớ phải ra đi, vì đã đến lúc. Tớ cần xóa sạch mọi thứ. Tất cả những gì liên quan đến tớ.

Tôi vội quay lên căn hộ và thấy mọi thứ không có gì thay đổi. Tạp chí thời trang, sách nấu ăn trên giá sách ở phòng kiểu Nhật, quần áo trong tủ, ga màu hồng trên chiếc giường đôi, tất cả vẫn còn nguyên.

Mao chỉ đùa thôi, làm gì có chuyện xóa được kí ức và đồ vật. Anh chị Hiraiwa cứ xử lạnh lùng thế chẳng qua là do vẫn sốc từ vụ việc hôm qua.

Tôi nhắc điện thoại để gọi tới nhà bố mẹ Mao. Người nghe máy là mẹ Mao.

“Mẹ à. Con Kousuke đây.”

“...Ai vậy?”

Một giọng lạnh lùng, khô cứng đáp.

“Con, Kousuke đây mà.”

“Kousuke nào cơ? Nhà tôi chẳng có con trai hay con gái nào hết đâu.” Ở đầu dây bên kia, giọng mẹ Mao vang lên gay gắt. “Cậu là bọn lừa đảo chuyển tiền phải không? Nhà tôi là đây đây. Chồng tôi là cảnh sát đây. Đừng hòng giở trò đó với tôi.”

“Không phải đâu ạ...”

Đầu bên kia dập máy.

Nhà tôi chẳng có con trai hay con gái nào hết đâu.

Câu nói lạnh lùng ấy cứ văng vẳng bên tai tôi.

Mặt trời đã ngả về phía Tây nhưng Mao vẫn chưa về.

Nàng có cầm theo điện thoại nên tôi đã thử gọi vào máy nàng rất nhiều lần. Nhưng chỉ có giọng ghi âm của cô nhân viên tổng đài đáp lại.

“Số điện thoại của quý khách vừa gọi hiện không còn sử dụng. Đề nghị quý khách kiểm tra...”

“Vớ vẩn. Vớ vẩn.” Vừa lầm bầm tôi vừa đi lại trong căn hộ 2DK[1].

[1] Căn hộ gồm 1 phòng khách, 1 bếp và 2 phòng ngủ.

Đến tối, tôi tới cảnh sát để nộp đơn tìm người nhà.

Tôi chưa chớp mắt được lúc nào thì đã sang thứ Hai.

Tôi đã nghĩ đến việc nghỉ làm ở nhà đợi Mao. Nhưng có việc phải giải quyết nên tôi đành đến công ty.

Tôi nôn nóng mong giờ chào cờ hết thật nhanh để gọi điện tới Lara Aurore. Sau khi được nói máy với trưởng phòng Kajio, tôi chào hỏi theo đúng thông lệ rồi vào ngay chủ đề chính.

“Xin hỏi có Watarai ở đó không ạ?”

“Hả? Watari à?”

Giọng nói thoáng chút bối rối.

“Không, Watarai. Là họ cũ.”

“Nhân viên trong phòng Quan hệ công chúng à?” Một khoảng lặng khó chịu. “Ở chỗ tôi không có ai tên thế...”

Câu trả lời đúng như đã lường trước lại khiến tôi choáng váng, Có vẻ như Mao đã thẳng tay xóa hết dấu vết cả ở nơi làm việc từng là mơ ước của nàng từ thời cấp III.

Tôi cố làm mặt bình thản để quay lại với công việc nhưng sự bồn chồn và lo lắng cứ ngày một tăng thêm. Nghĩ có thể Mao đã quay về nên cứ rảnh là tôi lại gọi điện về nhà nhưng chưa lần nào thấy Mao nghe máy. Lo nàng bị lạnh vì lúc đi chỉ mặc mỗi áo có mũ và quần bò, tôi liên tục ngó ra ngoài cửa sổ nhìn mây. Mặc dù người đang rất mệt vì thiếu ngủ nhưng tôi chẳng có tâm trí nào nghĩ tới chuyện tranh thủ chớp mắt trong giờ làm.

Buổi chiều, tôi cố làm mặt tươi tỉnh rồi mon men lại gần cấp trên.

“Anh Tanaka, em hỏi anh chuyện này được không?”

“Ừ?”

Anh Tanaka ngã người ra sau khiến chiếc ghế kêu cọt két.

“Về công ty Lara Aurore.”

“Sao cơ? Đừng nói với tôi cậu lại muốn quay lại vị trí phụ trách đấy.”

“Không ạ, em chỉ muốn hỏi là công ty bên ấy có ai tên Watarai không nhỉ?”

“Watarai? Tôi chưa nghe thấy bao giờ.”

Quả nhiên, một câu trả lời giống hệt trưởng phòng Kajio và anh Hirawai. Trống ngực tôi đập dồn dập.

Anh Tanaka vừa hỏi tôi “muốn quay lại à”, điều này đồng nghĩa với việc tôi từng phụ trách Lara Aurore. Lý do tôi không được phụ trách nữa hẳn nhiên là do cưới Mao rồi nhưng cụ thể là thế nào.

“Sao em không phụ trách công ty đó nữa nhỉ?”

Tôi làm bộ thờ ơ nhưng nah Tanaka lại chớp mắt liên tục.

“Okada này, lẽ nào cậu là người bí mật chơi thuốc vào cuối tuần?”

“Không ạ.”

Nhìn tôi nghiêng đầu tỏ vẻ không hiểu, anh Tanaka thở dài thườn thượt.

“Trưởng phòng quyết định loại cậu ra khỏi vị trí phụ trách vì không giải quyết được mâu thuẫn giữa cậu – người nhiệt tình thái quá với Lara Aurore – và phòng Truyền thông. Cậu quên rồi hả? Xét về mặt nào đó thì cậu cũng đáng gờm phết đấy.”

Bị Tanaka chọc vào người, tôi cười lấp liếm: “Tất nhiên là em nhớ.”

Thế là rõ. Tất cả mọi người đều quên Mao. Mà không. Người có tên là Okuda Mao đó ngay từ đầu đã không tồn tại trên thế giới này. Cấp trên, đối tác, hàng xóm, thậm chí cả bố mẹ nuôi của nàng giờ đã trở thành cư dân của thế giới không có nàng.

Nước mắt bỗng chảy ra từ đôi mắt đang cười của tôi.

“Em xin phép.”

Cố nén giọng run run, tôi chào rồi lao vội ra hành lang. Tôi cứ cúi gầm mặt xuống, chạy thẳng đến nhà vệ sinh, lao ngay vào phòng rồi lấy khăn mùi soa ra che miệng để ngăn tiếng khóc khỏi bật ra.

Đang giờ làm việc. Không phải lúc để khóc.

Tôi đã cố tự nhủ như vậy nhưng nước mắt vẫn cứ tuôn không ngừng. Kết cục là cả ngày hôm đó tôi hầu như chẳng làm được việc gì.

Tưởng trở về nhà sẽ thấy nhẹ nhõm hơn nhưng không.

Căn hộ 2DK tràn ngập đồ vật Mao đã sử dụng. Giày bệt, bốt. Cốc uống cà phê. Đũa. Bát nhỏ. Đồ tẩy trang trong phòng tắm. Trong tủ quần áo, những bộ đồ lót Lara Aurore mà Mao ưa thích được xếp gọn ghẽ.

Chủ nhân của những vật dụng cho đến ngày hôm qua vẫn được sử dụng như lẽ tự nhiên ấy giờ không còn ở đây nữa. Phải đối mặt với thực tế khó lòng chấp nhận này, suýt nữa tôi đã hét toáng lên.

Tôi nằm vật ra giường vùi mặt vào gối của Mao. Lẫn giữa mùi hương nhân tạo của dầu gội đầu và dầu dưỡng tóc, tôi vẫn tìm ra mùi cơ thể nàng. Hít thứ mùi khiến tim đập rộn ràng như không khí sau cơn mưa xong, một nỗi buồn tê tái đến điên dại lại ủa tới.

Tôi muốn đến chỗ Mao.

Tôi đã nghĩ thế. Nếu không có Mao thì làm việc, mua sắm, ăn, ngủ, khóc, cười còn ý nghĩa gì nữa đâu.

Tôi ra khỏi giường, đi loanh quanh trong nhà mong tìm được manh mối nào đó về nàng. Mắt tôi dừng lại ở chiếc máy tính rách tay để trong phòng kiểu Nhật.

Tôi khởi động máy tính, thầm hy vọng biết đâu nàng để lại lời nhắn nào đó.

Tôi mở vài thư mục nhưng chẳng tìm được thứ gì giống như nhật ký hay thư riêng gửi cho tôi. Trong phần mềm gửi thư điện tử cũng không thấy có lịch sử trao đổi với Yamai hay Kanazawa. Không biết là do bọn họ liên lạc bằng điện thoại hay Mao đã xóa sạch đi.

Đúng lúc tôi bỏ ý định tìm tiếp thì nhìn thấy một thư mục đề “Công việc”. Lăn trong số các tài liệu cuộc họp, phác thảo công tác báo chí là một tài liệu bảng tính có tiêu đề “Chi tiêu gia đình”. Tôi nhấp chuột vào đó ngay.

Trong bảng tính được chia theo tháng là những con số chi tiết, từ tiền nhà, tiền đi siêu thị, tiền điện nước, tiền điện thoại, cho đến tiền thay pin đồng hồ đeo tay.

Tôi không hề biết Mao lập bảng chi tiêu này. Hàng tháng, tôi chỉ biết đưa nàng một phần tiền lương, còn nàng thì đã quản lý và ghi chép chi tiêu rất cẩn thận. Tôi thấy giận bản thân vì thói nông nổi, vội trách cứ nàng chuyện thất chặt hầu bao.

Dưới mỗi tháng đều có một cột ghi chú để Mao tự kiểm điểm và ghi lại cảm tưởng của bản thân.

Tháng Mười một: anh Kousuke tặng mình nhẫn cưới. Chiếc nhẫn trông có vẻ đắt, phí phạm quá. Nhưng mình vui lắm. Thật may vì mình đã sống. Cảm ơn Kousuke. Em yêu anh.

Tháng Chín: Tranh thủ ba ngày nghỉ, mình về thăm bố mẹ. Lần nào cũng vậy, mình và Kousuke lại bất đồng ý kiến về chuyện tàu xe, mình muốn đi chuyến Tozai là tuyến rẻ nhất nhưng phải đi vòng, còn Kousuke thì muốn đi tuyến Keisei đắt nhưng nhanh hơn. Cuối cùng thống nhất đi tuyến Sobu – vừa rẻ vừa nhanh. Luôn luôn là như vậy.

Tháng Bảy: Vì Momo mà hôm nay mình đã mua tận ba chai rượu Nhật Bản loại 720ml. Chỉ vì muốn thể hiện sự hiếu khách mà mình đã phô trương quá đà. Bánh kem Momo mang tới rất ngon. Có điều ăn xong một tiếng là mình bị nôn thốc nôn tháo.

Đang buồn nẫu ruột nhưng đọc những lời của Mao, khóe miệng tôi cứ nhếch lên cười.

Tuy nhiên, khi đọc đến cột tháng Sáu và tháng Năm, nụ cười trên mặt tôi tắt ngấm.

Tháng Sáu: Việc giấu tiền mặt bị phát hiện sớm hơn rất nhiều so với tính toán. Mình bị Kousuke giận. Tạm thời lần này mình sẽ gửi lại vào tài khoản. Nhưng gần đến lúc đó thì biết tính sao?

Tháng Năm: Xem opera về rồi đi chợ. Mình cầm chắc cái túi thể mà vẫn bị rơi, khiến trứng trong túi vỡ. Sốc quá, có lẽ không còn lâu nữa.

Tôi quay lại phòng ngủ, quỳ xuống trước bàn phấn, mở ngay ngăn kéo dưới cùng. Tôi nhấc hộp đồ trang sức ra, quả nhiên có một chiếc phong bì đựng tiền mặt bên dưới. Mao lại rút tiền ra sau khi tôi thôi không kiểm tra số tiền gửi chẳng? Tôi cầm phong bì lên xem, ngoài tiền mặt, bên trong còn có một bức thư.

“Tài khoản ngân hàng sẽ biến mất cùng với em nên em rút sẵn tiền ra đây. Anh hãy dùng nó để trả tiền nhà và trang trải thêm sinh hoạt phí nhé. Mao”

“Sao em không dẫn anh theo hả Mao?”

Tôi vắt kiệt cổ họng để gọi tên vợ. Cọc tiền trên tay bỗng trở nên nặng nề, lạnh lẽo.

Nếu tính cả thời sinh viên, tôi đã sống một mình trong sáu năm – tức bảy mươi hai tháng.

Nghĩa là tôi đã có nhiều năm trở về căn phòng chưa sáng đèn, một mình ăn tối, một mình đi ngủ. So với quãng thời gian đó thì mười tháng sống cùng Mao chẳng thấm tháp gì. Nghĩa là quãng thời gian không sống một mình đó mới là ngoại lệ và giờ tôi chỉ quay lại cuộc sống cũ mà thôi.

Tôi vừa trải qua một giấc mơ ngọt ngào, thú vị. Nếu nhìn nhận quãng thời gian sống với Mao theo cách đó, tôi sẽ cảm thấy nhẹ nhõm hơn.

Nhưng tôi vẫn buồn. Buồn không để đâu cho hết.

Đã mười ngày trôi qua kể từ hôm Mao biến mất, cảm giác mất mát không những không giảm đi mà còn tăng thêm.

Phía cảnh sát cũng chẳng có tin tức gì sau hôm tôi nộp đơn nhờ tìm kiếm. Đương nhiên rồi. Bởi ngay từ đầu Mao đã không tồn tại.

Đến tận bây giờ, thỉnh thoảng nước mắt tôi vẫn tự động trào ra. Tôi thường bị như vậy mỗi khi đợi đèn xanh để băng qua đường, ví như lúc này. Tay tôi tìm kiếm hơi ấm trong vô thức, nhưng mỗi khi nhớ ra chẳng còn nữa bàn tay mà chỉ cần chạm vào sẽ nắm tay tôi lại ấy, tôi thấy buồn vô hạn.

Chẳng có gì lạ nếu người đi đường tò mò nhìn một người đàn ông mặc vest bỗng nhiên rút khăn mùi soa ra lau mắt. Bản thân tôi ngày xưa mỗi khi thấy ai có hành động kỳ quặc như vậy cũng chép miệng bảo: “Tội nghiệp quá.” Hẳn trong số họ cũng có người vừa mất đi người quan trọng trọng đời giống như tôi.

Tôi thay đổi lộ trình đi làm. Nếu trước đây, đến ga Nerima thuộc chuyến Seibu Ikebukuro, tôi đổi sang tuyến Oedo rồi xuống ở ga Tochomae thì bây giờ, tôi đi đến tận ga cuối là Ikebukuro rồi chuyển sang tuyến Yamanote và xuống ở ga Shinjuku. Biết là đi xa hơn nhưng tôi không muốn đi theo lộ trình cũ. Lý do là tôi muốn tìm Mao. Hằng ngày, Mao vẫn đi theo lộ trình này để đến Ebisu. Tôi tìm Mao ở ngã tư trước cửa ga Ikebukuro, trong xe điện tuyến Yamanote. Đương nhiên tôi biết là Mao không ở đó. Nhưng tôi vẫn không thể không tìm.

Lúc nào cũng trong tình trạng này nên tôi không thể tập trung cho công việc được. Thường cuối năm công việc ngập đầu nhưng tôi hoàn toàn đứng ngoài không khí bận rộn ở công ty.

Sau khi Mao biến mất, ngày nào tôi cũng bị anh Tanaka quở trách nhưng đột nhiên hôm qua, trưởng phòng trực tiếp nói với tôi: “Hôm nào mệt cậu cứ nghỉ ở nhà, đừng cố.” Bản thân tôi cũng nhận ra uy tín của mình bị sụt giảm nghiêm trọng nhưng tự tôi thì chẳng làm được gì. Cơ chế cảm xúc của tôi không hữu dụng tới mức vừa mất vợ mà đã có thể quay lại ngay với công việc bằng cách ấn nút chuyển. Dù vậy, tôi vẫn đi làm, bởi nếu ở nhà, tôi sẽ chỉ nghĩ đến Mao.

Tại căn hộ, những thứ liên quan đến cuộc sống của Mao vẫn còn nguyên như hôm nàng bỏ đi. Đồ trang điểm ở bàn phấn, bàn chải ở bồn rửa mặt, hoa anh thảo đã nở ở ban công. Sống hàng ngày tại đây không thể tránh việc những thứ đó đập vào mắt nên mỗi lần nhìn chúng, tôi lại khóc nức lên.

Nhưng khổ nhất vẫn là lúc đi ngủ. Chiếc giường đôi chiếm nửa diện tích căn phòng sáu chiếu trở nên quá thừa thãi cho một người.

Chiếc giường là nơi tôi đã chịu đủ thứ phiền phức như tranh cãi với Mao về điều chỉnh nhiệt độ điều hòa, bị Mao đập cả cánh tay vào mũi khi nàng trở mình, nhưng khi không còn bị làm phiền về những chuyện ấy nữa, tôi lại thấy buồn vô hạn.

Tôi nhớ mọi thứ về Mao. Ánh mắt trầm ngâm như thể đang suy tính chuyện gì. Giọng nói ngọt ngào như rót mật vào tai. Bầu ngực nếu nằm ngửa sẽ gần như phẳng lì. Thói không nheo đôi cọ lưng. Cả tính tùy hứng và cố chấp nữa, tất cả tôi đều nhớ.

Có lần tôi đã định vứt hết những thứ liên quan đến Mao vì nghĩ mình sẽ không chịu được cảnh cô độc này thêm. Nhưng cuối cùng tôi chẳng làm nổi.

Tôi đọc bảng thông báo của khu chung cư và biết rằng vụ Shu-kun rơi từ ban công được đổi thành đội cứu hộ kịp thời đến giải cứu trong phút chót. Tôi không rõ Mao làm thế nào nhưng bằng một năng lực bí ẩn, nàng đã làm được như mong muốn.

Hiện tại tôi chưa muốn tìm hiểu thêm về chuyện đó. Bởi tôi được giao một trọng trách quan trọng hơn.

Đó là phải nhớ tới Mao khi tất cả mọi người đều quên nàng. Vì vậy, tôi không thể loại bỏ những bằng chứng về việc Mao đã từng sống ở thế giới này. Nếu tôi quên Mao thì chuyện nàng đã từng tồn tại sẽ không còn nữa. Khi đó sẽ là đau buồn thực sự chứ không chỉ là nỗi tiếc thương vì mất mát nữa.

Tôi không biết Mao đi đâu. Mao có thể xóa hết ký ức, bút lục của tất cả mọi người như vậy thì chắc nơi nàng đến sẽ là nơi tôi không bao giờ có hy vọng nhìn thấy.

Bởi vậy đương nhiên có tìm nàng ở chỗ làm cũng chẳng ích gì.

Biết thế nhưng bước chân tôi vẫn cứ tìm đến Lara Aurore. Chỉ vì lí do rất lãng xẹt rằng cuộc họp với khách hàng kết thúc sớm hơn dự định nên thừa thời gian.

Trời lạnh tưởng như sắp có tuyết rơi, ở quảng trường trước lối sang đường dành cho người đi bộ có đặt một cây thông khổng lồ, cả khu vực được trang hoàng đèn giăng sinh rực rỡ. Không biết có phải vì thế không mà trông ai cũng hơn hớn.

Điều này với tôi chẳng dễ chịu chút nào. Việc thế giới vẫn ngang nhiên tồn tại dù không có Mao khiến trong tôi trào lên cảm giác thất vọng gần như tức giận.

Tôi bước vội vào tòa nhà như tháo chạy khỏi quảng trường, mỗi lúc một náo nhiệt khi mặt trời dần buông. Tôi mang bộ mặt rầu rĩ bước vào thang máy. Lên đến tầng của công ty Lara Aurore, tôi lại trông thấy một cây thông cao bằng người ở quầy lễ tân.

Sau khi cưới Mao, tôi không còn phục trách Lara Aurore nữa nên gần như mười tháng rồi tôi mới trở lại đây. Tôi vẫn nhớ mặt cô gái ở quầy lễ tân nhưng có khả năng cao là cô ấy đã quên tôi. Tôi bước lại quầy, chìa ra tấm danh thiếp. Lòng đang nặng trĩu nhưng hết như phản xạ có điều kiện, tôi trưng được ra ngay một bộ mặt cười.

“Chào cô. Tôi ở bên công ty Japan Rail Ad.”

“Ồ, anh Okuda, lâu rồi mới gặp anh.”

Có vẻ như cô ấy vẫn nhớ tôi.

“Vâng, lâu quá rồi. Cô làm ơn nói máy cho tôi với cô Watarai Mao ở phòng Quan hệ công chúng.”

“... Watarai! Xin anh đợi một chút.”

Thoáng vẻ bối rối ẩn sau nụ cười. Tôi giả như không nhận ra sự thay đổi đó, ngồi xuống ghế sofa như lời cô bảo. Cô gái bấm số nội bộ, lấy tay che đầu ổng nói.

Thường thì cuộc gọi sẽ kết thúc ngay nhưng hôm nay lại kéo dài lâu. Sảnh chờ bài trí đơn giản với gam trắng chủ đạo có bật nhạc giăng sinh nên tôi không nghe được nội dung cuộc gọi.

Rất tự nhiên, mắt tôi hướng về cánh cửa kính đen tự động phía sau quầy lễ tân. Lúc Mao còn ở đây, không lâu sau khi tôi liên hệ với lễ tân, nàng sẽ bước ra từ cánh cửa đó, lịch sự cúi đầu chào nói: “Xin lỗi đã để cậu phải đợi.”

Kết thúc cuộc gọi, cô lễ tân đặt máy xuống, gọi tôi với vẻ lo lắng.

“Anh Okuda.” Chỉ cần nhìn gương mặt thẳng thốt của cô tôi có thể hình dung được câu tiếp theo cô sẽ nói. “Xin lỗi anh, công ty chúng tôi không có ai tên là Watarai cả.”

Tôi chẳng ngạc nhiên cũng chẳng thất vọng. Chỉ nghĩ: “Quả nhiên là thế.” Vậy mà nước mắt cứ trào ra.

“Xin lỗi cô, tôi bị dị ứng. Tôi sẽ quay lại vào dịp khác.”

Cố nén giọng run run và cáo lỗi, tôi quay người bước đi.

“Nếu anh cần, tôi có thể gọi chị Kajio.”

“Không cần đâu, cuối năm nên tôi chỉ định đến chào thôi. Xin lỗi cô, nhờ cô gửi lời chào của tôi tới trưởng phòng Kajio.”

Biết là thất lễ nhưng tôi đành phải từ chối đề nghị của cô lễ tân để lao ra hành lang và chạy vào thang máy.

Tôi đang chờ đợi điều gì đây? Tôi tưởng đến quầy lễ tân của công ty thì Mao sẽ ra gặp tôi ư? Tôi đang ôm ảo tưởng rằng biết đâu cuộc sống đó sẽ quay về ư?

Tôi nghiêng rằng để ngăn tiếng khóc và bước ra bên ngoài. Dù ngoài trời đang lạnh tê tái nhưng tôi vẫn rút khăn mùi soa ra đắp lên mặt để gạt vờ lau mồ hôi. Ánh đèn Giáng sinh nhạt nhòa trước mắt.

Thật ngu ngốc. Tôi đến đây làm gì chứ. Ăn vạ ở công ty chưa đủ hay sao mà còn đến tận chỗ khách hàng nữa, chẳng ra làm sao cả.

Tôi phải chấp nhận thôi.

Mao chẳng có ở đâu hết.

Tôi cố lấy lại bình tĩnh, trở về công ty ở Tây Shinjuku, làm vài báo cáo, kiểm tra email rồi nhanh chóng rời khỏi công ty lúc 6 giờ. Ngày mai và ngày kia đều có lịch liên hoan cuối năm nên có mấy việc phải xử lý luôn trong hôm nay. Nhưng với tâm trạng này, tôi không thể chú tâm vào công việc nổi.

Tuy ông mặt trời từ sáng chẳng ló mặt ra được lần nào nhưng có lẽ cũng gửi được chút nắng xuống trái đất qua tầng mây dày. Chả thế mà khi mặt trời lặn, không khí bỗng trở nên lạnh hơn, từng cơn gió hút qua khe tường giữa hai tòa nhà chỉ chực cướp đi hơi ấm của cơ thể một cách không thương tiếc. Tôi chạy xuống đường hầm như thể bị ai đuổi.

Tôi lặng lẽ đi dọc đường hầm dài hun hút, thê lương với hàng cột xám xịt. Ra tới quảng trường dưới lồng cầu thang^[2], số người bỗng đông hẳn lên. Hầu hết bọn họ đều là nhân viên ở công ty giống như tôi. Việc mỗi người bọn họ hiển nhiên đều có một gia đình riêng đối với tôi bây giờ lại như một kì tích.

[2] Lồng cầu thang: tương tự như gầm cầu thang, nhưng rộng và cao hơn.

Dòng người hối hả trở về nhà hòa vào đám đông bên ngoài cửa Tây rồi tản mát mỗi người một hướng. Dòng người lộn xộn với những tiếng nói cười không ngớt, tiếng phát thanh, tiếng gót giày làm óc tôi căng như dây đàn.

Tôi phải ngăn những suy nghĩ và cảm xúc này lại, ít nhất là đến lúc qua được cửa soát vé ga Oizumi-gakuen. Nếu không, tôi sẽ phải dùng đến khăn mùi soa trong tình trạng xe điện chật như nêm.

Đúng lúc tôi lấy vé tháng từ túi áo khoác ra thì thấy có người hỏi:

“Xin lỗi anh.”

Giọng nói này tôi đã từng nghe thấy.

Đó là một người đàn ông luống tuổi. Giọng ông rất ôn tồn, thế mà chẳng hiểu sao tôi cứ co rúm người lại.

Vừa nhìn thấy chủ nhân giọng nói, tôi giật nảy mình, cổ họng bật ra tiếng “A”

Là bố Mao. Bên cạnh là mẹ nàng. Cả hai đều ăn vận rất trang trọng như thể đang đi tới buổi họp lớp.

Tôi định gật đầu chào theo phản xạ thì trong đầu nảy ra một thắc mắc. Lần trước tuy mẹ Mao đập máy điện thoại nhưng biết đâu hai ông bà vẫn nhớ tới anh chàng đã khiến con gái họ bỏ đi là tôi? Nếu vậy chắc là bọn họ vẫn nhớ tới con gái.

Với bộ mặt căng thẳng, ông bố lên tiếng.

“Xin lỗi anh. Chúng tôi muốn đến ga Hatsudai thuộc tuyến Keio thì nên đi lối nào?”

Đây không phải giọng nói với con rể. Đây là giọng nói gặp người lạ trên đường.

“Hatsudai? Dạ...”

Nén lại cơn xúc động, tôi ngược lên nhìn bảng chỉ dẫn được thả từ trần nhà xuống.

Hatsudai đúng là thuộc tuyến Keio nhưng chỉ có tàu Keio-shin nối với tuyến Toei-shinjuku là dừng ở ga Hatsudai. Cửa soát vé tuyến Keio và Keio-shin lại nằm ở hai chỗ khác nhau. Thật ra bên trong cửa Keio vẫn có đường đi sang tuyến Keio-shin nên đi qua cửa nào cũng được nhưng với hai ông bà đã bước sang tuổi lục tuần này, tôi sợ có giải thích họ cũng không hiểu.

“Lối đi trong này hơi phức tạp nên cháu sẽ dẫn hai bác tới cửa soát vé.”

Thấy tôi đề nghị như vậy, hai ông bà trông có vẻ yên tâm hơn. Bà mẹ mỉm cười rạng rỡ.

“Cảm ơn cậu. Được vậy thì còn gì bằng. Tôi đã hỏi nhân viên nhà ga rồi nhưng họ giải thích rắc rối quá.”

“Không có gì đâu ạ. Mời hai bác theo lối này.”

Tôi đi chậm lại để bước cùng hai ông bà giữa đám người hỗn độn dưới đường hầm.

Trong lúc đi, ông bố quay sang hỏi bà mẹ:

“Mấy giờ rồi bà?”

“6 giờ 15 phút. Không biết có kịp không?”

“Tôi đã bảo là đi sớm lên rồi.”

“Không đi sớm hơn được. Lẽ ra mình nên lên tàu nhanh ở ga Ochanomizu mới phải.”

“Hai bác đang vội ạ?”

Thấy tôi hỏi, ông bố cười ngượng nghịu đáp.

“Vâng, chúng tôi muốn đến ga Hatsudai trước 7 giờ. Có kịp không anh?”

“Kịp ạ. Hatsudai cách đây có một ga thôi, đi hai, ba phút là tới.”

“Vây hả. May quá.”

Lúc đi qua trung tâm thương mại Keio với rất nhiều cửa hàng ăn uống và cửa hàng quần áo nằm san sát nhau, tôi hỏi bằng quơ.

“Hai bác đến Hatsudai là...”

“Vâng, để xem opera.” Mắt bà mẹ long lanh như cô gái mới lớn. “Chúng tôi xem ở chỗ tên là Nhà hát Quốc gia mới. Vở Don Giovanni phải không ông? Cửa Mozart.”

“Ồ.” Ông bố đáp cụt lủn rồi quay sang nói với tôi như phân bua: “Biết là opera không hợp gì với chúng tôi nhưng chẳng hiểu sao tôi vẫn muốn đi xem một lần cho biết.”

Tôi hít thở, cố gắng ngăn dòng nước mắt chực trào ra.

“Hay lắm bác ạ. Cháu đã xem một lần rồi, nhưng là trích đoạn khác.”

“Anh từng xem rồi à?”

“Vâng. Trước đây, cùng với vợ cháu.”

“Ồ, anh có vợ ư?”

“Vâng. Lúc cưới nhau, bọn cháu bị bố mẹ cô ấy phản đối.”

“Họ đúng là không biết nhìn người.”

Tôi bật cười trước câu nói của ông bố - người đã phản đối bọn tôi.

Gần đến cửa soát vé tuyến Keio-shin, bà mẹ buột miệng nói:

“Không biết cơm của Mao có đủ không nhỉ? Đây là lần đầu tiên để nó ở nhà một mình nên tôi lo lắng.”

“Không sao đâu. Mao trông thể thôi nhưng chừng chặc lắm.”

“Hả? Mao ạ...”

Trước câu hỏi vô thức bật ra của tôi, bà mẹ cười đáp.

“Chúng tôi mới nuôi một con mèo. Hai vợ chồng tôi sống với nhau, đến tuổi này rồi bỗng dưng lại thêm có con. Thế là sang xin con mèo của hàng xóm về nuôi.”

“Tên nó là Mao ạ?”

Ông bố gật đầu.

“Không giống tên mèo phải không? Biết vậy nhưng chúng tôi cảm thấy không thể dùng tên khác. Nuôi rồi mới thấy nó đáng yêu như con gái mình vậy. Chúng tôi mới nuôi lần đầu mà thấy như đã thân thuộc từ lâu lắm rồi, đúng là hai ông bà dở hơi nhỉ.”

Nói xong, ông bố rút từ trong ví ra tấm ảnh được ép dẻo. Trong ảnh là con mèo mướp màu nâu nhỏ xíu đang nghịch nghịch ngón tay người.

Mao ơi, đúng là bố mẹ giỏi thật đấy!

Tôi nhủ thầm trong lòng với Mao.

Khi ra đi, Mao đã muốn xóa sạch mọi thứ. Nhưng sự tồn tại của nàng vẫn còn hiện diện bên trong bố mẹ nàng, dù rất mong manh. Chắc chắn đây không phải là do Mao sơ suất. Mao đã từng là con gái của cặp vợ chồng này, dù không cùng huyết thống. Năng lực kỳ diệu của nàng có thể xóa được ký ức của đồng nghiệp, của hàng xóm, nhưng đã bất lực trước tình yêu của bố mẹ nàng.

“Cảm ơn anh. May quá đi mất.”

Mua vé tới ga Hatsudai ở máy bán vé tự động xong, hai ông bà cúi gập đầu cảm ơn tôi.

“Thực sự không mất công gì đâu ạ.” Tôi đã định đi rồi nhưng nghĩ thế nào lại nói thêm: “Lúc về, hai bác có thể đi thẳng từ Hatsudai đến Motoyawata bằng tuyến Toei, nếu hai bác không quen đổi tàu ở Shinjuku thì nên đi theo cách đó. Tuyến đó gần như chắc chắn có chỗ ngồi, lại nhanh và rẻ nữa. Từ Motoyawata, hai bác biết phải lên tuyến Sobu và đổi sang tuyến Noda ở ga Funabashi rồi phải không ạ?”

“Vâng. Anh chu đáo quá, cảm ơn anh.”

Cảm ơn tôi xong, cả hai người từng là bố mẹ vợ tôi cùng ngậy người ra.

“Vây cháu xin phép.”

Cố kiềm chế để không bật cười, tôi – kẻ qua đường lạ mặt tiến về cửa kiểm soát vé tuyến JR.

Rõ ràng là tôi đang ngủ. Rõ ràng tôi vừa ngồi xuống chiếc ghế may mắn còn trống thì cơn mệt mỏi ập tới khiến tôi chìm ngay vào giấc ngủ khi tàu Yamanote chuyển bánh.

Nếu vậy thì đây là mơ.

Mẹ tôi lúc này đang trẻ hơn mười tuổi, nhú mày nhìn tôi.

“Kousuke trả nó về thôi.”

Không. Con sẽ nuôi nó.

Cậu em trai rõ ràng mùa xuân tới sẽ tốt nghiệp đại học thể mà giờ lại đang là học sinh cấp I. Đúng là tôi đang mơ rồi.

“Anh ấy đang khóc kìa. Cấp II rồi mà còn khóc.”

Im mồm!

Thấy tôi gờ nấp đám ra, cậu em vội nấp sau lưng mẹ.

“Tối qua ăn cơm xong lại thấy con ở lý trong phòng, mẹ đã ngờ ngợ rồi, hóa ra là chuyện này.” Mẹ tôi thở dài. “Mau thay quần áo đi. Không lại muộn học đấy.”

“Không. Hôm nay con ở nhà.”

Mẹ lại thở dài thườn thượt.

“Đến chịu con. Con cứ đi học đi, mẹ sẽ chăm sóc nó tới khi con về.”

Tôi nghĩ một lát rồi gật đầu.

Tàu bắt đầu giảm tốc. Tôi cố để không ngã sang người bên cạnh. Có tiếng loa thông báo đổi tàu. Sắp đến Ikebukuro rồi. Phải dậy thôi.

Tôi muốn kiểm chứng một chuyện.

Sau khi xuống tàu ở Ikebukuro, thay vì đến cửa soát vé tuyến Seibu Ikebukuro, tôi ra khỏi ga bằng cửa Đông.

Gió lạnh ùa tới con đường trước trung tâm thương mại cạnh ga. Tôi cài cúc áo khoác, băng qua đường, người run cầm cập.

Sau khi đọc bảng hướng dẫn trước cửa hiệu sách lớn, tôi đi bằng thang cuốn lên tầng bán sách ứng dụng.

Hình ảnh Mao cứ chập chờn trong đầu.

Thiếu kiên nhẫn, cả thềm chóng chán. Hay bỏ thừa cơm ở trường. Năng lực trí tuệ thấp đến nỗi bị gán cho biệt danh “đệ nhất bã đậu.” Cảm giác thăng bằng tốt, có thể dễ dàng đứng trên đỉnh mô hình jungle gym.

Lao đi như chạy trong cửa hàng ẩm áp và yên tĩnh, tôi tìm được kệ sách về mèo ở khu vực sách động vật.

Vớ được bất cứ quyển nào trong thư viện khổng lồ là tôi lại mở ra xem. Kèm theo vô số ảnh, tranh minh họa đáng yêu là những lời miêu tả rất giống về Mao, không, phải nói là y hệt về Mao.

Sự cẩn trọng trong khi thổi cốc cà phê đã gần nguội. Kiểu tùy hứng thay đổi chỗ hẹn. Kiểu nũng nịu đòi cạo lưng. “Lông mùa hè” rụng với số lượng lớn. Rơi từ tầng ba xuống mà không bị thương. Cuối cùng là vòng đời ngắn ngủi mười ba năm và tập tính bỏ đi khi biết mình sắp chết.

Ra vậy. Mao không bị ngược đãi về thể xác, cũng chẳng phải cô gái có phép thuật gì.

Cửa hàng đang bật lò sưởi mạnh đến nỗi áo khoác của tôi trở nên thừa thãi, vậy mà tôi lại nổi hết cả da gà.

Tôi nhớ lại lần truy hỏi Mao ở quán ăn tại Kamagaya rằng “Nếu còn có bí mật nào muốn tiết lộ thì giờ là lúc đấy.” Lúc đó Mao mỉm cười đầy ẩn ý và nhìn ra chỗ khác.

Mao kia, hóa ra em giấu anh bí mật to lớn thế này cơ à? Em bảo “Làm gì có” là sao.

Tôi áp tay áo khoác lên mặt để che đi nụ cười và nước mắt.

Giả sử Mao có tiết lộ thân phận nàng trước khi biến mất, chưa chắc tôi đã bận tâm. Nhưng sau khi Mao biến mất thật và xóa bỏ không chỉ toàn bộ dấu vết lúc nàng còn sống mà cả ký ức của những người liên quan, tôi buộc phải chấp nhận dù không hiểu tại sao.

Nói đến mới nhớ, tôi đã từng nghe chuyện mèo biến thành người.

Tôi tìm tất cả những quyển sách viết về quan hệ nhân sinh, chúi mũi vào những Chương viết về mèo đến mức quên cả thời gian. Tất cả những truyền thuyết, chuyện dân gian từ cổ chí kim đều thấp thoáng bóng hình Mao trong đó khiến tôi phải liên tục lấy tay áo lau mặt.

Tôi chọn ra ba cuốn ưng ý nhất rồi đem xuống tầng một trả tiền. Ngay khi cho sách vào cặp, tôi nhớ ra còn một nơi nữa cần ghé qua.

Tôi quay lại ga Ikebukuro nhưng không đi về phía cửa soát vé mà bước lên thang cuốn của trung tâm thương mại bên cạnh. Bên trong trung tâm cũng trang hoàng không khí Giáng sinh nhưng tôi không trào lên cảm giác giận dữ như lúc ở Ebisu nữa.

Cửa hàng băng đĩa ở tầng trên đang bật nhạc Giáng sinh với âm lượng khá lớn, Tôi đến góc bày đĩa nhạc phương Tây và tìm giá đĩa “B”. Tôi tìm thấy ngay chiếc đĩa cần tìm.

Đĩa Pet Sounds của The Beach Boys.

Đây là đĩa có bài “Thật tuyệt vời phải không” mà Mao muốn tôi nghe.

Bìa đĩa màu xanh lá cây in hình năm chàng trai, người mặc vest, người mặc áo khoác.

Đúng như Mao nói, hình ảnh năm chàng trai giản dị cho dễ ăn trong vườn bách thú hay đâu đó tương tự đã phủ nhận định kiến cho rằng The Beach Boys chỉ có nhạc lướt sóng.

Tôi mang chiếc đĩa Mao ca ngợi tới quầy, nôn nóng chờ được tính tiền.

Kết thúc hành trình rẽ ngang rẽ tắt trong tâm trạng phấn khích, tôi lên chuyến Seibu Ikebukuro. Nhìn cảnh đêm trôi bên ngoài cửa sổ, tôi nhớ lại hình ảnh Mao lúc lẩm nhẩm hát bài “Thật tuyệt phải không”.

Những lúc khỏe hoặc vui vẻ, nàng đều hát bài này. Nàng lim dim mắt, hát bằng giọng gió hơi lệch tông. Nếu vui hơn, nàng sẽ hát cả đoạn điệp khúc lẫn đoạn nhạc đệm.

Nàng hát mọi lúc mọi nơi, nhiều đến nỗi tôi nhớ được cả giai điệu. Vì vậy câu nàng nói hôm ở bệnh viện về: “Tôi là kẻ tuyệt đỉnh hạnh phúc.” Chắc chắn là nơi thật lòng của nàng. Chỉ cần thế thôi cũng khiến tôi vui lắm.

Hình như chuyến tàu trước bị trục trặc nên chuyến bán tốc hành xuất phát từ ga Công viên Shakuji phải từ từ quay ngược hành trình. Thế này thật chẳng khác nào trên người tôi vì tôi chỉ muốn nhanh chóng về nhà để xem lời bài hát.

Về đến ga Oizumi-gakuen thì tôi mất hết kiên nhẫn. Gió trong sân ga lạnh tới mức tôi cảm tưởng như xương mình cũng đông cứng lại, nhưng tôi mặc kệ, ngồi ngay xuống băng ghế chờ. Suýt nữa thì nhảy dựng lên khi móng vừa chạm vào mặt ghế nhựa, tôi ngồi xuống và mở cặp ra.

Tôi lấy ra chiếc đĩa CD, bóc vỏ và mở tập lời bài hát với bàn tay tê cóng. Đến lúc này tôi mới phát hiện ra mình đã mua nhầm đĩa nhập khẩu. Tôi tìm lời dịch tiếng Nhật nhưng không thấy có. Đang hối hận vì mua nhầm thì tôi liếc thấy ngôn từ trong bài hát có vẻ không quá khó hay bóng gió xa xôi gì. Với vốn tiếng Anh còm cõi, tôi vẫn có thể hiểu được nghĩa.

Trong lúc đọc và nhẩm dịch trong đầu từng lời bài hát, một đợt run rẩy không phải vì lạnh chạy khắp người tôi.

Quãng thời gian hạnh phúc bên nhau

Giá như nụ hôn này kéo dài mãi mãi

Thật tuyệt phải không

Những gì chúng ta đã mơ, đã cầu nguyện, đã ao ước, đã hy vọng

Bắt đầu sẽ thành hiện thực

Chẳng có gì mà ta không làm được

Nếu cưới nhau, chúng ta nhất định sẽ hạnh phúc

Thật tuyệt phải không

Tôi không tìm được tiếng khóc. Tay cầm tập lời bài hát, tôi bật ra tiếng thổn thức trước ánh mắt của những người xung quanh. Có lúc tiếng khóc của tôi bị tiếng tàu át đi nhưng chỉ trong vài giây. Trông thấy có người mặc vest khóc nức nở ở sân ga giữa đêm tối, hành khách và nhân viên nhà ga kín đáo đứng nhìn từ xa.

Gió bỗng lạnh hơn.

Chẳng có mấy ai ra đường trong thời tiết này nên đoạn đường từ ga về nhà im ắng đến ghê sợ.

Nước mũi tôi chảy ròng ròng.

Vừa sụt mũi vừa lau nước mắt, tôi lê bước qua khu phố chợ buồn thê lương rồi rẽ ở góc có cửa hàng bánh trôi nếp đã hạ cửa sắt xuống.

Lúc đi chợ cuối tuần ở đây, Mao cũng lẩm nhẩm hát câu “Nếu cưới nhau, chúng ta nhất định sẽ hạnh phúc. Thật tuyệt phải không” Cả lúc nấu ăn cũng vậy. Cả lúc tưới hoa ở ban công nữa.

Tôi có thể khẳng định một điều. Rằng thời gian sống với nhau tuy ngắn ngủi nhưng chúng tôi đã rất hạnh phúc.

Ngã tư có Sở thuế hiện ra trước mắt. Chỉ cần rẽ ở góc đó là về đến chung cư. Ở đó có căn hộ của chúng tôi, nơi Mao bị hấp dẫn ngay bởi ánh nắng trong phòng kiểu Nhật.

Một trong những quyển sách tôi vừa mua có một đoạn khiến tôi chú ý.

Rẽ ở ngã tư vắng không một bóng người, tôi ngẩng đầu nhìn tòa chung cư và nhắm lại đoạn đó trong đầu.

Thành ngữ phương Tây có câu: “Loài Mèo có chín kiếp.” Đây là câu người xưa dùng để so sánh kiếp luân hồi với khả năng sống dai cũng như phục hồi của loài mèo dù bị rơi từ trên cao xuống cũng không chết.

Chín kiếp.

Cô bé lang thang trong đêm tối với bộ dạng như lúc lọt lòng.

Đang nhắm đi nhắm lại câu đó trong đầu, chợt tôi dừng lại. Dưới ánh đèn đường mờ ảo, hơi thở tôi phả ra trắng xóa.

“Không biết Mao là kiếp thứ mấy nhỉ?”

“Thứ hai.”

Giọng nói ngọt ngào như rót mật vào tai.

Tôi giật mình ngoảnh lại thì thấy dưới chân mình, một con mèo lông xám đang nước lên nhìn tôi bằng đôi mắt màu hạt dẻ.

“Mao?”

Nhe chiếc răng bé xíu trong cái miệng đỏ lôm, con mèo đáp “mi mi”. Hệt như lần chúng tôi gặp nhau cách đây mười ba năm ở công viên bạch quả.

Có thứ gì lấp lánh lòng thòng dưới cổ nó. Tuy không nhìn rõ nhưng có vẻ thứ bị kéo lê giữa hai chân sau gắn một mẩu kia là một chiếc nhẫn.

Tôi khịt mũi rồi cất tiếng hỏi con mèo dưới chân.

“Mao, em ăn con Brian đúng không?”

Con mèo ngoảnh đi chỗ khác, tránh cái nhìn của tôi rồi cọ lưng vào cổ chân tôi như để lấy lòng. Có vẻ tôi đã nói đúng.

Có kiếp thứ ba nghĩa là sẽ còn kiếp thứ tư, thứ năm.

Tôi nhớ lại câu Mao đã nói ở công viên bạch quả.

Em sẽ theo Kousuke đến tận lúc Kousuke chết. Bởi tớ bám dai lắm.

“Đúng là dai thật.”

Tôi quỳ xuống, bế con mèo lên. Cảm giác mềm mại và ấm áp từ lòng bàn tay lan ra khắp cơ thể.

Khi tôi cọ má vào cái đầu bé xíu đó, kiếp thứ ba lại khịt mũi kêu: “mi mi.”

Lời bình

Nếu bạn gặp lại người bạn thâm thương trộm nhớ hồi cấp II? Nếu người đó giờ lớn lên bỗng xinh đẹp muôn phần? Và nếu người đó lại hâm mộ bạn? Chắc chắn khi đó bạn không thể không nghĩ đó là người tình định mệnh.

Chuyển vào lớp Kousuke năm lớp Bảy, Mao là một cô bé đáng yêu và thật thà. Nhưng chẳng bao lâu sau, bạn bè phát hiện ra Mao học kém đến nỗi chữ Hán cũng không biết đọc. Không thể nhắm mắt làm ngơ trước cảnh Mao bị bắt nạt, bị gọi là “đệ nhất bã đậu”, một ngày nọ, Kousuke đã lên tiếng bảo vệ Mao. Kể từ đó, cậu bị cả lớp xa lánh, nhưng bù lại, tình bạn giữa hai người trở nên khăng khít hơn và dần dà biến thành tình yêu. Lên đến lớp Tám, đến lượt Kousuke chuyển trường. Tưởng tình bạn của hai người sẽ dừng lại ở đó nhưng rồi họ tình cờ gặp lại nhau khi họ đã đi làm.

Mao giờ đã lột xác trở thành một cô gái cực kỳ sành điệu, thông minh, được nhiều người theo đuổi. Gặp lại nhau, tình bạn của hai người chuyển ngay thành tình yêu và họ bắt đầu tính đến chuyện cưới hỏi nhưng lại vấp phải sự phản đối của bố mẹ Mao. Lý do là Mao mang trong mình một bí mật lớn.

Nếu bạn đang đọc những dòng này, hẳn là bạn là người thích tiểu thuyết diễm tình. Nếu vậy, tôi tin trái tim bạn sẽ rung động mạnh khi thưởng thức chuyện tình của cặp đôi siêu sến như chính Kousuke – người trong cuộc – từng thừa nhận.

Bạn sẽ hòa vào cảm xúc của họ, cùng họ trải nghiệm cảm giác hạnh phúc. Thật ra tôi không phải là người thích tiểu thuyết diễm tình lắm. Nhưng có ba lý do sau khiến tôi thích thú theo dõi câu chuyện này.

Thứ nhất là do tò mò muốn biết bí mật của Mao – cô gái được nhận là con nuôi, không có ký ức thời thơ ấu. Tôi rất muốn biết đã có chuyện gì xảy ra với cô ấy trong quá khứ, đồng thời cũng lo không biết cặp đôi có giữ được hạnh phúc khi bí mật ấy được bật mí không. Chính vì thế mà tôi đã chăm chú theo dõi câu chuyện theo từng trang sách.

Thứ hai, Kousuke và Mao là một cặp cực kỳ cuốn hút. Hẳn nhiên là vì Kousuke tốt bụng, sẵn sàng bảo vệ cô bé bị bắt nạt rồi, nhưng ngay cả Mao vốn nhõng nhẽo vẫn có điểm gì đó khiến ta không thể ghét. Sự thật thà, không toan tính của Mao chắc chắn lấy được lòng các độc giả nữ.

Thứ ba, tôi rất ngưỡng mộ hai con người này, không chỉ bởi họ yêu nhau say đắm mà còn bởi họ thực sự biết nỗ lực để vun đắp một mối quan hệ vững chắc. Nếu câu chuyện chỉ xoay quanh “Anh yêu em/Em yêu anh” bởi cả hai đã coi nhau là người tình định mệnh, tôi nghĩ độc giả sẽ chán ngay. Nhưng cuốn sách không kể về một mối tình xuôi chèo mát mái mà khắc họa cụ thể hình ảnh đôi trai gái vượt qua thử thách, cùng nhau đối mặt với thời gian để thắt chặt hơn nữa sợi dây liên kết.

Ví như lúc hai người bị bố Mao phản đối. Tuy biết chuyện Mao là con nuôi nhưng đây là lần đầu tiên Kousuke nghe về việc Mao không có ký ức nên cậu đã rất sốc. Cậu đứng trước câu hỏi rằng mình có thể yêu một người không biết rõ nguồn gốc bản thân hay không? Nhưng vì tin vào tình cảm của mình, Kousuke đã nói: “Cháu không yêu Mao bởi tên và lý lịch.” Mao là Mao. Tầm lòng trong sáng đó thật sự rất đáng tin cậy.

Gây ấn tượng mạnh nhất chính là đoạn Kousuke phát hiện ra điều đáng ngờ trong hành động của Mao sau khi hai người sống chung. Biết vợ giấu lượng tiền mặt lớn trong ngăn kéo, Kousuke đã tra hỏi khi Mao đi làm về. Ngay cả khi Mao đưa ra lý do có vẻ là thật, Kousuke vẫn không hết nghi ngờ. Hai vợ chồng đi ngủ trong tâm trạng nặng nề, Kousuke xin lỗi Mao vì đã quát vợ, đồng thời bảo:

“Về chuyện tiền bạc, nếu cần em cứ bàn với anh(luộc). Nếu em nói trước với anh, anh sẽ bình tĩnh lắng nghe. Anh không bảo em phải giải thích ngay bây giờ, cứ để khi nào cả hai bình tĩnh cũng được.”

Kousuke ơi, cậu cư xử thật người lớn...tôi đang nghĩ thế thì thấy Mao lên tiếng:

“Em xin lỗi vì khiến anh lo lắng(luộc). Nhưng em không có ý định dùng tiền vào việc xấu hay ngốc nghếch gì đâu, hãy tin em.”

Một người chồng tin tưởng vợ, không truy hỏi gắt gao dù biết chắc vợ có điều muốn giấu. Một người vợ cố gắng thành thật hết sức có thể dù hoàn cảnh không cho phép nói ra sự thật. Có thể đoạn hội thoại này thật sến nhưng nó đã cho người đọc thấy được hai vợ chồng rất biết nghĩ cho nhau. Họ không chỉ biết có yêu thương, nhưng nhớ. Họ được gắn kết bởi tình yêu dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau.

Ngay cả lúc đùa nghịch với nhau, họ vẫn tiếp tục trưởng thành. Và trên thực tế, những đoạn hội thoại mùi mẫn trong lúc đùa nghịch ấy ẩn chứa vô số những điểm báo không thể bỏ qua.

Từ nửa sau bắt đầu xuất hiện bóng đen bao trùm lên cuộc sống hạnh phúc của đôi vợ chồng trẻ. Dù rất lo khi thấy Mao ngày càng thay đổi nhưng Kousuke chẳng thể làm được gì. Dù biết trước kết cục buồn đang chờ đợi phía trước nhưng Kousuke lần độc giả vẫn không tránh khỏi bị sốc.

Nhưng sau khi mọi chuyện được sáng tỏ, tôi đã nghĩ lại. Hai người đó có một tình yêu mới trong sáng làm sao. Việc yêu và được yêu đã có sức mạnh nâng đỡ trái tim thế nào. Việc có thể dành tình yêu cho nhau quả là một thứ hạnh phúc kỳ diệu.

Không chỉ tình yêu của đôi vợ chồng trẻ. Thứ khiến trái tim tôi lay động là hình ảnh bố mẹ Mao xuất hiện ở Chương cuối. Hình ảnh ấy đã chứng tỏ tình yêu dành cho đứa con gái không biết từ đâu tới mà họ hết lòng nuôi dạy dù không chung huyết thống là có thật và trải nghiệm đó đã nâng đỡ cặp vợ chồng già rất nhiều. Đến đây thì tôi không cảm được nước mắt.

Đọc lại cuốn sách sau khi biết được toàn bộ câu chuyện, tôi phát hiện ra thêm nhiều điểm báo. Cùng lúc, trái tim tôi như thắt lại khi biết Mao đã rất nỗ lực để gặp lại Kousuke. Mặc dù đã biết trước đoạn kết nhưng tôi vẫn bật khóc khi đọc đến nửa đoạn sau. Càng đọc, tôi càng thấm thía tình yêu của họ. Đúng vậy, quyển sách này rất đáng để bạn đọc lại lần hai.

Tôi sắp sửa tiết lộ bí mật, vì vậy, nếu có thể, bạn hãy đọc đoạn này sau khi kết thúc cuốn sách.

Là bởi, tôi cũng muốn bàn đến chủ đề liệu đây có phải là câu chuyện có hậu hay không.

Chuyện đã có một cái kết đáng yêu nên tôi nghĩ đa số độc giả khi gặp lại cuốn sách đều có cảm giác ấm áp. Nhất là với những người yêu quý động vật thì đây quả là một cái kết tuyệt vời. Tôi cũng nằm trong đa số đó. Thậm chí lúc đọc lại cuốn sách để viết lời bình, tôi đã tưởng tượng...nếu chuyện này xảy ra với mình...và rơm rớm nước mắt nhìn con vật nuôi trong nhà. Độc giả nào giống như tôi chắc chắn không nghĩ câu chuyện có một kết thúc tồi.

Thế nhưng. Những người đọc tác phẩm này như một tiểu thuyết tình yêu vương giả, chưa chắc họ đã nghĩ như vậy là tốt. Có người sẽ nghĩ tội nghiệp cho anh chồng vì cuối cùng vẫn mất vợ hoặc lo không biết cậu ta có tái hôn được không.

Nhưng mọi chuyện sẽ ổn. Tôi nghĩ thế.

Tất nhiên, nỗi buồn của Kousuke sẽ không bao giờ chấm dứt. Việc cậu ấy mất vợ là điều không thể thay đổi. Nhưng sau khi biết được bí mật của Mao và nhận ra nàng xuất hiện trong hình hài khác, cậu ấy đã nói:

“Mao, có phải cậu đã ăn con Brian không?”

Đến đây, dù nước mắt đang rơi nhưng tôi không thể nhịn được cười. Và trong khoảnh khắc, tôi cảm thấy rằng mọi chuyện sẽ ổn. Kousuke không khóc trước hiện thân mới của Mao, cũng không đòi Mao phải trở lại làm người. Kousuke chấp nhận bản chất thật của Mao. Vì vậy tôi nghĩ, ngoài việc sẽ yêu thương chú mèo nhỏ này(nhiều khả năng sẽ là một tình yêu thái quá), cậu ấy sẽ có một bước tiến mới. Tôi tin như thế.

Có thể lúc mới đọc, độc giả sẽ thấy đây là một tiểu thuyết diễm tình, nhưng sau đó họ sẽ bị cuốn theo những yếu tố bí ẩn, đến khoảng giữa sách thì họ lo sắp có một bi kịch tình yêu nhưng đến cuối sách thì phát hiện ra đây là thể loại truyện kỳ ảo.

Cứ thế, cuốn sách khiến người đọc đi hết từ trạng thái cảm xúc này tới trạng thái cảm xúc khác. Nhưng tôi vẫn thấy mãn nguyện. Tác giả quả là một người kể chuyện tài tình.

Vì vậy, tôi rất tự tin được giới thiệu cuốn sách này với những người không quen với tiểu thuyết diễm tình. Ai đã đọc cuốn sách này hẳn là hiểu tại sao tôi lại làm thế.

Tháng 4 năm 2011

Cây bút tự do

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/co-gai-trong-nang>